

VŨ TRỌNG PHỤNG

Làm đi

TIỂU THUYẾT



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

VŨ TRỌNG PHỤNG

Làm Đi

TIỂU THUYẾT

Hoàng Thiệu Sơn chủ thích và giới thiệu

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Hà Nội - 2005

***Làm Đĩ* - CUỐN SÁCH CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐẦY NHÂN ĐẠO**

Hoàng Thiếu Sơn

I- LÀM ĐĨ RA ĐỜI ĐỂ LÀM GÌ

Sau ba mươi năm bị ghi vào sổ đen, các tác phẩm của Vũ Trọng Phụng đã lần lượt được tái bản thắm thoát đã gần bảy năm rồi, duy có một vài tác phẩm vẫn còn chưa được thấy lại ánh sáng mặt trời trong đó có cuốn *Làm đĩ* này. Vì chỉ nghe cái tên sách là lắm người đã lấy làm sợ quá đi rồi. Nhưng sợ thế thì nghĩ cho cùng là vì người ta chưa thoát hẳn được cái thành kiến mà từ năm 1936 Thái Phỉ đã gây ra: văn Vũ Trọng Phụng là “văn chương dâm uế”(1). Bốn chữ cái mà hai mươi năm sau, khi đất nước đã trải qua một cuộc cách mạng thành công rồi một cuộc kháng chiến thắng lợi

(1) Xin xem phần phụ lục ở cuối sách “Thư ngỏ cho ông Thái Phỉ”, chủ báo *Tiến văn* về bài “Văn chương dâm uế”.

rồi, Hoàng Văn Hoan còn mượn lại để gây ra cả một phong trào đấu tranh chống Vũ Trọng Phụng, mà không biết Hoàng Văn Hoan có đọc các tác phẩm hay không. Và cái việc vu hãm, phỉ báng người quá cố ấy - Vũ Trọng Phụng làm sao mà thanh minh được như đã tự do trả lời Thái Phỉ và Nhất Chi Mai trong sinh thời? - cuộc lên án ấy buồn thay lại đã có nhiều kẻ nghiên cứu, và nhất là nhiều kẻ dạy học gieo sâu vào nhận thức của bao nhiêu lớp sinh viên trong suốt ba chục năm trời gấp đôi cái cuộc trầm luân, cái kiếp phong trần của chị Thuý Kiều ấy. Đến nỗi ngày nay có nói đến “phục hồi” chân giá trị của Vũ Trọng Phụng vẫn còn không ít người cứ e dè, để riêng cuốn *Làm dĩ ra* một bên.

Hôm nay cuốn sách đã ở trước mặt bạn đọc đây rồi, mong rằng sau khi đọc hết hai trăm rưỡi trang của nó, các bạn sẽ tự kết luận là có cảnh nào khêu gợi tình dục như trong bao nhiêu tiểu thuyết dịch của Mỹ và phương Tây và cũng có của một số nhà văn ta hiện đang cầm bút viết ra và đang bày bán câu khách đây các quây sạp, phố phường và như không ít cảnh diễn ra trên sân khấu các nhà hát, màn ảnh các rạp chiếu bóng và các máy truyền hình hiện nay không?

Cuối thế kỷ trước, Liep Nihikalaievits Tolxtoi, đã ngoài bảy mươi tuổi, trải qua khủng hoảng tinh thần, phủ nhận toàn bộ sự nghiệp văn chương lớn lao của đời mình gồm những *Chiến tranh và hòa bình*, *Anna*

Karenina... vì cho là vô đạo đức, rồi quyết tâm xây dựng một nền văn học khác, lấy đạo lý làm kim chỉ nam, làm mục đích. Và mở đầu cho cái sự nghiệp không chỉ là đổi đời, mà là “đề ra lại trong một cuộc đời khác” Tolxtoi đã viết gì? Viết *Sống lại*, cuốn tiểu thuyết về “ả Maxlova” gái điếm bị ra tòa và kết án phát vãng đi Xibia. Xây dựng một nền văn hóa phục vụ việc chấn hưng đạo đức xem như là một nhiệm vụ thiêng liêng mà “đại văn hào của đất Nga” lại bắt đầu bằng cuốn sách về một gái điếm và không bỏ sót những cảnh sống nhây nhua, ê chề của các kẻ trụy lạc ấy. *Sống lại* có hiện thực trong các cảnh đời mô tả, nhưng xây dựng theo khuynh hướng chủ quan và không tưởng, nhưng ngót trăm năm nay vẫn được thế giới quý trọng vì tinh thần nhân đạo và ý thức trách nhiệm của tác giả, và nó cũng xứng đáng được như thế.

Vũ Trọng Phụng viết *Làm dĩ* cũng xuất phát từ một ý thức trách nhiệm. Gần chục cuốn tiểu thuyết của mình có cuốn nào vũ Trọng Phụng thấy cần phải viết lời tựa đâu. Nhưng cuốn *Làm dĩ*, trước khi vào truyện đã có bốn trang “*Thay lời tựa*” nói rõ ràng:

“*Xã hội Việt Nam này, thật vậy, đã bắt đầu loạn dân.*

“*Sự làm giàu ùng ùng của các thầy lang chữa bệnh hoa liễu, sự phát đạt của những tiệm khiêu vũ, tăng số của bọn giang hồ, nạn hoang thai, những vụ án mạng vì tình mà hàng ngày các báo đăng lên mục tin đặc biệt, sự chán đời đến tự tử của một số nam nữ thiếu*

niên⁽¹⁾, nạn hiếp dâm, vân vân, đã đủ dẫn chứng cho lời than ấy.

“Đứng trước tình thế ấy mà chỉ khoanh tay kêu: “Ôi phong hóa suy đồi” thì nào có ích gì cho ai?

“Tìm một nền luân lý cho sự dâm giáo hóa cho thiếu niên. Biết rõ tình dục là những gì, đó là những việc phải làm ngay vậy.

“Nam nữ thiếu niên vào lúc dậy thì, vào lúc xác thịt rạo rục lên vì sự biến đổi âm thầm và sự phát triển của những cơ quan sinh dục, là rất dễ lầm lỗi, rất dễ hư hỏng, nếu không được bậc cha mẹ chỉ bảo những điều cần biết và để phòng mọi hoàn cảnh xấu xa họ cho...”.

Và Vũ Trọng Phụng khẳng định: “Vì những lẽ ấy mà truyện *Làm đi ra đời*”:

Một tác phẩm xuất phát từ thiện ý như vậy thì dù có đạt được mục đích tác giả đề ra hay không thì cũng đáng để người đời biết ơn rồi.

Cuốn *Làm đi* này ra đời là kẻ viết bài này đã thực hiện được một phần nhiệm vụ mà chị Vũ My Hằng, con gái ông Phụng trao cho tôi: “cố gắng công bố cho đồng bào tất cả ngôn ngữ gì mà sinh thời ông Phụng đã viết. Tôi cũng xin thú thật là đa số các tác phẩm của

(1) Thời ấy người ta gọi thanh niên là thiếu niên.

ông đã hết lòng tin cậy trao lại cho Nhà xuất bản *Văn học*, riêng cuốn *Làm đĩ* này tôi đã có ý định dành cho một nhà xuất bản thuộc ngành giáo dục vì nghĩ là cuốn sách gần với chức năng xã hội của nhà xuất bản ấy, nhưng một người có trách nhiệm của nhà xuất bản đã thành thực bảo tôi “thông cảm là nhà xuất bản chúng em mà in *Làm đĩ* thì cũng khó ăn khó nói quá”. Tất nhiên là tôi rất “thông cảm” nhưng dù nhà xuất bản nào mà in *Làm đĩ* thì tôi cũng cho là đã phục vụ nền giáo dục, và các bạn đọc được phục vụ trước tiên trên là những cô giáo, thầy giáo có học trò và các mẹ, cha có con gái, con trai đang đến tuổi dậy thì. Nhất là dăm năm nay, nhà trường của chúng ta cũng đã phải thấy rõ rằng giáo dục giới tính là quá cần thiết rồi. Mà không muốn thấy làm sao được trong lúc bệnh Sida đang lan nhanh như lửa cháy thảo nguyên, đe dọa sinh mệnh của toàn thể nhân loại ngày mai đây. Mà đến nay nhà trường ta mới có môn giáo dục giới tính thì chẳng phải là sớm sửa gì, “nước đến chân” rồi. Trong báo *Tương lai* ra ngày 11-3-1937, trả lời một độc giả⁽¹⁾ Vũ Trọng Phụng đã viết “hiện giờ bên Pháp dự án Sciller⁽²⁾ đương ở thời kỳ thảo luận. Nay mai, chỉ nay mai thôi, nó sẽ ban hành ở Pháp và ở nơi đây. Đối với nạn mãi

(1) Xin xem phụ lục ở cuối sách.

(2) Tên của viên nghị sĩ đưa ra dự luật ấy.

dâm, sẽ có khoản nam nữ giao cấu giáo dục (éducation sexuelle)⁽¹⁾ cho các trường sơ đẳng”⁽²⁾.

Hai tuần sau, cũng trên tờ báo *Tương lai* ngày 23-3-1937 “Đáp lời báo *Ngày nay*”⁽³⁾ Vũ Trọng Phụng nhắc lại:

“Nay mai Pháp định ưng chuẩn cho dự án của Sciller, thì những điều các ông cho là dâm uế đã được người ta giảng dạy cho trẻ con... Tôi tưởng các ông có học vấn như thế, hẳn là phải biết trước khi mọi người biết, mới là hợp lệ”.

Vũ Trọng Phụng nói đến học vấn của kẻ bút chiến với mình vì người đó đã cố vạch ra cái mà họ gọi là “bẩn thỉu”, “nhơ nhớp”, “dơ dáy” trong văn Vũ Trọng Phụng, là vì người đó, Nhất Chi Mai đã cho Vũ Trọng Phụng là “văn sĩ nửa mùa”, chỉ lờ đời bằng cái học vấn “sơ học”! Đúng là Vũ Trọng Phụng chỉ được học hết có bậc sơ học, nghĩa là tiểu học Pháp - Việt ở trường Hàng Vôi, mà Nhất Chi Mai tức Nhất Linh Nguyễn Tường Tam, thì đã đồ cử nhân khoa học từ bên Pháp về, nhưng trong cuộc luận chiến không những có

(1) Nay dịch là “giáo dục giới tính”.

(2) Tiếc rằng việc ấy Pháp đã không làm ở các thuộc địa như Việt Nam ta.

(3) Xem phụ lục ở cuối sách.

tính xã hội mà còn tính khoa học này, phải thấy là Vũ Trọng Phụng rất đúng, mà đến nay gần sáu mươi năm đã trôi qua lại càng rõ là nhà văn “sơ học” đã thấy đúng hơn ông nghệ, ông cố Tây học nhiều, và điều đáng ngạc nhiên là Vũ Trọng Phụng quan niệm vấn đề sinh lý học đúng hơn ông cử nhân sinh vật học nhiều. Và như thế đã từ gần sáu chục năm rồi, nghĩa là sớm hơn các nhà giáo dục học của ta ngày nay cũng già nửa thế kỷ.

II- BÚT CHIẾN VỀ “VĂN CHƯƠNG DÂM UẾ” CŨNG LÀ LUẬN CHIẾN GIỮA NGHỆ THUẬT VỊ NGHỆ THUẬT VÀ NGHỆ THUẬT VỊ NHÂN SINH

Tại sao lại có cuộc bút chiến dữ dội về văn chương dâm uế giữa Vũ Trọng Phụng với Thái Phỉ rồi với báo *Ngày nay* như thế. Thực ra thì đó là cuộc bút chiến giữa hai trường phái tiểu thuyết những năm 30 giữa phái lãng mạn với phái hiện thực.

“*Làm dĩ*” của Vũ Trọng Phụng viết xong tháng mười năm 1936, trước đó Khái Hưng và Nhất Linh đã xuất bản cuốn *Đời mưa gió* từ năm 1934. Cùng một chủ đề về gái giang hồ hai cuốn tiểu thuyết ấy đã đặt vấn đề khác hẳn nhau: *Đời mưa gió* tả lối sống phóng đãng của một gái giang hồ, Tuyết xinh đẹp, có học và thông minh, thích sống với cái “đời mưa gió” tuy có nhiều cơ hội trở lại cuộc sống yên lành, trong sạch,

nhưng cứ ngựa theo đường cũ, không muốn hoàn lương vì chán cuộc đời bình dị như của mọi người.

Làm dĩ không tả lối sống của gái giang hồ chút nào mà chỉ vạch lại cái cảnh ngộ đã làm cho Huyền - cô gái con nhà tử tế xinh đẹp, có học, thông minh phải sa chân, lỡ bước vào cuộc đời trụy lạc. Rõ ràng *Đời mua gió* là cuốn tiểu thuyết lãng mạn hợp thị hiếu của bạn đọc thời ấy mà đa số là những học sinh, những tiểu công chức, trình độ học thức phần lớn ở bậc cao đẳng tiểu học Pháp - Việt và sống trong cảnh xã hội đang đổi mới theo hướng “Âu hóa”, đổi mới, làng nhàng và chỉ về hình thức. Trong khi ấy thì *Làm dĩ* là tiểu thuyết hiện thực đã không ngần ngại đặt ra một vấn đề: Tại sao lại có người phải làm dĩ, xã hội có nạn mại dâm? Chính tác giả trong “đoạn cuối” sách đã nói rõ ra với nhân vật chính của mình: “Đối với thiên hạ thì đời một người như em, đương ở chốn yên lành mà vào nơi chông gai, chỉ có đoạn ấy là đáng nói thôi. Tại sao con nhà tử tế hửn hoi, con nhà quý phái nữa, mà rồi đến nỗi... trụy lạc, ấy người đời chỉ cần biết rõ những nguyên nhân ấy... chứ một quyển sách tả một đời trụy lạc kể từ lúc trụy lạc trở đi, thế thôi, thiết tưởng lại chẳng có ích gì cho đời...”.

Mục đích của cuốn *Làm dĩ* thật đã rõ ràng. Và nhận xét về cuốn *Đời mua gió* “tả một cuộc đời trụy lạc kể từ lúc trụy lạc trở đi thế thôi” lại cũng xác đáng và công bằng.

Thật ra thì các tác phẩm xuất bản trong mấy năm đầu của *Tự lực Văn đoàn*, những *Nửa chừng xuân*, *Đoạn tuyệt*, *Lạnh lùng* mà Nhất Linh gọi là luận đề tiểu thuyết đã ảnh hưởng lớn đến việc đấu tranh giải phóng phụ nữ khỏi chế độ gia đình phong kiến và Nhất Linh và Khái Hưng đã là những nhà văn xã hội công kích không nhỏ: “Nhưng chỉ ít năm sau, chịu ảnh hưởng của văn hào Pháp André Gide thời bấy giờ rất lớn trên văn đàn thế giới, nên ra đời lối viết không cứ phải chăm chú đạo đức mà chỉ cốt phản ánh được cuộc đời, hai nhà văn *Tự lực Văn đoàn* bèn đổi hướng sáng tác và cho ra đời những *Trống mái*, *Butôm trắng*, và nhất là *Đời mưa gió*. Gần ba mươi năm sau đó, vào cuối đời mình, nhắc lại việc trước, tự đánh giá sự nghiệp của mình, Nhất Linh còn tiếc là giá sớm biết đừng gò ép ngòi bút vào các luận đề thì tiểu thuyết của mình đã có giá trị văn chương lớn hơn nhiều.

Vũ Trọng Phụng viết *Làm dĩ* chính là viết cái loại mà Nhất Linh gọi là “luận đề tiểu thuyết ấy” không hơn không kém, nghĩa là đem văn chương ra phục vụ xã hội, còn *Đời mưa gió* thì đã là bước đầu mà các nhà văn *Tự lực* bỏ luận đề để (có chuyển bút mực sang lối viết không nghĩ đến đạo đức của Gide).

Thời bấy giờ trong làng văn Việt Nam có cuộc bút chiến khá dữ dội giữa hai phái nghệ thuật vị nghệ thuật và nghệ thuật vị nhân sinh; *Tự lực Văn đoàn* cũng như Vũ Trọng Phụng không tham gia cuộc hỗn chiến ấy. *Tự*

lực thì đứng ngoài thỉnh thoảng châm biếm như thói quen của mình, còn Vũ Trọng Phụng chỉ cắm cúi viết, đem lao lực và tài năng của mình ra phản ánh cuộc đời, mổ xẻ những ung nhọt của xã hội. Tuy vậy, viết *Đời mưa gió* Khái Hưng và Nhất Linh đã cố làm nghệ thuật vô tư theo kiểu Gide mà viết *Làm dĩ* là Vũ Trọng Phụng đã phục vụ cho đời đã “vị nhân sinh” trong một vấn đề quan trọng của cuộc đời. Và cái lý thú là hai cuốn tiểu thuyết lại cũng một chủ đề: gái giang hồ. Như là để cho người đời đem hai cuốn ra mà đối chiếu với nhau để thấy thế nào là “vị nghệ thuật” và thế nào là “vị nhân sinh”, rõ ràng sáng sủa, hơn đọc hàng loạt những bài văn chính luận cao đàm, hùng biện đại hải tràng giang của các chiến sĩ thuộc hai phái đối địch kia.

Vũ Trọng Phụng đã có trách nhiệm trong ý định viết cuốn *Làm dĩ*, lại còn luôn nhớ đến trách nhiệm trong lúc viết. Từ khi cuốn sách ra đời cho đến nay đã gần sáu chục năm trời rồi, người viết bài này chưa hề thấy một ai trích một câu, một chữ nào của *Làm dĩ* để nói đến cái gì là dâm ô hay là khêu gợi dục tình dù là chỉ bóng bẩy như “tám chữ, bảy nghề”. Đọc *Làm dĩ* mà nghĩ đến cái gì bậy bạ thì chỉ đáng được cáo lời rửa trứ danh của quốc vương nước Anh Edward III: “Phải nguyên rửa kẻ nào nghĩ bậy về việc ấy - homi soit qui mal y pense”.

Trái lại, vì nghệ thuật tả Tuyết trong *Đời mưa gió* của Khái Hưng và Nhất Linh đã quá thành công theo

ý muốn của hai tác giả mà hình ảnh cô gái nhẩy ấy đã thành mơ ước của không ít bạn đọc ở cái thời “vui vẻ, trẻ trung” thậm chí đã có ý kiến trong đám thanh niên là “đĩ mà đẹp thì còn hơn vợ mà xấu”. Sắc đẹp và duyên dáng của Tuyết là cái “triết lý” chán chường của Tuyết, lối sống phóng đãng say sưa của Tuyết đã có sức cảm dỗ không nhỏ, không những đối với nhiều người trong những năm 30, mãi mãi cả về sau nữa, đã có những giáo sư thời chúng ta lên lớp thì lên án, thậm chí mạt sát Khái Hưng, Nhất Linh không để vào đâu cho hết đúng với lập trường hết sức nhưng có hậu trường lại say Tuyết như điệu đố, không những chỉ vì tài nghệ của các nhà văn *Tự lực* đã tả Tuyết mà còn thêm sức hút của các trái cấm từ lâu ngày nữa.

Tác động của tiểu thuyết lãng mạn *Tự lực Văn đoàn* không chỉ đơn thuần là lãng mạn suốt mướt kiểu thế kỷ XIX mà còn pha chút chủ nghĩa Gide của thế kỷ XX ở Việt Nam là thế. “Đáp lời báo *Ngày nay*”, trong báo *Tương lai* ngày 25-3-1937 Vũ Trọng Phụng viết “Tôi không biết gọi gái đĩ là nàng - chữ ấy nó thi vị lắm, hoặc tô điểm cho gái đĩ ấy các thi vị mà gái đĩ ấy không có, đến nỗi đọc xong truyện người ta chỉ thấy gái đĩ làm gương cho thế gian noi theo...”

“Các ông muốn tiểu thuyết cứ là tiểu thuyết. Tôi và các nhà văn cùng chí hướng như tôi, muốn tiểu thuyết thực sự là ở đời... Các ông muốn theo tiểu thuyết tùy thời, chỉ nói cái gì thiên hạ thích nghe nhất

là sự giả dối. Chúng tôi chỉ muốn nói cái gì cũng đúng sự thực”(1).

Một đoạn văn luận chiến nhưng cũng là những lời khẳng định về sự khác nhau giữa hai quan niệm về tiểu thuyết mà *Đời mua gió* và *Làm dĩ* là hai bức tranh minh họa; một bên là tiểu thuyết lãng mạn quá sức “tiểu thuyết” đi khá xa cuộc đời, một bên là tiểu thuyết hiện thực, tả lại “sự thực ở đời”, hay hơn nữa, một cuốn “phóng sự tiểu thuyết” cái loại tiểu thuyết mà Vũ Trọng Phụng đã khai sinh và đặt tên để gọi cuốn *Cạm bẫy người* của mình xuất bản năm 1935 và năm 1936 đem ra dùng lại để giới thiệu cuốn *Làm dĩ*: “hiến quốc dân thiên phóng sự tiểu thuyết này” vì muốn cho người đọc hiểu là nội dung của nó đã được rút ra từ đời thực như ở một thiên phóng sự, chứ không phải là hư cấu theo một nhận thức thiên vị nào.

Là tiểu thuyết hiện thực, là phóng sự tiểu thuyết, *Làm dĩ* còn có một đặc tính nữa rất rõ là tiểu thuyết giáo huấn, vì mục đích của nó là nhắc cho những cô giáo, thầy giáo, những người mẹ, người cha sự cần thiết phải dạy cho nữ sinh, nam sinh, cho con gái con trai những điều cần biết về giới tính, về quan hệ nam nữ, về hôn nhân, gia đình. Và vì mục đích ấy mà Vũ Trọng Phụng đã hầu như không cần gì đến nghệ thuật tiểu thuyết cả, cứ chia sách ra những chương theo thứ

(1) Xem phần phụ lục ở cuối sách.

tự thời gian: “đoạn đầu, tuổi dậy thì, ra đời, lấy chồng, truy lạc, đoạn cuối” chẳng khác nào một cuốn sách giáo khoa khô khan, không hơn, không kém.

III- TRONG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH “PHẢI DẠY CON DẠY THUỞ CÒN THƠ”

Mở đầu cuốn tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng nhắc đến một cái dư luận chung của xã hội khi thấy một người con gái làm dĩ. “Tại nó hư... nó hư thì nó thế” nhưng Vũ Trọng Phụng hỏi lại ngay, hỏi đi rồi hỏi lại: “Thế nào là hư, tại sao mà hư? Nhưng mà vì sao nó hư?” Và gần hai trăm trang sách tiếp theo là để thuật lại cho ta biết, kể lại cho ta nghe những gì, những ai đã đưa Huyền một người con nhà tử tế, xinh đẹp, có học, thông minh nết na đến chỗ truy lạc. Huyền đã thấy và đã nói “tuổi dậy thì, cái hoàn cảnh xấu, những bạn hữu xấu, một nền giáo dục sai lầm, ngần ấy cái đã làm cho em hóa ra đến nỗi như ngày nay”.

Là một cô bé thông minh lên chín lên mười, Huyền đã thấy mẹ đẻ hết em này đến em khác, muốn biết em từ bụng mẹ mà ra theo đường nào thì cô bảo ra ở nách, u già thì bảo ở dít, và chị thì bảo ở bụng, hỏi vì sao mà đẻ thì họ bảo ăn no thì khác đẻ; mỗi người trả lời một phách chỉ càng làm tăng tính tò mò của cô bé, mà vì thế mà có lần bố đã nọc Huyền ra đánh một trận nên thân lại cấm khóc.

Bọn học trò con trai thì nói chuyện vợ chồng sinh, đẻ với nhau, tranh nhau nói với bạn gái tỏ ra mình cái gì cũng biết; lại như thằng Ngôn mới chục tuổi ranh đã chứng minh bố mẹ nó ăn nằm với nhau như thế nào ngay cả với bạn gái của nó bằng cái “trò chơi vợ chồng” trong gia đình nó bố mẹ ngủ với nhau ngay cạnh chỗ nó ngủ, cũng chẳng cần tắt đèn, họ không quan tâm đến tính nghịch ngợm, hay bắt chước của trẻ con. Những trẻ biết suy nghĩ thì cứ phải nghe người lớn chửi nhau dùng toàn những chữ gọi các bộ phận sinh dục và chỉ sự nam nữ giao hợp; mẹ Huyền là bà phán mà nựng con trai bé cứ mó máy bộ phận sinh dục của nó, thích chí lại giơ ra trước mặt chị nó mà bảo: “Ghét, ghét cái con bôi ông đây này!” Gia đình Việt Nam ta từ trước đây lúc nào cũng nói đạo đức nhưng người lớn đã giáo dục gì cho con em để sống có đạo đức cho ra con người.

Đến lúc dậy thì, khủng hoảng, hoang mang, lo sợ, người con gái “có bao nhiêu nỗi khổ tâm mà không được đem nói với ai! Dầu với mẹ cũng không làm sao hở môi được. Huyền hoảng hốt nhất là lúc thấy kinh lần đầu tiên, thử hỏi mẹ về vấn đề nam nữ thì mẹ chỉ bảo “bao giờ lấy chồng con sẽ biết” và Huyền ghi nhận là “cả sự giáo hóa về vấn đề ấy, gia đình em huấn luyện cho em từ trước đến sau chỉ một câu ấy mà thôi!”. Và trong khi đó thì chị em bạn gái, bạn trẻ con, đám tôi tớ cứ hể động đến vấn đề ấy là cứ như nói cho sưng mồm như để khiêu khích tình dục vậy.

Vì người lớn không dạy những điều mà con em đến tuổi dậy thì cần phải biết nên mới có những đứa trẻ nghịch đùa cơ quan sinh dục, thủ dâm, rồi có thể hiếp dâm nữa. Vai trò của gia đình và nhà trường trong việc giáo dục giới tính cho trẻ ngay từ bé, đến nay nhiều người còn chưa thấy là cần thiết, mà năm 1936 Vũ Trọng Phụng đã nhắc đi nhắc lại là rất quan trọng rồi. Cũng không khỏi có người cho là ngày nay xã hội văn minh, con người hiện đại hiểu biết nhiều và hiểu biết sớm không dễ hư như trong thời phong kiến mà cái giáo điều “nam nữ thụ thụ bất thân” cổ hủ đã bất lực không ngăn ngừa được những việc tai hại. Không phải xã hội loài người ngày nay cái gì cũng tốt đẹp hơn trước cả. Một tệ nạn khủng khiếp - nạn mãi dâm trẻ em đang lan ra, nhất là ở các nước châu Á chẳng phải là cái dã man, vô nhân đạo gấp bao nhiêu lần chế độ buôn nô lệ mà lịch sử đã xóa bỏ từ lâu rồi không?

Trong đời người con gái, tuổi dậy thì là lúc mà vai trò gia đình quan trọng nhất. Huyền kể lại: “lần đầu em mặc cái quần trắng len lét qua mặt thầy em... thầy em trừng mắt gọi lại hỏi: “đồ đĩ! Tao đã cho mày ăn mặc như thế đấy à?” Thật là “ngghiêm huấn rành rành”, nhưng mà cái ông bố ấy tối nào mà chẳng đi đến 3 giờ sáng mới về, rồi một hôm “oanh liệt rước cô vợ bé về nhà” một chị ả đào đã có mang, khiến vợ và các con nhỏ phải bỏ nhà về quê.

Và Huyền nhớ lại vào một buổi tối trời rả rích mưa, mẹ ôm đứa em bé mà xì xụp khóc, anh đi theo bọn mất dạy bỏ cả học hành, bố cùng các bạn già phá gia chi tử đi tìm thứ yêu hoa hay đồ bát, mình thì cặm cụi ngồi viết bài Pháp văn tả cảnh gia đình hạnh phúc có bố ngồi đọc báo, anh ngồi học, mẹ đan áo, em bé chơi ngoan... Tìm cái bút chì, mở cặp sách của ông anh thì rơi ra một tập ảnh khiêu dâm, nam nữ trần truồng. Giáo dục của nhà trường dù có tốt, nhưng đã bị không ít gia đình hủy hoại đi bằng lối sống thương nhật của họ như vậy.

Huyền có người anh họ xa là Lưu ở nhờ nhà mình để đi học và họ đã yêu nhau thành thật và đúng đắn, nhưng chưa dám hở môi ra với ai. Một đêm thức giấc sau những cơn mộng mị hãi hùng, thì chỉ có cách cái bức vách gỗ, nghe rợn lên “những sự thị uy của ái tình” giữa ông bố già và cô vợ bé: những cái hôn kêu choen choét, những hơi thở ì ạch, sự rung động lắc rắc của cái giường lò xo, những tiếng rú khoái lạc”, Huyền thở dài, rón rén bỏ xuống nhà dưới, tình cờ Lưu không ngủ được, cũng xuống và “đã xảy ra cái sự không thể không xảy ra được”. Kiểu ăn ngủ của người mình theo cách bố trí nhà cửa cộng thêm lối cầu thả hờ hênh của những đôi vợ chồng, cha mẹ như thế thì làm sao ngăn ngừa một nhóc con như thằng Ngôn “vỡ lòng học lấy những nghề nghiệp hay” lại làm sao lại không đẩy cô Huyền mới lớn lên vào cảnh “sống tình đường đã xiêu xiêu”.

Tả quan hệ giữa Huyền và Lưu, Vũ Trọng Phụng như muốn lưu ý bạn đọc đến cái điều quan trọng mà tục ngữ ta đã nhắc nhở từ ngàn xưa “lửa gần rơm lâu ngày cũng bén” và Vũ Trọng Phụng đã chẳng viết về vấn đề ấy cả một cuốn tiểu thuyết lấy nhau về tình đó sao? Tất nhiên Lưu và Huyền yêu nhau thật sự, biết rõ bốn phận đối với nhau, không để cho “mây mưa đánh đổ đá vàng” như Nguyễn Chấn trong *Hội chân lý* đời Đường rồi hậu thân của y là Trương Quân Thụy trong *Tây Sơn Ký*⁽¹⁾ đời Nguyên nhưng mà rồi hậu quả đã đến với Lưu thật là khủng khiếp, Lưu đã phải trả giá việc ấy bằng chính tính mạng của mình.

Qua mối tình bi thảm giữa Lưu và Huyền, Vũ Trọng Phụng có ý nhắc cho các nhà giáo nhớ đến tính chất giới tính, tính chất xác thịt của tình yêu, trái với quan điểm lãng mạn chủ nghĩa đã quá lý tưởng hóa tình yêu là tình thần, là cao thượng; trong *Thay lời tựa*, tác giả viết: tình dục đã cần cho xác thịt cũng như sự ăn uống thì *ái tình cao thượng* chỉ là một thứ *ái tình* trong đó sự ham muốn của xác thịt không được thỏa mãn, nghĩa là nói tóm lại thì đó chỉ là thứ *ái tình thất vọng* mà thôi! Nó bị thất vọng thì người ta gọi nó là *ái tình cao thượng*, *ái tình trong sạch*, *yêu trong lý tưởng*, *yêu bằng tình thần*” tiêu biểu nhất cho thứ *ái tình* ấy là

(1) Xin xem *Lấy nhau vì tình của Vũ Trọng Phụng* và lời giới thiệu của Hoàng Thiếu Sơn. NXB Văn học 1989.

mối tình Lan và Ngọc trong *Hôm bướm mơ tiên*. Quan niệm tình yêu như thế xa với sự thật trong đời và không giúp ích cho giáo dục thanh niên để ngăn ngừa những việc không tốt có thể xảy đến khi họ bắt đầu biết đến tình yêu.

Nhắc đến quan hệ giữa tình yêu và tình dục, Vũ Trọng Phụng đã bị bao nhiêu lời buộc tội và ngày nay vẫn chưa hết bị buộc tội là “đồ đệ của thuyết Phờ-rớt phản động”. Những ai nói thế là rõ ràng chưa hiểu gì, hay chỉ biết loáng thoáng qua những nhận định rất sơ lược và lệch lạc về học thuyết của S.Freud (đọc là phơ roi, không phải Phờ rớt) mà thiên hạ chỉ truyền miệng nhau cho ra vẻ hiểu biết về khoa học mà thôi.

*Có âm dương, có vợ chồng
Dấu từ thiên địa, cũng vòng phu thê*

Ôn Như Hầu cũng tổng kết cho ra đấy; thánh thiện đến như các tôn giáo mà có giáo nào phủ nhận âm dương và vợ chồng, nghĩa là vật chất và giao hợp, thậm chí biết bao tôn giáo, tín ngưỡng đến nay vẫn còn thờ phụng những vật bất nguồn từ thực khí nam nữ.

IV- GIA ĐÌNH RỐI XÃ HỘI ĐẨY CON NGƯỜI ĐẾN CHỖ “LÀM ĐI”

Đoạn đường sa chân lỡ bước của Huyền bắt đầu từ chỗ lấy chồng. Trước tiên là không tự do trong hôn

nhân. Kim - một viên tham tá, công chức hành chính trung cấp thời Pháp thuộc, hỏi Huyền làm vợ, bà mẹ tội nghiệp sợ chết đi để lại đàn con bơ vơ trong cảnh mẹ ghẻ con chồng van xin Huyền nhận lời, dù nhà trai đòi cưới chỉ trong nửa tháng. Huyền chưa kịp mở miệng, ông bố đã nổi cơn thịnh nộ đàn áp tức thì: “mày câm đi! Ông là bố mày, ông có quyền gả chồng cho mày lắm, ông bắt mày ngồi đâu thì mày phải ngồi đấy!”.

Đến bước đường cùng, chẳng có cách nào bảo vệ được tình yêu nữa, Lưu tự tử để lại thư tuyệt mệnh là đã chán đời không muốn sống và chẳng hề dả động gì đến tình yêu với người yêu cả. Mấy hôm sau thì Huyền về nhà chồng.

Cái chết đột ngột như tiếng sét của Lưu thật đúng với tính cách của anh ta: mê đắm, cuồng si và lại được một cuốn phim kích thích dữ dội. Anh ta kể lại phim đó là “một chuyện tình, một thiên thảm sử ghê gớm trong đó có sự âu yếm nồng nàn đến nỗi đáng sợ như sự căm hờn hằn học, trong đó có đủ mọi ý vị của máu, của sự khoái lạc, và của cái chết...”.

Vũ Trọng Phụng không dựng đứng lên đâu. Thời tác giả viết *Làm dĩ*, các rạp chiếu bóng ở Việt Nam vừa chiếu cuốn phim nhan đề *Maryerling* dựng lại mối tình bi thảm của Rudolf thái tử đế quốc Áo - Hung, người thừa kế độc nhất của đế quốc lâu đời nhất châu Âu ấy, vì không thể kết hôn với người yêu là Maria Vetsera, đã cùng nhau tự tử năm 1889 ở Mayerling; trong cái

thời lãng mạn ấy, cuốn phim đã gây chấn động dữ dội, còn hơn những tiểu thuyết ái tình bí hiểm nữa. Mà thời ấy trong lúc báo chí cũng vừa đang vụ Vi Văn Huyền con một viên quan tỉnh giàu có bậc nhất Bắc Kỳ đã giết chết người yêu rồi tự sát.

Ngoài ảnh hưởng tai hại của gia đình, Vũ Trọng Phụng còn thấy rõ vai trò nguy hiểm của xã hội, qua những phương tiện truyền thông, những loại hình nghệ thuật nhất là phim ảnh mà tác động mạnh mẽ và tức thời vì bằng những hình ảnh cụ thể, lời nói kích động và âm thanh quyến rũ. Về cái hại của tiểu thuyết tình lãng mạn, Vũ Trọng Phụng đã để cho Huyền nói khá nhiều, và về phim ảnh, phim ngày ấy đâu đã đến lố lồ và hung bạo như ngày nay mà Vũ Trọng Phụng cũng đã để cho Huyền tự nhận định là “đã nhiễm phải ảnh hưởng của mấy tờ báo mà ngày nào người ta cũng bàn bạc om sòm về các ngôi sao chớp bóng... mà người ta cứ viết thẳng một cách ngây thơ chẳng ngượng ngời chút là *sex appeal*... em đã làm cho một người phải ham muốn em... bằng cách khiêu dâm... Không, bằng *sex appeal*, nói thế hơn, vì nói tiếng mẹ đẻ thì việc ấy mất hết thi vị, không có vẻ mỹ thuật nữa mà lại dâm dăng một cách bản xứ, mặc lòng nghĩa lý của hai thứ tiếng vẫn chỉ là một!... Vạn tuế cho bọn “văn sĩ” của mấy rạp chớp bóng!”.

Chính cái tờ báo hàng ngày đã đăng một số truyện ngắn đầu tiên của Vũ Trọng Phụng là tờ *Ngo Báo* đã

khai trương thứ văn chương chớp bóng ấy bằng cách mỗi tuần vào ngày thứ năm ra một “phụ chương chớp bóng” bán đắt như tôm tươi.

Cảnh vợ chồng Huyền với Kim lại thật là oái oăm; tối tân hôn, lang quân rất mực lịch sự, chẳng ép nài mây mưa gì cả, rồi cả tuần cứ như thế, thì ra anh chàng đang mắc bệnh giang mai, và đã thanh minh: “Đàn ông bây giờ mắc bệnh phong tình, đó có là sự quái gở gì đâu! Thiếu niên⁽¹⁾ mắc nhan nhản ra đấy. Mà họ còn năm lần bảy lượt. Đàn ông như tôi là đã ngoan lắm, mợ biết chưa”.

Phải kiêng mọi quan hệ tình dục cho đến khi khỏi hẳn bệnh, thì không đêm nào là Kim không quấy rầy vợ bằng cách “nửa đời nửa đoạn” làm cho Huyền cứ bị khiêu khích dữ dội. Ban ngày thì Huyền được chồng đem đi dự các trò tiêu khiển của xã hội trưởng giả: xem phim, ăn hiệu, chợ phiên, nhảy đầm, đánh cá ngựa, nơi mà bọn nhà giàu ăn chơi “hiện nguyên hình là một lũ bọm dĩ dưới hình thức choáng lộn, và tiến bộ, và văn minh... lẫn lộn với bọn nam nhi cũng đánh phẩn, bôi môi gần như đàn bà, và bọn đàn bà thì nhờ những mốt y phục tối tân kỳ lạ nó phô phang cả đùi lẫn ngực ra dưới làn voan mỏng một cách rất lịch sự”. Và chính ở giữa đám người ấy Huyền đã gặp Tân. Kim rồi

(1) Bây giờ ta gọi là thanh niên, như tôi đã chú thích trên kia.

rít khoe với vợ Tân là bạn cũ, con một viên tổng đốc rất giàu lấy vợ từ năm mười tám, bỏ vợ sang Pháp du học rồi về nước chẳng làm gì cả, “sống một mình để hưởng hết mọi lạc thú ở đời”. Kim tấm tắc: “Thật là một người sung sướng nhất đời! Có danh vọng, có học thức, có tiền bạc, lại không bận bịu vợ con! Tự do đủ mọi đường, sướng thật”.

Tân là thần tượng của Kim; và tự hào, đặc chí có một người bạn sang giàu như thế, đã đưa ô tô mình về đến tận nhà, Kim mắng vợ: “Mợ lại tiếp đãi người ta nhạt nhẽo như thế. Nói thế mà cứ cãi thì chó cũng không nhìn được!... Thì mợ cứ tiếp đãi người ta cho mặn mà hơn nữa thì đã sao? Mợ là nhà quê đấy à? Mợ ngu dân xưa nay đấy à?”.

Ít lâu sau thấy Huyền “tự nhiên như đầm, đáng mặt phụ nữ tân thời”, nghĩa là bạo dạn tiếp đãi Tân thân mật, Kim tỏ vẻ sung sướng lắm khen “tốt lắm, thế là rất phải” lại tiếp theo bằng một câu tiếng Pháp “Mình đã thành ra một phu nhân của giới thượng lưu rồi đấy”.

Tân kiếm cớ mời Huyền đi Lạng Sơn, Huyền tỏ ý ngại, liền bị Kim mắng cho xối xả: “Nghĩ hoặc thì là người cả ghen... Thế thì lạ lắm! Sống cuộc đời mới, theo Âu hóa thì không được nghi ngờ như người cổ hủ... Thôi đi, mợ cũng hủ bại vừa chứ! Đừng nói nữa! Đồ ngu!...”.

Thái độ sùng bái con Bê vàng của Kim đã đẩy vợ vào tay bạn, mở đường cho Huyền và Tân cùng nhau

ngoại tình. Đến khi việc vỡ lở, Huyền mới thấy những người đàn ông ấy tàn ác đến thế nào. Kim bắt Huyền viết theo bản giáp của mình thảo ra “lời thú tội” đã ngoại tình và “xin cam đoan là chịu thôi không đòi hỏi những quyền lợi của người vợ chính thất”, lại kết bằng một câu: “Khi thảo giấy này tôi vui lòng mà thảo chứ không do chồng tôi bắt ép”. Lời thú lại còn có câu: “Tôi đã đem nhiều tiền của chồng ra cùng nhân tình tiêu hoang”, Huyền xin chồng đừng vu oan như thế, Kim hạ lệnh “Phải viết! Phải đúng như thế, không được sai một chữ! Ít ra tôi cũng phải có một thứ khí giới đối phó với kẻ quyến rũ vợ tôi chứ, thua bà!”. Kẻ sùng bái con Bê vàng đã trở mặt nhanh như chớp và đã đem hết mảnh khõe pháp luật học được trong nghề cạo giấy cho Tây để trói buộc nạn nhân của mình chặt như con bò sấp bị đưa đi hạ thủ ở lò sát sinh vậy. Từ đó Huyền từ chức bà chủ nhà đã được hạ xuống thân phận tôi đòi chỉ được ăn ở với u già.

Không chịu nổi cảnh hành hạ ấy, Huyền đến cầu cứu Tân thì được Tân nhắc lại cái quan niệm về tình yêu của y: “Tôi cho mục đích của ái tình không phải là hôn sự... Tôi sợ hôn nhân lắm... Tôi tin hôn nhân làm hại ái tình cũng như kẻ mộ đạo tin có Thượng đế vậy... Em muốn li dị chồng à? Để lấy Tân à?Ồ! Không! Không đời nào! Tất em đã rõ là anh thù ghét hôn sự!... Yêu nhau thì phải lấy nhau, ấy những cái “gai” của ái tình chính là hôn sự. Cho nên ở những nước văn minh, cái lý tưởng của người đàn ông là có

một người vợ chung tình để mà lừa vợ với một số nhân tình khác, cũng như cái lý tưởng của người đàn bà là có một người chồng mù lòa để cho mình san sẻ cái tình hoa của ái tình cho một người nhân ngãi...”. Và Tân “cười nhạt” khẳng định: “Lúc nào anh cũng có dăm bảy cô nhân tình!” và y nói là đều xem họ “là những thứ đồ chơi tạm bợ...”.

Và Tân báo cho Huyền biết là y lại sắp sang Pháp, y lấy hai chiếc nhẫn kim cương đưa cho Huyền. Căm thù bốc lên trong lòng người đàn bà bị đối xử như một gái điếm được trả tiền công, Huyền ném hai chiếc nhẫn vào mặt y rồi bỏ về. Ít lâu sau thấy báo chụp ảnh Tân đang ngồi chấm một cuộc thi hoa hậu ở Sài Gòn, biết y chưa đi sang Pháp, Huyền bỏ nhà chồng ra đi quyết vào giết chết cái tên lừa đảo, đểu cáng mà cái xã hội lố lăng thời đó coi là thần tượng. Nhưng mà tìm đâu ra được Tân để báo thù, rồi túi cạn tiền, không còn để trả tiền buồng, đành nghe lão chủ khách sạn dụ dỗ tiếp khách làng chơi, thế là bắt đầu sa xuống cuộc đời truy lạc. Cuốn tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng tả con đường “*làm đĩ*” của Huyền và đã khẳng định rằng đẩy Huyền vào con đường ấy là hai kẻ đàn ông: anh chồng và thằng cha tình nhân, cả hai đều bỉ ổi, khốn nạn và ích kỷ đến cùng cực đều là nhân vật tiêu biểu của cái thời kỳ mà Vũ Trọng Phụng gọi là “thế kỷ đác thắg cho chủ nghĩa cá nhân”.

V- LÀM ĐI KHÔNG PHẢI LÀ “CHUYỆN MUÔN NĂM CŨ”

Cũng không khỏi có người nghĩ rằng chuyện cô Huyền là “chuyện muôn năm cũ kể chi bây giờ”. Chuyện *Làm đi* đâu phải chỉ là chuyện xưa, vì ngày nay lúc nào, trên báo chí, trên đài phát thanh, đài truyền hình mà không đề cập đến việc chống nạn mại dâm, là vì không phải chỉ bán dâm và mua dâm, mà cả quan hệ tình dục bừa bãi cũng là đều góp phần vào việc truyền bệnh SIDA. Quan hệ tình dục cũng ở trong phạm vi đạo đức của xã hội loài người, xưa hay nay gì cũng thế cả.

Năm 1993 này có ra đời một cuốn tiểu thuyết: *Hoa nước mắt* của Hoàng Ngọc Hà, kể chuyện một cô nữ sinh mới mười lăm tuổi mà phải nhảy xuống sông tự tử vì mẹ cứ đem trai về nhà mà bầy bạ từ khi con mới lên mười, rồi bỏ hẳn con đi theo trai, để con khổ sở, cô út suốt năm năm trời đến khi con phải chấm dứt cuộc đời giữa cái tuổi mới lớn lên. Kể đàn ông quyến rũ người mẹ bỏ con theo hẳn sao mà giống Tân trong *Làm đi* đến thế. Chắc là khi xây dựng Lâm, kẻ đàn ông phá hoại gia đình người ta đó, tác giả *Hoa nước mắt* không nghĩ đến Tân trong *Làm đi* nhưng mà sao hai kẻ ấy lại giống nhau, cũng chuyên đổ cái tốt mã ra quyến rũ thật nhiều con gái, đàn bà, nhưng chỉ xem họ là đồ chơi một lúc rồi thì “Sống chết mặc bay” chẳng thèm quan tâm mảy may đến số phận của họ và trâng tráo nói toạc ra với họ như thế, xem đó là một thứ nhân sinh quan văn minh, tiến bộ. Lâm của *Hoa nước mắt*, và Tân của

Làm dĩ ra chào đời cách nhau năm mươi bảy năm mà như là tiền thân và hậu kiếp, chỉ khác nhau màu sắc của cách sống ấy Tân mang nó từ Tây Âu về nên nom bề ngoài có vẻ lịch sự và Lâm thì nhập từ Đông Âu vừa chập chững bước vào kinh tế thị trường nên chưa kịp phấn son gì mấy cho cái bản chất trắng tráo của kẻ hãnh tiến xuất thân quê mùa. Ra đến nay, cái giống đàn ông như thế vẫn chưa tuyệt chủng, hồn Vũ Trọng Phụng chắc dám tin đâu là chúng sống dai đến thế để gây ra tai họa cho đàn bà, con gái.

Ở trên có nhận định rằng *Làm dĩ*, đã được viết ít nhiều như một cuốn sách có tính giáo huấn, về mặt giáo dục giới tính: đọc nó chắc có bạn không khỏi ngạc nhiên trước ba trang sách thuật lại lời của một ông bác sĩ giảng giải cho bệnh nhân về giang mai, cách truyền bệnh, triệu chứng của bệnh, tai hại của bệnh, di truyền của bệnh, cách chữa bệnh, có thể một cuốn sách giáo khoa cũng chưa chắc đã nói đầy đủ cặn kẽ hơn: các tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng, nhất là các phóng sự thường không ngại đem cho người đọc những hiểu biết về các khoa học như vậy.

Nhưng như thế thì có hại gì cho giá trị văn học của sách không? Cuốn *Làm dĩ*, tuy tác giả cố gò vào một luận đề xã hội và khoa học, nhưng bạn đọc vẫn cứ bị lôi cuốn như đọc bất kỳ một cuốn tiểu thuyết hay nào. Là vì các sự kiện, các biến cố diễn ra rất hợp lý, lại nhiều lúc rất bất ngờ, không những thế, các nhân vật lại rất

sinh động, dù tác giả họ chỉ qua một câu nói như tả ông phán bố của Huyền hay qua những lời biện luận dài dòng như tả Tân; nói một câu hay một tràng thì chân tướng của họ cũng đều được vẽ ra như một bức tranh truyền thần tài hoa. Còn nhân vật chính có mặt ở gần hết các trang sách là Huyền thì được tả qua những diễn biến tâm lý rất đổi phức tạp, từ tấm bé cho đến lúc lớn lên, lúc có người yêu rồi người yêu tự tử, lúc bị ép lấy chồng, phải tìm cách phải tự vệ, mà oán giận gia đình, mà gần như nổi loạn, toan tính việc trả thù gia đình, đến lúc bước vào con đường ngoại tình, rồi con đường truy lạc: không chỉ tâm trạng Huyền được miêu tả mà rất nhiều lúc chính Huyền tự phân tích lòng mình, đánh giá phẩm chất của mình, kể cả kết án mình nghiêm khắc, rồi xót thương thân phận mình. Ít có cuốn tiểu thuyết mà nội tâm một nhân vật được phân tích nhiều và kỹ đến thế trong văn học ta: ít có cuốn tiểu thuyết trong văn học ta mà chỉ một mình nhân vật tự kể lại đời mình trong một tập ký sự sinh động, chân thật và chân thành, làm người đọc khi thì sững sốt, lúc lại phẫn nộ, lúc nào cũng cảm động, xót thương vô cùng.

VI- TẤM LÒNG VŨ TRỌNG PHỤNG XÓT THƯƠNG NGƯỜI SA NGÃ

Viết *Đời mua gió* Khái Hưng và Nhất Linh kết thúc bằng “một bữa tiệc ồn ào đầy những tiếng cười và đùa bỡn lả lơi”. Hai người nói chuyện Tuyết ốm, ho lao

và đi biệt đầu mất, thì một “trang thanh niên nâng cao cốc rượu sâm banh mời và nói: “Xin ai nấy uống cạn với tôi một cốc rượu. Còn như câu chuyện cô Tuyết nào đó thì xin hai anh xếp mau lại cho. Sống ngày nay nhớ chi đến ngày xưa, tưởng chi đến ngày mai. Cô Tuyết ấy có chết đi đã có các cô Tuyết khác đẹp, xinh tươi hơn, phải không các em?”.

“Phải lắm, phải lắm!”. Mọi người vỗ tay cười vang.

Kết thúc *Làm dĩ*, Vũ Trọng Phụng tả Huyền trao cho mình quyền vở ghi chép lại quãng đời trụy lạc của Huyền, hy vọng được “đem công bố cái mảnh đời tai hại ấy cho thiên hạ”. Và tác giả đã nghĩ ngay là nhờ tập bút ký ấy, có lẽ mà cái đời bỏ đi của Huyền cũng không đến nỗi là bỏ đi, đối với đàn bà con gái khác”.

Cùng một chuyện gái giang hồ, hai kết luận hoàn toàn trái ngược nhau.

Viết truyện gái giang hồ, Vũ Trọng Phụng biết là khó mà tránh được búa rìu của xã hội, nên đã để cho một nhân vật của mình rào trước: “Chẳng nên quên rằng quyền *Kiều* cũng đã bị kết án là sách hối dâm”. Mà đúng thế. Nguyễn Công Trứ mười bảy vợ, bảy mươi ba tuổi còn lấy một lúc hai nàng hầu non và khoái chí tự giới thiệu “ngũ thập niên tiền nhị thập tam” mà lại mắng và rửa *Kiều*:

Bạc mệnh chẳng làm người tiết nghĩa

Đoạn trường cho đáng kiếp tà dâm

lại thâm thuý rất đối nhà Nho, lấy luôn một câu Kiều để chửi Kiều:

Nghĩ đời mà ngán cho đời!

Nho nhã như Nguyễn Khuyến mà cũng hơi mỉa:

Số kiếp bởi đâu mà lận đận

Rồi tự bình luận:

Sắc tài cho lắm cũng lòi thôi!

Vốn có lòng “thương hoa tiếc ngọc” trong ít nhiều trường hợp mà Tản Đà vẫn ác với Kiều:

Đôi hàng nước mắt đôi làn sóng

Nửa đám ma chồng nửa tiệc quan

Viết về một người “làm đĩ”, Vũ Trọng Phụng sao không nhớ lại những nhơ gia, thi sĩ ông cha ấy, và dù trong các văn phẩm của mình có mấy khi tỏ ra trữ tình bộc lộ lòng thương ai ghét ai đâu, thế mà xong cuốn tiểu thuyết này rồi, còn viết cố mười ba trang “đoạn cuối” nữa, để như là tâm sự riêng với nhân vật của mình: Cứ trông cái cách ông Trời đối phó với mọi sự giữ gìn chu đáo và mọi cuộc kiến thiết xa xôi của cả thế nhân mà đã đủ chán ngát... Cho nên sau này dẫu em ngồi xe hơi hòm kính hay đi đẩy xe bò, có một vị khai quốc công thần quỳ dưới chân mình hay bị vài thằng chồng bồi xăm nó đánh, nó chửi, sẽ chết trên kiệu bát cống có nhiều ông Bắc đẩu bội tinh đi đưa, hay sẽ chết khốn nạn trong phục đường thì bất quá

cũng đến vậy mà thôi. Ai hoài ơ đi lo lắng trên rừng xanh, có một chiếc lá vàng đã rụng!”.

Thật không đọc *Làm đi* thì có ai dám ngờ rằng tác giả *Số đỏ*, *Giông tố*, *Lục xì*, *Cạm bẫy người* mà lại có một trang trữ tình xót xa, nhân đạo đến thế.

Kết thúc *Làm đi* mà Vũ Trọng Phụng nhớ đến truyện Kiều và Thúy Kiều để xót thương thân phận cô Kiều của mình đúng như truyền thống nhân đạo của Nguyễn Du:

Thương thay cũng một kiếp người

Khéo thay mang lấy sắc tài làm chi!

Những là oan khổ lưu ly

Hay ngược thời gian vượt không gian như lòng xót thương của Liễu Kỳ Khanh bên Trung Quốc đối với chị em kỹ nữ đời Tống (thế kỷ XI).

Hay như lòng xót thương của chúa Giê Su đối với nữ thánh Maria ở Magdala là người có tội là gái giang hồ, khi Chúa bảo các đồ đệ: “Ai trong số các người mà không tội lỗi hãy ném hòn đá đầu tiên vào người đàn bà ấy”. Lời nói mà Liep Nhikalaiêvít Tolxtôi đã mượn làm đề từ cho cuốn *Sống lại* về “à Maxlova” của mình.

Lời giới thiệu *Làm đi*

Nhà xuất bản Văn học, tái bản 2005

THAY LỜI TỰA

Làm **đĩ** là một thiên tả chân tiểu thuyết⁽¹⁾ mục đích là hô hào nhà đạo đức và bậc làm cha mẹ lo chăm đến hạnh phúc của con cái và phải để ý đến cái sự mà những thành kiến hủ bại vẫn coi là điều bẩn thỉu, tức là cái sự **dâm**.

Sở dĩ tác giả không theo phái người ưa văn hoa bay bướm gọi cái sự ấy là Ái tình, không theo hạng người rụt rè gọi là tình dục, nhưng lại gọi nó ra đây bằng cái tên tục của nó, ấy là vì tác giả có quan niệm rất chắc chắn rằng cái sự ấy gần xác thịt hơn là gần linh hồn, chia nó ra làm hai cũng được, gôm nó vào làm một lại càng đúng lẽ sinh lý, hai cái điều hòa tương trợ lẫn nhau, và khi sự khao khát của xác thịt có thỏa mãn thì ái tình tinh thần mới bền chặt được. Nói đến ái tình lý tưởng mà không đếm xỉa đến cái **dâm**, đó chỉ là việc của hạng mơ mộng hão huyền.

Một thiên tiểu thuyết phụng sự cái **dâm**?

Xin các nhà đạo đức hãy khoan buộc tội! Cái **dâm** tự nó không xấu, mà nó còn là cái điều cao thượng đẹp

(1) Nay gọi là tiểu thuyết hiện thực.

dễ và linh thiêng vô cùng, vì nhờ nó mà loài người không tiêu diệt, nhờ nó mà có chúng ta đây. Tác giả xin đề Freud, Goethe, Schiller⁽¹⁾, Yên Đổ, Nguyễn Công Trứ, cất nghĩa cho các ngài nghe rằng sự **dâm** có điều bản thủ không đáng nói đến chăng, tưởng đã đủ. Vậy thì, thưa các ngài - **Ôi! Hỡi người đọc ta, phường đạo đức giả mà giống hệt ta, như anh em ta! - tại làm sao cái điều ấy, cái điều mà người ta tự cho mình là đứng đắn, đạo đức không dám nói ra miệng bao giờ, thì chính là cái điều mà bất cứ lúc nào người ấy cũng có thể phải nghĩ thầm trong bụng?**

Cái **dâm** thuộc về quyền sinh lý học chứ luân lý không kiểm chế nổi nó.

Tình dục đã cần cho xác thịt cũng như sự ăn uống, thì **ái tình cao thượng** chỉ là một thứ ái tình mà trong đó sự ham muốn của xác thịt không được thỏa mãn, nghĩa là nói tóm lại thì đó chỉ là thứ **ái tình thất vọng** mà thôi! Nó bị thất vọng thì người ta gọi Nó là ái tình cao thượng, ái tình trong sạch, yêu trong lý tưởng, yêu bằng tinh thần.

(1) Sigmund Freud (1856-1939) thầy thuốc chuyên về bệnh tâm thần người Áo sáng lập phương pháp phân tích tâm lý giải thích nhiều hành động của con người bằng những tác động tâm lý và tình dục.

Wolfgang Goethe (1749-1832) thi hào và văn hào đồng thời là bác học Đức, bạn thân của Friedrich Schiller (1759-1805) tác giả nhiều kịch thơ lãng mạn nổi tiếng.

Ở các nước văn minh, người ta không kiêng nói đến cái **dâm**. Trái lại, người ta còn đem cái **dâm** ra mà nghiên cứu, phân tích, để dạy cho nhau nên **dâm** như thế nào... Bao nhiêu công nghiên cứu, kinh nghiệm, học hành của những bác học đã bạc đầu chung quanh một vấn đề **dâm** để cho xã hội biết nâng nó lên một trình độ tận thiện, tận mỹ! Những sách, vở, những cuộc đăng đàn diễn thuyết đã cứu vớt khỏi vòng trụy lạc biết bao nam nữ thiếu niên⁽¹⁾... Vậy mà vấn đề giáo dục cái **dâm** quan trọng đến nỗi bao nhiêu giấy mực rồi cũng chưa là đủ. Một giáo sư trường Đại học ở Berlin, ông W. Liepman đã phải nói:

“Tuổi trẻ với ái tình, vấn đề ấy còn có thể gọi là tấn đại bi kịch của ái tình, vì rằng, cứ theo hiện tình do sự ngu dốt và nền giáo dục sai lầm, cái sự khoái lạc cao thượng nhất của loài người đã trải qua bao nhiêu điều ác hại rồi mới đến lúc được đem ra tận hưởng, nếu không sớm bị liệt nhược và bị hắt xuống cống rãnh”.

Chúng ta ngày nay đã đến lúc phải quan tâm đến điều ấy rồi đó.

Sự gặp gỡ của Đông Tây trên dải đất này đã ảnh hưởng mạnh vào đời sống vật chất của chúng ta. Còn gì vô lý cho bằng đã công nhận cuộc tân sinh hoạt

(1) Thiếu niên ngày trước có nghĩa như thanh niên ngày nay.

trong đó có rạp hát, rạp chiếu bóng, những một y phục tân thời, nhà khiêu vũ, nước hoa, phấn sáp, là những điều kiện làm cho loài người càng ngày càng tăng mãi cái **dâm** lên, mà lại đồng thời không công nhận vấn đề giáo dục cái sự **dâm** là cần truyền bá, ngõ hầu chỉ bảo cho bọn hậu sinh biết cách **dâm** cho có luân lý, **dâm** cho lương thiện, **dâm** cho khỏi hại giống nòi?

Xã hội Việt Nam này, thật vậy đã bắt đầu loạn dâm!

Sự làm giàu bùng bùng của những thầy lang chữa bệnh hoa liễu, sự phát đạt của những tiệm khiêu vũ, tăng số của bọn giang hồ, nạn hoang thai, những vụ án mạng vì tình mà hàng ngày các báo đăng lên mục tin đặc biệt, sự chán đời đến tự tử của một số nam nữ thiếu niên, nạn hiếp dâm, vân vân, đủ dẫn chứng cho lời than ấy.

Đứng trước tình thế ấy mà chỉ khoanh tay kêu “**Ôi phong hóa suy đồi**” thì nào có ích gì cho ai?

Tìm một nền luân lý cho sự **dâm**, giáo hóa cho thiếu niên⁽¹⁾ biết rõ dục tình là những gì, đó là những việc phải làm ngay vậy.

Nam nữ thiếu niên vào lúc dậy thì, vào lúc xác thịt rạo rực lên vì những biến đổi âm thầm và sự phát triển của những cơ quan sinh dục, là rất dễ lầm lỗi, là rất

(1) Thiếu niên thời ấy là chữ gọi thanh niên ngày nay.

để hư hỏng, nếu không được bậc cha mẹ chỉ bảo những điều cần biết và để phòng mọi hoàn cảnh xấu họ cho.

Sao người ta lại coi tình dục là không quan trọng, là điều nhơ bẩn? Sao người ta lại cam tâm ngu dốt như thế, lại đạo đức giả đến như thế? Sao lại không dám nói đến cái sự nó vẫn ám ảnh hết thấy mọi hạng người? Sao lại không dám vứt bỏ cái sự hổ thẹn vô lý để giảng dạy về những bộ phận sinh dục là những cái mà đấng Thượng đế dám ban cho nhân loại mà không hổ thẹn?

Nói hay im, bảo nhau biết điều hòa cái **dâm** để tô điểm cuộc đời, hay là cứ mặc quách để cái dâm của loài người làm loạn loài người, ấy chỉ do đó mà ra sự thịnh, suy của nòi giống.

Vì những lẽ ấy truyện **Làm đi** ra đời.

Nó sẽ làm cho bọn đạo đức “không phải đường” phải nhả mặt.

Nó sẽ làm cho hạng người không muốn hiểu biết gì cả sẽ kêu suông: “**Ôi phong hóa suy đồi!**”.

Nhưng tác giả còn hy vọng ở những người biết nghĩ...”.

VŨ TRỌNG PHỤNG

Khi bậc làm cha mẹ sẽ cứ mãi mãi không đủ tư cách truyền lại cho con cái phần gia tài cao thượng ấy theo một quan niệm hoàn toàn đạo đức và bằng sự thấu triệt đủ cả mọi lẽ sinh lý học, tùy theo niên hạn và trí thông minh của chúng, thì sẽ lầm lẫn đáng ghê tởm, sẽ cứ mãi mãi làm uế tạp mất cái của báu ấy mà tạo hóa đã phú cho ta, và sẽ ngăn trở bọn hậu sinh không còn biết lần đường nào để đi đến chỗ tận thiện, tận mỹ.

Giáo sư W.Liepmann

ĐOẠN ĐẦU

Trên tường, đồng hồ thông thả đánh bảy tiếng.

Bàn ăn đã dọn đi rồi, bây giờ Quý ngồi trước một chén nước nóng, một cái tăm buông thông ở miệng, mấy nét nhăn nhịu lại ở trán, sự trầm tư mặc tưởng ở cái mặt thần thờ, vẻ nhọc mệt, uể oải ở hai cánh tay buông xuôi... Thân thể nó, nó đặt nghiêng trên chiếc ghế, hai chân nó duỗi thẳng căng ra, lại thêm cái đầu

hơi cúi về trước với hai cánh tay buông xuôi như muốn để rơi xuống đất - cái dáng điệu ấy khiến cho tôi những trông mà buồn.

Tôi nói:

- Ngồi ngay ngắn lại đi, mày! Tao trông mày y như người bị trọng thương đang nằm trên “băng ca” hay là một kẻ bị ám sát ấy!

- Chỉ láo! Nó thông thả đáp thế rồi vẫn ngồi như nguyên.

Vợ tôi lúc ấy đương lúi húi dọn dẹp dưới bếp. Tôi lăm lét nhìn trước, nhìn sau, rồi khẽ nháy nó:

- Đi chơi nhé?

Nó vẫn uể oải:

- Ừ, đi thì đi! Nhưng mà... đi đâu?

Tôi vẫn nói khẽ:

- Tầu, sắc, yên, và... đồ⁽¹⁾.

Nó cười nhạt, hoài nghi mà rằng:

- Tối bất khả!⁽²⁾. Mày phải biết chứ, tao... hiện nay, ít ra tao cũng là một nhà mô phạm hẳn hoi rồi!

- Ông ghét nhất những quân đạo đức giả!

(1) Rượu, gái, thuốc phiện và cờ bạc.

(2) Rất không thể được.

Nó vênh mặt lên để khinh bỉ tôi chứ không đáp.

Một lúc lâu, hai chúng tôi cứ ngồi lặng im.

Quý với tôi là một đôi bạn rất thân. Chúng tôi yêu nhau từ khi còn húi tóc, cắp sách đến trường học lớp dự bị⁽¹⁾. Cái tình bằng hữu của chúng tôi đã tỏ rõ ở những lúc nó biết hy sinh cho tôi, biết nhường nhịn tôi, những lúc đánh đáo ở sân trường, những lúc mò bọ ở các cống rãnh, những lúc đi đổ đẽ mèn ngày chủ nhật, đi bắt ve sâu đêm khuya mùa hạ, ở những gốc cây... Đã có khi chúng tôi cãi cọ nhau, hoặc là giữa lúc ông thầy chỉ thấy hai cái mặt của chúng tôi ngây ra nghe giảng bài, nhưng thật ra ấy là những lúc chúng tôi vót đuôi quần bút cho thật nhọn để mà đâm ngấm lẫn nhau cho nát đùi nhau ra... Lúc có khi nó có con ve sâu khổng lồ mà không để tôi chơi chung, khiến cho tôi lập tâm trả thù, chờ khi vào lớp đầu đấy rồi, sau khi thấy giáo đã cầm miếng phấn với cái thước kẻ bằng rồi, tôi mới khẽ luồn tay vào túi nó, bóp con ve sâu khiến con ve kêu “ríu ríu ọ ọ” râm lớp lên, để cho thằng Quý phải ra quỳ ngoài hiên sau khi bị ba cái tát. Ghét, yêu, yêu, ghét chúng tôi đã vô tâm theo một môn triết học cao xa, thâm thúy mà người ta dạy cho giai gái phải theo để giữ cho được bền chặt lòng yêu, cho cuộc sống chung khỏi phẳng lặng buồn tẻ như mặt nước ao tù. Cho nên nào là dán giấy có những chữ “Tôi là thằng ăn cắp” vào sau

(1) Ngang lớp hai ngày nay...

lung nhau, nào là đương ngồi yên lành mà đập gậy ngòi bút của nhau vào giữa giờ “đích tề”(1), nào là đưa nọ đứng lên đọc bài thì đứa kia luôn ngằm ngay một lọ mực xuống chỗ dưới đũng quần, thôi thì không một phương kế ranh mãnh nào mà chúng tôi lại không dùng để tỏ cho nhau cái tình thân ái. Sau những trận chiến tranh ngằm ngằm mà chúng tôi coi nhau là kẻ thù bất cộng đái thiên(2) rồi, thì lại có một sự nhỏ mọn rất vô nghĩa lý gì đó cũng đủ giải hòa chúng tôi. Nó với tôi, như chó với mèo. Nói cho cùng, đó là một đôi bạn đọc học đáng làm gương mẫu cho đời này và đời sau vậy.

Học lên trình độ trung học sơ đẳng(3) thì chúng tôi bắt đầu xa cách nhau. Tôi học vài năm rồi tôi thôi, tôi lặn vào nghề văn. Quý cứ mãi mãi đũng quần ở trường sư phạm, rồi ra gõ đầu trẻ.

Từ khi nó được người ta phó thác cho cái thiên chức đi giảng rằng “café là cà phê: le café là nước cà phê; mère là mẹ: la mère là mẹ là người mẹ”(4) cho Mán Muồng ở những nơi thâm sơn cùng cốc biết thế nào là văn minh tiến bộ, thì ấy là chúng tôi cách biệt hẳn nhau. Thẳng hoặc đôi khi một lá thư đi, một lá thư về, nhưng tin tức nhạt phèo, vì không có điều gì ra ngoài

(1) Chính tả, nói theo tiếng Pháp.

(2) Không đội trời chung.

(3) Tương đương với cấp hai ngày nay.

(4) Ngày trước nhiều thầy giáo, cô giáo dạy tiếng Pháp thế đấy.

cái vấn đề tầm thường mà quan trọng, nhỏ mọn mà to tát, là cái sự hỏi nhau về việc no ấm của bầu đàn thê tử.

Nói cho đúng, khi mới xa nhau, cũng lắm khi tôi thấy như tôi thiếu thốn cái gì... Sự vật lộn để kiếm miếng sống ở đời tuy chóng làm cho tôi và Quý dễ quên nhau, song có lẽ nó cũng như tôi, cũng nhiều khi nó ngồi trầm ngâm nhớ lại quãng đời trẻ con đầy những ánh sáng tung bừng, đầy những sự điên rồ ngây thơ, đầy những cách lếu láo vô tội, mà nó cần đến thơ chim gái thì nó có tôi, hoặc tôi thiếu tiền xem chiếu bóng thì tôi có nó.

Ít lâu sau đó, tôi được tin rằng ông cụ nhà nó bắt nó lấy con gái một ông chánh tổng giàu có vô cùng, một thôn nữ người to như cái bồ, đen như mỡ hóng, một người nó không yêu một tí nào cả nhưng mà lại yêu nó lắm, vì ghen lắm, mà lại có đủ một nghìn tính xấu, nghĩa là nói tóm lại thì sai những mối ước vọng của nó cả trăm phần trăm! Trong hai năm trời, hễ tôi nghĩ đến thằng Quý là tôi cười thầm một cách mát ruột, coi như cuộc tình duyên khổ não của nó như là một cách trời quả báo nó, một cách tiền oan nghiệp chướng của nó, tôi không cần phải trả thù nó nữa, vì khi xưa, trong những lúc bàn tính về tương lai, về cách kén vợ đẹp, nó đã bao phen chê bai những sự khát vọng của tôi là “sát mặt đất”⁽¹⁾ là quá đời tầm thường.

(1) Tác giả như dịch nghĩa thành ngữ tiếng Pháp “Terre à terre”.

Hai năm sau, một lần nhận được thư của nó, thấy nó kêu với tôi rằng chẳng may nó làm bố trẻ con mất rồi, nó than thở rằng nó đã có hai đứa con gái, và than ôi, mặt mũi lại giống mẹ như đúc! Thế rồi thì đến sự vun vạt như vợ đẻ, con sài, những sự lo toan về kẻ cười người khóc, khi giỗ, ngày tết, tiền họ, công nợ... những sự tầm thường vô cùng nó trói chặt loài người vào một thứ dây liên lạc vô hình để cho chúng ta lụy lẫn nhau, làm khổ nhau, những điều làm cho chúng ta mất hết chí khí, mất hết nhiệt huyết, mất hết cả hi vọng.

Bữa trưa hôm nay, tôi thấy ông giáo Quý, mặt mày ngây dại như mất hết tinh thần, với bộ âu phục vải vàng và đôi giày da dầu, đương đi lang thang một mình, giữa Hà Thành mà tựa hồ như lạc loài vào một xã hội mới lạ nào vậy. Sướng quá, tôi chạy lại vô lấy nó, rồi sau khi cùng đi với nhau nó mua chiếc đèn cồn, tôi mời nó về nhà thết một bữa cơm. Anh em xa cách bấy lâu mới gặp nhau, cái sự vui mừng của chúng tôi không cần phải tả.

Trong khi chén tạc, chén thù, thằng Quý khoe với tôi đã được thăng lên giáo học hạng tám, vợ nó mỗi ngày một khó chịu, hai đứa con gái nó mỗi ngày một thêm giống mẹ, con mèo nhà nó đã đẻ hai lứa được ba con tam thể, vân vân...

Tôi muốn lôi nó đi giải buồn vì nó kêu chỉ ở chơi được với tôi độ một hai hôm thôi, vậy thì tôi cần tiếp đãi nó cho thật long trọng, để nó có thể đo xem mực

thuốc văn minh, tiến hóa của một nơi đại đô hội ta đã đến bậc nào. Nói cho đúng ra, thân tôi mấy tháng nay đã như thân tù giam lỏng, không có một dịp nào để mong sổ lồng tháo cũi, vậy thì sẵn sàng có bạn làm ông giáo ở thượng du, nhân nghỉ hè về chơi với mình, tội gì tôi lại không lợi dụng?

Tức thì tôi đứng phất dậy, bảo bạn như truyền một cái lệnh:

- Đi!

Bạn tôi đứng lên, thì tôi khoác áo rồi xuống bếp. Tôi định vào riêng một mình nói thác với vợ, chẳng ngờ thằng bạn ngốc ấy đi theo ngay chân tôi. Thế là, trước khi tôi kịp mở mồm, nó đã nói một cách kịch côm:

- Xin phép bác cho tôi đi chơi phiếm với bác giai một lát.

Vợ tôi vờ tươi cười mà rằng:

- Không dám ạ, bấm độ mười giờ thì mời bác về nghỉ với nhà tôi.

Thằng Quý “vâng” ngay tức khắc. Bực quá, tôi chống chế:

- Mười giờ về sao được: Bác ấy còn phải đi thăm nhiều bạn cũ.

- Cậu đừng về! Bác giáo vừa bảo đi chơi phiếm chứ thăm bạn nào!

- Ấy, thế nào cậu cháu cũng lôi kéo bác đi chơi bởi đấy! Cậu cháu bậy bạ lắm chứ không đứng đắn như bác đâu, bác nên đề phòng!

Trong khi bạn tôi lại “vâng vâng” một cách đại dột vô cùng thì tôi đứng tức ắng cổ ra. Không phải tôi là hạng sợ vợ, ấy chẳng qua là nể. Bụng dạ đàn bà nhỏ nhen tí tiếu, nào có biết gì là xã giao lịch sự, là bọn đàn ông chúng ta tuy chơi thì cũng có chơi, nhưng ai nỡ phụ vợ bao giờ?

Tưởng tôi cam thế là sợ, không biết rằng ấy là bị tôi khinh.

Vợ tôi lại nói:

- Bác đi chơi về rồi nghỉ cho sớm kẻo hôm nay đi đường xa vất vả...

Chúng tôi ra đi.

Thoạt đầu tôi bàn với Quý rằng tiện nó về thì để tôi bảo mấy anh em mừng nó một châu rượu ở dưới xóm... nào ngờ nó nhất định chối đây đẩy, lại sợ vợ tôi hơn cả tôi!

- Hàng mấy năm mới về chơi một lần mà lại để cho vợ người ta phải ghét mặt thì chán lắm - nó nói thế!

Đi xem chiếu bóng, xem hát vài tiệm khiêu vũ, đi chơi phiếm các phố xá đều không thích cả, sau cùng chúng tôi tìm cái thú nguyệt hoa. Như vậy, tôi có thể

cho anh Mán Xá⁽¹⁾ biết cái trình độ mãi dâm đã đến bậc nào. Quý kêu ở đường rừng chẳng hiểu chuyện gì, nếu thế cũng hay lắm.

Một người bạn vào hạng tay chơi bởi lão luyện của tôi đã mách cho tôi biết ở phố S.T có một nhà kia là một nơi Bồng Lai tiên cảnh. Dem theo một số bạc kha khá đến đấy, tôi sẽ được tiếp đãi như một ông hoàng, tôi có thể xin được ái tình ở những người đàn bà đẹp để mà xã hội vẫn gọi là thượng lưu. Mụ chủ là một mụ con quan, đã khôn khéo lại kín đáo vô cùng, khách làng chơi sẽ được bảo hiểm về đủ mọi phương diện.

Ý đã quyết, chúng tôi gọi xe bước lên.

Khi xe đến phố ấy, anh phu kéo đồ ghếch xe lên vỉa hè, trước một tòa nhà tây mà bề ngoài tỏ ra rằng chủ nhà ở trong là người lương thiện. Năm phút sau, anh phu xe quay ra bảo chúng tôi cứ vào.

Lên qua ba bậc thêm, mặt tôi chưa kịp ló vào trong khung cửa, Quý đi sau tôi đã vội để tay lên bên vai tôi như muốn giữ tôi đứng lại. Tôi cũng chột dạ, đứng hẩn lại, tần ngần lo sợ không khéo thằng phu xe lầm nhà hoặc là nhà đã đổi chủ rồi cũng nên.

(1) Mán Xá là cái tên mà Vũ Trọng Phụng và các bạn thường gọi đùa Lan Khai vì nhà văn này ở Tuyên Quang và hay viết tiểu thuyết về dân miền ngược, đường rừng.

Không! Dù là ngài đã ăn chơi lộc lỏi, đã trải đời hết sức, đã biết rõ đủ cả những cái mặt trái nhơ nhuốc của xã hội đi nữa, chắc ngài cũng phải đến phân vân như chúng tôi mà thôi, chứ ngài không thể có ngay cái tính khinh đời ngạo mạn dám đi tin ngay rằng sự mãi dâm lại có thể đóng đại bản doanh ở trong một nơi như nhà này. Tủ chè khảm, sập gụ bộ phòng khách Tàu, tủ đồ cổ gương to bằng cả một cái giường, đỉnh đồng hun bày dưới đất đồ sộ bằng thứ đỉnh mà Hạng Võ⁽¹⁾ đã nâng cao lên để khoe gân cốt, những chậu sứ và đồng sứ Giang Tây, ngần ấy đồ đạc tỏ ra rằng nếu đó không là nhà một vị nhất phẩm hưu quan thì cũng phải là một nhà giàu có. Nhất là bầu không khí lặng lẽ vắng tanh vắng ngắt càng làm tăng vẻ nghiêm trang...

Chúng tôi đã muốn tháo lui...

Chợt đâu có ngay một anh chàng chân tuy dẫm đất nhưng quần áo trắng nõn, vội chạy ra tươi cười nghiêng đầu chào chúng tôi và mời chúng tôi một cách chân thật: - Ấy! Xin mời các quan cứ vào! Thế là chúng tôi yên tâm. Trong cái miệng cười lệch của anh chàng chúng tôi được yên trí ngay, nếu không là bồi sãm, là *mía cô*⁽¹⁾ thì người ta không thể nào có dáng điệu thân

(1) Ý nói thứ đỉnh rất to.

(2) Bồi ở buồng cho thuê, nói theo tiếng Pháp chambre nghĩa là cái buồng – Mía cô là cách Việt hóa tiếng Pháp maquereau tên đi gọi gái cho khách làng chơi.

mặt đến suông sã và cái vui vẻ đến như khinh người, đối với những khách, như anh chàng này được.

Chúng tôi vào đến chỗ phòng khách kiểu Tàu, chỉ chờ cho người ta mời ngồi xuống ghế, thì người ta lại nói:

- Ấy, xin mời các quan vào hăn trong này...

Qua một lối đi chật hẹp nối với cái phòng khách trống lẽ ở ngoài cùng, đến một cái sân. Rồi thì, từ cái sân trở vào, lại một lối đi chật hẹp giữa một dãy tường và một dãy tường nữa thỉnh thoảng có cửa lớn và cửa sổ, mà người ta để ngỏ hăn hoặc che đi bằng màn, hoặc bằng bình phong. Bên trong những phòng xép ấy, tịnh không có tiếng người. Tôi mừng thầm đến chơi được ngày vắng khách. Qua một cái sân nữa đến một gian phòng trong đó bày bộ *xa lông* tây thì người ta mời chúng tôi ngồi xuống. Từ đây trở đi, bên ngoài phòng những cái bóng trắng lạng lẽ chạy đi chạy lại tấp nập, ý chừng sửa soạn cuộc tìm hoa cho bướm vì bướm đã sẵn chờ hoa. Rồi thì một hồi tiếng dép dừ lạch bạch vỗ vào những bậc thang gạch ở sân báo rằng có bà chủ đã từ trên gác bước xuống.

- Kính chào hai ngài.

- Không dám ạ, kính chào bà.

Mụ chủ còn đứng bên ngoài bậu cửa để cài nốt cái khuy thứ năm của cái áo màu xanh nhạt. Trước khi bị trói buộc vào lễ độ, cái áo dài nửa khép nửa mở của mụ

đã để lộ ra lượt *dăng ten* ở cái *coc-xê*, một cái bụng vĩ đại, hai bắp đùi đồ sộ ẩn hiện trong lần vải phin mỏng dính, và những cái ấy nói chuyện về mụ nhiều điều thú vị lắm, giới thiệu mụ với chúng tôi một cách kỹ càng đầy đủ lắm. Nhất là mớ tóc trần vắn tằm còn rối loạn trên đầu càng làm cho mụ tuy xuân xanh đã ngả vàng mà vẫn còn ý nhị giăng gió, trai lơ. Hai mắt đa tình, đôi má phính phính, cái môi đỏ choét... Tôi chợt nghĩ đến bọn đàn ông chúng ta, những thằng trượng phu, những đứa nam nhi, đã ôm ấp mụ để cùng mụ chia xẻ mất cơ nghiệp. Cảm tưởng thứ nhất của tôi là thấy mụ đáng sợ lắm, là mụ có cái thế lực của một Tú Bà ở phương Tây, một thứ trùm dĩ thượng lưu có tả trong cuốn phóng sự *Les servantes du Démon*⁽¹⁾ hạng mụ giàu đã từng tiếp đón trong nhà những chủ ngân hàng, những vị thượng thư, những sứ thần các nước, đã làm thỏa lòng ông nghị này bằng cách kiếm cho ông ta vợ một ông nghị khác, bởi lẽ ông nghị khác đã chiếm mất một ghế thứ trưởng của ông nghị này!

Mụ vào ngồi chễm chệ đối diện chúng tôi, đưa tay lên miệng che một cái ngáp nhọc mệt, cái thứ ngáp của những người bị phiền nhiễu rồi hỏi thông:

- Xin lỗi các ngài, tôi nói thế này khí không phải: các ngài là người đây hay ở đâu xa về?

(1) Những nữ tì của Ác Quỷ.

Tôi đưa mắt nhìn bạn để bạn biết rằng bộ quần áo vải vàng của bạn đã nói xấu bạn là người đường rừng, và do thế, đã làm xấu cả mặt tôi. Rồi tôi đáp:

- Đây chỉ có ông bạn tôi đây là ở xa về, còn tôi thì vẫn là người ở đây.

Mụ lại hỏi:

- Ngài đã có đến?

- Cách đây đã vài tháng...

- Hẳn là bữa ấy, con em nó tiếp?

- Phải.

- Thế hai ông anh cần dùng những gì nào?

Khen thay cho cái lối xử thế của bọn mụ giầu, khách lạ nào cũng được xưng hô thân ngay. Không thấy gì là ngượng nữa, Quý đêm ngay ra rất can đảm mà vội phán:

- Thưa bà chị, chúng tôi cần dùng... Ái tình.

Mụ đưa đẩy con mắt, tươi cười buông một câu:

- Cái ấy thì đã cố nhiên, nhưng còn gì nữa chứ? Đến đây, bạn đưa mắt bảo tôi đáp hộ. Tôi nói:

- Này bà chị ạ, bà chị lo sao cho tôi đây được tỏ hết cái tình bằng hữu ra với bạn tôi thì bà chị cứ việc... Và lại bà chị còn có gì nữa? Bất quá bà chị cũng chỉ có

đến ả Phù Dung và Lưu Linh⁽¹⁾ nữa là cùng, vậy nhân dịp cũng nên mời cả hai người ấy đến cho vui.

- Được lắm!

Mụ reo lên như thế rồi nghiêm nét mặt, khẽ nói với tôi:

- Nay ông anh, đừng giỡn nữa. Thế cần hạng đàn bà nào? Hai hay một? Tà hay Tàu, hay đầm lai?

- Bà chị cứ ban cho món hàng nội hóa.

- Ủ, thế vào hạng nào? Tân thời hay nhà quê? Hay nửa quê nửa tỉnh?

Tôi đưa mắt trả cho bạn cái phân kén chọn ấy. Bạn nói:

- Tiểu thư tân thời!

Mụ giầu cười mà rằng:

- Tiểu thư thì chả có được. Ai lại gả bán cho các ngài một cách dễ dàng quá thế! Họa chẳng...

- Miễn cứ là đàn bà là được rồi!

- Nhưng mà nên nói trước cho kỹ lưỡng, vì người mà tôi đã gọi đến là phải dùng được, chứ không phải

(1) Phù Dung là thứ gọi nữ thần thuốc phiện; Lưu Linh đời Tấn bên Trung Quốc (thế kỷ IV) là một trong bảy người hiền ở ẩn trong rừng trúc gọi là "Trúc Lâm thất hiền" chỉ uống rượu không nghĩ đến việc đời.

đổi chác, xe đi xe về, thêm lời thôi cho người ta mà phiền cho mình. Ấu là hai ông muốn thứ hàng nào cứ kê khai ra cho kỹ lưỡng.

- Thế bà chị đại khái có thứ hàng gì?

Đây là chỗ hẹn hò có đủ hạng người, mà em thì là một bà Nguyệt có trăm nghìn thứ sợi chỉ hồng nhỏ, to, dài, ngắn khác nhau... Bà thông, bà phán vì ma đen ma đỏ mà phải gỡ gạc nhé? Thế nào?

- Con nhà tử tế! - bạn tôi bĩu mũi.

- Chứ không ư? Con nhà tử tế thì không hư thân được hay sao?

- Bà thông, bà phán hoặc con nhà tử tế hẳn phải tốt hơn gái nháy...

Mụ giầu giờ tay lên xóa những lời nói của bạn tôi...

- Ông anh chưa biết... Hạng bà thông, cô ký, tuy quý là quý ở cái tiếng, chứ phần nhiều là lợn sề, chỉ biết trơ ra như cây gỗ mà thôi, xin chớ khinh thường bọn gái nháy. Bọn ấy mới là bọn thạo đời. Họ có trăm nghìn lối nũng nịu, uốn éo, khéo lắm!

- Ủ, hay thế cũng được.

- Thế hay hai một?

- Tùy bà chị đấy.

Sau một hồi ngẫm nghĩ mụ nói:

- Gọi hai người chưa chắc đã là chơi hoang mà gọi một người chưa chắc đã là hà tiện. Nếu gọi hai người thì hai ông phải dùng hai buồng, vì đây là nơi kín đáo, bọn phụ nữ chỉ đi ngang về tắt, chứ không phải là chỗ có môn bài mà bảo cứ việc công nhiên... Do thế, ghép hai người đàn bà vào một phòng thì khó khăn lắm.

Chúng tôi còn đương ngẫm nghĩ đến cái ví da thì mụ lại tiếp:

- Hai quan anh tha lỗi cho nhé, nói gần nói xa chẳng qua nói thật... Thế hai quan anh định tiêu phí vào cái cuộc dạ yến này bao nhiêu?

Tôi nói:

- Thôi, nhất định là gái nhảy. Một cái buồng, một hộp thuốc phiện, hai chai *sâm banh*, và một người đàn bà!

Rồi tôi giở ví lấy số bạc đưa ra và thêm:

- Ấy, tùy bà chị xử ra sao cho nó đáng đồng tiền, bạn này còn bạn khác.

- Điều ấy ông không phải dạy!

Mụ bước ra sân, quát lên:

- Con Duyên đâu! Đưa hai ông lên buồng số 4 đi mày!

Rồi quay lại chúng tôi:

- Trong khi chờ đợi, có con Duyên nó nằm tiêm tạm cho hai ông anh đỡ buồn.

Rồi mở ra ngoài, theo sau có một anh chàng răng vàng, quần áo cánh lụa. Một thiếu nữ nhỏ nhắn ra chào chúng tôi và dẫn chúng tôi lên gác trên.

Cái phòng này bài trí lịch sự lắm, có thể so với phòng các khách sạn tây lớn. Sập gụ trên có khay đèn, giường Hồng Kông, ghế *di-văng*. Một cái gương kiểu *Psyche*⁽¹⁾ tại một góc. Bàn rửa mặt có sẵn nhiều khăn bông trắng nướn tại một góc khác. Trên tường vô số ảnh mỹ nữ Tây phương khỏa thân, những ảnh người ta lấy ở những báo chí khiêu dâm như: *Paris plaisirs*, *Eros*, *Sex appeal*⁽²⁾.

Hai chúng tôi bỏ áo ngoài, lên nằm ở sập. Duyên co ro ngồi sửa soạn khay đèn. Công việc thứ nhất của tôi là ngắm nghía mặt mũi và thân thể Duyên. Nó cũng như trăm nghìn gái trẻ ở những nơi hoa tường liễu ngõ khác, nhưng cái đặc biệt của nó là ở chỗ có vẻ mặt ngây thơ khác thường! Khi người phải trông thấy sự ngây thơ trên mặt một gái đĩ như thế, thì người ta dâm

(1) Tiếng Pháp chỉ thứ gương soi to, cao, có thể nghiêng lên nghiêng xuống được.

(2) *Paris plaisirs* nghĩa là thú vui Pari.

Eros là tên thần ái tình trong thần thoại cổ Hy Lạp.

Sex appeal tiếng Anh của người Mỹ có nghĩa là *Quyến rũ*, *Gợi tình*, *Tiếng gọi của giới tính*.

ra hoài nghi lạ lùng, và không còn tìm được một danh từ nào để gọi sự trong sạch của phái yếu nữa.

Từ đây trở đi, bạn tôi nằm nghiêm trang với cái tinh thần một anh chồng hối hận vì đã trót ngoại tình, phụ vợ. Duyên nằm ngoan ngoãn tiêm thuốc. Câu chuyện bắt đầu nở như gạo rang.

- Em ơi! em bao nhiêu tuổi?

- Thưa anh, em tuy vậy mà đã 21 tuổi rồi cơ đấy. Em trẻ lắm, phải không?

- Em là con bà chủ đấy à?

- Vâng, nhưng mà là con nuôi.

- Thế em có hay phải tiếp khách không?

- Thỉnh thoảng thôi, vì em có nhân tình.

- Oai nhỉ! Thế nhân tình em là ai?

- Một ông Tây thấy kiện già, yêu em ghê lắm cơ!

- Sao người ta không lấy em?

- Bà đâm ghen lắm, ông ta chỉ dám đến đây là cùng chứ không dám nghĩ đến chuyện thuê nhà riêng cho em.

- Thế khách đến nhà này là những hạng nào?

- Ô, đủ, các anh ạ. Các ông tây chánh sở này, chánh sở nọ, quan bình, thầy kiện, mõ tòa, tây đen cho

vay lãi⁽¹⁾ khách chủ hiệu cao lâu, chủ sòng phán thán, các ông nghị, các ông nhà buôn lớn, đủ cả...

- Thế thì bà chủ hẳn đại phát tài.

- Cái đó đã hẳn.

- Sao hôm nay vắng khách thế?

- Từ mười hai giờ trở đi rồi các anh xem! Ở nhà này, ngày là đêm mà đêm là ngày.

- Em ơi, sao em còn bé thế mà em đã hư thân sớm thế?

Trước lời bông đùa hơi kịch côm của Quý. Duyên bĩu môi rồi được dịp mặt sát tất cả bọn đàn ông:

- Nói chứ bọn đàn ông các anh ích kỷ thật! Mà lại đều giả nữa. Các anh đã gây ra nghề mãi dâm, vậy mà rồi bọn đàn bà bị truy lạc về nghề này lại bị dư luận của các anh xỉ vả, kết án... Tự chúng em, chúng em đâu đến nỗi nào, nếu không có bọn vô lương tâm là bọn đàn ông? Chúng em đang ở nhà với cha mẹ hưởng hạnh phúc gia đình, thì chợt có một thằng phong tình, đẹp giai đến tán tỉnh... Chúng em quá nghe, mắc lừa, rồi truy lạc, thì đến lượt những thằng vô lương tâm khác đến xỉ vả chúng em và làm cho truy lạc, cho ô trọc thêm lên! Các anh dâm đảng như quý

(1) Người Ấn Độ làm nghề cho vay lãi cất cổ.

thì chả ai nói, còn bọn chúng em thì hơi một tí đã hỏng cả một đời rồi! Trời ơi, sao mà các anh đều thế. Sao mà các anh đã man thế?

Duyên tuy nói để pha trò mà tôi cũng thấy sự hần học trong giọng nói, mà tôi cũng thấy cái nghĩa lý chính đáng của sự hần học. Tự nhiên tôi hỏi:

- Có bao giờ em thấy buồn không? Có bao giờ em tiếc cái đời em không?

Duyên ngẩn ngơ hỏi lại:

- Sao? Tiếc cái gì? Mà buồn cái gì?

- Tiếc rằng không lấy được một người chồng tử tế như mọi người và buồn vì phải sống một cái đời không như sở thích...

Duyên cười khanh khách:

- Các anh hỏi dở hơi lắm, em chả tiếc cái gì cả, chả buồn cái gì cả. Vẫn biết cái đời em đang sống là... hơi tanh nhưng mà rồi nó cũng quen đi, chứ còn đâu đủ thời giờ biết nó là hơi tanh! Người ta, bất cứ làm gì, hễ quen đi là được tuốt. Các anh thử ngắm nghía bọn nhà chứa ở ngõ Hàng Mành mà xem... Hễ thấy anh lính tập nào là cũng kéo dài cái mồm ra gọi: "Này, có chơi thì vào mà chơi!...". Sao trong loài người lại có hạng người như thế! Sao họ không ngưng mồm? Trước khi đến nỗi thế, hẳn họ cũng đã là người tử tế! Ừ, thì ít ra thì cũng phải sống ở gia đình cho đến năm mười bảy

mười tám rồi có truy lạc mới truy lạc được chứ? Ấy em cứ nghĩ mãi về điều ấy mà không sao hiểu nổi... Về sau em mới nghiệm ra rằng cứ quen đi là xong! Các anh thấy em thế này, các anh ngạc nhiên, nhưng các anh mà có là em thì các anh cũng chẳng thấy gì là khác, là khó chịu. Còn bảo tiếc sẽ không lấy được chồng như mọi người thì lại càng lầm lẫn. Sao em lại không lấy được chồng? Theo cách luân lý cổ hủ, thì đến làm dĩ là hết chuyện, là hết hy vọng. Nhưng sự thực ở đời có thể không? Sự thực, em chỉ thấy vô số đàn bà đúng đắn, tài giỏi, có đức hạnh, thì lại phần nhiều ế chồng, hoặc là lấy phải thằng chồng không ra gì, nó đi chơi gái, nó để mình lạnh lùng, nó đánh chửi mình mà thôi. Còn hư hỏng làm dĩ thì lại dễ mà trở nên bà, lại lấy được những anh chồng sộp hết sức, ngoan ngoãn hết sức! Như riêng em nghĩ thì kẻ làm cha mẹ nên nhớ như chông vào ruột câu này: Muốn có rể quý thời này, thì trước hết hãy cần phải có con gái hư.

Hai chúng tôi kinh hoàng lên vì con bé đã nói đúng sự thực.

Ngẫu nhiên bạn tôi trở nên một nhà triết học. Muốn Duyên không hiểu nổi, bạn đã dùng tiếng Pháp than vãn mảnh đời của Duyên. Rồi từ chuyện nọ đến chuyện kia, chẳng bao lâu chúng tôi hóa ra chán đời! Chúng tôi to tiếng lăng mạ cái làn sóng văn minh vật chất, chúng tôi dài hơi chửi rủa bọn người làm hại giống nòi, chúng tôi hòa ra bị quan. Bạn tôi có lẽ bị

quan một cách thành thực; riêng tôi chỉ buồn cười mà nghiệm ra rằng anh đạo đức giả nào mà đi chơi bậy thì cũng bị quan như thế cả, cũng hóa ra “triết nhân hiền giả” như thế cả. Quý trở Duyên nói với tôi vẫn bằng tiếng Pháp:

- Mày trông thử mà xem... Một đứa con gái xinh đẹp như thế này, trông thật là ai oán, thật là đáng tiếc! Sao Tạo Hóa đã sinh ra một kỳ công như thế mà lại để cho nó ô uest đến thế mà chẳng tiếc công? Sao xã hội lại để cho một người trụy lạc như thế mà không thấy phí của?

Tôi cười ngăn bạn lại:

- Mày liệu hôn! Những thằng bỏ vợ theo dĩ, hay rước dĩ về làm vợ, bao giờ cũng bắt đầu có những luận điệu y như của mày.

Quý sốt sáng cãi:

- Không! Không phải thế! Không phải tao có cái lòng thương đời như của những thằng rước dĩ về làm vợ đâu. Nhưng mày cứ chịu khó nhìn mặt nó một lần nữa, rồi mày chịu khó nghĩ ngợi lấy năm phút nữa. Tao, tao đương tự hỏi tao rằng nếu chị tao, em tao, hay là con gái tao mai sau sẽ như thế, thì tao sẽ nghĩ như thế nào! Có phải thế không?

Thốt nhiên tôi thấy buồn. Rồi tôi trả lời bạn:

- Nếu đi chơi mà lại còn nghĩ đến thế, thì thấy chán đời lắm.

Không hiểu cạnh mình người ta trò chuyện những gì, Duyên cứ ngoan ngoãn nằm tiêm.

Một anh bồi bước vào với một cái khay có một chai sâm banh và ba cái cốc. Anh ta nói:

- Thưa các quan, cô ta đã đến đấy ạ.

Duyên ngồi nhồm ngay lên, hấp tấp hỏi:

- Ấy chết! Đã lên đấy à?

Anh bồi đáp:

- Còn ngồi nói chuyện với bà chủ.

- Ấy phải để tôi xuống hẳn rồi hãy cho lên đấy nhé? Thôi em xin chào hai anh.

Rồi Duyên cũng xuống thang với người bồi.

Vài phút sau thấy tiếng gót giày rón rén đặt vào từng bậc thang. Những tiếng giày dừng lại chỗ bậc cửa. Lúc ấy, hai chúng tôi vẫn nằm bệ vệ hai bên khay đèn. Tôi nói với ra ngoài:

- Xin kính mời quý nương vào chơi.

Mãi không thấy đáp, tôi ngồi lên thì vừa gặp lúc cô ả em ả tiến dân vào. Khi ba người chúng tôi nhìn rõ mặt nhau rồi, cảm tưởng thứ nhất của tôi là thấy trước mặt mình, sân gác rơi xuống đất, đất thụt xuống, và mở ra một cái vực thẳm. Thật vậy, và chính cô ả nữa chắc cũng ngạc nhiên lắm nên mới đứng ngẩn mặt ra.

Bạn tôi nói như người khản cổ, được có một tiếng thất thanh:

- Huyền!

Tôi như mê ngủ, nhắc lại:

- Huyền! Phải, chính là Huyền.

Còn Huyền thì vẫn cứ bơ ngờ mãi, vì không nhớ được ra chúng tôi là ai. Quý reo lên:

- Thật là bất ngờ.

Tôi họa theo:

- Ủ, quả vậy.

Rồi tôi hỏi Huyền:

- Huyền ơi, em còn nhớ ra các anh không? Em vào hẳn đây đi.

Nó thần thờ đáp:

- Trông các anh quen lắm!

Bạn tôi nghiêng rằng nói một cách đau khổ, bằng tiếng Pháp:

- À, thì ra đời là như thế.

Tôi đứng lên ra cầm tay Huyền, dắt nó đến gần *divăng* thì đứng lại. Mắt tôi nhìn nó chòng chọc, vì sự tình cờ làm cho chúng tôi gặp nhau thật là đau đớn cho Quý, bạn tôi. Trong cái nhìn của tôi lúc ấy có cái vẻ thương tiếc, đau đớn, chán chường, đến nỗi sau khi nhìn tôi, Huyền phải chớp mắt như bị sáng chói, và đỏ bừng hai má lên nữa.

Không hiểu đã nhận được ra chúng tôi là ai hay chưa, hoặc nói để che đậy sự hổ thẹn chẳng, Huyền lại bình tĩnh reo lên:

- Tôi vẫn chưa nhớ ra các anh là ai đấy!

- Anh ấy là...

Bạn tôi chưa nói hết đã bị tôi quay lại, giơ tay lên ngăn... Nếu Huyền chưa nhớ ra thì tôi muốn nó hãy cứ giữ lấy cái vẻ bứt rứt ấy của nó đã. Tôi sợ nếu tự giới thiệu ngay, cuộc vui sẽ hóa ra cuộc buồn. Tôi bảo Huyền:

- Thì hãy ngồi xuống đây đã!

Rồi tôi cũng ngồi với nó xuống *đi-văng*...

Giữa lúc tôi muốn giữ cái phút im lặng có lẽ nó ám thị cho cả ba chúng tôi được bao nhiêu cảm giác lạ lùng, bao nhiêu cảm tưởng hiếm có, thì bạn tôi lại hét lên một cách vô duyên kịch cớm:

- Thuốc phiện! Thuốc phiện nữa! Giời ơi, tôi muốn tự tử.

Lời reo ấy chẳng biết là thật hay bỡn, là một biểu hiện của sự đau khổ hay của sự pha trò, tôi không muốn hiểu và chỉ thấy nó là bất hợp thời và vô ý thức. Tôi quay lại, cau mặt:

- Mày điên vừa chứ! Đồ ngu đại!

Chừng như hiểu câu tiếng Pháp tôi mắng bạn, Huyền bắt đầu có vẻ lo sợ, chớp mắt nhìn tôi và cúi

xuống. Hai tay, hai bàn tay trắng nõn, nhỏ nhắn, nóng
bình của Huyền vẫn bị nắm trong hai bàn tay tôi.

Lúc ấy, tôi thấy cuộc đời quả thật như một giấc
ác mộng.

Bốn năm trước đây, tôi còn gặp Huyền đi chơi
ngoài phố với chồng, một người chồng lịch sự lấy nó
có cheo cưới linh đình cả phố H.G... Từ độ ấy không
bao giờ tôi gặp Huyền ở đây nữa, và tôi tưởng Huyền
theo chồng đến làm việc tại một tỉnh nhỏ nào trên mạn
ngược.

Khi chúng tôi xuân xanh còn trong vòng đôi tám
thì Huyền còn là một cô nữ sinh. Nó đẹp, ngoan, đứng
dắt, con nhà lương thiện, con một ông phán, cháu một
ông đốc tờ. Cả lớp học chúng tôi anh nào cũng có thể
phải lòng Huyền được, nhất là Quý thì lại mê nó hơn
hết thầy. Chúng tôi đã ngầm tôn Huyền là một nữ lang
hoàn toàn.

Những khi đội chiếc nón Kinh xinh xắn rào bước
từ nhà đến trường học, Huyền có cái dáng điệu nghiêm
trang, đến nỗi thằng học trò mất dạy vào bậc nhất cũng
không dám bén mảng tới, vì vẻ đẹp của Huyền là vẻ
đẹp của một người ngây thơ, trong sạch, mai sau sẽ trở
nên đức phụ, cái thứ đẹp đáng kính trọng của những
bông hoa mỏng manh, nó làm cho người hâm mộ nó,
thấy mình là phạm tặc, sợ mình là chưa xứng đáng, và
nếu động vào thì là phạm phải một điều bất lịch sự,
hoặc là vẻ đẹp sẽ biến đi...

Trong số bạn học của tôi, có đến ba mươi chàng phải lòng nó, nhưng tình không một anh nào dám nói ra miệng. Đứa nào cũng phải giấu giếm sự mê gái ấy trong đáy lòng, hình như sợ rằng để biết rõ tư tưởng của nhau thì chỉ thấy nhau là đồ ngu. Cái giá trị của Huyền cao đến nỗi chẳng nào tự phụ nhất đời, kiêu ngạo nhất đời, cũng thấy mình là chưa xứng đáng.

Tây Thi, Hằng Nga, Nàng thơ, Mỹ nhân, đó là những tên người ta đặt thêm cho Huyền, ngoài cái tên ở giấy khai sinh. Riêng về phần Quý thì anh ta cứ gọi Huyền là “nàng”, y như trong tiểu thuyết.

- Hôm nay nàng mặc cái áo *booc do*⁽¹⁾ đẹp quá mà! - Tao dò được rồi! Năm nay nàng chiếm bảng *Prix dhonneur*!⁽²⁾

Ấy Quý cứ thỉnh thoảng lại khoe với tôi như thế một cách không ngượng.

Trước mắt Huyền, chúng tôi đua nhau ăn mặc ra con nhà giàu, tranh nhau tỏ ra là con nhà có giáo dục. Không bao giờ Huyền thèm để ý đến một ai cả; nàng cứ giữ mực đứng đắn và vô tình y như người đã có chồng con.

Nhưng sự ấy cũng không đủ ngăn chúng tôi ghen tuông lẫn nhau, sinh sự với nhau, hằn học lẫn nhau,

(1) Màu đỏ thắm như màu rượu vang ở Bordeaux.

(2) Tiếng Pháp chỉ giải thưởng học giỏi thứ nhất trong lớp.

hoặc là họp nhau hàng đàn hàng lũ để dò la những bạn của anh ruột Huyền, vẫn năng lui tới nhà Huyền! Cái vô lý của tuổi trẻ giúp sức vào đôi khi chúng tôi lại ghen với cả những người trẻ tuổi mà là bạn của ông thân sinh ra Huyền nữa: Chúng tôi ngấm nghĩa họ một cách căm tức, nói xấu họ bằng tất cả mọi điều mà óc tưởng tượng trẻ con có thể ám thị được, mãi cho đến khi Huyền đỗ bằng sơ học tốt nghiệp⁽¹⁾ và rồi bước chân lên xe hơi hòm có kết hoa.

Từ khi Huyền đi lấy chồng rồi trong bọn độ ba chục bạn học của tôi, để có đến hơn mười anh hóa thi sĩ vì đã đau khổ quá. Tôi còn như trông thấy rõ cái mặt anh chàng Quý lúc anh chàng rầu rĩ hỏi tôi về “cái nghĩa đời người” hôm Huyền về nhà người bạn bách niên.

Vậy mà bây giờ...

Thấy tôi có vẻ buồn rầu, Huyền cúi gằm mặt xuống... Chắc nó đã nhớ chúng tôi xưa kia. Tôi gọi:

- Huyền ơi, Huyền!

- Dạ...

- Sự đời mà có đến thế này thì thật là bất ngờ.

- Vàng quả có thế...

(1) Sau sáu năm học cấp sơ học.

- Em đã nhớ ra chưa?

- Rồi, anh ạ. Hình như anh kia là Quý, xưa kia cùng đi học với anh...

Nói đến đây thôi, Huyền ngừng lại, dăm dăm nhìn Quý lúc ấy vươn lưng một cách thiếu nhã bên khay đèn.

Tôi tiếp hộ lời nói nửa chừng của Huyền:

- Hồi ấy anh Quý yêu Huyền lắm...

Nó ra vẻ sung sướng, để lộ một cái cười tái nhợt rồi nói:

- Cảm ơn.

Tôi thêm:

- Mà đến bây giờ nữa, chắc cũng vẫn còn yêu em... Khi em đi lấy chồng, em chả biết đâu rằng trên đời này, có một người ôm một mối tình uẩn tuyệt vọng về em, nếu em ra lệnh bắn chết, thì cũng sẽ vui lòng mà chết. Vậy mà ngày nay em đến nỗi này. Chắc anh ấy buồn lắm đấy.

- Khổ quá! Cái thân đời em nào còn có ra gì mà vẫn cứ có người thương yêu em như thế! Người nào thương yêu em cũng chỉ làm cho em càng khổ tâm mà thôi.

Giữa lúc ấy, bạn trở mình rất mạnh, quay lưng ra phía chúng tôi. Một tay kê làm gối, tay nữa vòng lên đầu. Một chân co, một chân duỗi... tôi chợt nghĩ ra rằng nếu cứ vẽ cho đúng cái thế nằm của bạn lúc ấy,

một nhà danh họa có thể đạt được một bức tranh kiệt tác với dòng chữ chưa ở dưới “người thất vọng”. Tôi bảo Huyền;

- Thôi ta lên sập hút thuốc.

- Vâng.

- Hiện giờ em làm nghề gái nhảy đấy à?

- Vâng, nghề ấy em có làm qua, nhưng em đã thôi mấy tháng nay.

- Sao thế? Lại không hơn cái nghề này hay sao?

Huyền lắc đầu một cách chán nản:

- Nghề ấy, nghề này, cũng thế cả! Thà làm một nghề...

Huyền tháo quai giấy, lên nằm ở sập. Tôi ra hiệu cho nó phải lôi Quý quay mặt lại, song nó nhìn tôi như van lơn, như sợ hãi, và lắc đầu. Tôi nghiêng người ra lôi bạn cho bạn quay mặt về bàn đèn thì bạn cưỡng lại, vai bạn nặng hơn một cái cối đá. Bực mình, tôi gắt:

- Thôi đi, mày lợ lảm! Mày có quay lại đây không?

Bạn vẫn không nhúc nhích. Tôi phải lôi cả hai tay mới xong. Khi bạn quay về phía chúng tôi, trên hai má bạn có hai ngón lệ chưa khô. Thấy tâm cảnh của bạn lúc ấy đã có phần nghiêm trọng, tôi mất hết cái hứng bông đùa, phải giữ một lúc im lặng. Rồi ôn tồn, tôi khuyên giải bạn:

- Ô, đừng nên thế. Anh phải biết cũng nhiều khi ta phải giấu kín những mối cảm xúc của ta đi nếu không, ta chỉ làm một trò cười.

Bằng một giọng rất đau đớn, bạn đáp:

- Anh... anh không... anh không thể hiểu được nỗi khổ tâm của tôi... Anh không biết xưa kia, tôi đã thầm yêu trộm nhớ người ấy đến bậc nào...

Câu nói ấy bị ngắt đoạn bằng bao nhiêu cái nấc, bằng bao nhiêu cái nức nở làm cho tôi cũng phải động mối thương tâm. Tôi thấy bàng hoàng cả người. Bụng tôi nao nao lên như cồn ruột. Bạn vẫn nức nở nói tiếp:

- Tôi hồng duyên phận đã đành, cố sao người tôi yêu quý nhất đời lại cũng đến nỗi này được!

Thế là Huyền cũng sụt sịt khóc. Nghẹn ngào, nó nói:

- Em cảm ơn anh... Vâng, cảm ơn anh. Em chỉ biết có cảm ơn anh mà thôi, chứ cũng chả biết làm thế nào mà đáp lại tấm lòng quý hóa của anh cho được!

Đêm hôm ấy chúng tôi nói chuyện rất nhiều.

*

* *

Một người mẹ vừa đẻ một mụn con gái... Người cha xoa vai một cái, lầu nhầu: "Con gái... ? Rõ chán chết!" Chị người ấy cau mày: "Cậu nói dở lắm! Con nào chả là con!" Rồi đến nhà họ sinh thăm em dâu với

những cái khăn mặt bông mới, sữa, rượu, và nhiều thức nữa.

Dù là gái, đứa bé cũng được sinh trưởng trong sự nung nịu. Nó cứ việc bú, khóc, và bắt mẹ thay tã...

Lên ba tuổi, nó bị cả nhà tranh nhau nó để hôn. Có người hôn nó để nó khóc lên mới thôi, lại có người giấu môi bọc lấy hai hàm răng để cắn vào cánh tay mềm bụ của nó.

Mười ba tuổi, nó hay phải mắng.

Nhưng mà đến năm mười sáu tuổi, trong khi được gia đình săn sóc đến bị mắng mỏ, nó cũng đã có thể lực làm cho nhiều con giai gọi nó là Nàng Thơ. Người ta chỉ sợ nó hư, nhưng không, cô bé vẫn đứng đắn. Rồi cô ta lấy chồng. Bố mẹ có được nhiều tiếng khen. Thiên hạ đồn nhau: cô bé sau này phải thành vợ hiền, mẹ thảo...

Nhưng mà, đột nhiên, một hôm người ta thấy người ấy làm đi. Những người thân nhiên, buông một câu: "Nhà vô phúc". Những người muốn hiểu biết lắm nhưng không hiểu biết gì cả, bàn nhau: "Chẳng qua tại nó hư! Gái năm con lắm khi cũng chưa hết lòng chồng nữa là... Nó hư thì nó thế, thân nó làm hại đời nó".

Ấy đó, thân thế của Huyền, hoặc của những gái hư như Huyền.

Hư?

Cái chữ ấy ngụ ý nghĩa gì?

Thế nào là hư?

Tại sao là hư? Tại sao mà hư? Nếu nó hư thì nó chịu lấy trách nhiệm thôi, hay còn có kẻ khác cũng đáng buộc tội?

Mà tại sao nó hư?

Tại sao con gái một nhà tử tế, không thiếu cách giáo dục, mà lại đến làm đĩ?

- Tại nó hư.

- Nhưng mà vì sao nó hư?

Những điều khó hiểu ấy, bằng những cách gián tiếp mà chúng tôi đã đem ra hỏi Huyền. Từ đêm hôm ấy mà đi, ba chúng tôi còn họp mặt nhau nhiều bận nữa. Bạn tôi đã cáo ốm cho gia đình và kêu phải chữa bệnh tại Hà Nội.

Chúng tôi “khảo cứu” sự hư hỏng của Huyền...

Cuốn tiểu thuyết của Huyền?

Thì đây:

I- TUỔI DẬY THÌ

Em ngày nay đã trở nên một tay kiện tướng trong nghề hoa nguyệt, song lẽ khi cầm đến bút để tả lại cái đời bèo bọt của em, em thấy tuổi ngây thơ trong sạch của em cũng đáng cho người đời phải quan tâm để cũng muốn hỏi em như em vẫn xót xa cứ căn vặn mãi mình: “Vì lẽ gì em đến nỗi trụy lạc?”. Cùng những vị hiền mẫu, những bậc đức phụ, những tiểu thư đài các sẽ đọc thiên bút ký này, em muốn giao hẹn trước rằng ở đây, em không chỉ đóng vai trò một con chiên sám hối trước ông cố đạo. Em không muốn phải một mình riêng chịu trách nhiệm về cái đời nhơ bẩn này, vì những cố xô đẩy em vào bùn lầy phần nhiều là ở lúc em còn ngây thơ. Em không muốn chỉ buộc tội em, vì có ai lại nỡ đi buộc tội những đứa trẻ thơ dại? Tuy nhiên em cũng không buộc tội đời, cũng không kết án ai cả. Mình làm thì mình chịu, ta nên có đủ lòng tự ái mà đừng đổ vấy cho người. Vậy thì thiên bút ký này có thể vừa là một cuộc thú tội của con đi

trước mắt bà này, vừa là một bản án buộc tội hoàn cảnh xã hội, theo trí xét đoán của cô kia. Dù nó được đặt vào loại gì thì tương nó cũng không vô bổ cho những người muốn ngẫm nghĩ.

Em sinh ở đời vào lúc bắt đầu có cuộc Pháp Đức chiến tranh⁽¹⁾. Khi lên bảy tuổi, tóc đã giắt được lược bờm, thì chú ruột em đã vào bếp thổi được cơm, anh của em đã cấp cấp đến trường, và mẹ em lại vừa sinh một đứa con gái. Nhà em ở là một tòa nhà tây hai tầng ở phố X... trước mặt có đường xe điện, lại có cả vườn hoa. Ngày ngày, em chơi thơ thẩn ngoài phố với các trẻ con khác, hoặc trông những xe điện chạy mà bánh xe nghiêng ra những cục lửa xanh lè, hoặc là đi nhặt hoa núc nác tây bỏ đầy túi áo, hoặc là ngán mặt ra xem những chú khách làm bánh quế hình xe điều, xe đạp hoặc đứng trước một kẻ ăn mày mà nhìn hàng giờ không thôi... Cái tuổi tốt đẹp nhất đời! Họ hàng nhà em ai cũng khen em xinh, hôn hít em, cho em tiền, cắn má, cắn tay em nữa.

Thấy em mỗi ngày bốn buổi chễm chệ trên chiếc xe nhà sơn đen từ nhà ra đi hoặc từ sở về nhà và mỗi khi nói đến thầy em ai cũng gọi là “ông phán”. Để em trông nom gia đình và để con. Nhón lên, em lại biết, thêm rằng ông nội em xưa là quan phủ, và chú ruột em hiện ở bên

(1) Năm 1914.

Tây, sắp đổ dốc tờ. Em hóa ra kiêu ngạo, không thèm chơi với những trẻ hàng xóm láng giềng mà bố không là ông phán, mà nhà không có xe nhà, mà quần áo không được đẹp như của em. Phát sinh ra từ lúc bé cái tính kiêu ngạo ấy nhiễm vào óc em suốt đời, mà ngay đến lúc đã truy lạc rồi, em cũng không thể chữa được.

Rồi em đi học. Vốn thông minh tính bẻm, em được các cô giáo yêu chiều, được họ hàng khen lao. Đến khi em mười lăm tuổi đầu, thì các nữ sinh đã bắt đầu sợ em, ghen ghét em, và bọn con gai đã lập tâm... chim em nữa. Tuổi dậy thì, cái hoàn cảnh xấu, những bạn hữu xấu, một nền giáo dục sai lầm ngấm ấy cái đã làm cho em hóa ra đến nỗi như nay.

Người ngoài thì không ai bảo là em chịu hoàn cảnh xấu, chỉ đổ em hư thân mất nết thôi, ừ con gái nhà giàu, bố có chức phận, mẹ là người đứng đắn, dòng dõi nhà quan, lại thêm có chú ruột là một vị bác sĩ y khoa, lại được cấp sách đến trường như thế, ai dám cho là vì hoàn cảnh xấu? Thôi, cái hoàn cảnh xấu là những điều vụn vặt mà chỉ mình em em biết mà thôi! Người ta ở đời ai cũng có mất, mà nghiệm ra quả rất ít ai trông thấy gì, hoặc là gặp cái xấu thì người ta vội tìm cách che đậy nó đi, người ta ghê tởm nó đến nỗi người ta không dám nói đến nó nữa, chứ không phải là muốn tìm phương cứu chữa nó.

Năm lên tám tuổi, trong khi các cô gái khác chỉ thích ăn quà nhấm, riêng em, em đã thích chơi *búp bê*.

Cái thích ấy của em không giống của trẻ khác, đòi được thì chơi trong hai ngày rồi đập vỡ. Em nâng niu *búp bê*, đòi để em phải may áo cho nó, ẵm bế nó suốt ngày, nói với nó như một người thật. Sự ấy phát sinh ra bởi cái mầu tính, do sự nhiệm mầu của Tạo vật mà có, ấy em cần nói thêm. Cứ tính nét em mà xét, em có thể trở nên một người mẹ tốt, biết thương yêu con cái, và dịu dàng. Do thế, dầu còn bé dại, em cũng vẫn băn khoăn tự hỏi: “Người ta làm thế nào mà có con? Bao giờ em có con?”.

Khi đứa em gái đã biết lẫy, em thấy chơi *búp bê* là không thích, em bèn đem hết lòng yêu *búp bê* ra yêu đứa em gái, vì nó biết cười thật, nói thật, khóc thật.

Rồi em nhận định thấy rằng cái bụng của mẹ em cứ mỗi ngày một to ra.

Em đã định hỏi ngay, rồi không hiểu vì lẽ gì không dám hỏi nữa. Mấy tháng sau đấy, em thấy thầy em nói chuyện sửa soạn cho mẹ em đi nằm nhà thương. Mà câu nói của thầy em lại điểm thêm bằng một nụ cười! Em kinh ngạc hết sức, vì em đã thấy một người phu xe bị ô tô nghiền và được khiêng vào nhà thương! Ngay lúc ấy, cô em kêu: “Bụng đã to tướng thế kia, lo đi là vừa”. Em nhìn kỹ bụng mẹ em thì em thấy nó to một cách ghê gớm mà sao từ trước em không để ý... Em liền hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, sao bụng mẹ lại to thế?

Me em gọi em lại gần, hiền từ xoa đầu em, khẽ đáp:

- Vì chị Huyền sắp có em bé nữa đấy, chị Huyền ạ.

- Em bé ở đây?

- Ở trong bụng mẹ đây.

Em càng kinh ngạc. Em cho là người nhón nói dối em (vì bất cứ lúc nào, bất cứ việc gì, người nhón cũng chỉ nói dối). Em bèn nói gọn:

- Chỉ dối!

- Cô em cười mà bảo:

- Thật đấy, em bé trong bụng mẹ ấy.

Em cãi:

- Thế nó bú vào đâu? Sao không thấy nó khóc?

- Để xong nó mới bú chứ! - mẹ em đáp.

Em lại hỏi:

- Thế đẻ ra bằng chỗ nào?

Đến đây mẹ em nín. Cô em cười mà bảo!

- Đẻ ra đằng nách.

Em tin ngay (không hiểu sao em vẫn nghi người nhón hay nói dối mà nghe thế, em lại tin ngay) và lúc ấy thấy như buồn ở nách vì có ai cù em. Bèn lại hỏi:

- Làm thế nào thì có con?

Để em chưa kịp đáp, thấy em đã sa sầm nét mặt xuống mà rằng:

- Thế mà cũng nói mãi được! (quay về em). Đi chơi! Đi ngay!

Hải hùng em chạy vội đi chỗ khác.

Nhưng sự sợ hãi chẳng những không làm cho em bớt tò mò... Cái tính muốn hiểu, muốn biết do thế, lại càng như bị khêu gợi thêm lên. Em tuy đã yên chí người ta để ra đằng nách rồi, nhưng tại sao người ta lại để thì vẫn không hiểu. Càng bị giam hãm trong vòng ngu muội, em càng hóa ra tò mò. Nhưng mà chung quanh em, từ đấy, tịnh không một ai dả động đến chuyện kia nữa.

Ít lâu về sau, nhân một hôm tha thẩn chơi một mình trong vườn sau, em đến bên chuồng gà thì tình cờ em được xem một con gà mái nó đẻ. Em thấy nó đứng lên, xù lông ra, tái mặt đi, cả cái mào đỏ cũng tái xanh đi, rồi một quả trứng từ đuôi nó rơi ra...

Nhân lúc ấy, vú già vào phơi quần áo, em liền phô chuyện, thì lại bị vú già mắng là cứ xem gà đẻ rồi thì *lang ben* ăn mật. Thế nghĩa là gì em không hiểu, mà em cũng chẳng cần biết rõ, chỉ muốn tiện dịp thì hỏi võ nghĩa cái vấn đề làm nhọc trí em bấy nay. Vú già lầu nhầu:

- Nó ăn no thì đẻ chứ làm sao nữa! Nó đẻ bằng đít chứ còn đằng nào nữa!

Những câu giảng sơ sài về khoa học ấy làm cho em thất kinh đi. Em không hiểu tại sao cũng nhiều khi em

ăn no đến phưỡn bụng mà không đẻ như gà! Em giận
để em sao không ăn no nhiều lần vào để em có nhiều
em bé hơn nữa. Rồi em hỏi:

- Sao nó không đẻ gà con mà lại đẻ trứng?

Nghe đến đấy, vú già cười hể hể:

- Đẻ trứng rồi trứng mới nở ra gà con.

- Thế me cũng đẻ ra trứng như gà à?

- Ủ!

- Thế me đẻ đằng nào? Có như gà không?

- Me đẻ đằng bụng. Thôi, đi chơi, hỏi ít chút!

Thế là từ đấy, em bắt đầu không tin lời me em.

Em cho rằng me em chỉ có nói dối, thành thử dạy
bảo em điều gì, em cũng nghi ngờ, em cũng chỉ vâng
lời ngoài mặt. Em đã yên trí là người ta muốn đẻ con
thì cứ việc ăn cho rõ no. Và, do sự ấy, em đã bị một
trận đòn nhục nhã.

Bữa ấy, nhà có giỗ, họ hàng khách khứa đến đông
lắm. Trong số ấy có một cô giáo trẻ tuổi, đẹp lắm,
mà em phải gọi dì, hình như không giữ được thiện
cảm với anh chị em. Ngồi xem làm cỗ dưới bếp, em
thấy chị em phở với anh em là cô giáo đã chữa hoang
một lần, đứa con phải cho đi. Em không để ý đến chữ
hoang, chỉ biết cô giáo đã đẻ. Lúc ăn cỗ, thấy cô
giáo nói:

- Đĩa nộm ngon lắm, lúc nấy ở dưới bếp tôi đã ăn vụng mồi.

Túc thì nói:

- Dì ăn vụng thế, nhỡ quá no mà để em bé thì xấu lắm.

Em nói thế là vì mỗi khi mẹ em để thì xanh đi, xấu đi. Trong bàn gỗ, có người tím tím cười, có người trừng mắt nhìn em, mà cô giáo thì đỏ cả mặt. Em không hiểu đã phạm một tội tầy đình.

Thấy chị em tím tím cười, em nói:

- Nay mai mẹ cháu cũng để, mà chắc là để ra trứng.

Em không ngờ cả nhà cùng nhất loạt mắng ngay em:

- Câm ngay! Rõ con nhà vô phúc!

Tối hôm ấy, thấy em bắt em lên giường nằm, cầm xe điều, bảo em từ rầy không được nói láo như thế, và vụt em mười cái, mỗi lần vụt lại điểm vào bằng một câu hỏi: “Mày nhớ chưa?”

Cố nhiên em nhớ trận đòn ấy mãi đến bây giờ. Vì đó là lần đầu thấy em đánh em, và cũng là lần đầu, em phải oán ghét thầy em. Em chỉ sợ mà thôi chứ không thể nào yêu thầy em như xưa được nữa. Em chỉ nhắc lại những câu cắt nghĩa của vú già! Lúc phải đòn, em muốn cãi, lại cấm cả khóc nữa. Lòng oán giận bố ấy có ảnh hưởng rất tai hại cho sự thụ giáo của em về sau.

Ngày hôm sau, chị em mặc áo đẹp cho em đến nhà họ sinh mà chị gọi là “nhà thương”. Khi bước chân vào, những cô khán hộ chạy đi chạy lại tấp nập. Thỉnh thoảng em lại thấy mẹ em ở phòng bên cạnh kêu lên inh ỏi, rên lên âm ỉ, như đau khổ lắm, như bị đánh đập vậy. Rồi một cô khán hộ bung qua mặt em một cái chậu trong đó có một cái khăn bông máu me đầm đìa. Người ta vui mừng nói với chị em là mẹ em sinh con gái. Không biết vui, em chỉ khiếp sợ và ghê tởm. Em nguyện không bao giờ dám xin mẹ em một đứa bé nào nữa, nếu mẹ cứ phải kêu rên như thế. Ngay buổi tối hôm ấy em trông thấy đứa bé thì lại được dịp khám phá ra rằng vú già cũng nói dối em. Mẹ em đẻ ra con chứ đâu có đẻ ra trứng như gà! Mà làm sao người nhón - bất cứ ai - lại hay nói dối thế?

Tức quá, em lại hỏi chị em nữa:

- Chị nhỏ, thế mẹ đẻ đằng nách hay đằng đít?

Ngần ngừ hồi lâu, chị em đáp:

- Mẹ đẻ đằng bụng

Em sung sướng thấy lời nói ấy mới là có lý.

Một đứa bé như thế: chui qua hậu môn thế nào? Tất nhiên phải ra đằng bụng mới lọt...

- Thế lúc đẻ thì bụng mẹ rách ra, rồi chảy máu ra à.

Chị em gật đầu. Điều ấy lại hình như có lý, vì sau những khi ở cữ, lần nào mẹ em cũng phải nằm nửa

tháng ở nhà hộ sinh. Em tưởng trong thời gian ấy, bụng mẹ em lại liền lại, và mẹ em nằm nhà thương cũng như anh cu ly xe bị nạn ô tô là vì thế. Bất giác em thấy càng thêm yêu chị em. Chỉ một người ấy là nói thật với em, ở đời... Em tưởng đã gần biết hết những điều huyền bí của tạo vật. Còn về cơ quan sinh dục thì em tưởng chỉ dùng tiểu tiện mà thôi.

Nhưng chẳng bao lâu em lại thấy một cách chán nản rằng chính chị em cũng nói dối nốt!

Lên chín tuổi... Cuộc đời mở ra một chặng đường mới cho em. Bắt đầu cấp sách đi học, sự tiếp xúc với các xã hội ngày thơ đầy những sự ngu dốt, đại dốt, tình quái, nhảm nhí, đã làm cho em mất cả cái *luong thiện chi bản năng* đi vì em thấy rằng cuộc đời có toàn những điều bí mật cần phải khám phá cho rõ. Vấn đề nam nữ, vấn đề hôn nhân, sự tiếp tục cho khỏi bị tiêu diệt của loài người, ngấn ấy cái xô vào trí não em như nước bể đánh vào hốc đá. Lòng tò mò, sự muốn khám phá cho ra lẽ huyền bí của Tạo vật sự muốn hiểu biết, làm cho em rất để ý đến những chuyện thô tục mà người ta vẫn nói chung quanh em một cách vô tâm. Ngoài số bạn gái em còn có vài đứa bạn trai, vì em học lớp dự bị⁽¹⁾ một trường tư thục, trong đó có cả trai lẫn gái. Em vẫn ngày thơ chơi với những đứa trẻ con trai,

(1) Tương đương với lớp hai ngày nay.

vì em chưa phân biệt giai gái khác nhau ở chỗ nào. Đó lại còn là một điều cần vì chúng em phải mượn sách vở của nhau, soạn bài vở với nhau, hoặc rủ nhau đi bắt dế mèn, nhổ hoa cỏ, nhặt búp đa...

Một hôm, cùng cả ba ngồi trên một chiếc ghế trong vườn hoa, hai đứa còn giai, bạn em, nói đến cái vấn đề ấy. Một thằng phồng thổi căng cái búp đa ra.

Em ngồi, vờ nhìn ra xa, nhưng vẫn lắng tai nghe chúng nó cãi nhau, bảo nhau là dốt, là ngu.

Em xen vào:

- Mẹ tôi vẫn hôn tôi, sao tôi không có con đi?

- Phải là chồng chị hôn chị, thì mới có con được chứ ị...?

Thằng bé hơn tuổi tức đỏ mặt, đẩy thằng kia một cái. Em bỗng đỏ mặt... Hình như em thấy thẹn, tuy không hiểu tại sao mà thẹn. Rồi em lại không thẹn nữa, vì em chưa tin. Em không thể nào nhận được rằng cái cơ quan mà đấng Tạo hóa ban cho ta chỉ để tiểu tiện thôi, lại bị người đời đem dùng vào việc quá lạ ấy. Em bèn hỏi:

- Thế à? Sao anh biết

- Sao lại không biết? Tôi đã trông thấy giữa ban ngày!

Thằng kia bấu môi:

- Mà chỉ bịa!

- Lại còn bịa nữa! Tao thấy rõ ràng!

Lời nói rành rành ấy khiến em tin đến bảy phần, chỉ còn nghi có ba. Rồi em thấy nếu thật như thế thì ra loài người xấu lắm. Em không thể nào lại đi kính trọng vô cùng cho đến thấy để em là những người em coi là đúng đắn, là nghiêm nghị, là có oai, mà lại cũng đã đi làm cái việc như thế. Bạn em, tên nó là thằng Ngôn - có lẽ đã nói thật, vì nếu không được mắt thấy, sao nó lại có thể bịa ra như thế được?

Tuy nhiên, em cũng bĩu môi:

- Thôi đi, anh Ngôn cũng chỉ bịa!

Kẻ phản đối nó được thể, vỗ tay chỉ mặt bạn mà reo lên rằng

- Ê! ê! Bịa... ê ê!... Rõ đồ ê chê.

Thằng Ngôn tức vì bị chế thì ít, nhưng tức vì em bĩu môi có lẽ lại nhiều. Nó cau có nhìn em như van lơn, khẩn khoản em nên tin nó. Rồi nó lên giọng trích thượng bảo thằng kia:

- Tao làm cho mày xem nhé?...

Xin nhắc lại rằng chỗ chúng em ngồi chơi là một vườn hoa rộng mông mênh, lại ở giữa những phố tây, đương lúc một giờ trưa vắng ngắt. Trên đầu chúng em một cây đa um tùm che lấp ánh nắng.

Trước cảnh lặng lẽ êm đềm ấy, thằng Ngôn vừa buông ra câu nói xong thì ngời sát lại một bên em...

thằng kia chừng như cũng chẳng nghe ra cái gì cả; nó vẫn yên lặng ngồi dưới cỏ, ngáy thोर ngấn mặt ra nhìn. Nó không trả lời thằng Ngón, chỉ trợn tráo cặp mắt như người khát khao chăm chỉ chực xem những vai tuồng sắp ra trên sân khấu.

Em không cần thuật lại thằng Ngón đã làm cái trò gì. Người ta đoán cũng biết được.

Dù thế nào đi nữa, cái trò ấy cũng chẳng qua là trò trẻ con. Vì nó đã làm ra trước mặt đứa trẻ khác đường hoàng, không như người lớn làm mà biết sự mình làm là xấu nên thường phải giấu giếm, không dám cho ai thấy. Chỉ thương hại cho em, bởi cái tính thóc mách muốn biết mà không ai bảo cho mà biết, lại bởi sự bạn bè tình nghịch đại đột không ai ngăn ngừa, thành ra mới có chín mười tuổi đầu mà tình cờ đã phạm vào tội lỗi đáng thương.

Trong lúc ấy hẳn thấy em đương đánh một giấc trước khi đi làm buổi chiều, còn mẹ em thì ngồi bên cạnh ô trâu, ai nấy ở nhà đều tin rằng em tạt qua nhà đứa bạn nào đó, hoặc chép bài, hoặc hỏi chữ, lo việc học hành, chứ có ai ngờ đến nông nổi đường kia!

Lúc về nhà, cho đến buổi chiều hôm ấy, ở trong lớp học, em vẫn nhận thấy trong người có một thứ cảm giác hơi là lạ. Chẳng những thế, mà cả trong thân thể em. Em cũng bắt đầu phát kiến ra cái thứ nước mà trước kia, em chưa hề thấy bao giờ. Sự xét nhận ấy dần

bảo em từ nay trở đi, phải để tâm mà xét xem trong thân thể mình có những thứ quý quái gì...

Người lớn đã không bảo rõ cho em, cố nhiên em chỉ còn có một cách học lấy - học của tự nhiên, học của Tạo - vật. Như vậy, em đã *vào sự đời rồi*. Em đã hơi hiểu tại sao trời lại sinh ra con trai và con gái, tại sao phải có vợ chồng... Em đã bắt đầu hiểu rõ nghĩa những lời chửi thô tục, và rất ngạc nhiên, rất hổ thẹn cho cả loài người về sự người lớn dùng tên cái việc giao cấu để chửi.

Nói tóm lại thì, than ôi cái điều đáng lẽ người lớn, thầy mẹ em, cô giáo em, phải giảng dạy cặn kẽ cho em để được công dung và sự lợi hại của nó là thế nào, thì họ đã lạng thính, đã đánh mắng em, và để cho một đứa trẻ là thằng Ngôn dạy bảo em, *như thế!* Từ ấy, em tự nguyện không hỏi người lớn nữa, vì bạn em cũng đủ “giảng bài” cho em. Đó là sự nguy hiểm mặc lòng, lúc bấy giờ, em có biết đâu là nguy hiểm!

Đêm hôm ấy, em phải qua một cơn khủng hoảng lớn về tinh thần. Cái linh hồn yếu của một cô gái mới có chín tuổi, đã nao núng trước sự kích thích của tính tò mò và những ý nghĩ đáng ghê tởm... Em trần trọc không ngủ được, cứ tự mình lại hỏi mãi mình: “Cái việc làm chỉ có thế mà thôi hay sao?” Rồi em đâm ngờ, ngờ rằng tuy vậy, thằng Ngôn nó cũng chưa biết rõ được, vì nó chỉ lớn hơn em có một tuổi.

Rồi em thấy hổ thẹn, thấy lo sợ, sợ ngộ thầy mẹ em mà biết chắc em đến nát xương vì phải đòn. Hay là chùa đi? Ủ! Nhưng mà chùa được thì cũng khó khăn lắm thay...! Bao nhiêu ý nghĩ giày vò mãi cái trí xét đoán non nớt của em, rồi em ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Từ hôm sau mà đi, em đã biết thẹn. Em không dám chơi với con giai nhiều như trước nữa, và cũng không dám mó máy đến phần hạ bộ của đứa em giai bé cuối của em, cái vật mà mẹ em quý lắm, vẫn mó máy đến luôn, và có khi lại gọi đến xem nữa kia... Nhưng khi mẹ em giơ cái vật ấy của đứa em giai bé mà bảo em: “Ghét, ghét cái con bời ông đây này!” thì em cảm cố chạy mất. Mẹ em khen mãi em: “con gái tôi đã lớn, đã biết, đã ngoan lắm rồi!” Mỗi khi được khen, em thấy mình xứng đáng, cũng sung sướng lắm.

Ba hôm sau, em mới tìm Ngôn mà em cũng không biết tại sao em tìm nó. Nó ốm. Bà Tham là mẹ nó cứ hỏi mãi em: “Này chị Huyền, hôm nó đi chơi vườn hoa với chị, thằng Ngôn có đá vào cây đa cây đề nào không?” Em nghe thì sợ lắm: nhưng chưa phải đáp thì bà đã nói đến chuyện cúng lễ với những người lớn khác. Rồi bà thêm: “Mấy hôm nay nó sốt mê, sốt mệt”.

Không gặp bạn, em ngán ngẩm ra về. Trong mấy hôm, em phải đi học một mình, buồn quá.

Từ đó, em cứ hay để ý tóc em em đã dài được bao nhiêu, ao ước ngày được vấn khăn, luôn luôn giữ mặt mũi chân tay cho sạch sẽ, bắt đầu biết trang điểm, dù chưa dám lấy phần đánh tự do. Thấy em khen: “Nó đã có vẻ người lớn!”

Sau khi thằng Ngôn ốm dậy, nó vẫn hàng ngày đi học với em. Hễ có dịp, nhất là khi đi từ trường về nhà, là chúng em lại chuyện trò râm rĩ với nhau. Chuyện gì? Chẳng có gì khác hơn vấn đề nam nữ.

Có một lần nó tả lại rất tởm sự thấy mẹ nó ngủ với nhau mà nó xem thấy. Nó nằm giường bên cạnh có màn che, nó thức mà cha mẹ không hay, lại còn bật đèn lên sáng quắc!

Viết đến đây em xin mở một dấu ngoặc để yêu cầu những bậc ưu thời mẫn thế chớ nghĩ đến quốc gia xã hội vội, hãy để thì giờ thảo luận về sự cầu thả của kẻ làm cha mẹ, và cách sắp đặt nơi ăn chỗ nằm hỗn tạp và nguy hiểm, của mỗi một gia đình Việt Nam ta.

Em cho rằng với vấn đề nam nữ, hay nói trắng ra là đối với việc giao cấu, trẻ con vì ngu muội mà phạm tội đã đành, chứ chính người lớn cũng chẳng khôn gì hơn. Việc ấy, người lớn bảo là dơ bẩn mà không nói đến; không nói đến mà cứ lằm lằm lụi lụi hoài! Làm mà đại dột làm ra trước mặt trẻ con, cái giống có tính hay bắt chước, bảo sao chúng chẳng tăn măn cho được? Một sự giấu đi mà có hại như thế,

thì chi bằng đem nói toang ra để dạy bảo nhau, ngăn cấm nhau?

Ít lâu sau đó, một bữa thầy em nghiêm trang gọi em ra trước mặt me em, mà quát rằng:

- Từ rày tao cấm mày chơi với thằng Ngôn nữa đấy!

Sợ quá, sợ quá đi mất. Em đứng lặng người ta. Em tưởng thầy em rõ cái tội của chúng em rồi. Và nếu thầy em biết rõ tội trạng em ra thì không cứ phải đánh, em cũng có thể chết đi vì hổ thẹn được! Nhưng than ôi! Em vốn là người rất thông minh! Ngay thơ em hỏi vặn lại:

- Thưa thầy, sao thế ạ? Nó tốt với con lắm cơ mà!

Thầy em trợn mắt, đập bàn:

- Tao đã cấm thì mày cứ biết là không được chơi với nó nữa! Tao cấm hỏi. Con nhà vô phúc muốn giở lý sự à? Đi đi!

Em cúi đầu lẳng lẳng bước sang phòng bên cạnh. Nghe thấy me em hỏi:

- Sao? Thằng Ngôn làm sao?

Có tiếng thở dài của thầy em. Hình như khi đó thầy em ngồi ghế, vừa lắc đầu vừa nói:

- Chết, chết, trẻ con bây giờ hỏng quá đi mất.

- Làm sao?

Thầy em buông giọng nhỏ xuống:

- Tôi vừa lại chơi đằng ông tham về... ông ta phàn nàn thằng Ngôn đồ đốn, thật nhà vô phúc...! Rồi ông kể một việc nó vừa làm mà ông bắt được cho tôi nghe. Đại khái một việc thủ dâm nghịch ngợm, không thể thuật lại được.

- Chết chưa!

Ông ấy đánh ghê quá, không có tôi xin hộ thì chết thằng bé.

- Ghê chưa! Chết nổi! Mặt mũi thằng bé như con Giời, con Phật, ai ngờ hư sớm thế!

- Ấy là nó mới lên mười. Trẻ con bây giờ đến thế đấy. Nghĩ mà rợn tóc gáy! Ông cha ta ngày xưa có thế đâu!

- Phải, xưa kia, mười tuổi còn cời truông đi chơi.

- Bây giờ!... Ranh con mới nút mắt đã thế rồi! Chém cha cả văn minh lẫn tiến bộ! Từ rày là cấm cửa nó đấy! Nó mà chơi mãi với con Huyền là khốn đấy!

- Thôi, ai còn dám cho đồ yêu quái ấy đến nhà nữa!

Cho thế là nghe đủ rồi, em rón rén ra sân. Mỗi cảm tưởng thứ nhất của em lúc bấy giờ là oán ghét bố mẹ. Bất quá bố mẹ em thì cũng đến “hư” như chúng em chứ gì! Sao cái việc người lớn vẫn làm, đối với chúng em là tội lỗi? Nghĩ thế, em lại nghĩ đến thầy me của thằng Ngôn... Em không thể kính trọng thầy me em được nữa. Em thấy hết thầy người lớn bất quá họ cũng

dơ bản như thằng Ngôn... Rồi em lại không thấy việc ấy là dở bản vì em không muốn cái việc em đã phạm vào với thằng Ngôn lại là việc dở bản. Sau cùng thì em đâm lo. Ngày nào em cũng sợ, nếu Ngôn bị đòn quá, nó mà thú thật cái việc đã làm với em, thì chắc em phải tự tử mất!

May sao nửa tháng sau, ông tham phải đổi đi Hải Phòng. Từ đấy em không bao giờ còn gặp Ngôn.

Việc Ngôn phải đòn làm cho em không bao giờ dám nghĩ đến trò “chơi vợ chồng” với đứa con giai nào khác nữa. Em mừng thầm, đã thoát một cơn bão táp, và từ đấy, cố nén dục tình trước tuổi dậy thì đi. Em lớn lên thì em phải biết khôn chứ.

Dần dần, những bốn phận nhà trường, những việc vặt phải làm trong nhà, sự luôn luôn tiếp đãi bạn hữu, làm cho em được nên người ngoan ngoãn nết na... Thế là từ năm ấy cho đến năm mười ba tuổi, em không còn học ôn lại cái bài học của thằng Ngôn nữa. Mỗi khi nhớ đến chuyện cũ, em lại run sợ, tự mình phải hổ thẹn mà kết án lấy mình.

Nhưng từ năm mười ba trở đi, em lại phải bắt đầu chiến đấu mỗi ngày một gắt gao với dục tình... Sự phát triển âm thầm và đầy đủ của những cơ quan tử mĩ trong bộ phận sinh thực làm cho xác thịt của em rạo rực lên, nhiều khi tưởng mình không còn tự chủ lấy mình được nữa. Lại nhất cho em là sự thấy kinh nguyệt lần đầu tiên. Nhân dịp ấy, em thử hỏi mẹ em

về vấn đề nam nữ thì mẹ em đáp: “Bao giờ lấy chồng con sẽ biết rõ...”. Ấy, cả sự giáo hóa về vấn đề ấy, gia đình em huấn luyện cho em từ trước đến sau chỉ có một câu ấy mà thôi!

Một người con gái đến tuổi xuân tình phát động có bao nhiêu chỗ khổ tâm mà không có thể đem ra nói được với ai! Dẫu với mẹ, cũng không sao hở môi được. Thật là thống khổ! Thật là khủng hoảng! Mà nghĩ cho kỹ, nào có phải tại mình đâu! Chẳng qua Trời sinh ra thế. Nghĩa là Tạo hóa đã ban cho ta một cái cơ thể rất rầy rà, đến lúc cái cơ thể ấy tự nhiên phát đạt ra, nó đem cho ta những sự khoái lạc, hy vọng đã đành, mà đồng thời nó cũng gây cho ta những thống khổ, khủng hoảng ấy nữa. Bấy giờ em mới biết ra rằng muốn chống lại với nó, chỉ duy có một thứ giáo dục cho thật tốt. Mà cái thứ giáo dục ấy, ở nước Việt Nam này, biết đến ngày nào mới có để tạo hạnh phúc cho thanh niên!

Cái tâm trạng em trong mấy năm ấy thật là cái tâm trạng hết sức xấu. Bất cứ lúc nào, hễ tay không phải làm, hễ óc được nhàn rồi, là phải nghĩ đến dục tình, dờ là lại có những ý dâm. Bể trong và ban đêm thì như thế; nhưng ban ngày, lúc đi học, em ăn vận rõ nghiêm trang, đi đứng rõ chững chạc không nhìn ngang liếc dọc, cố giữ vẻ mặt thùy mị và ngây thơ. Bởi vậy, bọn học trò con gái thường thường đuổi theo em, gọi em là Tây Thi, là Nàng Thơ, và bằng nhiều danh từ tốt đẹp khác nữa.

Trong hai năm mười năm mười sáu tuổi, sự khủng hoảng về tinh thần thật là kịch liệt, thật là khốc hại, thật là thảm thê. Tuy cái lý trí của em cứ theo mỗi tuổi mà một mở mang, tuy cái *lương thiện chỉ bản năng* của em mỗi ngày cũng được sách luân lý, những tư tưởng cao xa tốt đẹp, sự băn khoăn về những bốn phận phải gánh vác, nó rèn đúc, trau giồi, vậy mà, than ôi, lẽ huyền vi của tạo vật vẫn giữ được phẩm đặc thắng! Tuổi xuân đến với em một cách dữ dội lạ thường, cái xác thịt của em như không còn chịu nổi những sự khuyến bảo của linh hồn nữa. Thế rồi thì... những dâm ý, những sự rạo rực của xác thịt dần dần cứ đánh cho tan nát mất cả sự hổ thẹn đáng quý báu của em - cái sự hổ thẹn không có không được của người đàn bà. Phần đức hạnh của em đã nặng nề khó gánh vác rồi, mà lại còn bị Tạo vật đem buộc vào một sợi tóc. Mỗi khi em thấy người đời đã đem những chữ không được thanh nhã mà mệnh danh cho cái trạng thái của tuổi dậy thì, cái tuổi có những sự khủng hoảng không ai tránh được của Tạo hóa, thì em lại âm thầm hổ thẹn, tự thấy đáng ghê tởm cho cả em. Cũng nhiều khi sự tự nhiên hổ thẹn cho mình biến đổi ra lòng công phần. Lại cũng đôi khi em thấy hình như lòng công phần ấy là chính đáng nữa, mà em cũng không hiểu rõ tại đâu. Dễ thường đó là sự kiêu'căng vô ý thức, đó là lòng tự ái bị thương đó là những lẽ phải của những người muốn sa ngã, muốn hư hỏng. Muốn nói cho dễ hiểu, em tưởng phải dùng đến cái luận điệu của người theo đạo Thiên Chúa, nghĩa là em bị ma quỷ

cám dỗ; nhưng than ôi, em muốn quay lại tìm khắp bốn phương để kêu khóc, để gọi sự khuyến thiện, sự an ủi, cũng không thấy đâu có bóng dáng một vị Thiên Thần! Thầy me em, cô giáo của em, để em phải độc thân, độc lực xông pha một quãng đường đầy rẫy những hầm hố chông gai. Em bị bỏ rơi giữa một chỗ dốc chật hẹp đầy những rêu trơn, bùn mỡ, mà hai bên là những hang sâu, vực thẳm. Trong khi xã hội hiểu biết là cái xã hội người lớn lánh xa em, thì cái xã hội trẻ con ngu muội quyến rũ em! Ấy là số đông chị em bạn gái học cùng lớp, bọn trẻ con, bọn tôi tớ trong nhà... cái xã hội, mỗi khi đả động đến vấn đề nam nữ giao hợp, đã vô tâm khiêu dâm, hơn là giảng dạy khoa học và ái tình giáo dục.

Do thế, em biết rằng hầu hết những thiếu niên nam nữ tuổi từ chín mười đến mười lăm mười sáu đều bị cùng một sức ám ảnh khốc hại, đều cùng bị sự rạo rực của xác thịt nó hành hạ cho khốn khổ, đều cùng bị giam hãm trong vòng tối mù mịt, đều cùng bị cái mầu ténh, cái tuổi dậy thì, những cảnh vật xung quanh nó thúc giục đến sự tò mò... mà càng tò mò thì càng bị ngăn trở, mà càng bị ngăn trở thì lại càng sinh ra tò mò, và do thế, đã học được những điều sai lầm tai hại nó làm mất hết cả cái nghĩa lý cao thượng, chính đáng của ái tình đi mà thôi. Thật là một đàn ngựa cuồng khấu chạy đi tìm khoa học, nhưng biết chữa đến chốn, hiểu chữa đến nơi, đã vướng nhau, vấp nhau, sau ngã, la liệt, tan tành...

Người lớn không bao giờ giảng dạy những điều mà trẻ tuổi dậy thì phải biết. Người ta bao phủ chung quanh vấn đề nam nữ giao hợp và cái cơ thể học về sinh thực khí bằng một sự im lặng đáng gọi là thiêng liêng! Ở nhà trường những bảng vẽ các cơ thể của loài người đã cất nghĩa tởm về con mắt, khối óc, quả tim, cái xương, cái vai, cái ruột non, cái dạ dày, nhưng tịch không đả động gì đến bộ phận sinh dục là những cơ quan cần thiết nhất, nó làm cho loài người không bị tiêu diệt, nó cấu tạo ra những vị anh hùng, liệt nữ của nhân loại, nó chủ trương, chi phối, an bài tất cả mọi việc ở thế gian.

Do cái đạo đức giả dối, do cái tính cả thẹn vô nghĩa lý của người đời, bọn trẻ con (trong đó có em) đã phải tìm cách học lấy. Một cái bụng chứa, một cái nhà hộ sinh, một đám cưới, một cặp vợ chồng dạo chơi ngoài đường, những cái ấy sai khiến trẻ con phải lòi nhau ra xa người lớn để bàn luận một cách ngây thơ đến vấn đề nam nữ giao hợp, vấn đề hôn sự ái tình, vân vân.

Chính em, đã bắt gặp những đứa trẻ vào hạng mười hai tuổi trở lại ngây ngô luận về ái tình, khám xét cơ quan sinh dục của nhau, nghịch ngợm của nhau, bắt chước người lớn... Có những đứa con giai chưa mười ba tuổi mà để hết ngày giờ vào việc tọc mạch ấy, mặt thì xanh xao tái mét vì thủ dâm.

Tấn đại bi kịch của ái tình! Một cái xã hội vô tội đáng thương mà phạm phải những tội xấu xa, vì cái nền giáo dục sai lầm của cái xã hội người lớn!

Con khủng hoảng trong thâm tâm của em làm cho em thay đổi tính nết. Chừng như sợ thiên hạ đọc rõ được những tư tưởng nhơ bẩn của mình, em phải phủ lên cả cử chỉ lẫn ngôn ngữ một nước sơn ngây thơ. Em bắt đầu hay trang điểm, mất cái tính tự nhiên, hay e lệ. Bên trong, xác thịt đã nảy nở đến chỗ thập toàn, mà bên ngoài thì các bộ phận đều nở nang, đầy đà, trở mã. Kinh nguyệt làm cho em hay ốm vặt để rồi, sau những trận ốm, phải mơ tưởng đến đàn ông.

Dù không muốn cũng chẳng được, em vẫn bị cái tiếng gọi của xác thịt nó giày vò, nó kích thích.

Ngân, một bạn nữ học, một lần dả động đến cái khổ chung của chúng em. Nó là một gái đứng đắn thông minh nhất lớp nên được em yêu quý rất mực. Nó khuyên hay em nghe theo đã đành, nó bảo dở em cũng cúi đầu vâng theo. Nó với em, cuộc đời của hai bên đối với nhau không còn gì là bí mật. Trong một cuộc phê bình một cô gái cùng phố chữa hoang, chúng em nói đến ái tình. Chúng em thú tội với nhau...

- Chị Huyền ạ, em mách chị điều này thì chị đừng cười nhé! Sinh ra làm người, giữ được khỏi hư cũng khó lắm, nhất là lại vào cảnh ngộ chúng ta... Nhưng mà người ta khôn ngoan một chút thì người ta không bị hại. Thí dụ như... ta có thể hư với một mình ta thôi. Chị với em, chúng ta nguyện không bao giờ có nhân tình đi! Rồi chúng ta cũng sẽ lấy chồng như những người đứng đắn khác. Nhưng trong khi chờ đợi, ta có

thể bắt nhân tình với ta. Chị hiểu ra chưa? Đó là một việc kín đáo, mà ta không phải suốt đời ân hận, chẳng ma nào biết được.

Rồi thì nó ngạo mạn giơ bàn tay nó ra và thêm:

- Người nhân tình yêu quý nhất đời của ta trung thành suốt đời với ta, lại không để ta phạm phải mắc tiếng hư hỏng, chỉ là cái bàn tay này!

Buổi chiều hôm ấy, em đã được bạn vỗ lòng một nghề nghiệp hay! Bạn lại dặn cẩn thận là đừng có mạnh bạo quá tay đến nỗi làm rách mất xử nữ mạc.

Em cứ đem mãi cái phương pháp ấy ra đối phó với sự thúc giục của xác thịt, nếu em không thấy dần dần tai em hay ù, mắt em hay lóa, đầu em hay nhức, lưng em hay mỏi, mặt mũi em mỗi ngày một xanh.

Một lần em thú tội với người chị em bạn khác. Chị Văn này thì quả thật là người trong sạch, trinh chính. Chị Văn đem bao nhiêu nghĩa lý rõ ràng bảo cho em hiểu cái ác quả của sự thủ dâm, nhưng là nếu em cứ dùng mãi cái chước khốn nạn ấy thì rồi em sẽ mất hết sức lực, mất hết ý chí, mất hết nhân phẩm, mà rồi thiên hạ sẽ đoán được cái tật ấy ở ngay mặt em, và nếu thế em sẽ bị thiên hạ khinh bỉ vô cùng. Rồi chị lại giảng dạy cho em biết rằng vấn đề nam nữ giao hợp phải tựa căn bản vào hôn nhân, tối linh thiêng, chớ không nên coi là điều nhơ bẩn, trừ khi nó không phải của một cặp vợ chồng thì không kể. Chị giảng giải thế nào là dâm

tà, thế nào là dâm chính, và dặn em chờ bao giờ nên để ý đến những lời tán tỉnh đường mật của bọn công tử bột, chúng chỉ muốn dắt mình vào con đường bất chính để chúng được thỏa cái nhục dục mà thôi. Sau cùng, chị Văn trao cho em một cuốn sách vào loại nam nữ tu trí, và bảo em đọc kín.

Thế là người bạn gái thông minh hiếm có ấy đã cứu vớt nổi em. Cuốn sách em nhận được có nói bằng văn và hình vẽ về sinh thực khí của cả đàn ông lẫn đàn bà. Em đã đi đến khoa học. Sự hiểu biết đã làm cho em không còn phải tò mò một cách tai hại như xưa. Em đã bắt đầu trở lại là người khôn ngoan, biết nghĩ. Những tư tưởng tốt đẹp, chính đính lại quay lại với em để chiếm lại chỗ của những ý nghĩ dâm tà.

*

* *

ÁI TÌNH VỚI SINH THỰC KHÍ

“Muốn cho nhân loại khỏi tiêu diệt, đấng Tạo hóa phải sinh ra nam và nữ. Đã có nam nữ tất phải có giao hợp. Người ta gọi việc ấy là ái tình. Vậy nguồn gốc ái tình ở đâu mà ra?

“Ấy là ở sinh thực khí, nghĩa là ở cơ quan sinh dục vậy.

“Sự đói ăn khát uống là ở bộ máy tiêu hóa thì ái tình là ở sinh thực khí. Tư tưởng ăn uống là ở bộ máy tiêu hóa sinh ra. Người có bộ máy tiêu hóa suy yếu không thiết ăn uống; người có bộ máy tiêu hóa hư hỏng ăn uống xong lại nôn mửa hết. Ái tình với sinh thực khí cũng vậy. Người nào mà cơ quan sinh dục lạnh mạnh thì ái tình đầm thắm nồng nàn: trái lại người ta sẽ lạt lẽo. “Có người nói: ái tình chỉ cốt ở tâm trí, không cốt ở giao cấu.

“Lại có kẻ nói: ái tình chân chính không màng tưởng đến sự giao hợp.

“Nói vậy đều không đúng cả. Sự giao cấu chính là mục đích cuối cùng của ái tình. Cho nên hễ giai gái đã có ái tình với nhau là tự nhiên nghĩ luôn đến giao cấu, và khi đã không nghĩ đến giao cấu nữa thì đối với nhau sẽ mất hết ái tình. Bởi vậy, có giao cấu, ái tình mới nồng nàn, bằng không ái tình sẽ phai lạt.

“Xem ngay những trai gái thuộc hàng *ái nam ái nữ* thì dù có nhan sắc, tài đức bậc nào đi nữa, cũng không bao giờ được hưởng lòng yêu của một người nào trong trần gian. Điều đó càng chứng thực rằng cơ quan sinh dục với ái tình, hai cái không có nhau không được.

“Coi vậy, sinh thực khí của nam nữ là những vật rất báu, cần phải giữ gìn lắm mới được. Nếu hủy hoại vật quý báu ấy đi để thỏa cái rạo rức của xác thịt chốc lát, sẽ có hại cho nòi giống, cho ái tình”.

NHỮNG SỰ HẠI VỀ THỦ DÂM VÀ Ý DÂM

“Thủ dâm là phát triển dục tình một cách bất chính, một cách trái lẽ tạo hóa, có hại rất lớn. Trai gái chưa vợ chưa chồng, những đêm khuya thanh vắng thường hay mơ tưởng tình duyên. Những lúc ấy lửa dục bốc lên ngùn ngụt, trần trọc khổ sở, không làm sao được, phải dùng đến bàn tay cọ sát sinh thực khí, cần cho tinh khí xuất ra, để được khoái lạc tựa như giao hợp.

“Kẻ làm thế tưởng như giao hợp, chứ có biết đâu rằng nam nữ giao hợp thì có âm có dương điều hòa cho khí huyết lưu thông, không hại vệ sinh; còn thủ dâm, thì chỉ có một khí âm hoặc một khí dương, thì sao có thể khai thông huyết mạch được?

“Bởi lẽ ấy, thủ dâm có hại vô cùng.

“Đàn ông thì sẽ làm mất sinh thực khí, dương vật sẽ bé lại, lệch đi, cao hoàn sẽ to nhỏ không đều, rồi sẽ liệt dương, sẽ mắc những bệnh di tinh, hoạt tinh, rồi sẽ mất hết sức khỏe, có khi đến mất trí khôn, hóa điên, hóa dại, hoặc là tuyệt đường con cái.

“Đàn bà cũng vậy, ngoài sự hỏng mất sinh thực khí, lại còn mắc chứng xích đới, bạch đới, hại đường sinh dục, mặt mày kém vẻ xuân, như cái hoa chưa nở đã tàn!

“Thế nào là ý dâm?

“Nghĩa là nghĩ đến sự dâm. Trai thấy gái đẹp hay đem lòng yêu mến, say mê, nếu lại có dịp *tường đông*

ghé mắt ngày ngày hàng trông mà mặt tơ tưởng mặt lòng ngao ngán lòng thì lúc nào cũng như sẵn thấy người yêu trong trí.

“Về phần bạn gái cũng vậy. Những lúc thư nhàn, ai lại không tơ tưởng đến tình duyên, băn khoăn về ý trung nhân, về người nay mai cùng mình xe tơ kết tóc. Đó là sự tự nhiên lắm rồi, hướng chi thấy trai tài thì lòng xuân ai mà cầm cho đặng; bởi vậy mà thành ý dâm.

“Đó là những trạng thái rất thường cho thiếu niên, nam nữ.

“Cũng bởi vậy, thiếu niên hay mộng mị thấy được cùng nhau giao hợp y như vợ chồng. Thế là có ý nghĩ dâm dục mà thành mộng vậy. Sự ấy cũng tai hại không kém gì thủ dâm. Con trai sẽ bị bệnh ở sinh thực khí, nếu không chữa được, có khi tuyệt đường sinh dục. Con gái có khi kết thành quái thai.

“Muốn tránh ý dâm, trai gái nên đọc những truyện anh hùng liệt nữ để chăm nuôi đức hạnh để có một ý tưởng cao xa trong óc, để hiểu biết mà gánh vác, ra công việc mà lo lắng, để không còn thì giờ nào rảnh rảnh mà có được ý dâm. Trong thời kỳ phát động xuân tình, cái câu “nhàn cư vi bất thiện” nghiệm càng thấy đúng. Vậy nên rèn luyện tinh thần đừng có những tư tưởng đáng鄙”.

Những trang sách đại để như vậy có một sức mạnh mâu nhiệm cảm hóa được em một cách sâu xa.

Sự đọc cuốn sách luân lý ái tình đã đem đến cho khối óc non nớt của em biết bao nhiêu chân lý. Sự đời như vậy đã bị phô ra trần trướng. Em không còn có những quan niệm sai lạc về ái tình, về hôn sự. Em không còn trông đời bằng con mắt mơ mộng, ngây thơ. Huyền đã hiểu biết cả rồi. Huyền đã gần được như người lớn, đủ tư cách một mình xông pha, chống chọi. Sở dĩ em có những ý nghĩ tự cao, tự đại ấy cũng vì em đã nhận ra rằng loài người chẳng thanh cũng chẳng tục: sự giao hợp đã là điều ai cũng coi như bản mà ai cũng phải thực hành, thì em chỉ nên coi nó cũng là sự hợp với tự nhiên. Ái tình cao thượng, yêu trong lý tưởng, yêu bằng tinh thần... bao nhiêu câu văn giả dối như thế mà bọn thiếu niên vẫn viết trong thư gửi đến nhà em đã mất hết cái pháp thuật làm cho em phải hồi hộp cảm động và quả tim em phải đập mạnh, nhất là sau khi em như chôn vào ruột một chân lý nói trong sách: giao hợp là mục đích cuối cùng của ái tình.

Không, Huyền sẽ không khờ dại đến nỗi để cho đời lừa dối được. Huyền sẽ không bao giờ có nhân tình như số đông bạn gái mà sẽ lấy chồng theo lối cổ mà thôi. Những thanh niên cố nặn ra những dáng điệu lễ độ và phong tình, và đứng đắn, và chung tình, và trong sạch, và thanh cao, vẫn gửi đến nhà Huyền những bức thư tha thiết, và nồng nàn, và văn chương, không bao giờ làm cho Huyền quên được cái chân lý rất thông thường này: ấy họ muốn ngủ

với mình đó! Vì đâm ra hoài nghi, cho ai cũng là giả dối, Huyền này dám tự phụ là đã cố ý bóp bẹp mất bao nhiêu trái tim.

Ngẫu nhiên em đã đủ tư cách để coi những phút có những ý đâm là đáng hổ thẹn, cái linh hồn của em lại trở nên mạnh mẽ, đủ sức kiềm chế sự rung động của xác thịt cho thoát khỏi sự lung lạc của mọi cảnh vật xấu xa đầy rẫy quanh mình.

Em lại thấy em trong sạch, dẫu rằng không ngây thơ. Mặc dù tâm thần em đã chịu sức kích thích của bao nhiêu cơn giông tố ô trọc, phũ phàng, em vẫn coi như chưa bị vết tì ố nào cả. Em thấy một tư tưởng ngộ nghĩnh nảy ra trong óc: nếu bọn thi sĩ bắt một người đàn bà trong sạch phải không bao giờ được có những phút mà những ý đâm, những cơn mộng mị gây ra bởi sự rạo rực về xác thịt, của tuổi xuân nó giày vò cho điêu đứng, ê chề, phải, nếu một người đàn bà trong sạch phải là người đàn bà không bị cái lẽ huyền vi của Tạo vật nhưng mà tránh khỏi cái công lệ ấy, thì không bao giờ bọn thi sĩ tìm được một người đàn bà trong sạch ở khắp thế gian! Em trong sạch? Bởi em hãy còn trinh, bởi em chưa có nhân tình, chỉ bởi có thế, và cầu được chỉ có thể ở một người đàn bà, thì cũng đã là cầu được nhiều lắm!

Khi em được yên tâm về em rồi thì cuộc đời lại hiện ra tốt đẹp, đáng sống, đầy những ngày vui... Em đã phác họa được một cái chương trình: Lấy người

chồng xứng đáng, chỉ biết một người cả trong cuộc đời, phải theo đúng câu tòng nhất nhi chung⁽¹⁾ và trở nên vợ hiền, dâu thảo. Gia đình hạnh phúc, bốn chữ ấy nói rõ với em biết bao sự khoái lạc êm đềm.

Thế là, được trong một năm tròn, em chỉ ham vui đèn sách, học tập nữ công. Những phút sa ngã đáng hải hùng, dù em có muốn lại cảm thấy, cũng không thể có được nữa.

Riêng em, em đã tự chủ, lại thêm có được cái dư luận rất nghiêm đối với hạng người hư hỏng. Giữa hồi ấy, xảy ra một điều khốn kiếp tại một nữ học đường nọ: một bà đầm giám thị ký túc xá bắt được quả tang hai cô học sinh thủ dâm lẫn nhau bằng một thứ khí cụ bằng cao su... Việc ấy làm sôi nổi dư luận cả nước! Trong một thời gian khá dài, hễ nói đến phong trào gái mới, bình đẳng, nữ quyền, thiên hạ lại giở giói đến sự hành động của hai nữ học sinh kia. Những bậc thượng lưu trí thức ngồi quây quần một bàn tiệc, những anh phu xe kéo những cái xe không khách ngoài đường, bọn tôi đòi xúm nhau ở các máy nước, thôi thì từ cao đến thấp, từ nhỏ đến lớn, ở khắp các bậc thang của xã hội, người nào thiếu chuyện cũng lấy việc ấy ra làm đầu đề. Cả một xã hội đều cùng một thứ lưỡi, đều cùng một lòng công phần để thóa mạ sự thủ dâm kia. Lân

(1) Đàn bà chỉ được lấy một đời chồng thôi.

đầu nghe thấy những lời bình phẩm ác nghiệt về việc ấy, em thấy xiết bao nỗi hãi hùng tựa hồ như chính em đương bị kết án vậy. Em run sợ nhớ lại những lúc phạm phải lỗi, rồi mừng thầm đã được cái may mắn tránh thoát búa rìu của dư luận mà vẫn giữ được thanh danh. Từ đó, em thấu hiểu sự đáng sợ của dư luận là rất cần cho nhân tâm, thế đạo. Cái sự dè dặt của người khác cũng là một thứ gương tày liếp cho em. Không là chim chết huyệt vì cung tên, em cũng ngẫu nhiên ở vào cái trường hợp *kính cung chi diệu*...⁽¹⁾

Nào có thể mà đã hết! Xã hội vẫn lắm trò. Lịch sử chỉ là những tấn tuồng luân hồi, diễn đi, diễn lại. Tháng trước, một cô khuê các bị nhân tình lột truồng trong nhà sẫm. Tuần lễ vừa qua, một bà tham bị có kẻ đến chửi rửa vì tội đi quyến rũ chồng người. Hôm nọ một tiểu thư chữa hoang với thằng xe. Hôm nay, hai vị mô phạm trong giáo giới bị can tội thông gian⁽²⁾. Ngày mai... ngày kia, đời sẽ có những chuyện gì? Em cười thầm những người đáng thương hại ấy có lẽ họ đã thống mạ sự xấu của bao kẻ khác mà rồi lại cũng xấu như bọn kia, để rồi bị chửi rửa cũng thế. Em không hiểu nổi sự đời nữa, cứ hòa theo dư luận mà chê bai...

(1) Con chim sợ cái cung.

(2) Những việc như thế báo chí thời ấy đều có đăng.

Sau khi đỗ được bằng sơ học, cho rằng con gái học thế cũng đủ rồi, thầy em bắt em thôi học. Em khôn lớn, đối với ai cũng đã có một chút giá trị rồi. Cả một xã hội nức nở khen em đẹp, kính phục em ngoan. Công, dung, ngôn, hạnh, đủ đường, em bắt đầu rụt rè bước vào cuộc xã giao, bắt đầu giao thiệp với bọn phụ nữ có địa vị, có danh giá, vợ ông này, con ông khác, những người coi tiền như rác, hoặc đánh phẩn một cái mặt cũng mất hết nửa ngày. Vương tôn, công tử ồ ạt kéo đến làm bạn với anh ruột của em. Những bà mối rầm rộ tin đi mối lại... Thầy em vênh váo với đời. Mẹ em cũng hóa ra kiêu ngạo, và sự đó làm em sung sướng lắm. Em mới mười sáu tuổi!

Em đương hưởng lạc thú gia đình với sự kiêu ngạo ở cái tên Nàng Thơ mà một bọn si tình ngấm dặt cho em, thì cuộc đời đổi mới của xã hội này đem cái ảnh hưởng xấu đến khuấy rối mất cái phần đức hạnh của em. Xã hội lại đáng sợ hơn cả cái tuổi dậy thì. Hồi ấy, một trận cuồng phong dữ dội thổi đến xã hội ta. Cái phong trào vật chất đến với ta bằng những danh từ điều tra: tiến bộ, duy tân, tân sinh hoạt... nó có một sức mâu nhiệm là lường gạt nổi hầu hết mọi người. Bao nhiêu lễ thói, bao nhiêu nề nếp đã bị lôi cuốn đi theo trận cuồng phong. Một trật tự của xã hội thuần túy trọng tình thần đã bị vật chất đảo lộn ngược cả. Một bọn làm báo và văn sĩ vô lương tâm, trong khi nhốt vợ, con, chị, em của chúng vào buồng kín, rộng miệng cả tiếng cổ động cho vợ con người khác xông xáo ra xã hội sống cuộc đời

mới, với chợ phiên, khiêu vũ với những một y phục luôn luôn thay đổi mà ngày càng phô bày mãi những bộ phận đáng giấu kín của người đàn bà. Những tờ báo mà không hiểu tân, mà không nịnh dâm, thì theo nhau mà chết. Cái tư tưởng quốc gia, cái tư tưởng xã hội bị xếp cả vào một xó. Những ai không nhắm mắt chạy theo vật chất đều bị coi là gàn, là hủ, là đáng tự tử. Báo giới đây rầy những mục bàn luận cách tìm khoái lạc cho xác thịt. Thanh niên không còn lý tưởng nào mà thờ, nếu không công nhận cái lý tưởng vật chất. Văn chương và mỹ thuật đã bị đem ra lợi dụng, chỉ cốt để tán dương cuộc phung sự Dâm thân.

Những tiệm khiêu vũ phá tan hạnh phúc của gia đình, làm cho đàn bà hóa ra dĩ, làm cho đàn ông mọc sừng, hoặc chê vợ, làm cho bọn chủ sấm đắc thế kiếm lợi, bọn “vua thuốc lậu” tha hồ vênh vang...

Những một y phục của phụ nữ, làm cho đàn bà mỗi ngày phô thêm một ít đùi, một ít dít, một ít vú... Ở những nơi thành thị, chỗ nào cũng có tiếng gọi của xác thịt, cũng có sức cám dỗ của Dâm thân. Tại những nơi thôn quê, thì vẫn nguyên những cảnh đói khát, rheo nhóc, bùn lầy nước đọng, nạn cường hào, nạn mê tín, nạn hối lộ, nạn bã rượi lậu...

Khi nhắm mắt theo cuộc đời mới, em vẫn tưởng thế là hợp thời, là văn minh. Kịp đến lúc tỉnh ngộ thì đã muộn quá rồi.

Đến lúc biết mình lầm, thì đã... làm dĩ!

II. RA ĐỜI...

Những luận điệu gay gắt đối với mọi người phù hoa, đảng điểm xa xỉ, của một xã hội truy lạc hầu sắp diệt vong trong đó chín mươi phần trăm người nhầm rằng cái nghĩa đời người, mọi lý tưởng cao xa, chỉ là sự thỏa mãn về vật chất, sự đầy đủ của xác thịt; những cử động trái với luân thường đạo lý, cái dâm, cái ngon, cái rởm, cái đài, phải, sự kết án một cái tình thế khốn kiếp như vậy, mà lại thốt ra từ miệng một kẻ như em, hạng người tuy là bỏ đi nhưng đối với phái tân tiến thì lại là một tên lính tiên phong trong cuộc âu hóa, một người tiêu biểu cho sự vui vẻ, sự hoạt động, sự mới mẻ, đã từng làm thí nghiệm cho phong trào theo một, khiêu vũ, xã giao đã đập cửa buồng the để tham gia vào “xã hội” sau khi lấy những khẩu hiệu giải phóng và bình quyền, chắc đã làm cho nhiều người phải ngẫm nghĩ, phải kinh hoàng vì ngạc nhiên.

Khốn thay, sự đó lại rất là dĩ nhiên, có khi lại tầm thường đến nỗi không đáng cho ai phải lấy làm lạ. Vì

một người đàn bà lừa chồng bằng sự nằm chờ ra trong cánh tay tình nhân mà đã biết hối hận thì, đối với người ấy, chỉ người tình nhân là đáng căm hờn nhất trong thế gian, cũng như một cái đồ chơi trong tay trăm nghìn người như em mà đã đến thời kỳ nhận chân được cái giá trị làm người, đã đến thời kỳ giác ngộ, thì lại oán ghét cái đàn điểm, cái phù hoa, cái ngông cuồng, bằng trăm những nhà đạo đức bị mang tiếng là hủ bại nữa. Chỉ kẻ điêu đứng trong tình trường mới biết ghê sợ ái tình, chỉ kẻ phú gia địch quốc mới chán tiền bạc, chỉ kẻ hiển vinh tột bậc mới thấy sự vô vị của công danh, chỉ kẻ sung sướng đủ đường mới hiểu thâm thúy cái câu: hạnh phúc là một điều mà người ta không thể biết được... Nhưng thôi, chưa chi đã có người bất bình cho rằng hạng dĩ như em thì không có quyền nói như thế nữa, có lẽ không nên nghĩ như thế nữa, thì em nói nữa làm gì? Chỉ sự từng trải, sự kinh nghiệm mới làm cho người ta được nên khôn. Người đàn bà, muốn được từng trải, thì đã hỏng mất cả cuộc đời, điều ấy không còn ai chối cãi được. Bên cạnh sự ngây thơ, nó là nguyên nhân của đại đột và truy lạc, thì sự từng trải bị coi là điều khốn nạn, không có quyền đem cái khôn ra cảnh tỉnh những người chưa từng trải họ chiếm số đông.

Đã vậy thì có nên vượt qua một thành kiến ác hại - sự ngăn cấm gái giang hồ nói về luân lý phụ nữ - để mà cho bọn thiếu nữ trẻ trung, ngây thơ mơ mộng, đương vui vẻ tươi cười mà đi đến ái tình, đi đến tội lỗi, mỗi ngày bằng một bước dè dặt nhưng mà rất kiên gan,

rất sốt sắng, đi đến cái chỗ chết nó chứa bao nhiêu thi vị say sưa vì nó sẽ làm thỏa mãn mọi sự rạo rực của xác thịt, đi đến cái sự mà một bọn cầm đầu vô lương tâm đã mệnh danh cho là: tiến bộ, vui vẻ, giải phóng bình quyền, văn minh - hai là em nên cảm?

Có nên mong cứu vãn cái gì đủ thời gian cứu vãn được, hay cứ để mặc cái làn sóng vật chất nó lôi cuốn số đông bạn gái vào đường truy lạc thì rồi mình làm đi cũng không xấu nữa, bởi lẽ ai cũng như mình?

Ác hại thay, em lại không chung một tâm lý với số đông bọn gái giang hồ: mình đã không ra gì thì không cho phép ai còn giữ được đức hạnh. Con Huyền đã mãi dâm nhưng không tìm được cái triết lý cuối cùng, không được hưởng sinh thú, cái cuộc đời vô lo vô lự, nhầy nhụa, lai láng những khoái lạc ghê gớm và bất đắc dĩ của bọn gái bán dâm! Nó vẫn cứ muốn đem ra dùng cái gì còn dùng được trong tâm hồn nó để giúp ích kẻ khác. Nó cứ muốn chống với phong trào! Nó không hiểu rằng sức mong manh của cá nhân không thể nào ngăn nổi một phong trào được. Phải, phải nếu Huyền đã chống nổi với phong trào thì Huyền đến nổi này hay sao? Trước một phong trào, cái gì là trở lực thì bị coi là hủ bại, là không hợp thời, là khả tiếu,⁽¹⁾ mặc dầu là lý trí và lương tri, mặc dầu là luân lý, đạo

(1) Đáng cười.

đức. Em đã ngộ nhận, không biết nghe lẽ phải, đã như một con cừu trong một đàn cừu, đã như một con thiêu thân trong một bầu thiêu thân. Em cũng đã bị trào lưu xô đẩy.

Hồi ấy, trong khắp xứ, vấn đề phụ nữ dấy lên. Chưa bao giờ đàn bà được nịnh hót và săn sóc đến như vậy. Tất cả các báo chí muốn đập cửa buồng the cho người đàn bà ra đường... Những người trí thức chỉ bảo cho chúng em rõ cái cuộc đời mới, đáng sống, là một cuộc đời chiến đấu lấy tự do cá nhân chứ không còn phải là cuộc đời hy sinh cho gia đình như xưa. Bằng những danh từ bóng bẩy, bọn trí thức ấy khéo đem văn chương mỹ thuật ra cải cách những tà áo, gấu quần cho bọn phụ nữ!... Những cách trang điểm như bôi môi, đánh phấn cũng được coi trọng chẳng kém sự cứu quốc của những bậc anh hùng. Nịnh đầm! đó là khẩu hiệu cho những kẻ nào muốn được tôn lên là vĩ nhân. Những tiệm khiêu vũ mở ra nhan nhản. Những nhà xuất bản chỉ in toàn những sách nói về nghề làm nữ kỹ binh.⁽¹⁾ Các hiệu ảnh chỉ phô trương bọn “phụ nữ xã giao”, ở những cuộc chợ phiên, ở những vòng đua ngựa.

Không biết rằng cứ ỳ ra cũng đã đủ đi đến chỗ diệt chủng, cả một dân tộc vô đạo, vô học không có lý

(1) Gái nhảy theo tiếng Pháp cavalière.

tưởng nào mà thờ, như một bọn người điều, nhắm mắt lại để hăng hái làm cho xã hội thêm truy lạc và liệt nhược, bằng cách đâm đầu chạy theo vật chất, bởi những danh từ thần bí của văn chương. Ai cũng chỉ biết đến dục vọng của cá nhân, gây cho cá nhân ly dị với đoàn thể. Cả một xã hội tưởng là đi đến văn minh mà không hề ngờ ngờ rằng để không khéo đã mắc mưu của Dâm thần. Ngay đến những người biết nghĩ cũng bị huyền hoặc, cũng bài xích thuyết trung dung, cũng hô: đổi mới hoàn toàn. Sự hiểu nhầm của những khối óc ngây thơ, thật là tai hại.

Thoạt đầu, sự hư hỏng đối với em chỉ hiện ra bằng những cái vô tội, như cái quần trắng, răng trắng, cái ví da, và sự tự nhiên trò chuyện với đàn ông hay là một vài “bạn giai”, nay đi xem chớp bóng, mai đi dự cuộc chợ phiên, ngày kia đi nhảy đầm, ấy là việc của hạng vợ tây, nếu không là của hạng đàn bà mà xã hội gọi một cách vu vơ là lăng mạn. Vậy mà em phải may quần trắng, chỉ vì sự bài xích của bọn chị em bạn gái đối với cái quần thâm. Hàng lữ, hàng lượt, họ chê bai em: chẳng bao lâu, em đổ. Cho nên phải nghĩ trắng hay đen, cái ấy không hại, cũng không nâng cao phẩm giá của con người. Em đã nói: sự hư hỏng của em bắt đầu bằng cái quần trắng, đó không là điều vụ khoát. Vì rằng nó thay đổi hẳn quan niệm về y phục và cử chỉ của em, và mở đầu cho cái tự do, sự xã giao, sự ham mê hình sắc, nói tóm lại thì đủ cái thói xấu ngụy trong hai chữ tân thời. Một thiếu nữ đánh bạo ngồi tiếp

chuyện một người đàn ông, như thế đã có gì đáng bảo là hư? Vậy mà bao nhiêu vụ chữa hoang, thông dâm, đã xảy ra chỉ vì một lúc tự nhiên trò chuyện! Cái hư hỏng nó len dần dần đến bằng trăm nghìn hình dáng: hôm nay còn ngồi chuyện trò nghiêm chỉnh, ngày mai nhớ vợ nhớ vắn, hôm sau nữa thì đã là một điểm của ái ái tình, rồi ít lâu đến cuộc chỉ non thể biến thư lại, thư đi, rồi một ngày bất ngờ kia, một nụ cười, một cái liếc mắt, một cái hôn, một cái thở dài... từ những cái ấy đến dục tình chỉ là vấn đề gang tấc. Nói thế tưởng đã đủ cắt nghĩa rành mạch cho những sự kinh ngạc của thiên hạ mỗi khi thấy một người đàn bà vốn đức hạnh mà lừa chồng, hay là trả lời cho bọn gái mới muốn khuynh đảo thuyết *nam nữ bất tương thân*⁽¹⁾ bằng một lý sự ngớ ngẩn: trai gái có phải tiếp xúc với nhau là ngủ với nhau ngay ở đâu? Ôi! Cái quân thâm, trong cuộc chiêm nghiệm sự đời, em đã thấy biết bao đàn bà chỉ vì cứ mặc mãi cái quân thâm, cho nên vẫn giữ được đức hạnh!

Lần đầu tiên, mặc cái quân trắng len lét qua mắt thầy em, trái tim em... trái tim em hồi hộp. Thầy em trừng mắt gọi lại hỏi: “Đồ đi! Tao đã cho phép mày ăn mặc như thế đấy à?” Em chưa dám cãi thế nào thì mẹ em cũng lại nói: “Con nhà làm ăn mà quần với áo như thế ai người ta dám rước đi nữa?” May sao tình cờ lúc

(1) Nam nữ không được gần nhau.

ấy có hai ba người cô, dì họ nội, họ ngoại của em. Phái này khuynh hướng về tân thời, nên người thì bạo dạn phản đối thầy em, người thì cười tủm tỉm ra ý chế giễu. Ngoài những tiếng ngiệt, cổ, gàn, mà thầy em phải nhận, có một bà dịu dàng mà rằng: “Có việc quái gì, cái nhỏ mọn ấy? Bây giờ thiên hạ ai cũng thế cả, nếu cấm đoán thì cô Huyền không hợp thời,” em thoát trận mừng vì thầy em, đối với phụ nữ, vẫn dùng sự im lặng để tỏ lòng khinh. Nhưng từ đó em vẫn bị lườm nguýt. Vì sự ấy còn dễ chịu hơn mọi điều chê bai của bạn hữu, em không nhượng bộ cha mẹ chút nào. Cái trò nói lảm hóa nhảm, dần dần cũng không ai bắt bẻ em nữa.

Chinh phục được cái quần trắng, đồng thời em kết bạn thêm được với vài cô bạn thuộc hạng nhà giàu, bề ngoài đặc tân thời và đánh mất lòng tin yêu của một số đồng họ hàng, và bạn thân, những người nhất cho cái quần trắng là tiêu biểu cho mọi sự hư thân mất nết. Không, nếu những người ấy đừng ngiệt ngả thái quá, cứ chiết chung vừa phải cho em, chắc em không đến nỗi nào... Khốn thay, sự quá đáng của họ đã khiến em yên trí họ là hủ bại mất rồi, nên những điều khuyên bảo rất đáng nghe kia, đối với em, không còn giá trị nữa. Thành thử từ sự hiềm khích này đến sự lãnh đạm khác, lại thêm có cái vấn đề tự ái đấy, em cứ dần dần ly dị mất hết cả những người thân thuộc để chạy theo một xã hội mới nó quyến rũ em. Ấy thế là.. nay đi chụp ảnh, mai đi rửa phim, sáng đến hiệu thợ may, trưa đi nghe đàn ca, chiều đi chụp ảnh, tối nay đáp lễ cô bạn

mới này, mai thết tiệc cô bạn mới kia, thỉnh thoảng một buổi chợ phiên, một cuộc họp mặt trong một tào đàn, không bao lâu, em đã hết nữ hạnh, nữ công để trở nên một gái tân thời ghê gớm. Lời mắng nhiếc của cha mẹ, sự khuyên răn của một vài người thân còn sót lại, sự công kích hoặc ra mặt hoặc ngấm ngấm của thiên hạ, hết thấy những cái ấy chỉ có giá trị của những giọt nước chảy trong lòng chiếc lá sen... Em thấy mục đích cuộc đời mang một ý trung nhân như trong tiểu thuyết, một cuộc hôn sự bằng ái tình, một người chồng đẹp sinh trưởng nơi phú quý, biết đãi vợ như dân tây phương... Cũng như số đông gái mới vẫn mơ màng chứ còn gì mới là được!

Ngoài ra... ngoài ra, em thờ dài, nhọc mệt hoặc xo với một cái...

Trước những sự công kích của phái cổ, em lại càng hóa ra kiêu ngạo, ở chỗ tự tín, vì những tiếng lảng mạn, hư hỏng họ buộc cho em thật không có nghĩa, em chưa phải lòng người nào, em hãy còn trinh. Khuyên răn em chỉ làm cho em thêm ác cảm, ít lâu họ để em được tự do, mặc thích vậy vùng.

Thêm vào cái hiểm tượng ấy, thấy em bỗng dưng thay đổi cả tâm tính. Xưa kia đạo đức bao nhiêu, bây giờ đâm ra chơi bời bấy nhiêu. Thường tối nào cũng đi đến ba giờ đêm mới về, không hiểu cờ bạc hay giai gái, dễ thường cả hai thứ ấy. Do thế, mẹ thường hay tủi thân khóc lóc, người dần sút đi, sức khỏe ngày một hao

mòn, mặt mũi ngày một hốc hác. Do thế, em nghiệm được: khi người ta vào lúc thiếu thời mà không hư thân một chút, lại đợi đến lúc có vợ có con mới “phá giới” thì thật là một việc tối nguy, có Trời cũng không gỡ lại được nữa, vì lúc ấy người ta có đủ tư cách bỏ vợ, bỏ con, đứng nghiêm nhiên khoanh tay xem sự đổ sụp của gia đình. Vì lẽ me em thuộc hạng người cổ, lớp người quen cần rãng chịu đau khổ chứ không phàn nàn với ai cả, nên bề ngoài gia đình vẫn có vẻ yên vui. Nhưng cái thế trận càng ngấm ngấm thì sức phản động càng thấm thía thì các ác quả càng tiềm tàng ghê gớm. Em buồn vô cùng, khổ vô cùng, vì đến như thế nữa, thật là em đã mất lòng tôn kính thầy em.

Em còn nhớ buổi tối hôm ấy - ôi, mĩa mai! - bên ngoài trời rả rích mưa, me em ngồi ôm đứa em bé mà xì xụt khóc, chị em thì cãi nhau với đầy tớ dưới bếp, anh em vừa khoác áo, lấy mũ ra đi theo bọn con giai mất dạy mà bỏ cả sách đèn, thấy em cũng vừa lên xe với mấy ông bạn già phá gia chi tử, em ngồi cặm cùi viết một bài luận Pháp văn tả một cảnh hạnh phúc gia đình trong đó có bố ngồi đọc báo, anh ngồi học, em bé chơi ngoan, me đan áo, mình làm bài, vân vân...

Cái cảnh ấy cứ kéo dài ra mãi, mãi đến khi thầy em nói với me em trốn ăn nằm với một chị ả đào đến nay người ta đã có mang, mãi đến khi giữa me em và thầy em đã có vài trận cãi cọ, mãi đến khi thầy em oanh liệt rước cô vợ bé về nhà. Vài hôm sau, không thể chịu nổi

những cảnh chường mắt, me em cùng mấy đứa con nhỏ phải về quê ở riêng. Chị ruột em từ đấy hóa ra một đứa tôi đòi, anh em cũng hư, thấy em thì chỉ còn trông thấy có cô vợ lẽ yêu; còn em, em lại “tân thời” hơn một chút nữa. Tuổi xuân của em đương nảy nở mạnh mẽ trong cơn khủng hoảng thì sự tình cờ của đời dắt đến cho em Nguyễn Lưu.

Đó là một người anh họ của em, con giai một bà bác ngoại. Cha mẹ buôn bán ở Lào Cai, sau khi đỗ bằng sơ học, Nguyễn Lưu về học ở Hà thành để học lên bậc trung đẳng⁽¹⁾ Trước còn trọ tại nhà khác, sau mới đến ở tại nhà em để cùng với anh ruột của em học tập cho có bạn sách đèn.

Nguyễn Lưu là một thiếu niên có nhiều nét tốt và rất ít tính xấu. Khác hẳn với những bạn hữu của anh em thường lười biếng, ham chơi, đua ăn đua mặc và coi sự chim gái là những thủ đoạn anh hùng thì Lưu tỏ hẳn ra cái vẻ hơn đời ở chỗ siêng năng chăm chỉ, lại thêm được nét đứng đắn lạ lùng, không hề để những chuyện giai gái lọt được vào tai. Em yêu anh Lưu chăng? Không, đó là sự kính trọng, một chút thiện cảm, chớ đó chưa phải hẳn là ái tình. Em vẫn biết đã có họ với nhau mà lại yêu nhau thì là điều cấm kỵ. Vậy thì... hay là anh Lưu yêu em? Điều ấy em không hiểu

(1) Tương đương cấp hai ngày nay.

nổi, mặc dầu em muốn hiểu lắm, mặc dầu em để tâm dò ý kỹ lắm. Giữa một đôi trai gái ở chung một nhà, dây liên lạc về huyết tộc lại cho phép được tự do trò chuyện, hai bên lại cùng có sự bênh vực lẫn nhau, ái tình càng được dịp đặc biệt trêu cợt cả hai người, như một trò chơi hú tim. Em không hiểu rằng tự trong thâm tâm, Lưu có thành thực say mê em và yêu vụng nhớ thâm em một cách hẳn học bằng quả tim chàng si tình hay là không, nhưng em không nhận được rất kỹ càng rằng Lưu săn sóc đến phần đức hạnh của em chẳng kém một người chồng cả ghen, săn sóc hơn những người có nghĩa vụ phải săn sóc đến em nữa.

Anh ta hết sức phản đối những cử chỉ nào của em mà anh thấy là mĩa mai cho hai chữ tân thời. Hoặc bằng những lời khuyên răn ngọt ngào, hoặc bằng những cách nói xa xôi bóng gió hoặc bằng những giọng mỉa mai, dọa nạt nữa, Lưu cứ dần dần can thiệp đến cái đời nữ sinh lãng mạn của em, hoặc là tìm cách ly gián bạn hữu của em, những cô gái mới bị Lưu cho là đồ hư.

Nhất là sau những lúc em đi chơi xa hay là chuyện phiếm một cách thân mật với những bạn thiếu niên vì tình bạn với những người anh của em mà năng lui tới nhà em, thì mặt Lưu sa sầm, và những cử chỉ của Lưu đủ tố cáo rằng anh ta ghen em, và đã lạm quyền trong tình họ mạc. Song những cái ấy không bị ai dò xét bao giờ. Thiên hạ cả gan dám tin vững rằng đã có họ với nhau người ta không thể “phải lòng” nhau.

Một hôm em tình cờ thấy trong hộp gương lược của em một cái phong bì. Bóc ra xem, đó là một cái thư kỳ quái, một cái thư đánh máy chữ, không có đề ngày, không thấy tên người đáng nhận thư, cả chữ ký của người gửi cũng không, mà ý tứ trong thư toàn nói về ái tình, toàn một giọng đại luận hoặc cách ngôn dịch ở sách ra vậy. Những là:

“Người đừng nên thể nguyên và cũng nên nhớ như chôn vào ruột là không bao giờ, phải, không bao giờ nên thể nguyên. Một khi xác thịt đã làm lung lạc lòng người thì người ta ai cũng vội quên phăng ngay những lời mình sơn thệ hải rất thiêng liêng thành thực và, do thế, sự hối hận về lời thề sẽ đau đớn mất cả những hoan lạc dịu dàng nhất thế gian. Những lời thề là rất vô ích và bao giờ cũng nguy hiểm.

*

* *

“Trong tất cả những mối dục vọng của người đời, chỉ có ái tình làm cho ta sướng nhất. Nhưng mà vì một thành kiến chỉ đàn ông là có quyền chạy theo dục vọng ấy mà không mất giá trị, trái lại họ còn do cái dục vọng ấy mà lăm khi lưng lẩy tiếng tăm. Còn khi một người đàn bà tin yêu ta đến bậc trao gửi cả thân thể cho ta đáng lẽ nên kính thờ họ mới phải, thì ta đem lòng khinh bỉ họ hoặc là làm cho họ nhơ nhuốc bằng cách công bố sự bại trận của họ.

“Đó là cái đức của tất cả bọn mày râu. Họ tận tụy suốt đời họ vào cái việc kể lẽ kẻ nhè, xì xụt những tình cảm mà họ không có, và đặt bẫy để thắng bọn phụ nữ muốn chống cự lại họ. Tạo hóa sinh ra bọn đàn ông bội bạc, vô lương tâm như thế mất rồi, nên họ cứ việc gánh vác nghĩa vụ phá hoại của họ mà không cần đếm xỉa đến những hạt lệ đau khổ của bọn đàn bà nhẹ dạ cả tin”.

Đọc xong mảnh giấy ấy, tuy thấy nó cũng ngộ nghĩnh hay hay, song em cũng vẫn phải bất mãn. Người thảo ra giấy ấy có chủ ý gì? Mà người ấy là ai? Kẻ ấy khuyên răn em như vậy là khinh bỉ em, coi em như sắp hư hỏng... Con Huyền này, thật vậy, không cần ai khuyên răn gì cả, và không thể tha thứ được cho kẻ nào dám có cái hành động táo tợn và lỗ mãng nhường kia. Ôi, cái lòng tự ái, cái lòng tự ái bị thương, mà lại của một thiếu nữ búng bình tự phụ nhất trần đời mà lại của một người hư hỏng!

Xét mãi chỉ thấy Lưu đáng bị nghi là “thủ phạm” cái thư kia, em định có dịp thì hỏi phăng ngay cho ra manh mối.

Buổi trưa hôm ấy, thừa lúc nhà vắng, Lưu đương ngồi ôm trán trước quyển toán pháp, em rón rén đến bên, để lá thư giữa bàn. Lưu vì thật thà nên vụng dại lạ thường, trông qua thấy mẩu giấy ấy là ngói ngán mặt ra. Cử chỉ ấy cũng đã đủ tố cáo Lưu, vì nếu không, sự tò mò hẳn đã buộc Lưu đọc kỹ mẩu giấy.

Em ngồi xuống đối diện, dịu dàng hỏi:

- Anh để thư này vào hộp lược của em làm gì?

Không để phòng kíp, lại nhận cái vẻ tự nhiên của em, Lưu chẳng kíp chối cãi, chỉ nghĩ đến cách cắt nghĩa. Mãi mới ấp úng:

- Những câu ấy tôi dịch ở một cuốn sách tây... tưởng cô xem thì cũng có... cũng có phần bổ ích cho cô.

Em nghiêm nét mặt, trề môi, có ý mai mỉa mà hỏi:

- Anh đã yên trí tôi là người hư hỏng mất rồi, phải không?

- Tôi... tôi chưa yên trí, nhưng mà tôi sợ thế lắm.

- Thế là anh khinh tôi! Anh có quyền gì, phải, anh có quyền gì?

Đến đây, Nguyễn Lưu cúi đầu hổ thẹn hồi lâu, rồi ngẩng mặt nhìn thẳng vào em trừng trừng với hai con mắt của kẻ điên dại. Anh ta hậm hực, ghen ngào, thốn thức mãi rồi quả quyết nói:

- Phải, tôi có quyền gì đâu, tôi không có quyền gì cả! Cô chỉ là em họ tôi mà thôi. Nhưng mà... nếu cô hư, thì tôi đây, sẽ là người đau khổ nhất.

Thật là chí nguy. Em hỏi thì đã muộn. Nếu không có cuộc tra khảo kể trên, tự nhiên không bao giờ thật thế, không bao giờ Lưu lại dám ngỏ lòng yêu với em,

vì nếu Lưu mà lại dám nói ra miệng là yêu em, thì thật là táo bạo ghê gớm, một sự xấu xa, bản thủ chẳng kém một vụ loạn luân. Một người đã cầm đến quyển sách không bao giờ bỗng dung bày tỏ lòng mình như thế được, nếu không gặp một trường hợp đặc biệt gì.

Bây giờ.. không những Lưu không phải ngượng mồm mà thôi, việc anh ta tuyên bố lòng yêu ra lại còn là tự nhiên, là chính đáng là đáng thương nữa. Em muốn can ngăn, van lạy cho Lưu đừng nói gì thêm nữa, song le cổ em nghẹn ngào. Lưu vẫn hậm hực khề khề tiếp:

- Thật thế... bây giờ thì đã đến lúc tôi nói toang cái mối khổ tâm của tôi ra! Cô... cô không biết rằng...

Rồi anh ta ngừng lại ý chừng đương tìm kiếm một câu văn hóa nào, những danh từ nhiệm mầu nào, có thể diễn đạt được hết tư tưởng của anh ta. Nhân phút im, em cố giữ bình tâm, nói:

- Thôi anh im đi! Anh im đi, tôi van anh.

Lưu cứ nói:

- Thật đấy, tôi đã... tôi đã đau khổ lắm! Huyền ơi, cô... em không biết rằng anh ta người khổ sở nhất đời vì yêu em... một mối tình u ẩn... thất vọng... Đã bao lâu nay rồi... Anh định sống đau khổ... để yêu em một cách tối tăm... thành một người vợ hiền mẹ thảo... hưởng hạnh phúc... Một người chồng khác... xứng đáng... không phải là anh. Ấy thế mà em cứ

lãng mạn, cứ tận thời!... Anh không thể nín được nữa! Anh đương oán trách Tạo hóa sao lại sinh ra là anh có họ với em, làm cho anh không được yêu em... không thể lấy được em, phải khổ sở... Huyền...! Huyền ơi, Huyền!

Những lời nói ấy cứ lúc ngừng bật, lúc lại trào ra như nước chảy chẳng xuôi dòng, làm cho Lưu có một ma lực thần bí ghê gớm và làm cho tấn bi kịch càng có tính cách nào lòng người vì thảm đạm. Thôi, thế là xong!

Trống ngực làm quả tim em đập rộn ràng, chân tay em run lên như bị gió lạnh. Em đã sắp nức nở thì Lưu khóc xì xụt, và nước mắt của Lưu gợi được nước mắt của em chảy ra lã chã, ròn ròn. Em thấy chóng mặt như sắp té nhào từ lầu cao xuống mặt đất.

Không phải đó là lần đầu em thấy tiếng nói của ái tình vang động bên tai. Bọn thiếu niên vẫn chịu em cũng đã có những mảnh khoe đủ đường, song chưa bao giờ làm em phải cảm động. Những cái cười, những cái liếc mắt, những câu bông đùa, những lá thư văn hoa đầy giọng giả dối, chỉ làm cho em lộn ruột và thấy họ là khả ố mà thôi. Nhưng mà đằng này, Lưu... chim gái bằng sự thành thực, bằng sự đau khổ, bằng nước mắt, lại vào một trường hợp như thế, thì gái nào trở trở như sắt đá cho được!

Lưu gục mặt xuống bàn để thẩn thức hồi lâu, rồi đứng hẳn lên nghiêm nghị nói một cách rắn rỏi bất đắc dĩ:

- Thôi, tôi xin lỗi em, xin lỗi cô. Cô tha thứ cho, vâng, xin cô cho những lời vừa nói là không đáng để lọt vào tai. Chúng ta đã là anh em họ với nhau, cô không tha lỗi cho tôi thì cũng xin cô giữ kín câu chuyện xảy ra, kéo người ngoài... dù là...

Nghe đến đây, em thần thờ đứng lên, lặng lẽ đi ra, được ba bước lại dừng lại. Em muốn nói một câu an ủi Lưu mà không biết nói thế nào. Chính thật ra, em thế là đã bị một mũi tên của ái tình trúng giữa tim rồi, thế là hết phương cứu chữa. Không những tha thứ, em còn muốn Lưu cứ nói nữa, cứ phạm phải cái lỗi rất đáng tha thứ, rất đáng yêu ấy nữa đi, cho nó bỏ, vì những lời nào nuốt của Lưu vừa làm cho em khổ, vừa làm cho em sung sướng tê mê. Sự đau khổ của Lưu? Thì ấy là hạnh phúc của em chứ còn gì nữa!

Cái phút ấy, em cảm thấy bao nhiêu thi vị lạ lùng, vì đó là em đang sống một cuốn tiểu thuyết, em đang khổ một cách khoan khoái chẳng kém những vai chính trong những chuyện tình mà người đàn bà được nâng niu, được ca tụng, được vâng lời như một vị nữ chúa giữa một cái triều đình mà bọn cận thần toàn là những nhà nghệ sĩ chỉ có việc trau dồi cho ái ân.

Em đứng mãi... mãi, tuy không dám quay mặt lại nhưng vẫn ra ý đợi chờ cho Nguyễn Lưu có nói thêm gì nữa không... Nhưng anh ta chỉ trầm ngâm, có lẽ hối hận, có lẽ lưỡng lự... Thì em ung dung xuống dưới nhà.

Từ bữa ấy trở đi, tình tình em lại chịu những sự thay đổi khó nhận thấy. Lúc nào em cũng buồn bã, và do thế, không còn sống những cuộc vui vẻ với các bạn gái, những cái mà Lưu không ưa. Không dám thú thật với cả chính mình, em vô tâm mà vâng lời Lưu, chiều ý Lưu như một người vợ hiền sợ chồng không yêu nên lúc nào cũng nghĩ đến những phương kế gây ra tình ái. Lưu và em, hai đứa hết sức tránh nhau. Nhưng càng chạy xa ái tình bao nhiêu, thì lại càng bị ái tình đuổi theo rất gấp! Khi sự đau khổ đã trở nên nguy hiểm như một cái tiềm lực thì nó giống với một cái bong bóng căng hơi, không sớm thì chấy... Nhưng lý luận của khối óc không còn giá trị gì nữa, mỗi khi quả tim muốn có ngôn ngữ.

Ấy thế là một người rất thận trọng sự đời, yêu em một cách u ẩn, chỉ muốn ao ước cho em giữ được trong sạch hoàn toàn, mà đã làm cho em phải nhớ bản y như một người vô lương tâm. Không, chủ tâm của Lưu vốn không bày bạ chút nào, thì sự Lưu cùng em bày bạ với nhau chắc làm cho nhiều người phải ngạc nhiên, cho là vô lý. Vậy mà sự đời là vô lý đến như thế đấy.

Điều đáng chú ý trong cái việc xảy ra rất đáng giận ấy, là ở chỗ từ khi em hiểu rõ tâm sự của Nguyễn Lưu rồi, thì đối với anh ta, em chỉ có một tấm lòng yêu hoàn toàn trong sạch mà thôi. Vẫn biết rằng mối tình u ẩn cũng trật tự mới mẻ trong sự mơ màng của em, song trong lúc đắn đo, em không băng khuâng, vì không thiết

tha với những tư tưởng cũ. Thật thế, Nguyễn Lưu tuy không là con nhà giàu, chưa có địa vị cao sang trong xã hội, chưa chắc đã yêu quý vợ như người Tây phương hay những người theo mới, nhưng mối tình khổ sở như thế, thật cũng đáng cảm động và đủ giữ cho cán cân so sánh được thăng bằng. Bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào, bất cứ đương làm gì, hễ khối óc em mà rảnh việc là em lại phác họa ra một cảnh hạnh phúc gia đình trong đó có đôi chúng em, giữa cái không khí nồng mặn những ái ân, giữa một cảnh bài trí nhũn nhặn như của những cặp vợ chồng trẻ và thanh bản khác. Đáng lẽ ao ước ô tô, nhà lầu, đầy tớ hàng lũ, có thể góp mặt với đời bằng cách nay tiệc, mai hội, em đã vui lòng chịu nhận một căn phòng nhỏ, một bộ ghế tầm thường, một người chồng kiếm được một số tiền đủ sống, một số bạn hữu không biết nói đến khiêu vũ, chợ phiên. Như vậy, cuộc đời cũng đã đủ tốt đẹp vì rằng đời không tình là đời suông, và tình không hy sinh là tình hèn hạ. Sự “hy sinh” của em đối với Lưu đến thế, kể cũng đáng đếm xỉa lắm rồi. Bằng vào dư luận của thiên hạ, em có thể lấy được một người chồng giàu hơn, có phải thế không?

Nhưng, sau những khi đắm đuối trong những danh từ điêu trá của văn chương thì lại chỉ có sự thật, cái sự thật khốc hại, cái sự thật ta không thể nhắm mắt không nhìn... Chúng em là anh em họ! Ái tình hy sinh thanh bản, hạnh phúc, ngân ấy tiếng cũng không mạnh được bằng cái tiếng ghê gớm này: loạn luân. Nghĩ như vậy, em buồn lắm, khổ lắm, không biết gì nữa, cả đến ăn

uống cũng chênh mảng, lắm lúc lại ngồi thần người ra, mất trí.

Sau khi em đã biết tự dặn rằng: “Đã biết cái sự thực là như thế thì còn nghĩ làm gì, mơ màng làm gì?” thì em lại có cái lý luận này để đối phó lại “ừ, nhưng mà đâu có mơ màng đến cái hạnh phúc ấy nữa thì cũng có hại gì cho mình hoặc cho ai đâu?” ái tình vẫn lẩn quất gần em, chỉ chờ dịp là cám dỗ, là xui giục...

Trong những tiểu thuyết thì, trái lại, lại là một thế giới khác, một xã hội khác. Một thiếu nữ chữa hoang? Ấy là một người hy sinh cho ái tình. Một con đi hôm nay với thằng này, ngày mai lại thằng khác, rồi chết non vì bệnh tật? Ấy là một gái mới lãng mạn đầy thi vị, vì đã biết tha thiết yêu... Một thiếu nữ khuê các lên nhà đi chơi với nhân tình và rồi chết vì tình? Một cuộc tình duyên nên thơ, một thiên thảm sử. Một người bỏ chồng vì chồng hèn và gia đình nhà chồng hủ lậu? Ấy là một nữ lãnh tụ trong cuộc giải phóng phụ nữ để tìm hạnh phúc cá nhân! Cả một xã hội công nhận những gái như thế, có khi lại hoan hô cổ vũ cho những cử chỉ như thế. Trong tiểu thuyết là như vậy, nhưng ở cuộc đời thực tế, một thiếu nữ có làm như trong truyện đã bị cả xã hội ấy chê là hư hỏng, là dĩ thỏa, là phải lòng giai... Thật là điều mâu thuẫn khôn nặn. Sao họ đã công nhận ở tiểu thuyết mà lại chối cãi ở cuộc đời? Họ bảo rằng: đời không là tiểu thuyết. Nhưng mà vào trường hợp khác họ lại có thể khen đại khái những

tiểu thuyết kia là “đúng thực sự” lắm. Đó là những sự vô nghĩa rất tai hại, rất đáng bất bình, vì một khi một xã hội đã công kích ở phương diện khác ắt phải có những thiếu nữ lâm lẩn đáng thương. Cái số hiểu lắm, tưởng tiểu thuyết là cuộc đời, hoặc cho cuộc đời là tiểu thuyết, bao giờ cũng chiếm số đông; mà nói cho cùng thì đâu tại riêng họ!

Có nói rõ như vậy mới hiểu những lúc sa ngã của em từ đây về sau.

*

* *

Paul Sanh mặc bộ âu phục rất sang trọng, cái đầu đen láy những sấp, ở sau gáy thì tóc uốn quăn và để xuể xòa theo kiểu những nhà triết học, lúc bắt tay em thì cả người thơm lừng mùi nước hoa. Giản dị hơn, Mai Thiện Tố chỉ có cặp kính trắng với nước da trắng nõn những phấn, và cặp môi cũng tô son đỏ loét như đàn bà, là đáng chú ý. Về phía phụ nữ thì Huỳnh Liên có cái áo vàng lòe trông rất sặc sỡ, cổ kiểu bánh bẻ, dưới gấu lại viền nhung đường chun lòe xòe khiến cô ta có những điệu bộ một con chim vàng anh tối tân. hai chị kia tuy kiểu quần áo nhũn nhặn hơn, song quần lại may bằng thứ nhiều Thượng Hải mỏng dính, bên trong có quần đùi ngắn ngắn sát bẹn làm cho cô ta trông rõ cả nước da hồng hào hằn ra bằng mầu hoa đào với những đường cong của đùi non... Ai cũng vấn tóc trần, đeo kiềng lỏi Huế, môi thì thoa son hình

trái tim, mặt thì đánh phấn mầu gạch non, chân đi giày đầm Charles IX⁽¹⁾. Với đôi lông mày kẻ bằng bút chì mà đuôi chạy xéch ngược lên mãi thái dương như lông mày các ông tướng rạp hát tuồng Tàu, Huỳnh Liên có cái mặt trơ tráo dạn dày của một cô gái nhảy. Bích Ngọc thì đẹp hơn cả, lại có vẻ đầm, chỉ bởi thân thể mũm mĩm và lông mi uốn quăn theo kiểu các ngôi sao chiếu bóng nó khiến cho cái nhìn của chị ta có vẻ mơ màng, thần bí, và cặp mắt tựa hồ có điểm nhưng đen.

Gian phòng bài trí cũng lạ. Quanh bốn dãy tường có bàn ghế với kỷ kê liên tiếp nhau, để trống ở giữa. Những ảnh về mỹ nhân khỏa thân Tây phương, những ảnh các tài tử chiếu bóng treo la liệt trên tường. Trong cùng là một cái phòng xép nữa chắn bằng một bức tấn phong. Qua lượt màn mỏng, em thoáng thấy giường, bàn học, mắc áo... Thấy nhà một nữ học sinh mà quang cảnh lại giống với một phòng trọ của học sinh con giai như thế, em bèn hỏi Ngân:

- Trong hai cô thì cô nào là chủ nhân nhà này?

Bạn đáp một cách tự nhiên nhất đời:

- Đây là nhà của mấy người bạn giai, các chị này chỉ đến đây chơi thôi.

(1) Charles IX vua nước Pháp từ 1560 đến 1575, giày thời ấy đế bẹt và mũi dài vút nhọn ra.

Họ rót nước, đưa những thứ kẹo Tây thượng hạng và thuốc lá hồng mao⁽¹⁾ ra mời em, xem chừng có ý cho rằng quen em thì cũng “nhấn mạnh”. Phái nữ nhận bên kia là bạn giai, ấy đó chỉ là theo lệ xã giao, và hơn nữa, chỉ là tình bằng hữu suông. Cứ xét kỹ, em cũng đã hơi hiểu ở đây không phải chỉ có tình giao hữu mà thôi, mà có cả ái tình. Những cái cười cợt, những cái liếc mắt, giọng nói xa xôi bóng gió lắm khi lại điểm mâu mẽ ghen tuông nữa, đủ tố cáo rằng bọn thanh niên này lấy cố bạn hữu để chim chuột nhau mà thôi. Dù đã chịu ít nhiều ảnh hưởng tân thời, em cũng vẫn không đời nào đi tin được rằng giai gái đã đụng chạm vào nhau mà lại không do tư tưởng xằng bậy.

Thoạt đầu, trước mặt những người “tân tiến” thứ nhất của xã hội, em đã lúng túng và hổ thẹn tự thấy mình kém cỏi, cái cảm tưởng của người nghèo co quắp, nhút nhát trước một số đông người giàu, hay là của một người ít học thức giữa một đám những ông đồ đạt bằng nọ, bằng kia: Về sau em lại hối hận, nghĩ rằng nếu Lưu biết mình lai vãng một nơi như nơi này, ắt là lòng kính yêu của Lưu sẽ đổi ra khinh bỉ. Thốt nhiên em cảm giận Ngân đã lừa dối em để em trót đến đây, tiếp xúc những người đáng lẽ em phải lánh xa.

Những người kia thấy em ít nói, hẳn cho em bác bác kiêu kỳ! Em nghiệm ra rằng đối với hạng người

(1) Hồng mao thời ấy chỉ người Anh.

mới quen, cái kiêu ngạo là một thứ lợi khí buộc kẻ khác phải kính trọng mình, vì rằng tuy họ chưa rõ mình hay dở thế nào, nhưng cứ thấy mình lên mặt, là cứ biết họ phải sợ, phải kiêng dè đã. Quả vậy, chưa mấy lúc mà ai cũng đã ra vẻ nhún nhường, ai cũng tìm những lời lẽ làm thỏa cái lòng tự ái của em. Nửa giờ sau thì họ với em đã trở nên thân mật đến nỗi em phải băn khoăn về thái độ lạnh lùng kiêu hãnh của mình lúc trước!

Dần dần, người ta đã động đến vấn đề khiêu vũ, cái ấy cố nhiên.

Thì ra bọn học sinh này đã thuê riêng căn phòng này để nhảy với nhau, chứ chẳng học hành gì cả.

- Cái lớp người cổ là các cụ nhà mình không đời nào hiểu nổi mỹ thuật của khiêu vũ đâu, âu là ta cứ mặc quách! Cắt nghĩa mà làm gì? Việc ta là ta cứ làm, các cụ già thì các cụ chết...

- Chứ lạ gì! Tương lai là ở trước mặt chúng ta chứ có ở trước mặt các cụ nữa đâu? Ta còn phải sống với nhau đời đời chứ ta có sống được với các cụ nhà ta đời đời kiếp kiếp mãi đâu? Chị Bích Ngọc nhỉ?

- Thật thế, lắm lúc ở những nơi tiệc tùng càng thấy không biết nhảy là hủ lậu... chị Huỳnh Liên à.

- Ấy chết! Nếu chị em mình mà lại không biết khiêu vũ thì té rá chúng ta là người ở thời đại... thời đại ông Cao Biền à?

- Không! ở thời đại đức Gia Long mà thôi.

- Em cũng biết vậy, chị ạ, nhưng mà cậu mợ em cứ cho khiêu vũ là một thói dâm ô, thế có tức không?

- Ô! Ô! Bịa! Nếu dâm ô thì cả Âu châu mấy nghìn năm nay cũng dâm à?

- Thôi đi! chẳng qua nói tóm lại thì việc ấy chỉ có thế này: bố mẹ chúng ta ít ra cũng bốn năm chục tuổi cả, chả nhẽ lại cũng nhảy như chúng ta thì kể cũng dơ dáng dạn hình lấm! Ấy thế mà lại thấy chúng ta nhảy thì các cụ chịu làm sao được mà chẳng kêu om xòm lên là dâm! Chẳng qua cũng chỉ vì ghen tị...

- Thật thế! Nếu các cụ nhà ta cũng thử tập nhảy xem nào! Lại không khiếp sợ mê đi! Chứ dâm ở đâu lại dễ thế... Nghe điệu kèn đủ bỏ mẹ...

- Anh Thiệu Tố, anh phải viết một bài lên báo đi...

- Thưa quý nương, tiếc rằng tôi chỉ là một nhà thi sĩ.

- Vả lại ở ngoài trông thì tưởng thế chứ dâm bao giờ! Các cụ nhà mình không công nhận chỉ vì không bao giờ các cụ được dịp... *essayer quelques pas!*⁽¹⁾

Cả bọn đương tranh luận về khiêu vũ như thế thì một thiếu niên nữa bước vào. Lại cuộc giới thiệu âm ỹ.

(1) Đi thử vài bước khiêu vũ.

Lại những câu nói nửa chừng, những ý tứ tây riêng, sự huyền não thường có, mỗi khi có một người nữa mới đến.

Rồi Paul Sanh ra vặn đĩa kèn. Ngân và em ngồi ngắm suông cho ba cặp nhảy theo sự chỉ bảo của chàng thiếu niên mới đến, vì người ấy là một giáo sư khiêu vũ. Lần ấy là lần đầu em biết thế nào là nhảy đầm... Em thực sự thấy như vậy thật rõ là một cảnh tượng đầm đăng tự do cho người trong cuộc, và khiêu đầm cho người ngồi xem. Vậy mà người ta cứ cãi nó là không đầm thì hay là vì bởi người ta bảo thế không là đầm cho nên thế chỉ là mỹ thuật? Em hỏi bạn đã biết nhảy chưa thì Ngân đỏ mặt thú thật với em đã thuộc được một bài. Chị em mới xa nhau có vài tháng trời. Ngân đã lên một mình đi học nhảy đầm mới, đến nay mới cho em biết.

Khi họ thay đến đĩa kèn thứ nhì, Ngân đứng dậy, bảo em:

- Huyền ơi! Huyền, chúng ta thử nhảy một bài chơi đi!

Em lắc đầu thì bạn lại vật nài:

- Thì cứ thử một tí xem nào! Thử mà xem, hay đáo để, nếu mà biết nhảy thì cứ nghe âm nhạc, mình tưởng như mình đi trên mây xanh, hay lắm cơ!

Vốn nể bạn, em đứng lên, giơ tay ra để cho Ngân ôm lấy, mặc cho Ngân lôi đi, kéo lại... Em chẳng thấy

gì khác là cứ chạm phải giày nhau, và cái trò ấy nó kịch cỡm, ngộ nghĩnh, nó... thế nào. Rồi sau khi luống cuống, em đứng im để cho Ngân phải bỏ em ra mà cười rũ rượi. Vừa lúc lại thay điệu nhạc khác, nhân tiện một cô ả ra ngồi nghỉ, cái ông “giáo sư khiêu vũ” chế nhạo Ngân rằng làm như thế chỉ ngăn trở phong trào khiêu vũ và quay về điệu dân, kính cẩn giơ tay mời em:

- Thưa quý nương, Ngân mới chỉ là học trò của tôi mà thôi, đã luyện tập cho ai thế nào được! Xin quý nương theo tôi, tôi entrainer⁽¹⁾ mười phút thì quý nương sẽ hiểu rõ cái mỹ thuật tối cao của nhảy đầm.

Em chưa kịp chối từ... vào trường hợp ấy, giữa chốn ấy, chối từ có lẽ là không nhả nhận thì thiếu niên đã một tay cầm lấy tay em, cánh tay kia ôm ngang lưng em, mắt nhìn lên trần một cách nghiêm nghị như là một con chiên lắng nghe khúc ca của Chúa, và chân phải đã đuổi theo nhịp kèn bằng cách thúc đùi vào giữa hai... bẹn em. Hai má em đỏ bừng lên vì hổ thẹn, cả người em như có một luồng điện kỳ quái chạy qua, óc em cứ mụ đi, em tựa như không còn linh hồn! Em cứ mặc cho kỵ binh⁽²⁾ lôi cuốn em, lại phải cố nhớ để cử động sao cho khỏi chạm phải đầu gối hoặc mũi giày

(1) Tập cho.

(2) Bạn trai cùng nhảy.

của nhau... sức rạo rức của xác thịt đương lúc dậy thì, em đã cố hết tâm trí mới nén được đi trong ít lâu, nay bỗng đâu lại bỗng bật lên với những tiềm lực mới. Cảm giác ấy chưa phải là khoái lạc, song sự thật hơn cái dâm rất nhiều. Nó là cái nửa thật nửa bỡn. Nó chỉ mỗi lúc một tăng chứ không giảm, vì cơn rạo rức này chưa thỏa mãn thì một cơn khác đã lại nhóm lên. Nói cho cùng, không bao giờ nó làm cho ta thỏa lòng, thì sự khao khát sau cứ việc nối tiếp theo sự khao khát trước... Em đã phải gục đầu vào vai kỵ binh, ý muốn giấu mặt, sợ mấy cô gái kia thoáng trông qua cũng đủ hiểu rõ cảm giác của mình. Em rất hổ thẹn và chỉ sợ họ biết rằng mình đương thẹn.

Và con Huyền cứ công nhiên và tự nhiên theo đuổi những cảm giác ấy, vì đó là mỹ thuật, vì chung quanh Huyền ai cũng thế cả. Đó là cái dâm có quyền hành, cái dâm được công nhận, được khuyến khích, cái dâm của những người văn minh! Nó không là dâm tà nữa, mặc dầu nó chính là một thứ hình thể của dâm tà. Nó đã được cả mỹ thuật lẫn pháp luật hộ vệ.

Trong lúc ấy, Ngân ngồi nhìn bằng cặp mắt kính cần và khát khao!

Em cứ sung sướng như thế mãi, nếu bàn tay của kỵ binh không nắm chặt lấy bàn tay em một cách đáng sợ, nếu cánh tay của kỵ binh không ôm khít lấy lưng em một cách phi thường, nếu cặp môi của kỵ binh không mấp máy như muốn kêu xin tha thiết một cái hôn, nếu

hai mắt của kỵ binh không đờ đẫn như mắt tinh thần, khi người ta thấy cái khoái lạc cực điểm... Ngay đến kỵ binh cũng thấy cái cơn khủng hoảng tinh thần, nhịp kèn bị quên lửng, bước chân hóa ra riu rít, loanh quanh... Em rung mình một cái, đứng chờ người ra, thì thiếu niên buông tay em ra, ngồi xuống ghế, thở ỳ ạch và nói chữa thẹn:

- Hoài của! Đương dẹo bước thì quý nương lại đứng lại! Cô có khuynh hướng về khiêu vũ lắm, chắc cô đã có tập nhảy vài bận thì mới... có những bước chân ngọt đến như thế được.

Em cãi:

- Không, tôi đã tập nhảy bao giờ đâu!

Em ngồi cạnh Ngân. Nhà giáo sư lại khen:

- Nếu cô học ắt chẳng bao lâu thành tài.

Vì lẽ gì, điều ấy rất dễ hiểu, mặt em lúc ấy cứ đỏ bừng mãi lên. Em muốn Ngân chuyện trò với em cho đỡ thẹn thì Ngân lại vội đứng lên yêu cầu nhà giáo sư luyện nốt cho mấy bạn cái bài *valse* đương học dở dang, vì nhằm lúc ấy, chợt người ta lại thay đĩa hát.

Bữa ấy, em đã trở lại với những phút của mỗi cảm giác tê mê. Những ý dâm, sự khao khát của xác thịt lúc trước đã tiêu tán theo lối một cục than vạc dần ở làn gió muội, thì nay lại bị việc thử tập nhảy kia khuấy nhóm lên, hun lên như một lớp mặt cưa khô và nổ.

Sung sướng thay, những tư tưởng nhớ bản vốn cũng có những nghĩa riêng hộ vệ để được đắc lực làm hại tâm thuật của người đời, nay em đã thấy ý thâm của em là không nhớ bản, mà lại còn chính đáng nữa, vì những khi nhắm nghiền mắt lại em chỉ mơ màng được ôm ấp trong lòng Nguyễn Lưu, người tình trong lý tưởng của em. Ngẫu nhiên, trí lý luận ở em bỗng thức dậy mạnh mẽ để cho mối yêu kia, đối với Nguyễn Lưu, mất hết tính cách thuần túy tinh thần. Người ấy là chồng em rồi, đã là người, đối với em, việc gì cũng được cả, thì cái thâm trong tưởng tượng với người ấy hẳn không là tà thâm.

Ấy là do sự tòng phạm của hoàn cảnh vậy.

Nhưng nếu chỉ có một nguyên do đơn giản ấy thôi, em đã không đến nỗi nào...

Buổi chiều hôm sau, khi thấy em với cô vợ bé ra đi hưởng mọi thú vị phồn hoa, khi Lưu với anh cả em cũng rủ nhau đi xem chớp bóng, chỉ còn một mình em chiếm cả gian gác rộng, muốn tìm một cái bút chì để chép lại một kiểu áo mới, em đã phải lục đến cặp sách của ông anh hư thân. Máy cuốn sách lên phồng lên cái cặp vừa bị rút ra, thì đồng thời, một tập ảnh cũng rơi tung tóe ra trước mặt em... Ảnh gì? Năm cái tất cả, hai cái in hình hai mỹ nhân Tây phương khỏa thân hoàn toàn, còn cái nữa thì... thì là... Nhân dịp nhà vắng, trí tò mò của em lại càng được như khuyến khích. Em đã xem một cách tha thiết như là, vào trường hợp ấy, bất

cứ người đàn bà nào khác cũng phải xem... Quả tim đã đập mạnh như muốn phá tan cái ngực, ngũ quan của em thức dậy tựa hồ vừa được một liều thuốc bổ thượng hảo hạng kích thích, tâm trí em hóa ra bàng hoàng... Em đã ngắm nghía những tấm ảnh ghê gớm ấy, hàng giờ, thật thế, hàng giờ tưởng chừng không khi nào chán mắt, đến nỗi bàn tay hình như không phải của mình vậy.

Vì chung dù ở vào những phút khủng hoảng thế nào nữa, trong lòng người đời cũng vẫn có cái phần thiện căn, cho nên cả cái lương tâm của em cũng đồng thời thức dậy. Một cách cương quyết hết sức, tự thấy mình ô uế, đáng khinh bỉ lắm, em chụp tấm ảnh lại, cất vào sách, nhét vào cặp, gập cái cặp lại, ra hiên sau, em ngồi. Em đã vứt bỏ cái sức ám ảnh kia đi được! Ôi! Thì ra ông anh quý hóa của em học hành chỉ là như thế đó thôi. Với bao nhiêu ý nghĩ hỗn loạn trong đầu, em lên giường trằm chân như một người ốm... Hình ảnh của mấy bức ảnh chui theo em mà vào chiếc chân bông. Em nhắm mắt lại, ác thay, tạo hóa lại phú cho ta cái năng lực dị kỳ là dù ta nhắm mắt lại, ta cũng vẫn còn nhìn thấy được! Hai màng mi mắt em ngẫu nhiên hóa ra cái màn ảnh để chiếu lại lần lượt ba tấm ảnh khiêu dâm kia! Em cho ngón tay vào mồm mà cắn như cắn kẻ thù hằn vậy mà mỗi cảm giác về đau đớn cũng không xua đuổi những ý dâm kia được. Không biết làm thế nào nữa, em úp mặt xuống gối cho ngạt cả mũi lẫn mồm, chq bộ máy hô hấp bị bế tắc đến thấy tức cả

ngực, thật không khác người tự tử là mấy, thì, mãi... mãi, mới nhọc mệt lả dần đi.

Em chột ngủ lúc nào không biết, nhưng cũng ngủ một cách rất vất vả, vì giấc ngủ đầy những mộng mị kinh hãi.

Khi em sức tỉnh dậy, thì đồng hồ vừa điểm ba giờ đêm.

Còn đương bọc dọc về nổi một cánh tay em như bị hàng nghìn mũi kim châm vào nghiến nghiến, thì bên trong cái vách gỗ sơn xanh là chỗ thầy em với cô vợ bé nằm ngủ, những sự thị uy của ái tình lại bắt đầu vang lên. Những cái hôn kêu choen choét, những hơi thở ỳ ạch, sự rung động lắc rắc của cái giường lò xo, những tiếng kêu rú khoái lạc, khua rộn cả gian phòng. Em khẽ thở dài, rồi rón rén xuống giường, xỏ chân vào dép dừa, và, như một tên trộm, lẩn mò xuống chân thang...

Qua cái sân, em vào phòng học của ông anh, lấy một cái ghế ra chỗ cửa sổ. Phòng này có một cái bảng đen, một cái ghế mây dài. Ban ngày, đấy là chỗ tụ họp của anh em với bạn, nhưng tối đến thì bỏ không cho chuột rúc và làm ngủ. Em nhìn lên mặt giăng lúc ấy soi mói vào khung cửa và lần đầu mới nghiệm ra rằng trên mặt giăng quả nhiên có những vết đen như thân cây đa. Em mãi nhìn những ngôi sao chỉ chút trên không; sức ám ảnh kia đã nhường chỗ cho sự băn khoăn muốn hiểu cái vũ trụ vô cùng, vô tận. Em cứ nghĩ ngợi liên miên mãi đến khi đã thấy mệt cũng không dám tưởng đến chỗ ngủ của mình.

Tiếng người từ gác trên đi xuống, vào phòng... Thì ra anh Lưu!

Anh đi qua em, ngừng lại có ý ngạc nhiên rồi vào thẳng sân sau, ý chừng vì một cái cần dùng nhỏ mọn. Em bỗng thấy hổ thẹn sợ không khéo có lẽ Lưu cũng chạy trốn sự thị uy của ái tình như một. Nếu quả như vậy, thì mình hổ thẹn quá đi mất, vì bố mình mà thế thì sao cho mình lại không ngượng mặt? Lưu đã thấy gì chăng? Hay không?

Đây... đây... Lưu đã lại đi ra. Anh ra đi qua mặt em được mấy bước rồi thấy đứng yên, khiến em phải quay đầu lại. Mãi Lưu mới hỏi:

- Huyền ngồi đấy à?

- Vâng.

- Sao... sao em lại ngồi làm gì ở đấy?

- Vì em không ngủ được.

- Anh cũng vậy, trần trọc mãi không tài nào ngủ được.

Thôi chết rồi! Nếu đúng như lời ấy, tất Lưu đã biết đến cái vô ý của gia đình Việt Nam. Nhưng em chưa được hổ thẹn cho bố, thì Lưu đã tiến đến bên em, khẽ nói:

- Buổi tối anh vừa xem một cuốn phim cảm động quá.

Vì chừng đã lâu hai chúng em cứ tránh mặt nhau nên lời nói của Lưu khiến em lo sợ vô cùng. Em rất sợ

gặp mặt Lưu, lại rất lo Lưu nói với em, vì bất cứ lời nói nào của Lưu cũng có thể khiến em bâng khuâng hay là tổn thúc. Lần này thấy Lưu có ý khơi chuyện, em phải lặng thinh để nghe trống ngực em đập thình thình. Ý chừng muốn tránh cái thái độ lãnh đạm ấy, Lưu khoanh hai tay, đến đứng ngả vai dựa tường, oai nghiêm nhìn em. Sợ quá, em chỉ biết:

- Thế à!

- Phải!

Đáp gọn thế rồi, Lưu nắm hai tay vào thành ghế, nhìn em chòng chọc, rồi tiếp:

- Một chuyện tình, Huyền ạ. Một thiên thảm sử ghê gớm trong đó có sự âu yếm nồng nàn đến đổi đáng sợ như sự căm hờn hằn học, trong đó có đủ cả mọi ý vị của máu, của sự khoái lạc, và của cái chết...

Lưu giở cái ngôn ngữ kiểu cách ấy, rồi trầm ngâm ra ý chờ đợi lời phê phán của em. Chẳng hiểu chi cả, em cũng góp một lời bàn:

- Hay đến thế cơ à? Thế đầu đuôi câu chuyện ra sao?

- Một người đàn ông yêu một người đàn bà... Hai người rất yêu nhau, song không thể tìm nổi một cách nào để ăn đời ở kiếp được với nhau... Rồi thì... Huyền thử đoán xem chuyện ấy kết liễu ra sao nào?

- Em chịu!

- Thì người đàn ông giết chết người đàn bà, rồi giết luôn nốt cả mình! Hai người cùng chết! Người đàn ông muốn tự tử, nhưng lại sợ mai sau có kẻ khác chiếm được mối yêu của nhân tình! Thì giết đi cho khỏi phải lo, rồi mới tự tử! Em bảo chuyện ấy có hay không?

- Chuyện người ta đặt thì như thế có lẽ cũng hay đấy...

- Huyền tưởng đó và do óc tưởng tượng một nhà văn đó à? Không, đó là một chuyện thuộc lịch sử.⁽¹⁾

- Em thì thấy thế là quá ác, và nhẫn tâm quá. Yêu ai mà lại đang tay giết người ta! Em đã yêu ai thì dù sao, em cũng không thể giết người ta được.

Lưu cười nhạt mà rằng:

- Thế nghĩa là Huyền chưa hề yêu. Nếu đã yêu, yêu một cách say đắm, yêu một cách tha thiết, yêu một cách hần học, yêu một cách đích đáng, yêu hoàn toàn thì có thể giết được lắm. Thí dụ như anh mà được Huyền yêu như thế, giết đi như thế trước khi Huyền tự tử, thì chết như thế cũng là chiếm hưởng cái hạnh phúc hoàn toàn của tất cả những ai vẫn sống ở đời!... Hoặc là anh mà giết được Huyền để rồi tự tử... thì... cũng là

(1) Thời Vũ Trọng Phụng viết *Làm dĩ* đang có phim ảnh nổi tiếng tả lại vụ Thái tử đế quốc Áo Hung Rudolf cùng tự sát với người yêu là nữ Nam tước Maria Vacsera ở Mayerling.

được hưởng hạnh phúc, trừ phi cả hai được sống với nhau thì chẳng kể.

Bằng một giọng thành thực đẩy những oán hận chất dưới đáy lòng, những lời lẽ ấy khiến em lạnh hẳn người đi. Sự cảm động của em mạnh đến nỗi vô tâm em đứng lên như muốn chạy trốn. Thừa dịp, hai tay Lưu nắm chặt lấy hai tay em. Chàng thổn thức nói:

- Huyền ơi, Huyền! Huyền có thương hại anh chút nào không? Anh không dám ao ước Huyền cũng yêu anh như anh yêu Huyền, nhưng anh tưởng cũng có quyền mong Huyền thương anh một chút. Giời ơi, em không... thể hiểu nổi tâm sự của anh. Lưu yêu Huyền, yêu lắm, yêu lắm lắm, mà Lưu nói thẳng ra như thế. Rồi từ mấy tháng nay, Lưu đã câm miệng hến để chờ một câu đáp lại của Huyền! Vậy mà một tháng nay, đôi ta cứ tránh mặt nhau hoài, mà em cũng chẳng buồn bảo cho anh nên liệu lo toan cho cuộc đời anh ra sao. Đến bây giờ, Lưu đã không kiên tâm được nữa rồi! Huyền!

Em cúi mặt xuống, khẽ hỏi:

- Nhưng mà em làm gì được!

Lưu sốt sáng nói:

- Đi trốn! Ta chỉ còn có một cách ấy! Nếu Huyền yêu anh... nếu Huyền hy sinh hết mọi sự ở đời đi, thì chúng ta... Liệu em có dám liều với anh, sống thác với anh không?

Chẳng để em kịp đáp, Lưu đã lôi hai tay em lên miệng mà hôn. Rồi từ từ, Lưu lôi em ra đến chỗ cái ghế mây dài thì ngồi xuống, buộc em cũng phải ngồi bên cạnh. Em không còn biết nói năng ra sao nữa, chỉ cứ ngây người ra thôi. Thật vậy, vào những phút như phút ấy, sự khôn ngoan của con người đã bay đi để cho linh hồn thuộc quyền của cảm tình sai khiến. Em chỉ còn vẳng thấy Lưu nói mãi những câu em không nghe rõ nghĩa lý thế nào.

- Huyền ơi, chúng ta liều xông pha cuộc đời... ta sẽ có ái tình là phần thưởng, hạnh phúc là mục đích... Anh sẽ làm hết mọi sự... Huyền, để yêu Huyền, yêu suốt đời... Mãi! Mãi cho đến chết!

Dịu dàng. Lưu đã vòng hai cánh tay ôm chặt lấy em. Thế là, như một người điên, Lưu hôn em vào trán, vào mi mắt, vào mũi, vào hai má, vào cằm, vào cổ, vào giữa môi em... lâu... rất lâu. Thật là một trận mưa rào rạt những ái ân, mơn trớn. Em mở mắt ra nhìn, thì nhờ ánh sáng của chị Hằng, mặt Lưu hiện ra cương quyết và si tình lạ thường, với hai bên quai hàm nở to, với sức căng của làn da ở thái dương bóng nhoáng, với một đường mạch máu hiện trên cái trán đầy những nếp nhăn quả cảm.

Bốn bề thật êm ả, tĩnh mịch, gian phòng vẫn lặng ngắt như tờ.

Em thấy vũ trụ là trong tay em, hoặc em đã quên khuấy rằng chung quanh em vẫn có vũ trụ. Không cảm

thấy lo gì cả, thật thế em chỉ sung sướng vì thấy rõ ràng là Lưu yêu em... Chồng em! Chồng em với mọi cách ôm ấp nung niu mà em vẫn phải tìm bằng trí tưởng tượng!

... Em không nhớ rõ Lưu đã nói với em những lời dịu dàng như thế nào nữa. Lưu đã chiếm đoạt được em, cả phần xác cũng như phần hồn.

Ấy thế là xảy ra cái sự không thể không xảy ra được.

Sáng hôm sau, lúc đã hết nhọc mệt, em bàng hoàng. Em đã ngủ mê chăng? Không, sự đời đã đến với em bằng một cái gì đã có thực. Cái đau vì da thịt bị thương tổn, bị xé rách, vẫn còn đau âm ỉ trong người em. Mãi đến bây giờ, em mới thấy rõ sự đáng kinh hoàng của những cô gái chưa chồng mà liêu với ái tình. Mất tâm! Em đã lo sợ, bối rối, đau đớn, bàng hoàng, hổ thẹn, tự mình giấu mình, như những gái thất trinh khác. Nhưng muộn rồi còn gì? Vì lẽ người ta không do tạo hóa sinh ra để tự mình giận dữ với mình mà thôi - những kẻ tự mình không tha thứ được cái lỗi của mình thì đã tự trở cả - em có những ý nghĩ khác. Cái triết lý cuối cùng! Đi trốn! Liêu đời với Lưu!

Trong một tuần lễ sau đó, thái độ của Lưu lại nghiêm nhiên như thái độ của chàng vào mấy tháng trước đó. Em bất bình lạ lùng, chỉ những mong có dịp là phỉ nhổ vào mặt Lưu... thì buổi chiều hôm ấy...

- Không em cứ hiểu lầm. Sau cái sự ấy đã xảy ra nhiều, anh cũng biết cái lỗi của anh lắm. Anh đã tìm

phương cứu chữa lại cái điều lầm lỗi ấy cho nó khỏi là lầm lỗi. Bấy giờ đôi ta chỉ còn một cách: Trốn nhà ra đi...i.. mà đi đâu? Anh hãy còn là học trò, Huyền lại chưa có nghề nghiệp gì mong độ nhật cả. Do thế, anh đã gửi hai lá thư cầu cứu hai người bạn cũ hiện ở Nam kỳ, yêu cầu người ta kiếm việc cho mình hoặc sửa soạn cho mình nương thân. Rồi mình sẽ trả ơn người ta sau miễn mình xấy nhà không đến nỗi thất nghiệp. Em lo lắng hỏi:

- Thế ngộ nhờ người ta không giúp mình được?

- Huyền nên đừng nói gở thế. Anh chắc những người ấy rất tận tâm với anh... Mà nếu vì lẽ gì họ không giúp mình thì chính mình sẽ giúp mình! Chỉ liệu một chút là được! Tùy thấy mẹ anh không giàu, nhưng nếu anh đã bắt đắ dĩ phải giở đến ngón lừa đảo thì cũng được cái vốn làm kế sinh nhai... Và lại chúng ta không phải ở cảnh cấp bách gì... Nghĩa là lo xa để khỏi phải vào cảnh nước đến chân mới nhảy chứ ta có vội gì đâu?

Những điều dự định ấy chẳng đủ cho em yên tâm, vì em thấy... làm sao ấy! Ừ thì khi chúng em đã trót đại với nhau rồi, thì chúng em cứ việc tìm mọi cách để công nhiên lấy nhau đi có được không? Anh em họ xa mà lấy nhau, việc ấy chỉ đến bị đời dị nghị là cùng chứ phong tục và pháp luật cũng không cấm đoán được.

Một việc đã bất chính để giải quyết, để cho nó lại càng bất chính thêm! Em bèn nói:

- Thì sao anh không nghĩ đến cái cách thu xếp ổn thỏa trong vòng lễ giáo cho em có phải hơn không?

Lưu đáp ngay:

- Ô thế em tưởng anh không bao giờ nghĩ như thế đấy à? Nếu xem chừng mà được thì tội gì phải lẩn lút để phải nghĩ nát gan nát óc ra nữa? Vẫn biết rằng chúng ta chỉ là anh em họ xa thôi, thì theo lẽ tự nhiên, lấy nhau thế chẳng phạm gì vào luân lý cả. Nhưng mà còn dư luận của đời, cái dư luận rất ác nghiệt, nhất là anh lại đã có ở trọ nhà này, chúng ta lại tiếp xúc thân mật với nhau. Vào trường hợp này thì ngay đến cả thầy me em hoặc thầy me anh cũng không vui lòng ưng thuận được. Vậy mà bố mẹ chúng ta là hạng người nào thì em cũng biết! Nếu cha mẹ chúng ta không vui lòng ưng thuận, thì có điều gì bó buộc cho cha mẹ chúng ta phải bắt đắc dĩ mà nhượng bộ đâu? Đã như vậy mà còn bỗng dung lấy ông tôi ở bụi này như em nghĩ, thì chắc không những không có kết quả gì, mà tất nhiên rồi cả đến việc đi trốn với nhau cũng khó lòng mà thành được!

Nghĩ một lát, Lưu lại tiếp:

- Thật thế đấy, em ạ. Có bao giờ cha mẹ chúng ta lại ngờ đến nông nổi là chúng ta đã trót đại dột với nhau không? Có bao giờ chúng ta dám thú nhận không? Nếu ngộ nhỡ người bề trên lại còn phòng xa mà ly tán chúng ta thì làm thế nào? Không những thế mà thôi, anh cũng rất cần danh dự cho Huyền nữa...

Cái đại đột của đôi ta, trừ đôi ta ra, thì không có ai biết được nữa, dẫu là đến cha mẹ chúng ta! Anh nghĩ chỉ có một cách đi trốn mà thôi, chứ thử nói mà không xong thì đến hạnh phúc chung của ta cũng đến tan nát!

- Nếu anh đã nghĩ chín đến thế, thì em xin tùy anh.

- Chẳng gì bằng cứ bỏ quách cả gia đình, lẳng lẳng ra đi, ta lập một cảnh gia đình khác với nhau, mãi cho bao giờ chúng ta trở nên người, anh thì có chút kinh doanh, em thì tay bồng tay dắt, lúc ấy ta sẽ quay về chịu tội một cách hùng dũng, hai bên cha mẹ dẫu có tức cũng phải bấm bụng chịu vậy. Bằng không... nếu chồng hèn vợ nghèo, thì đành là...

Lúc ấy em thấy vui vẻ lắm, vì lời nói nào của Lưu cũng có đủ thế lực khiến em cứ tin vững ở tương lai, cứ lạc quan... Em bèn mỉm cười nối theo:

- Thì không bao giờ gặp mặt bố mẹ nữa?

Lưu xo vai một cái mà rằng:

- Chứ lại gì! Không nên công trạng gì thì cũng chẳng nên quay về cho bố mẹ phiền muộn thêm.

Rồi chúng em lẳng nhau.

Sự vui vẻ trong lòng em được có chừng một tuần lễ, thì hôm ấy thành linh me em ở nhà quê ra... Em còn nhớ rõ: lúc em đương ngồi khâu một cái khăn thì me em bước vào nhà. Không biết tại sao lúc ấy quả tim trong lồng ngực em đập rộn lên như lo sợ một sự gì sẽ

xảy ra mà em chưa đoán được. Thật vậy, đó thuộc về phần linh tri linh giác trong cái tình mẫu tử rất thiêng liêng... Đã đại dột với Lưu, em đã phản bội mẹ, mà khi một người con mà lại lỗi đạo với mẹ, thì dù là cái mồm có muốn im, quả tim cũng thổn thức muốn thú tội! Sự ấy chẳng còn thuộc quyền sở hữu của ý muốn nữa! Em đã bàng hoàng. Cái phút đáng ghê sợ nó làm cho em tưởng chừng mẹ đã khám phá nổi cái tội của mình bằng cách thoáng trông thấy mặt mình mà đủ đoán ra...

Chiều hôm ấy, em mới hiểu rằng mẹ em ở nhà quê ra là vì có một cậu tham Kim nào đó muốn hỏi em. Mà hình như thấy em đã thuận rồi! Mẹ em ra chỉ còn phải lo toan việc thách cưới! Hình như cậu tham Kim ấy đã có đến chơi nhà để xem mặt em, để thầy em xem mặt, mà lại chính em đã pha nước, những vì nhà cửa cứ có khách khứa luôn nên em cũng không biết nữa! Sự đời mà đến như vậy thì có kinh hoảng hay không?

Khi mẹ báo cái tin “vui vẻ” ấy, em đã kiếm hết cách khôn ngoan để từ chối, điều ấy không cần phải nhắc lại. Không biết khuyên bảo em thế nào nữa, mẹ em đã ứa lệ mà rằng:

- Con ơi, con nên thương cha mẹ mà thuận đi! Con còn bé dại, con chưa biết gì cả, làm cho mẹ phải nói rõ; mẹ phải nói rõ là khổ tâm lắm. Con lại không biết rằng từ khi thầy mày có vợ lẽ, địa vị tao không còn gì à? Nếu tao chết đi mà mày cũng chưa lấy được chồng,

thì mày cũng đến khổ một đời mà thôi! Bây giờ tao còn sống, lại có người danh giá hỏi mày, một cơ hội tốt đến thế mà mày không bằng lòng, mà mày không muốn thoát cái cảnh này, thì tao có chết cũng không yên tâm được. Bố mày đã làm khổ tao rồi thì mày nên thương tao một chút. Tao chưa biết sống chết ngày nào, tao đương lo ốm người về cảnh dì ghẻ con chồng mà các em mày sẽ phải chịu đây!

Em không biết nói sao nữa, vì mẹ mình mà lại dùng đến nước mắt để đánh đổ mình, thì con nào mà dám cãi lại nữa? Tối hôm sau thì đến lượt thấy em thị uy với em. Một tấn kịch không bao giờ em quên được.

- Vì lẽ gì mà mày không ưng thuận, hở con?

- Thưa thầy, con cũng không hiểu vì lẽ gì nữa. Nhưng mà con cứ thấy làm sao ấy! Con thấy hình như nếu con làm vợ người ấy thì con sẽ khổ sở. Con cũng không hiểu tại sao con thấy không thuận được người ấy, mặc dầu người ấy kể ra đã xứng đáng lắm, danh phận cũng to lắm... Chắc là duyên số.

Thầy em lúc ấy còn dịu dàng cắt nghĩa:

- Con nghĩ mà xem! Một thiếu niên bảnh bao, con một, cha mẹ giàu, lại là một ông tham tá cận thận, chức phận thế, mặt mũi thế, địa vị thế, tưởng cô gái nào cũng chỉ hy vọng đến thế mà thôi! Con đừng có bực bực kiêu kỳ nữa mà sau này lại lấy người chẳng được như thế thì xấu hổ lắm đấy.

- Thừa thầy, hay là để con nghĩ trong ít lâu nữa đã...

Thấy em cười nhạt mà rằng:

- Tao đã nhận lời rồi! Mà mày không phải nghĩ nữa, chỉ còn mười lăm hôm nữa thì cưới thôi. Tao nghĩ cho mày là đủ chứ tao có ngu gì mà bảo phải sợ đày ải mày, hay là người ta có hèn gì mà bảo tao ép uống mày.

Không hiểu sao lúc ấy em lại có gan phản đối lại:

- Việc trăm năm của con thì thầy đáng lẽ phải tùy ý con...

Mới nói được có thế, thầy em đã đập xuống bàn đánh thình một cái. Em tối tăm cả mặt mũi lại, tưởng chừng lọ hoa với cốc tách trên bàn đã đổ vỡ đập nát. Hai mắt trừng trừng dữ tợn ghê gớm, thầy em khoanh tay hỏi vặn:

- Thế thì mày có những cứ gì chính đáng để từ chối đám ấy không? Ủ! Mày có cứ gì chính đáng không? Hay là mày phải lòng thằng nào rồi? Có không? Nói đi, thú thật ngay đi, ông sẽ liệu, ông sẽ cho mày theo không cái thằng ấy...

Chẳng kịp nghĩ ngợi, em cãi lại một cách vô lý:

- Việc gì con lại phải lòng thằng nào!

Thầy em xo vai, vừa bực tức, lại vừa bằng lòng, yên trí rằng một người như em thì chẳng có thể bỗng chốc mà phải lòng giai...

- Thế thì mày cầm đi! Ông là bố mày, Ông có quyền gả chồng cho mày lắm, ông bắt mày ngồi đâu thì mày phải ngồi đấy!

Em đã phải cầm. Thật vậy, đã không có cơ chính đáng thì không cãi được. Mà nếu có muốn tiện dịp thì thú tội ngay, em cũng chưa dám, vì Lưu đã dặn em phải giữ kín chuyện rồi!

Từ đấy thấy mẹ em không thấy cái cần phải khuyên bảo dỗ dành gì em nữa, cứ cho mọi việc tiến hành mà thôi.

Hai hôm sau, nhân lúc vắng nhà, Lưu khế bảo em:

- Anh xin Huyền cứ yên tâm. Tuy hai cái thư gửi đi thì một cái đã có thư đáp thất vọng rồi, nhưng em cứ tin ở anh. Còn những hai tuần lễ nữa thì anh xin khát em ít ngày nữa, đừng có rối rít.

Tuy hết sức lo sợ, em cũng vẫn phải tự mình lừa dối mình, cố yên tâm trông cậy nơi Lưu. Em không biết rằng chính Lưu đã cuống quýt lắm nên mới dặn đi dặn lại em đừng nên rối trí. Luôn mấy hôm, Lưu không ăn cơm nhà, cũng không ngủ nhà... Em thấy không dè được nỗi lo ngại...

Thế rồi... 6 giờ sáng hôm ấy, một người Tây mặt thám đến đám cửa nhà em hỏi tên thầy em, rồi mời thầy em đến một nhà sầm kia để chứng kiến cho quan thầy thuốc khám tử thi một người tự tử có để thư cho thầy em! Em hốt hoảng lên. Hôm ấy lại nhằm hôm anh

ruột em, tối hôm trước bị chúng bạn rủ đi chơi, suốt đêm không về nhà được, nên lúc được tin dữ thấy mẹ em mặt cứ tái đi vì sợ kẻ bất hạnh là con của mình. Em thì em cứ nghi cho người tự tử đó là Lưu, và hễ càng nghi, em càng khẩn Trời Phật cho người ấy không phải là Lưu. Không phải em không lo sợ cho anh của em, nhưng em thấy rằng dù cho em cố xua đuổi, bao nhiêu những mối nghi ngờ của em cũng đều chỉ đổ dồn vào số phận của Lưu mà thôi.

Quả nhiên Nguyễn Lưu đã quỵên sinh! Khi đi theo thầy em đến nhà sấm, vào căn phòng ở đó người ta bảo đã xảy ra việc chẳng lành, khi thấy kẻ nằm sõng sượt trên sân gác, đầu hơi ngả về đằng miệng trào những bọt đen, hai mắt chưa nhắm hẳn và đỏ ngầu, khi kẻ khốn nạn ấy chính là Nguyễn Lưu, là người yêu của em, em thấy tinh thần tán loạn, chân tay bủn rủn, muốn chùng không thể đứng vững được... Nhưng lạ thay, bỗng đâu đến một sức mạnh vô hình làm cho em trấn tĩnh được. Trong cái phút thậm nguy ngập ấy, em cương quyết lòng tự nhủ: Dầu Lưu có chết đi, thì Huyền này cũng không để việc của đôi ta bại lộ. Cũng phải giữ cho tiếng Lưu được trong sạch, rồi việc đó sẽ ra thế nào, sau này Huyền sẽ liệu...

Viên thầy thuốc khám sơ qua xác Lưu rồi bảo với thầy em rằng Lưu đã dùng thuốc phiện mà quỵên sinh. Viên mật thám cũng làm ngay biên bản, rồi thầy em lo việc chôn cất Lưu... Lưu chết. Thư của Lưu để lại chỉ

có xin lỗi thầy em và kể lể rằng vì chán đời, không muốn sống nữa. Lưu không hề dả động đến chuyện của em và chàng. Trong lúc đau đớn, em về lục lại ngăn bàn, hộp sách vở riêng xem Lưu có dặn bảo gì em không, nhưng không thấy một chữ nào cả.

Việc tự tử xảy ra ba hôm trước ngày cưới em, làm loạn cả nhà em nhưng không hại gì đến em. Vì sắp có việc vui mừng, chôn cất Lưu xong không ai dám nhắc tới chuyện ấy. Bố mẹ Lưu về lo đám ma cho con cũng không dám nhiều lần đến nhà em.

Về phần riêng của em thì cái đau đớn ấy đã khiến em muốn báo thù bố mẹ, làm nhục người chồng sắp cưới mình bằng cái hư hỏng của mình. Em sẽ làm cho tan hoang, cho điêu đứng, ê chề cho ai cũng phải nhục nhã vì em, vì rằng em cho ai cũng là có trách nhiệm về cái chết của Lưu. Mất tâm! Thì lợn nhĩ hỉ sẽ bị cắt tai chứ sao! Thì nhục cho thầy me em chứ sao! May mà em đã mất tâm, chứ nếu không thì lấy cách gì mà trả thù đời cho có thể độc địa hơn nữa? Ủ, trả thù, và trả thù!

Còn đến thân mình thì... đến lúc ấy sẽ phải thế nào, đến lúc ấy mới biết được.

III. LẤY CHỒNG

Họ nhà giai đã lo toan cuộc hôn nhân ấy theo sức nhanh chóng của một chuyến xe hỏa tốc hành. Trong vòng nửa tháng thôi, mà nào đủ tin đi mối lại, sêu tết, ăn hỏi, và cưới! Bên họ nhà giai có một bà cụ già gần kề miệng lỗ, như một quả chín không biết rụng vào lúc nào nên người ta vội vàng đến thế, chứ chẳng phải chỉ sợ cái câu này: *Chờ để lâu ngày lắm kẻ dèm pha*. Công việc xong xuôi chóng vánh đến nỗi một khi em đã có cái ý nghĩ liêu lĩnh vô nghĩa là trả thù cho Lưu bằng cách bôi nhọ tất cả mọi người nhà mình và nhà chồng, những người vô tội và em coi như phải chịu trách nhiệm về cái chết của Lưu, phải, một khi em đã gan góc táo tợn nghĩ đi như thế thì em không có đủ thời giờ để nghĩ lại nữa. Vào một trường hợp như vậy, một sự quả quyết nông nổi cũng bất thiên bất dịch như một ý định đã suy đi xét lại hàng trăm nghìn lần. Trong thời gian ngắn ấy, suốt đêm ngày em phải lo tiếp rước khách khứa, sửa soạn mọi việc,

lòng buồn tê tái về cái tự tử của người tình đến nỗi thản nhiên với cả những lời chúc mừng của họ hàng, sự dèm pha của bạn hữu - mà của những người bạn thân nhất - những lời mà em cho là rườm rà vô nghĩa chẳng đáng để lọt vào tai. Hôm qua dọn nhà cho thợ quét vôi, hôm nay đi mua đồ nấu cỗ, ngày mai sắm sửa quần áo, buổi sáng đến hiệu thợ may, buổi tối đến hiệu kim hoàn, hôm sau đi in giấy báo hỉ, rảnh lúc nào thì lại chị em bạn hữu đến ám ảnh lúc ấy, những người bảo đến “giúp việc” mình mà sự thật thì chỉ gây ra những chuyện phiền nhiễu cho mình, một chuỗi dài những việc đời như thế, đã đủ chế nhạo cho em có một cái mặt thản nhiên không một cảm tưởng, đến nỗi thiên hạ phải cho rằng trong lòng em lúc ấy không có một tấn bi kịch nào cả, em bằng lòng cuộc hôn nhân ấy lắm, mà đến nỗi chính em nữa, em cũng không hề run sợ vì cái tình thế đặc biệt nó sẽ đẻ ra bao nhiêu điều lòi thối, ghê gớm cho một cô gái chưa về nhà chồng mà đã mất tân.

Em đã có tâm địa của một người nhất quyết tự tử thì sự đau đớn của những người thân yêu nhất đời đối với em là điều mong mỏi rất tha thiết. Người tự tử chỉ muốn báo thù, chỉ muốn làm cho kẻ khác phải đau đớn, chứ không thiết gì đến danh sự của mình nữa, mà em, em lại cho việc đem cái thân chẳng còn nguyên vẹn của mình về nhà chồng cũng chỉ là một cách tự tử mà thôi.

Cho nên lúc bước chân lên chiếc xe hơi hòm có kết hoa, lúc tơ hồng, giữa những cô gái đi đưa dâu quần áo lòe lợt, lúc nào cũng khúc khích cười, em đã cử động như một cái máy, không hổ thẹn cũng như không bối rối. Em như đã có cái số phận long đong của người đã sát chồng nhiều lần, và lại lấy chồng lần này không phải là lần đầu, đã chán chường ra vì hoài nghi mãi hạnh phúc rồi, nên không thẹn thò, vui mừng gì nữa, chỉ còn hoài nghi và, do thế, cứ thản nhiên...

Những lễ nghi phức tạp cử hành xong, người ta đưa em vào phòng cô dâu, một cái phòng sạch sẽ, thơm tho, có đủ những mẫu vui mắt, và thoang thoảng mùi chần, mùi gối. Trước những đồ vật mới nguyên ấy, em mới chợt nhớ ra em, cô dâu thì đã “cũ” mất rồi. Từ lúc ấy mà đi, bất thành linh em bỗng run sợ, rất hối hận sao lại táo tợn mà đi lấy chồng như thế, sao lại không từ chối ngay đi, hoặc là hãy lần nữa để tìm phương khu xử, mà nếu không có cách khu xử thì ắt là phải bỏ nhà ra đi cho dẫu không biết đi đâu... Đến bây giờ mới biết mình rồ dại, thì đã muộn mất rồi. Những nghĩa lý riêng mà em thấy xưa kia bảo vệ cho tư tưởng trả thù rất đặc lực, lúc ấy, bất kỳ đã bỏ cái trí não của em trở trời, bơ vơ. Dù sao đi nữa, chồng em cũng không có tội gì cho đáng bị cuộc “trả thù” kia của em. Dù sao nữa, thấy mẹ em cũng không đáng bị bôi giơ, trát trấu vào mặt như thế... Mất tâm! người ta đã mất tâm thì người ta đừng đi lấy chồng! Không phải người ta đã mất tâm thì là người ta có quyền làm cho

cha mẹ nhục nhã, chồng quyết liệt, mình phải ê chề và liều lĩnh hơn nữa!

Vậy thì làm thế nào?

Xưa kia, khi còn đi học, hình như một bạn gái đã cho em biết rằng sự hỗn hợp của một vài chất hóa học có thể làm cho một thiếu nữ trót dại đột lại tìm thấy sự nguyên vẹn của cái xử nữ mạc để dâng cho đức ông chồng vào buổi tân hôn. Thì em đã không để ý nên không nhớ được những chất hóa học màu nhiệm ấy, mà dẫu có nhớ nữa, cũng không còn thời giờ! Vả lại, hình như có một vị bác sĩ Tây phương có nói rằng cái màng rất mỏng mảnh mà danh dự một đời con gái gửi cả vào đấy, có khi chỉ vì một cái ngã mạnh hay một cái trượt chân mà rách. Cũng có khi một người đàn bà chẳng cần đã có giao hợp mà cũng không có xử nữ mạc nữa rồi, chỉ vì Tào hóa không ban cho...

Nhớ được ra những điều ấy, em thấy cách đối phó với chồng không còn khó khăn gì mấy. Nếu em biết gian ngoan, xảo quyết cho khéo léo một chút, vị tất mà chồng em đã biết rõ sự hư hỏng của em. Cái danh dự một người đàn bà đã tựa căn bản vào một vật rất nhỏ mọn, rất mỏng mảnh là cái màng tân, thì đối lại, những cử chỉ như nặn ra một vẻ mặt e lệ, ngây thơ, và cách ép rất kín đáo đôi xương hông thật chặt lại để gây ra sự khó nhọc chật vật và sự đau đớn cho tân lang cũng có khi cứu vớt được người đàn bà! Nếu tân lang không thấy cái gì cần phải nghi ngờ điều gì ắt cũng không để

tâm đến sự một vài giọt máu đỏ trên tờ giấy bản là có hay không. Em, vào lúc động phòng, sẽ không cho phép tân lang được dùng đến ánh sáng. Còn một vài giọt máu thì... người ta có thể kiếm được rất dễ dàng bằng một mũi dao nhọn hay bằng đầu cái đinh ghim trên vành khăn... Ôi! sự đời và lòng người! Nếu đắc thắng vì sự gian ngoan ấy thì em cũng đề hạ lắm thay, song le, vì lẽ gì thì em phải đề hạ.

Nhưng mà, nếu trước những cử chỉ mà ngôn ngữ ngây thơ nhất đời mà chồng em cũng cứ xét nét từng ly từng tí thì sao? Dễ thường mà em sẽ phải làm ra bộ mặt ngẩn ngơ, mặc kệ mọi sự, “không biết” gì cả mất! đã là một viên tham tá⁽¹⁾ thì với cái học lực ấy chồng em sẽ phải tự mình mà kết luận, nếu chàng muốn tự lừa dối mình để khỏi đau khổ, vì rằng cái vấn đề xử nữ mạc với sự trinh tiết của người đàn bà là rất phức tạp, đến khoa học giải quyết cũng chưa xong! Bần cùng thì em cầu cứu đến cái học thức của người đàn ông nghĩ là cái lòng tự ái của người ấy, để cho sau cùng thì người ấy cũng phải hoài nghi như khoa học, nếu lục đến một cuốn sách nào về vấn đề ấy.

Mà không thì là sự kịch liệt chứ sao! Trước những lời căn vặn tức tối, em sẽ không nói gì vội, để tân lang

(1) Công chức hành chính trung cấp ở các tòa công sứ, mỗi tỉnh chỉ một, vài người.

cứ việc sỉ nhục em cho chán chê đi, rồi em sẽ đứng đĩnh nói đại khái thế này:

- Thưa ông, vâng! Trước khi đến đây, tôi là vợ một người rồi! Ông đừng trách tôi vội, ông hãy tự tránh lấy ông trước đã! Chắc ông thừa biết: Giữa buổi giao thời này, cái tấn kịch mới cũ xung đột là thế nào, và cái thảm kịch của thời đại nó ra làm sao! Chắc ông cũng biết rằng hầu hết phụ nữ nước nhà muốn được tự quyền kén bạn trăm năm trong khi bậc cha mẹ chỉ muốn ép uổng họ. Một người trẻ trung tân tiến như ông thì phải hiểu những cái ấy chứ, có phải thế không? Thế mà ông cũng đã hành động như một người cổ. Ông đã không cần biết rằng người ông muốn lấy có vui lòng mà về với ông không? Hơn nữa, ông đã dùng danh phận và địa vị của ông để phạm đến cái sống của hai người khác trên đời này! Thưa ông, ông tưởng ông chỉ lương thiện, chính ra ông độc ác mà ông không biết đấy. Đáng lẽ trên đời này có một lứa đôi kia sắp được hưởng cái hạnh phúc lập gia đình, thì ông đã đến với cái chức tham tá và mấy tòa nhà để phá tan nát cái hạnh phúc của người ta!

Em sẽ thản nhiên nói như thế.

Không! Em còn nói nữa, chứ không phải chỉ nói có thế mà thôi!

- Một người thanh niên đã phải tự tử vì ông, thưa ông! Bây giờ, ông có trước mặt ông một người quả phụ khốn nạn, vợ cái người tự tử ấy, một người đàn bà

không thể thủ tiết được nữa, vì đã bị ông cưỡng bức, mà cưỡng bức một cách đúng pháp luật, mà ông lại chê rằng không còn tân, thưa ông! Ấy đấy, ông muốn xử trí ra sao, tôi xin tuý...

Phải phải! Em sẽ nói như thế một cách thản nhiên nhưng mà rần rỗi, dịu dàng nhưng mà gang thép, vừa gỡ tội cho em và vừa buộc tội tân lang để cho người đàn ông ấy tự thấy có lỗi, mặc dầu vợ mới cưới của người ấy đã mất tân! Rồi sau có sao sẽ liệu...

Rồi sau... nếu lợn cắt tai, nếu chàng rể đến sỉ nhục bố mẹ vợ, nếu cô dâu bị phú về nhà mình, thì là em trả thù được cho Nguyễn Lưu. Chứ gì! Được lắm, em sẽ làm tan hoang một phen cho mà xem! Dù Lưu đã chết rồi; em cũng bảo để thiên hạ biết Lưu đã là chồng em rồi, cho mà xem! Danh giá hay nhục nhã, đó chỉ là những danh từ vô nghĩa bật ra ở miệng những kẻ nói mà không nghĩ.

Em ôn đi ôn lại mãi những lời mà nếu vạn bất đắc dĩ thì em nói ấy, một cách chăm chú, vì những lời ấy hình như là văn chương. Khối óc tiểu thuyết của em đã hình dung một việc khốn nạn ra một việc có một thứ thi vị như thế.

Trong mấy tiếng đồng hồ, em ngồi trầm ngâm nghĩ ngợi như thế bên cạnh một cái chăn lụa đỏ với hai cái gối thêu phượng, trước mặt một con sen ngủ gật, thì tân lang thỉnh thoảng lại vào phòng cất một vật gì hoặc mở tủ tìm tòi vật gì. Một lần chàng tươi cười khơi

chuyện bằng câu hỏi: “Mợ đã nhớ nhà rồi đấy à?” thì em cúi mặt làm thinh...

Đó là một thiếu niên tâm thước, không đẹp cũng không xấu, không béo cũng không gầy, mặt ngây ngô như mặt những kẻ hưởng thụ khác, một thứ mặt vô nghĩa lý vì mỗi khi nhìn đến, ta không thấy một mối thiện cảm gì sinh trong lòng ta, mà cả đến ác cảm nữa cũng không! Cái mặt không có nét đặc sắc gì đã khiến em phải nghĩ đến một hạng thiếu niên học thức không xuất sắc, tư tưởng rất tầm thường, không một lý tưởng cao xa nào nữa ngoài cái lý tưởng học để thi đỗ, làm việc nhà nước và lấy vợ đẹp, dễ thường đã lên lớp vì đút lót, thi đỗ vì đút lót, có chức phận vì đút lót, một hạng người nếu không có bố mẹ giàu thì hẳn chỉ còn có thể có một cách là đề tiện, mà sinh được vào một cửa phú quý thì cũng chỉ kết quả đến cái giá áo, cái túi com... Không! Với một hạng người như thế, hạnh phúc là không thể được, và sự gian ngoan cũng là thừa! Hạng chồng như thế mà lừa, mà không biết em mất tâm thì em cũng khinh, và giá có tha thứ em nữa, thì em lại càng khinh hơn! Hình như oan hồn của Lưu vẫn quanh quần đâu đây vậy.

Bóng đã xế chiều... Một cái tối âm u, bất thần đến chiếm gian phòng. Những bóng điện trong khắp nhà dần dần bật lên, nhưng không đem cho lòng em lấy được một chút ánh sáng. Chỉ còn vài giờ nữa... Em thấy bàng hoàng cả người, cái phấn hân hân như đã

bay đầu mất, cái phần xác còn lại thì như một đồng thịt nặng nề không còn tri giác; em tưởng chừng một kẻ bị kết vào tử tội, chờ từng giây từng phút để lên máy chém cũng chỉ phân vân bứt rứt đến như em thôi! Động phòng! Cái danh từ ấy nó sẽ đẹp để biết bao, nếu tân lang của em lại là Nguyễn Lưu! Vậy mà bây giờ cái danh từ ấy đã vô vị đến nỗi không còn kêu gọi trong lòng em một chút khao khát nào về cái khoái lạc của xác thịt, mặc dầu cái khoái lạc ấy là cực điểm, là đứng đầu trong tất cả mọi cái khoái lạc.

- Rót tao hai chén nước ra đây, rồi cho mày xuống nhà dưới xem các cụ có sai bảo gì không.

Đứa con đòi y theo. Tân lang bỏ cái khăn lượt vẫn bịt trên đầu ra, cởi cái áo gấm lam ra, chỉ còn để cái áo trắng dài. Sau khi con đòi đi hẳn rồi, chàng khẽ đóng cửa phòng rồi quay vào ngồi bên em, cầm lấy tay em... Thấy em cúi mặt hổ thẹn chàng dịu dàng đưa tay em lên miệng, khẽ đặt vào mấy đốt ngón tay của em một cái hôn. Đoạn tân lang, vẫn cầm tay em, đứng lên dìu em ra chỗ cái ghế và cái kỷ con, kê cách giường hai thước.

- Mợ ngồi xuống đây, vợ chồng ta được trò chuyện với nhau đã chứ! Mời mợ xơi nước.

Nói thế xong, một tay tân lang đã đưa chén nước lên miệng em, và tay kia đã để lên cầm em, tựa hồ coi em là một đứa bé chưa đủ tư cách uống một chén nước cho gọn nên phải nâng yếm dãi vậy. Một cử chỉ như thế thật là ân ái, thật là tha thiết đáng cảm động, nếu

không có cái tiếng “đã” mà chàng vừa vô ý thốt ra... Chỉ một cái tiếng đã ấy cũng đủ giết chết mất cả sự tròn trĩnh, trơn tru của cái cử chỉ, cũng đủ cho em cảm thấy bao nhiêu kẻ chua chát về những nghi lễ, sự mỉa mai của hôn nhân, bao nhiêu cái đã man của lòng người. Cho nên tiếng gọi ái ân của tân lang, trái lại, chỉ khiến em thấy ác cảm hơn nữa. Em muốn lúc ấy tân lang đừng ngọt ngào như thế nữa: mỗi một sự ngọt ngào chỉ là biểu hiện của một sự mỉa mai... Em càng yên trí tân lang là một kẻ ngu, nếu không là một kẻ tầm thường; vì một kẻ ngu thường ra vẫn rất tài tình trong cái nghệ thuật mơn trớn phụ nữ. “Không! Xin ông chớ có những ngôn ngữ và cử động như thế nữa. Tôi đương muốn hóa điên đây! Xin ông hãy dịch vào một chút, sỗ sàng hơn thế nữa đi, mà đừng có vẻ nịnh đầm. Ông là chồng thì xin ông cứ ăn nói như người chồng, nghĩa là vị chúa tể. Tôi muốn lo sợ một chút, biết nhận lỗi một chút, để hối hận rõ nhiều, để sau này có thể yêu ông được, vì hiện giờ thì tôi đã... mất tâm!” Ấy đó, em muốn nói ngay như thế.

Trước cái mặt cúi gằm, hai má đỏ bằng mặt em, chừng như tân lang cho đó là sự ngây thơ, sự trong sạch, cái e lệ của một cô gái trẻ lần thứ nhất đụng chạm thân mật với một người đàn ông. Chàng lại ra vẻ say đắm bằng mười trước nữa.

- Huyền ơi, Huyền! Vào những phút như thế này thì em nghĩ ra làm sao? Em đối với anh thế nào? Liệu

anh có được là một người chồng xứng đáng với em không? Hờ em?

Thế là tân lang cứ mãi nói một mình thôi, vì em đã cố nặn ra những vẻ ngây thơ bằng cách cúi mặt xuống và lúi lên miệng một góc tà áo... Trước mặt tân lang, đó là một gái nguyên vẹn, trong sạch, nhút nhát, chưa biết gì. Đó là những điều kiện ban được cái hạnh phúc đầy đủ cho tất cả những ai là tân lang.

Chàng kêu được thấy mặt em một vài lần là rồi “phải lòng” em ngay, mà không được dịp ngỏ bày tâm sự cho nên cứ phải ôm cái mối khổ tâm yêu vụng giầu thầm. Bây giờ, lấy được em như thế này, chàng lấy làm mãn nguyện lắm, thật là ra ngoài trí tưởng tượng nữa, vì cái hạnh phúc ấy, chàng không ngờ nó lại đến một cách mau chóng dễ dàng thế. Tuy nhiên vẫn còn cả một điều làm chàng chưa thỏa mãn hẳn, ấy là hai người không vì ái tình mà lấy nhau. Thí dụ như đôi bên đã biết nhau từ trước, đã đắm say nhau, thì việc cưới xin hẳn còn nhiều thi vị nữa. Nhưng điều ấy cũng không phải là đã hết phương cứu chữa, nếu em sẽ yêu chàng. Không phải cái thứ yêu theo công lệ, nhưng mà là thứ lòng yêu đặc biệt có đủ mọi vẻ hẳn học, oẻ hoẻ, giận dỗi, căm hờn, của một người tình nhân. Tân lang kêu mặc dầu là vợ chồng với nhau rồi, chàng cũng vẫn giữ địa vị một tình quân mà yêu quý em, và cần em cũng đối lại như thế.

“- Huyền ạ, anh ao ước rằng trong việc này thì cái bốn phận là không đáng kể. Nếu anh yêu Huyền hay Huyền yêu anh mà lại chỉ vì bốn phận thì vợ chồng mình không có tình với nhau hay sao? Bốn phận là gì, nếu không là sự bắt buộc? Mà nếu vì bắt buộc mới yêu nhau, thì hỏi ái tình ấy có giá trị gì? Lòng yêu là một điều quý hóa vô cùng, người ta kêu xin chẳng được, người ta dọa nạt cũng không ăn thua, và cả pháp luật, luận lý, lễ giáo, phong tục hợp lực nhau mà giằng buộc ái tình cũng không xong. Vậy thì anh cần em cho anh hưởng cái lòng yêu do tự tim em mà ra vậy”.

À! Thì ra cái người mà mới lúc nãy em đã coi như một kẻ tầm thường ngu dại, bây giờ đã cải chính một cách đột ngột như thế vào giữa mặt em. Không một người không biết gì chẳng đời nào lại ăn nói được rành mạch đến như thế. Người này là một người từng trải rồi! Cái ngọn lưỡi ấy hẳn đã rót vào tai một số đông phụ nữ khác nhau tư tưởng triết lý về ái tình hoặc những lời đường mật tê mê. Để thường thứ linh hồn dạn dày như gỗ đá của hạng gái giang hồ mà có gặp thứ lưỡi này, hẳn cũng đến xúc động, tan nát...

Và, sau cùng thì những lời ân ái ấy chỉ đến cái kết quả không tốt là gieo một sự khủng bố ghê gớm vào tâm hồn em.

Em phải thận trọng lắm mới được.

Trước cặp mắt đăm đăm ngược lên như nóng lòng chờ một câu đáp ấy, em lại cúi mặt xuống sẽ nói:

- Vâng.

Ra vẻ rất hài lòng, tân lang nhích ghế lại gần em, nhắc cái nệm nhung tròn để lại cho nằm vào giữa lưng em, vòng hai cánh tay ôm chặt lấy em, trừng trừng nhìn em như ngắm nghía một bức họa mỹ nhân tuyệt bút, đoạn hôn vào giữa miệng em như người ta hôn nhau trên màn ảnh. Trống ngực đánh ran lên, em bỗng bủn rủn khắp người. Sau cái hôn, tân lang cứ ngồi nghiêng như thế, ngực tựa trên ngực em để khao khát ngắm nghía em mãi không thôi, thì bị em ngượng ngịu đẩy ra, vì trên đầu, vành khăn em muốn xổ... Ngồi nghiêm chỉnh lên rồi, từ đây trở đi em chỉ phải trả lời chồng về những câu hỏi về gia đình, về học lực, về bạn hữu và những câu hỏi lặt vặt lan man khác nữa mà thôi.

Kim đồng hồ chạy nhanh hơn ngựa, chưa chi chuông đã điểm chín giờ.

- Thôi, mợ cởi áo đi nghỉ kéo cả ngày hôm nay... như thế tất cũng mệt lắm. Ngày mai lại lại còn những việc phiền phức về nhị hỉ nữa đấy, nên dưỡng sức đi thôi.

Đêm ấy sau cái mơn trớn ái ân đáng sợ, em không thấy tân lang lục lọi đến cái khăn bông hay thiệp giấy bản, như đa số những ông tân lang. Chàng ngủ trước em, mà ngủ say mê mết.

Cái lo lắng phân vân của em kéo dài ra cho đến tối hôm sau. Cứ như em nhận thấy, trong óc tân lang tất không có thoáng qua tư tưởng nghi ngờ nào. Vẫn những sự ôm ấp, nung nịu, hôn hít đầy những vẻ kính yêu thành thực mà một người chồng, nếu chưa hẳn là vợ còn băng tuyết, thì không thể nào vờ vĩnh yêu đương được như thế.

Và Huyền nói ngay ra đây rằng cái lối động phòng hoa chúc nửa đời đoạn như thế kéo dài ra luôn trong sáu bảy đêm!

Nằm cạnh một người chồng phong tình đã làm đủ mọi trò kỳ quái với mình, vào những phút mà xác thịt em rung động, mà gân cốt và ngũ quan của em đều như thức cả dậy để đón chờ cái khoái lạc cực điểm, thì chồng em tháo gỡ ra khỏi hai cánh tay em, rồi quay lưng lại em mà ngủ. Cũng có khi nửa đêm chợt mở mắt nhìn sang bên cạnh, em thấy chồng bỏ cái giường phụ phụ mà về nằm phòng riêng. Sự đời đến như thế nữa thì thật là bất ngờ! Cuộc giảng mật mà đến như thế nữa thì thật là một hình phạt! Thế thì duyên cớ vì đâu? Em phân vân quá, không thể nhất định ở một cách khu xử nào nữa, vì sự đột ngột thay đổi của chồng làm cho mọi sự trù tính của em rối loạn. Trong những phút em phải ôn đi nhẩm lại những lời chối cãi, chỉ còn chờ cái việc cuối cùng để mà quả quyết giữ vững lấy một phương diện, một cách đối phó nhất định, thì cứ gần đến lúc đi đến mục đích cuối cùng của ân ái là chồng

em lại làm cho em mất phương Bắc⁽¹⁾, để cho em phải cứ giữ lấy cái bí mật của em. Trong bảy đêm đầu thật là những sự khiêu khích luôn hồi và úp mở khó chịu. Mọi địa vị đã bị tráo lộn ngược cả. Em đã đến lúc không cần nghĩ đến cái lo đức ông chồng tra khảo, mà lại còn sắp được tra khảo đến đức ông chồng!

Và sự đời lại trái ngược hẳn với trí lo xa của em, lại bất ngờ cho cả những ai muốn lo hộ một thiếu nữ đã mất tâm lúc đi lấy chồng, nghĩa là đáng lẽ em phải chối cãi hoặc thú tội một cách nhục nhã với chồng, thì trái lại, đó là chồng em thú tội với em! Sắp được là ông quan tòa, chồng em bỗng hóa ra kẻ bị cáo... Một sự thay bậc đổi ngôi phi thường như thế té ra mà lại có cớ rề ở những sự rất thông thường trong đời: chồng em mắc bệnh giang mai!

- Không hề gì. Trong ít lâu nữa thôi, tôi sẽ khỏi. Trong ít lâu nữa, vợ chồng ta sẽ chung chăn chung gối thật sự với nhau. Mọi cứ yên tâm. Tôi vẫn đang chữa bệnh, dễ thường cũng khỏi rồi, nhưng mà vì lo xa nên kiêng khem kỹ thế. Mọi đừng hờ ra cho thầy me biết mà khốn đấy.

Em làm ra vẻ mặt giận dữ, ghê tởm, đau đớn, thì chồng em an ủi:

(1) Nói theo cách của người Pháp nói: mất phương hướng.

- Ô, đừng có thế. Tôi đã bảo không hề gì mà! Đàn ông bây giờ mà mắc bệnh phong tình, đó có là sự quái gở gì đâu! Thiếu niên mắc nhan nhản ra đấy. Mà họ còn năm lần bảy lượt. Tôi chẳng may bị lần này mới là lần đầu. Đàn ông như tôi thế là ngoan lắm, mợ biết chưa.

Thế là, từ bữa ấy mà đi, em đã có một thứ thế lực vạn năng, một cái quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm, là cái quyền xua đuổi chồng ra khỏi địa phận cái giường nằm như ta xua đuổi một thằng hủi đáng ghê tởm, gớm ghiếc...

Một thời gian mà mình có thể kéo dài ra đến vô hạn để thừa thời giờ làm lại cái tân! Muốn cho cái quyền kia được thêm to, em căn vặn chồng về việc thuốc thang chạy chữa như một người vợ cả ghen, và nhận thấy chồng không chữa thuốc Tây, em nghĩ ngay đến ông chú ruột...

Em cam đoan là chỉ đến chơi suông thôi. Chồng em có ngờ đâu rằng giữa lúc ba chú cháu đang chuyện trò vui vẻ với nhau thì bất thành linh em tố cáo cái bệnh của chồng em với ông chú. Ông đốc tờ, mới nghe xong, đã trợn to hai mắt, đứng phất lên mà rằng:

- Chết nổi! Sao lại thế? Anh mới lấy vợ có mười hôm nay thôi mà!

Em chưa chát đáp ngay:

- Thưa chú, nhà con mắc bệnh từ trước khi lấy con mấy tháng đấy ạ.

Rồi em đáp lại những cái lườm nguýt của chồng bằng những cái lườm nguýt khinh bỉ, tức tối hơn. Chồng em đỏ mặt ấp úng:

- Nhưng mà... Thưa chú, cháu đã gần khỏi ạ.

Ông chú đốc tờ của em lắc đầu phàn nàn:

- Khéo không mà chết lây cả vợ anh đấy thôi!

Tiền dịp em nói ngay:

- Xin chú khám ngay nhà con xem sao... Nhà con chỉ chữa thuốc ta, khỏi hay không, con biết sao được!

Ngay tức khắc, ông lang ra lệnh cho bệnh nhân sang phòng bên! Độ nửa giờ sau, hai người cùng quay ra, ông đốc tờ với vẻ mặt đắc thắng, chồng em với vẻ mặt lo sợ. Rồi chú em nói:

- Không cần thử máu, cứ trông chỗ vòng đỏ ở da sắp lặn đi cũng đủ rõ là bệnh sắp đến thời kỳ thứ nhì... Anh chớ tưởng thế là khỏi. Phải chữa ngay, nếu không, bệnh làm đến thời kỳ thứ ba thì nguy to. Nhiều người tưởng đã khỏi bệnh, chính ra vì trùng ăn sâu vào trong, vào xương tủy, chứ không phát ra triệu chứng gì cả. Nhưng lúc nó phát thì nguy rồi, muộn rồi. Có người ta đương đi mà gục xuống chết, tưởng là ngộ gió mà chết, thực ra vì trong óc đã có vi trùng giang mai. Bệnh này rất hiểm nghèo, lây cho đến ba đời con cái nếu chữa không tuyệt nọc. Những biến chứng của nó mới đáng sợ. Nhất là mai sau nhớ mà mắc một bệnh khác nữa, vì

vi trùng giang mai càng được thể hoàng hành trong các cơ thể, lúc ấy thì chữa hai thứ bệnh một lúc là việc rất khó cho ông thấy thuốc.

Nhanh nhẩu cũng như những nhà khoa học khác sợ chưa được tin, chú mở ngay tủ sách lấy một cuốn để trước mặt chồng em. Em đến xem và phải kinh hãi biết bao, khi nhìn thấy những hình ảnh tô màu về những cái bẹn thủng nát, những mụn nhọt ung độc đáng ghê tởm và nôn oẹ, những cái cơ quan sinh dục cụt, sứt,loe loét, nhờ nhóp trông mà thất kinh!

Tuy nhiên chồng em còn gượng hỏi:

- Bẩm chú, thế ra thuốc ta không chữa được khỏi?

- Không đời nào! Tôi xin cam đoan với anh là không đời nào. Đáng lẽ chữa phải tuyệt nọc, thuốc ta chỉ chữa được chuyên bệnh, rồi hai ba mươi năm sau, bệnh ấy mới biến chứng, ăn lan ra những cơ quan khác, người ta tưởng nó là một bệnh khác, chính thật nó vẫn là thuộc bệnh giang mai mà thôi.

- Bẩm thế cháu chữa thuốc tây thì phải trong bao nhiêu lâu?

- Trong hai năm! Mỗi năm ba kỳ tiêm. Mà phải kiêng rất kỹ: không gần vợ, uống rượu, ăn của độc. Quần áo cũng phải giặt riêng. Phải biết rằng bệnh ấy lây rất dễ. Nhờ mình có một mụn ghẻ, mụn lở, một chỗ đứt tay, mà rây chỗ ấy vào quần áo người bệnh, thế là vi trùng cũng vào máu mình rồi. Cho nên đại

khái như anh đi hát cô đầu, anh không giao hợp mà cũng mắc bệnh. Chớ lấy thế làm lạ. Trong lúc đánh răng, người đàn bà cũng đã như mình, trót để chảy máu lợi ra, rồi thì hôn môi bú lưỡi nhau, thế cũng đủ lây rồi!

Chồng em cứ ngồi chờ người ra nghe, rất lo lắng. Bác sĩ lại nói:

- Anh nên chữa ngay đi. Nếu anh là người ngoài thì nghe hay không, cái đó thì tùy... Nhưng mà tôi là chú vợ anh thì anh nên nghe ngay đi. Tôi sẽ tính tiền thuốc thôi. Để cả hai vợ chồng cùng chữa một thể, vì cháu tôi thì tôi bắt nó vâng lời được. Chết thật! Sao anh không chờ khỏi bệnh rồi hãy lấy vợ có hơn không?

Em vội nói ngay:

- Thưa chú, tuy thế mà nhà con cũng là người biết điều. Con không có bệnh, vì từ hôm lấy nhau thì nhà con vẫn kiêng cho con...

Chú em gật gù cái đầu mà rằng:

- Thế thì tốt lắm! Nhưng mà dẫu sao, chị cũng nên thử máu đi. Bao giờ phòng bệnh cũng hơn để phải chữa bệnh. Để xem tim anh với thận anh không hề gì thì tiêm 914⁽¹⁾.

(1) Thứ thuốc thời đó chữa bệnh giang mai rất thông dụng.

Rồi cuộc khám bệnh bất kỳ ấy kết liễu bằng những phát tiêm nọ kế tiếp những phát tiêm kia. Sự sung sướng của em thật không bút nào tả xiết.

Thế là em đã có trước hàng tháng, hàng năm để kiểm lại cái xử nữ mạc. Vì lẽ gì những chuyện ấy cũng khó nói, mãi em không tìm nổi mấy chất hóa học quý hóa kia. Dần dần, thời gian làm cho em thấy việc ấy cũng không can hệ gì mấy nữa. Chồng em vẫn rất mực yêu em như đã hứa, nâng niu em như một người nhân tình. Cái lỗi của chồng là một cố chính đáng để em mặc thích hành hạ chồng em. Huyền đã không lo gì về nỗi mất trinh thì đồng thời, cái chết của Nguyễn Lưu cũng bị thời gian đem sự quên đến xóa nhòa trong ký ức. Ô hay! Thì lòng người là một cái vật quái quỷ gì nhỉ? Sao cái hôm Lưu chết thì em đau khổ thế, thì em tưởng chừng như không thể sống một giây một khắc nào nữa như thế, mà đến bây giờ thì em quên chóng thế? Em thấy em đáng giận và đáng khinh lắm, vậy mà em không có cách nào khác nữa, nếu không đáng giận, nếu không đáng khinh! Em muốn nhớ Lưu lắm, mình cố trí cũng không sao nhớ được. Em muốn đau khổ lắm, lại đau khổ như lúc Lưu mới tự tử cho phải đạo làm người, vậy mà tại sao lòng em lại cứ thản nhiên? Em muốn ác cảm với chồng em lắm, vậy mà em lại hơi có ý đã xiêu xiêu... em lại thấy cái gì trái hẳn lại, cái gì như là thiện cảm, nếu nó chưa đích xác là ái tình. Em muốn khinh bỉ chồng em, nhưng chồng em cứ nhất mực tha thiết yêu em, mà cái

bệnh giang mai đáng tởm kia lại là nguyên nhân danh giá cho bố mẹ em, nguyên nhân hạnh phúc của em! Muốn lý luận thế nào, em cũng không cãi nổi với cảnh ngộ may mắn ấy được.

Từ đấy trở đi, thì là hạnh phúc gia đình. Vì là con nhà giàu, lấy vợ rồi là vợ chồng em xin ngay đi ở riêng. Em đã thoát khỏi cái cảnh làm dâu mà không mấy ai thoát khỏi. Chỉ thỉnh thoảng gặp ngày giỗ, ngày tết, mới phải gặp mặt bố mẹ chồng mà thôi. Hai vợ chồng son ở một tòa nhà rộng rãi, đầy tớ thì một vú già với một thằng xe ngựa, lại chưa biết đến bao giờ mới phải bận bịu con cái, em đã sống một cuộc đời bình tĩnh, nhàn hạ, sung sướng, không phải lo nghĩ bao giờ. Ai cũng khen em tốt số. Lương của chồng em không phải đưa về cho bố mẹ, hai vợ chồng mặc sức ăn tiêu. Chúng em cứ luôn luôn hưởng mọi thú phong lưu, kết bạn với những người ăn chơi và coi tiền như rác! Những buổi chiều vô công rồi nghề, em thắng bộ vào, ngồi trên một chiếc xe nhà sơn giả đôi mồi để những người quen thuộc đi ở dưới đường nom thấy phải thì thầm: “Kìa! bà tham Kim!...”. Cậu tham Kim - chồng em - thì thật là lịch sự đủ mùi vì số tiền tiêu phiểm hàng tháng như: thuế vô tuyến điện, đĩa kèn hát, tiền kính ảnh, tiền xem chiếu bóng, tiền cơm tây, tiền thuốc bổ, thuốc bệnh, tiền đi nhảy đầm, đi đánh cá ngựa, đi chợ phiên, đi tập bơi thuyền của hai vợ chồng trẻ. Trên dưới tính ra cũng xấp xỉ sáu, bảy chục

bạc lãng phí⁽¹⁾. Một cuộc đời một trăm phần trăm vật chất, một trăm phần trăm tự do! Những thanh niên xưa kia đã có can đảm phải lòng em, những lúc ấy mà nhờ gặp em đã phải... hối hận và tủi thân, em dám chắc thế. Nhưng mà em được chồng nung niu chiều chuộng chỉ đi đến kết quả là khiến em lừa chồng mà thôi! Đây là một tờ giấy yết thị cho những kẻ làm chồng! Và cho cả những kẻ làm nhân tình nữa!

Từ khi loài người là loài người thì đã có những nhà triết học cam đoan rằng bụng dạ đàn bà khó hiểu, là nham hiểm, là khôn nản, là không nên tin. Lại có nhà tâm lý học bảo rằng có cả hàng đàn bà phải bị hành hạ thì mới đầu vào đấy được. Phụ nữ ưa nặng chứ không ưa nhẹ, là thân con lừa. Vẫn biết rằng những quan niệm ấy không phải theo một cái luật nhất định, song nghiệm ra cũng đúng sự thực trong nhiều trường hợp. Em nói thế là vì cứ suy một bụng em mà ra...

Kẻ ở ngoài cuộc, khi thấy một người đàn bà có một người chồng khá giả, lại hết mực yêu quý vợ, mà người đàn bà ấy nở phụ chồng, thì họ chỉ còn có mỗi thứ tên để gọi người đàn bà ấy: con quái vật. Đã vậy thì là không còn chuyện nghĩa lý gì nữa, nên việc tìm nguyên nhân tội lỗi con quái vật của nhà khoa học, dẫu công phu đến bậc nào thì cũng chỉ là công toi. Con quái vật, tiếng ấy có ngụ những nghĩa: hư hỏng, dâm tà...

(1) Giá hơn hai lạng vàng thời ấy.

Sự thực có thể không?

Chồng em thuộc hạng người lạc quan, lạc quan một cách mù lòa không suy xét, thí dụ như có thể coi khiêu vũ chỉ là cái lịch sự, những mốt y phục luôn luôn thay đổi chỉ là những dấu hiệu tiến bộ, cho vợ tự do tiếp đãi đàn ông chỉ là yêu quý vợ theo người Tây phương. Thật vậy, không bao giờ chồng em lại lo xa rằng khiêu vũ lắm thì khiêu dâm nhiều, may mặc lắm thì việc hệ trọng khác của gia đình, sẽ phải chênh mảng, người đàn bà được thả lỏng quá thì hư ngay. Việc gì chồng em cũng chỉ trông thấy cái hay của nó thôi, vậy mà việc gì ở đời cũng có cả hay lẫn dở, cả lợi lẫn hại.

Thêm vào sự ấy, chàng là một kẻ tự nguyện nô lệ của em. Được nâng niu quá đáng, lâu lâu em bỗng không thấy cái phải giữ cho lòng yêu của chồng sao cho vững bền như một số đông kẻ làm vợ không được chồng yêu quá đáng. Em khinh thường chồng em lắm vì em thấy rằng nếu chồng nhớ có làm điều gì đáng trách để cho em không yêu chồng nữa, thì chồng có thể đau khổ đến mức tự tử được ngay. Ái tình, nếu nó không còn ở trong phạm vi tương tôn tương kính, thì nó không còn là ái tình. Nếu lòng yêu không còn ở trong vòng khao khát, thì lòng yêu thay đổi... Đại khái những cô gái khác có thể hết sức ham muốn địa vị của em: có một người chồng trẻ, có tiền, có danh phận, nung húng vợ như tây vân vân... Vậy mà chính em,

em đã có những cái ấy thì em lại coi những cái ấy thường lắm và hạnh phúc của em không phải ở đấy.

Ấy đó là mấy điều luân lý người ta có thể lượn được trong cái việc em phụ chồng, cái việc mà người ta coi là “không thể cắt nghĩa được” vậy. Ngoài ra, lại còn cái vấn đề hổ thẹn cho cả loài người là sự thỏa mãn xác thịt; vì bất cứ ở một cuộc phụ tình nào, vấn đề ấy cũng chiếm một phần nguyên nhân to tát, mặc dầu đó là điều bị công nhận một cách khinh bỉ đối với nhà duy vật và không được công nhận đối với nhà duy tâm. Em có thể coi bạn trăm năm của em là hoàn toàn. Lên cái giường phu phụ, bạn không còn là hoàn toàn. Em có thể công nhận bạn trăm năm làm cho em sung sướng về đủ mọi phương diện khác, trừ một phương diện: phương diện của một người vợ.

Đã vậy, chồng em còn đại dột biết bao!

Cái dâm dục đã bị nọc bệnh hành hạ cho khốn khổ, sức rục rạo của xác thịt đã bị những cơn vi trùng trong máu, trong thịt, làm cho hung hăng thêm lên, đêm nào cũng vậy, chồng em cũng cố sức muốn bạn cho em ái tình, mặc dầu em không muốn, không bao giờ cho phép, vì sợ bệnh, vì lẽ em mất tâm. Thế là, đáng lẽ phải có cái sự nó làm ta hưởng cái khoái lạc chân chính, thì đó chỉ là những cử động làm cho tinh thần ta thêm khủng hoảng và xác thịt ta thêm khao khát nữa. Lòng dục mỗi đêm đáng lẽ phải được dập tắt một lần thì trái lại, lại bị hàng mấy trăm lần khiêu khích lên, kêu

nhóm lên! Thật là trái lẽ tự nhiên, lại biết bao phi thường, nếu ta muốn kể đến cái phi thường. Cái trò nửa đời nửa đoạn ấy em chỉ muốn chồng thôi đi. Chồng em không thôi. Em muốn cự tuyệt một cách quyết liệt lắm. Bị ôm trong hai cánh tay của chồng rồi, em cũng không còn tự chủ được nữa! Ấy thế là, đáng lẽ chúng em còn ăn ở với nhau cho ra vợ chồng, thì chúng em đã lại đùa nghịch nhau như một cặp tình nhân thí dụ như: anh thì sợ cái hối hận mai sau là đã làm hại một người con gái mà nhớ ra, vì những lẽ gì mình không lấy được, chị thì giữ gìn để cho, nếu vạn bất đắc dĩ mà anh trở mặt, mình cũng vẫn còn nguyên vẹn để đi lấy chồng khác.

Em như còn thấy rõ ràng trước mắt những cảnh tượng ấy. Cái phòng trang hoàng tài tình như kêu gọi lòng xuân. Đệm êm, chăn ấm, gối thêu, xác thịt của em được nịnh hót đến nỗi tưởng chừng như giá có một cánh hoa hồng thôi, thì em cũng đau lưng mà không ngủ được! đêm nay bộ *Pyjama* này, đêm mai một bộ khác, tóc lại thoảng thoảng xúc nước hoa *Houbigant*⁽¹⁾, chồng em chui vào chăn em một cách khéo léo làm sao, mà như thế ai nỡ cự tuyệt cho đang?...

Bằng những cách mơn trớn kỳ lạ ấy, con người đã hiện nguyên hình là con vật. Đó là người với tất cả những nghĩa lý, với tất cả những điều kiện mà Tạo

(1) Hiệu nước hoa nổi tiếng ở Pháp.

hóa sinh ra. Trước mặt em, từ đấy chồng em đáng khinh bỉ hơn một chút, mặc lòng cũng đáng yêu hơn một chút. Và những cái phút khoái lạc giả dối ấy khiến em mơ màng đến bao nhiêu ảo tưởng khác, thúc giục em quả quyết lừa chồng. Điều đó dĩ nhiên lắm có phải thế không?

Trước khi lừa chồng trong cánh tay một nhân tình, chồng em đã làm một việc ghê gớm, một việc mà sau đó, chàng chẳng biết em đã mất tâm, một việc đem thêm nghĩa lý cho cái việc đi ngủ với giai của em.

Sau hai tháng đầu đến cái tuần lễ thứ tám, thấy rằng mình không còn thể nào mà chịu đựng nổi những trò khiêu dâm của chồng nữa, thấy rằng chồng đương tiêm thuốc mà cứ như thế thì rất vô ích, em nhất định ngủ riêng chứ không cho con quỷ dâm ấy nằm với mình. Như thế được chừng đầu đến bốn năm đêm...

Thế là, một đêm kia, khi em đương ngủ mê man thì em thức dậy, mặc dầu chưa được tỉnh táo hẳn. Dưới cơn hăng tiết rất phũ phàng của chồng, em đã phải nằm yên như một thứ đồ chơi, mãi cho đến khi chồng em buông tha em ra, em mới chợt thấy rằng đó là một vụ hiếp dâm, thật vậy, đó là một vụ hiếp dâm hẳn hoi! Mà sau cái khoái lạc sẽ là cái gì, nếu không là sự lây bệnh!

Đối lại những lời giận dữ, trách móc của em, chồng em chỉ nằm thờ như người sắp chết. Sau cùng chàng vứt xuống đất một vật gì đó rồi bảo em qua những cái thở hổn hển:

- Mợ đừng nói nữa, diếc tai tôi lắm, tôi đã bảo là không hề gì là không hề gì. Đấy, xem đấy thì sẽ biết. Tôi đã có dùng cái ấy để phòng cho khỏi gây bệnh.

Cái ấy là một vật bằng cao su mỏng mảnh giống như một cái búp đa mà trẻ con đã lột trái và để lên mồm thổi chơi. Em vớt cái đồ dùng vệ sinh ấy và gột rửa cái di tích của cuộc cưỡng bức ái ân kia một cách rất vội vàng. Em không để chồng có thể có một chứng cứ gì để xem xét rằng em còn tân hay không. Mãi đến quá trưa sau, chồng em mới trở dậy được và cũng hổ thẹn, không dám dấn động đến việc đêm trước nữa.

Thoát nạn! Em vẫn giữ được cả danh dự suốt đời những cô gái nguyên vẹn, khi lấy chồng! Sự đời đã không phiền phức như em lo xa. Chừng sau việc ấy, thấy trong người suy chuyển dữ dội, chồng em thôi, không tìm cách đi lại với em nữa, cố chờ khỏi bệnh. Cuộc phản bội của em hình như được khuyến khích thêm lên.

Nhưng mà tại sao người ấy lại trở nên được là nhân ngãi của em nhỉ? Việc ấy đã lâu rồi, em không nhớ kỹ những điều tỉ mỉ nữa. Và lại cuộc đời cũng không hiếm gì những dịp đặc biệt cho một đôi giai gái phải yêu nhau. Và khi một đôi giai gái đã ham muốn nhau thì việc tỏ tình ra với nhau cũng chẳng khó. Vậy mà em lại còn là một phụ nữ tân thời! Đối với một người tự nhận là tân thời nữ lưu, mà cái lịch thiệp về xã giao phải ăn nói, tiếp đãi một người đàn ông một cách tự

nhiên hơn cả một người đàn ông nữa dẫu trước mặt chồng hay vắng mặt chồng cũng vậy mà cái trình độ tự do của ngôn ngữ có thể đến cái bậc cười nói bông đùa về đủ các vấn đề, dù là vấn đề hôn sự, dù là vấn đề nam nữ thì một anh chàng si tình mà nhút nhát đến cực điểm cũng thấy thừa can đảm để tán tỉnh, để bày tỏ lòng yêu.

Vậy mà nhân tình của em, trong khi nhút nhát một cách rất khôn ngoan, đã tỏ ra còn xa mới là người hèn. Cách thức chàng dùng để lung lạc em rất là kín đáo, đến nỗi, mỗi ngôn ngữ, mỗi cử chỉ nào của chàng, em cũng chỉ tưởng đó là sự nhã nhặn, là sự quý trọng mà thôi. Chàng đã nung nấu lòng em, đã để em từ lòng quý trọng bước đến sự yêu đương, và từ sự yêu đương đi đến sự si mê lẫn lóc... Đến khi chàng hạ chiến thư, thì em đã yếu ớt đến nỗi không dám chối cãi hoặc cự tuyệt lấy vài lời cho phải phép để gọi là cứu chữa theo lối “che mắt thế gian”.

Các chị em tưởng tượng ra một chàng nam tử có nước da hồng hào tỏ cái phương cương ghê gớm của khí huyết, cái mũi dọc dừa, hai hàm răng ngà ngọc, ngực nở, vai rộng, với bộ quần áo thuộc hàng xa xỉ phẩm màu hồng, với một cái máy ảnh quý giá cầm tay, lại đứng bên một chiếc xe hơi hòm hình dáng cánh cam nữa! Đó là người “đàn ông lý - tưởng” cho hết thảy những gái lãng mạn nào đương khao khát một đức ông chồng tân tiến, hoặc một nhân tình trang trọng, có

phải thế không? Ngoài ra, những cái *ca vát*, *bí tất*, *sơ mi*, đôi *găng*, hoặc những cách nghiêng đầu cúi thuốc, hoặc mở cửa xe hơi của chàng, lại cũng làm cho em mê man trước con người lịch sự khác đời ấy nữa. Xưa nay, em vốn không bị hoa mắt về cái hào nhoáng bề ngoài, những cái lật vạt mà người đời khinh bỉ là vật chất... Vậy mà ngay khi ấy, những cái mầu mẽ tầm thường đã khiến con người ấy, trước mặt em, có những giá trị về tinh thần, mà nếu không được đụng chạm thân mật thì em không khám phá được ra. Có duyên thâm, ấy nói thế thì dễ mà đúng.

Ở đây, sự tự kỷ phê bình của Huyền có lẽ là không thể được. Em không còn đủ trí nhớ hòng đem phân tích cái tâm hồn của em hồi ấy nó đã rung động ra sao. Lừa chồng, em đã coi như một cái vấp, một cái trượt chân, hay một tai nạn nhỏ mọn gì mà sau đó, ta không quan tâm, không bức mình, cũng không hối hận.

Khi một người đã trượt chân một lần đầu thì cứ sa ngã mãi mà chẳng biết, khi đã đem hy sinh cho ái tình cái e then thiếu nữ lúc còn ngây thơ. À! thì ra em không còn trong sạch gì, từ sau khi Nguyễn Lưu... trước khi có chồng! Sự thận trọng về e then đã là sự không còn có trong lương tâm em, cho nên sau khi cho người đàn ông ấy được cái quyền sở hữu thân thể em, thì còn xa mới thấy bút rút hối hận với chồng, em chỉ nghĩ sao cho xác thịt của em được đắc dụng mãi mãi.

Chàng và em lần đầu hai người gặp nhau trên vòng đua ngựa.

Giữa chốn hẹn hò của khắp mặt giai thanh, gái lịch, mà bất cứ ai cũng lặn lội tìm kiếm sự may mắn về kim tiền và ái tình, mà bọn nam nhi thì khoe của, mà bọn phụ nữ thì quảng cáo nhan sắc, mà một con đi cũng được bắc ngang hàng với một thiên kim tiểu thư, mà một thiếu nữ đức hạnh, trong chốc lát, cũng có những cái khao khát của gái đi, mà cả một xã hội trưởng giả đã phô bày những cái ngông cuồng vô luân lý của nó một cách quá đỗi ngạo mạn, phải, giữa các sòng bạc chính thức ấy, tại đó người ta đem cả cái đạo làm người ra phó thác cho ông thần May Rủi để hồng tuyến trạch lấy một cái hạnh phúc cá nhân nó luôn luôn làm cách mệnh với nền tảng đạo đức của đa số mà loài người đã hiện nguyên hình là một tội bọm đi dưới hình thức choáng lộn, và tiến bộ, văn minh, vâng giữa một chỗ ăn chơi của bọn bọm đi thượng lưu, em xin kêu van những ai còn có đủ can đảm để hỏi đến đức hạnh của một người đàn bà!

Ngồi trong khán đài nguy nga lẫn lộn với bọn nam nhi cũng đánh phấn, bôi môi gần như đàn bà, và bọn đàn bà thì nhờ những mốt y phục tối tân kỳ lạ nó phô phang cả đùi lẫn ngực ra dưới làn voan mỏng một cách rất lịch sự, trong khi đức ông chồng để miệt mài tâm trí vào mấy vé cá ngựa về cái giải

Long champ⁽¹⁾ hai nghìn hai trăm thước, trong óc hẳn còn rối loạn những *Double évent* với *Triple évent*⁽²⁾, những *Pégasec* với *Orchidéc*⁽³⁾ em để ý đến một chàng âu phục chải chuốt, đôi ống nhòm viễn kính đeo ở ngực, cái máy ảnh Contax cầm ở tay, tuy là người An Nam nhưng dáng điệu y như của một dân Ba Lê, được đi đi lại lại dưới sân cuội với những gót ung dung của người đã lăn lộn nhiều trong vòng đua nên không phải rối trí như những kẻ tập sự, ngựa chưa chạy mà cũng đã ngồi không yên và đứng không vững. Em ngờ ngợ chợt nhớ ra rằng lúc em mới bước chân vào vòng thì người ấy đã chụp ảnh em, em nhận thấy rằng mỗi khi đàn ngựa về, người ấy chỉ khẽ nâng máy ảnh lên mà lanh lẹn bấm, rồi gật gù cái đầu ra vẻ thích chí lắm. Người ấy có một vẻ đặc biệt; cả một vòng đua bữa ấy không có ai sang bằng.

Khi mãn cuộc, chồng em đỡ em đứng lên, vẻ mặt buồn như của người đi phúng đám ma. Chàng nói lái nhải những gì em cũng chẳng để ý. Hình như chàng kêu đã mất ăn cả mấy giải kép, thua vài chục bạc, chỉ

(1) Longchamp ở Paris là nơi có trường đua ngựa nổi tiếng!

Ở các trường đua ngựa khác giải lớn nhất thường gọi là giải Longchamp.

(2) Ăn gấp hai, gấp ba.

(3) Tên các ngựa thi: *Ngựa có cánh*, *Hoa huệ*.

được một cái *Pari Mutuel* là bốn đồng⁽¹⁾. Từ đấy đi ra kết cứ tự mình lại mắng mình là ngu hơn con lợn. Em chỉ để ý đến cái người đàn ông đáng để ý kia mà thôi. Thấy người ấy lĩnh được tập giấy bạc khá dày, tự nhiên em bỗng đem lòng kính phục ngay, và lại thấy chồng là đồ vô tích sự, đáng khinh bỉ, (nhất là khi đã là chồng mình mà lại thua cá ngựa càng đáng khinh bỉ lắm). Ấy thế là cái mầm phản trắc, cái tư tưởng lừa dối đã nhóm lên từ đấy, vì em đã trong vòng mấy chục bước đường, đem tài trí của chồng ra so sánh với của một khách qua đường.

Sau khi cả hai cùng lĩnh tiền xong rồi, thì nhờ lúc bọn con bạc đã giải tán đi nơi khác, hai người bỗng ngả mũ chào nhau, bắt tay nhau. Rồi chồng em giới thiệu:

- Bác Tân, người bạn học của tôi... Xin trình bác: đây là nhà tôi.

Em cúi đầu chào lại rất kính cẩn, và thấy hình như trong lòng có một mừng rỡ mà nguyên do không được rõ rệt, hình như “Một người như thế” mà lại là bạn cũ của chồng em thì danh giá cho em lắm. Từ đấy mà đi, em để hai người trò chuyện vui vẻ với nhau, chỉ lắng tai nghe.

(1) Đánh cá giữa người đi xem đua ngựa với nhau, do ban quản lý trường đua làm trung gian và khấu một phần tiền được cuộc để giúp các công việc từ thiện.

- Thế bây giờ thì đã thành ra cái gì rồi?

Người ấy cười rộ mà rằng:

- Thành ra cái thằng ăn hại xã hội chứ còn thành ra cái quái gì nữa!

Chồng em đỡ đòn: ·

- Nếu cứ được thế mãi là nhất. Tôi chỉ muốn có thế mà không được!

- Thế anh thì anh ra cái gì?

- Viên chức. Ăn hại nhà nước.

- À thế là ngân sách trùng!⁽¹⁾ Nói chứ, chóng quá nhỉ? Mới ngày nào chúng ta còn đi học thì cứ cãi nhau như hai gái lấy một chồng ấy!

- Thế được mấy cháu rồi?

- Đã có vợ đâu mà có con!

- Chà, sao mà kén kỹ thế?

- Kén chọn gì đâu! Ai lấy mà lấy!

Thế rồi hai người nói chuyện cá ngựa. Em nghe chẳng hiểu gì cả, vì thấy nói toàn những *Cléopâtre*,

(1) Nói theo tiếng Pháp *budgetivore* nghĩa là loài ăn ngân sách, như các loài ăn cỏ, ăn thịt vậy.

Orion, Reine Margot, Pacifique, Limier,⁽¹⁾ vân vân. Vì đi với chồng lên sòng đua là để xem thiên hạ ăn mặc ra sao, những ai đẹp hơn mình, những người nào sang trọng thế nào, có bao nhiêu người chụp ảnh mình, hoặc có vẻ ham muốn mình, đại khái có thể thôi chứ không phải để đánh bạc, nên em không nghe chuyện nữa. Mặc kệ cho hai người bàn tán với nhau, khuyên bảo lẫn nhau, hện hò với nhau. Có điều đáng chú ý: người bạn rất thạo đời. Sành sỏi lão luyện hơn chồng em! Nhiều lắm!

Khi lên đến đường *de Parreau*⁽²⁾ thì không còn một chiếc xe cao su nào cả. Chồng em vừa phàn nàn thì người bạn ấy đã nói:

- Được, tôi có xe, để xin tiền hai bác về tận nhà.

Thế rồi người ấy đến một chiếc xe hơi hòm kiểu tối tân, vút cho đứa trẻ gác xe một hào bạc⁽³⁾ mở cửa xe mời vợ chồng em như một người tài xế, rồi lên ngồi cầm lái xe. Chẳng rõ có phải vì trên xe có một người đàn bà đẹp mà người ấy hóa ra ngông ngông, vì đã xe chạy trong thành phố mà mở đến số 60, khiến em cứ lo sợ mất mật. Khi xe đỗ trước nhà, em bước xuống và nói một câu mà em cho là có duyên lắm:

(1) Tên các ngựa đua bằng tiếng Pháp nghĩa là: *Nữ vương Ai Cập Cléopâtre, Sao Thần Nông, Vương hậu Margot, Thái Bình, Chó săn...*

(2) Nay là đường Hoàng Hoa Thám.

(3) Hào bạc thời ấy ăn được năm bát phở.

- Ngồi nhờ xe bác mà về đến nhà mới biết là mình còn sống đây.

Chàng cười mà rằng:

- Thưa bác, nếu không để đi nhanh thì dùng xe hơi làm gì? Tuy vậy bao giờ tôi cũng rất cẩn thận.

Chồng em rồi rít:

- Anh vào chơi một lát đã, anh! Vào qua cho biết cửa biết nhà, chớ bạn cũ với nhau, sao lại thế!

Chàng vào. Em tung búng pha chè, lấy thuốc một cách rồi rít, vì em thấy bạn cũ chồng là một thượng khách đáng kính trọng hết sức. Hai người lại bàn về cá ngựa trong hồi lâu, hẹn hò nhau đến chủ nhật sau sẽ đánh chung lưng nhau. Khi cáo biệt, người bạn lại hứa sẽ đem xe hơi đến đón vợ chồng em nữa.

Bữa cơm chiều hôm ấy, chồng em tuy cũng có buồn vì thua bạc thật, nhưng lại vui vẻ được ở chỗ khoe cho vợ nghe những đức tính của một người bạn cũ mà sau mười năm mới lại gặp mặt. Nhớ những lời tiến cử ấy em mới biết rằng Tân là con một ông tổng đốc rất giàu có, đã sang Pháp du học, đã có bằng tú tài, và chẳng phải làm một nghề gì cả vì ông bố có tại Hà Nội tới hai mươi nóc nhà cho thuê. Tân đã lấy vợ từ năm 18 tuổi, đã bỏ vợ, rồi đi du học và sau khi ở Pháp về thì cũng chưa lấy ai cả. Tân cứ sống một mình để hưởng hết mọi cuộc lạc thú ở đời. Chồng em kết luận:

- Thật là một người sung sướng nhất đời! Có danh vọng, có học thức, có tiền bạc lại không phải làm việc cho Tây, lại không bận bịu vợ con! Tự do đủ mọi đường, sướng thật.

- Nhưng mà chắc chơi bời lắm... Trông mặt cũng đủ biết.

- Điều ấy tôi không rõ, vì bao lâu nay hôm nay anh em mới lại gặp nhau... Nhưng mà chắc hẳn thế. Người con giai thời buổi này, ai mà không ăn chơi? Ở vào địa vị anh ấy mà không ăn chơi thì làm Thần giữ của à?

Đêm hôm ấy, nằm trong sự ôm ấp của chồng em đã không sao xua đuổi được sự mơ màng, ao ước, và tưởng tượng rằng đó là em nằm trong cánh tay Tân. Trinh tiết với chồng? Thì em đã mất tận trước khi lấy chồng rồi, còn gì? Như vậy, tuy người ngoài không ai biết, nhưng mà em, thì em phải biết! Và lại phải luôn luôn nhắc với lương tâm của em rằng cuộc đời em thế là hỏng rồi. Tự mình lừa dối mình, tưởng mình là trong sạch, làm như vậy nó hèn hạ thế nào ấy! Không, em không còn trong sạch gì nữa, mà nếu em chối cãi điều ấy với lương tâm thì em khốn nạn lắm, mà lòng tự ái của em cũng không cho phép em thế! Mà đã không là một người đoan chính cao thượng từ đời nào mất rồi, thì hỏi giữ gìn đức hạnh nữa mần chi? Không bao giờ như đêm ấy sự hư hỏng nảy mầm trong óc một gái đã có chồng, mà lại có những nghĩa lý chính đáng đến như thế.

Và những ý nghĩa ấy khiến em lại tưởng đến Nguyễn Lưu! Tức thì cảnh tượng quyền sinh của Lưu thành linh lại hiện ra trong trí nhớ của em, rõ rệt như trên màn ảnh. Cái đầu ngả về phía sau, cái miệng be bét những bọt đen, hai mắt hé mở và đỏ ngầu, cả thân hình nằm theo dòng sóng sượt của một người yêu em, đau khổ đến chết vì em, của người đáng lẽ là chồng em, đáng lẽ có em là người vợ trung thành suốt đời, và cho em được một người đàn bà trong sạch ở đời! Người tự tử ấy đã bị giết! Mà kẻ sát nhân ấy chính là người hiện giờ được là chồng em, đang ôm ấp em, một cánh tay vòng dưới cổ em, bàn tay kia trên ngực em, một bên chân gác một cách trịnh trọng lên bụng em! Em tháo gỡ khỏi sự ôm ấp của chồng, đẩy cái chân ấy ra vùng ngồi nhồm lên, thấy chồng em đáng căm hờn, đáng giết chết, và thấy mình đáng ghê tởm! Ô hay! Thế em có còn là giống người hay không? Sao mà em lại ăn ở với một người như thế, trong một thời hạn như thế, sau một tấn bi kịch như thế? Em với quả bầm mở đèn, ngơ ngác nhìn bên chỗ em nằm. Tuy bị em đẩy ra, chồng em lúc ấy cũng vẫn ngủ say, lại nằm co ro trông rất bất tiện, mà ngáy to như một anh phu gạo, mà rãi rớt ở mồm đương chảy ròng ròng xuống nệm! Em bĩu môi. Em bĩu môi. Em nhớ đến những đêm ái ân ô trọc mà chồng em đã dùng đến cả cái lưỡi một cách dè tiện biết bao, bắn thủ kể biết bao, đáng bỉ biết bao!

Đồng hồ ngân nga buông mười hai tiếng đĩnh đạc, làm cho em thấy lạnh, và thấy gian phòng rộng quá.

Ngồi trong chăn, bên chồng, mà em thấy em như cô độc, thiếu tình yêu, khao khát sự an ủi, kẻ đau khổ nhất đời.

Chán chường, mê mệt, băng khuâng, em ngáp dài, và vươn vai.

Sau cùng em lại tắt đèn đi, nằm xuống, kéo chăn lên kín đầu, ôm chồng mà em tưởng tượng đó là Tân. Cuộc ngoại tình bằng tinh thần!

Ấy đó, hai anh đã hiểu một người đàn bà đã có chồng, một người đàn bà tử tế, và danh giá nữa, mà trong một đêm, đã có cái nghĩ ngợi của một gái giang hồ, thì có cái tâm trạng phiền phức rất dễ hiểu ra sao.

Chủ nhật sau, một sự tình cờ làm chồng em phải về quê. Trước khi ra đi, chồng em dặn phải xin lỗi Tân, nếu Tân y hẹn đem xe hơi đến đón. Buổi chiều hôm ấy, Tân đến đón thật, và đã trúng kế của em, nghĩa là bước vào nhà giữa lúc em đang mở tủ gương lấy cái áo dài, nghĩa là giữa lúc nước da trắng nõn của em ẩn hiện trong làn nhiều mỏng của cái áo cánh có đường hằn của coóc-xê, và cái quần trong... Tân đã sững sốt ngơ ngác như là bất cứ người đàn ông nào cũng đã phải lúng túng như thế. Sở dĩ em bày trò ra như thế là bởi óc đã nhiễm phải ảnh hưởng của mấy tờ báo mà ngày nào người ta cũng bàn bạc om sòm về các ngôi sao chớp bóng, về cách trang điểm Âu, Mỹ, cách kẻ lông mày của Marlène Dietrich, cách... khiêu dâm của

Crawford⁽¹⁾ mà người ta cứ viết thẳng một cách ngây thơ chẳng ngượng ngời chút là sex-appeal.⁽²⁾ Làm thế, em cũng chỉ phô cái tính cách sex-appeal như một ngôi sao thôi, chứ có gì!

Sau khi cúi đầu đáp cái chào của Tân rồi, em lại quay vào tìm áo trong tủ, và dềnh dàng đủ cho Tân được tự do ngắm sự... sex-appeal của em ở sau lưng em. Mãi em mới khoác áo dài lên vai quay ra, nói:

- Thưa bác, mời bác hãy ngồi chơi,

Tân đáp ứng:

- Bẩm, thế ra bác giai lại không có nhà?

- Vâng nhà tôi có việc vội về quê, bảo tôi xin lỗi bác.

Tân đứng tần ngần hồi lâu rồi:

- Thế thì ra tôi lại phải đi một mình.

- Vâng hãy mời bác ngồi chơi xơi nước.

- Thôi, bác cho phép...

Tuy nói thế, Tân vẫn cứ đứng. Em cũng đứng ngây ra nhìn Tân và vẻ lúng túng không biết có nên tiếp bạn chồng khi vắng nhà không! Sau cùng, Tân ra thẳng vì em cũng không mời thêm lời nào nữa.

(1) Marlène Dietrich nữ diễn viên điện ảnh người Đức nhập quốc tịch Mỹ, Joan Crawford nữ diễn viên điện ảnh Mỹ đều nổi tiếng trong những năm 30-40.

(2) Tiếng Anh nghĩa là kêu gọi tình dục.

Ngồi lại một mình em sung sướng. Em đã làm cho một người phải ham muốn em, gây ngất trong ba phút, bằng cách khiêu dâm... Không bằng, *sex-appeal*, nói thế hơn, vì nói tiếng mẹ đẻ thì việc ấy mất hết thi vị, không có vẻ mỹ thuật nữa, mà lại dâm đẳng một cách bản xứ, mặc lòng nghĩa lý của hai thứ tiếng vẫn chỉ là một. Cái thần bí của ngữ loại, của danh từ! Vạn tuế cho bọn “văn sĩ” của mấy rạp chớp bóng!

Bữa cơm chiều hôm ấy, hai vợ chồng em đã có tiếng bác, tiếng chì, về sự em “sơ suất” trong khi tiếp đãi Tân. Chàng vừa lòng bùng thức ăn trong mâm vừa lầu nhầu.

- Mợ như thế thì khỉ thật! Tôi không ngờ đấy!

- Sao? Tiếp đãi thì cũng đến thế thôi, chứ còn thế nào nữa? Cậu vừa vừa chứ!

- Thôi im đi, đừng cãi nữa! Người ta lịch sự như thế, lại đem xe hơi đến đón tôi, mà tôi đã nhận trước với người ta, mà mợ cứ cãi, thì chó cũng không nhịn được!

- Thế cậu không có nhà thì tôi làm thế nào?

- Thì mợ cứ tiếp người ta cho mận mà hơn nữa thì đã sao? Mợ là nhà quê đấy à? Mợ ngu dốt xưa nay à? Mợ chưa tự nhiên mà tiếp khách bao giờ à?

- Nhưng mà người ta chưa thân a.

- Người ta là bạn học cũ của tôi, mợ nghe ra chưa?

- Nhưng mà người ta giấu! Tôi không muốn có vẻ nịnh hót!

- Thôi câm đi, ngu! Nó giấu thì mình nhờ vả nó à? Nói thế thì thà vạch đầu gối ra mà nói!

- Cậu vừa chứ, cậu đừng áp chế!

- Này thôi đi, đừng giở bình quyền! Tân thôi mà thế thì nhục, thì phí cả hai tiếng tân thôi! Tân nữ lưu mà không biết tiếp một người bạn chồng cho lịch sự, mà không hiểu biết cáo lỗi cho chồng, khi chồng có lỗi... Lại không mời được người ta một chén nước, một điều thuốc!

- Tôi chỉ nhà quê thế thôi!

- Thế mới câm đi, đồ ngu!

Rồi từ đấy cho đến hôm sau, vợ chồng em hờn mát lẫn nhau, không ai nói gì với ai. Em rất sợ sùng thâm, vì từ lần sau trở đi nếu Tân có đến, thì em sẽ được tự do đủ đường mà không sợ chồng nghi ngờ gì nữa. Thì ra hễ cứ gian ngoan một chút là sự gì ở đời cũng phải thành. Vẫn không chịu nhận lỗi cũ, em chỉ lảng lảng chữa cái tính nết của em. Một tháng sau, khi đã tiếp xúc với Tân vài ba lần nữa rồi, khi sự xã giao đã đủ thời giờ đem đến cho chúng em vẻ thân mật rồi, thì tình cờ một buổi sáng chủ nhật chồng em không có nhà. Tân cũng đến chơi. Em đã tự nhiên chuyện trò thân mật với ông bạn quý của chồng em đúng như chồng em đã muốn. Trong hai giờ đồng hồ, hai bên đã

nói đủ mọi chuyện, và giá có thể nghe lõm được cái tự do của những ngôn ngữ, ắt cậu tham Kim cũng muốn thà vợ cậu ta cứ là người đàn bà cổ hủ cho xong!

Mãi nói những chuyện nặng mưa vô vị, một dịp may cho Tân được phép kể lể với em tâm sự của chàng... À, thì ra bao giờ giai gái phải bả nhau cũng từ một con đường ấy mà đến. Khi em có ý chê Tân là khó tính, thì chàng buồn bã nói:

- Chị xét đoán tôi nhầm cả. Tôi không kén chọn kỹ lưỡng một cách quá đáng bao giờ. Nếu mãi đến bây giờ mà tôi chưa có vợ là vì tôi có một quan niệm ái tình khác hẳn với đại đa số.

Em cười rộ, nửa thật, nửa đùa:

- À, anh Tân sắp triết lý đấy! Thế thì hay lắm, tôi sẽ vui lòng nghe lắm.

- Vâng, chính thế. Tôi, tôi cho mục đích của ái tình không phải là hôn sự. Chị há lại không thấy rằng bao nhiêu người say mê nhau rồi thì sau khi thành vợ chồng, lại chán nhau, hết yêu nhau đó hay sao? Việc bách niên chỉ là một điều khuôn phép, chứ ái tình mới là lý tưởng. Cái gì đã là lý tưởng thì không thể đem nó mà giam hãm vào khuôn phép được nữa. Đã thế thì, nếu lấy nhau để mà hết yêu, thà không lấy nhau để cứ mãi mãi khổ vì nhau, nghĩa là yêu nhau!

- Anh nghĩ thế thì còn người đàn bà nào dám yêu anh nữa?

Đến đây, Tân đứng lên, buông xuôi hai tay, thở dài...

- Ấy đó là mối khổ tâm của tôi. Chẳng nói hạng phụ nữ đứng đắn làm gì, ngay cả đến bọn gái giang hồ mà tôi cũng không thấy yêu nữa.

- Sao vậy?

- Vì họ cứ muốn tôi lấy họ làm vợ. Họ không hiểu rằng tôi sợ hôn nhân lắm, vì khi đã thành vợ chồng rồi, thế nào người ta cũng ăn ở với nhau chẳng ra cái quái gì. Chị Kim ạ, tôi tin hôn nhân làm hại ái tình cũng như kẻ mộ đạo tin có Thượng Đế vậy.

Tân ngồi xuống, nghiêm nét mặt hỏi vặn em:

- Sao lại không? Khi đã yêu thì phải bỏ hẳn cái quá khứ. Tôi yêu gái giang hồ được, vì tôi nghĩ rằng ở đời này không làm gì có sự trinh tiết về tinh thần. Không bao giờ, một người đàn ông lại được yêu một cô thiếu nữ nào trước khi yêu mình thì chưa hề yêu vụng giầu thâm ai, dù là trong một giờ, dù là trong một phút.

Đã thế thì gái giang hồ có tội gì, nếu chỉ là sự trinh tiết của linh hồn là đáng kể, mà xác thật là không? Nếu tôi yêu gái giang hồ là vì việc tôi được gái giang hồ yêu sẽ có giá trị hơn ái tình ở một người thượng lưu. Chỉ gái giang hồ mới biết so sánh. Vì gái giang hồ đã từng trải trong sự đánh giá của người đàn ông, cho nên ái tình của gái giang hồ càng có giá trị, không thể ngờ vực được. Nói thế thôi hẳn chị đã hiểu rồi.

Em ngấm nghĩ rồi đáp:

- Anh có những tư tưởng lạ lắm.

Tân đứng lên, chán nản:

- Có lẽ tôi điên. Chị xét cho: từ lúc tôi mới thành người, tôi đã đau khổ về tình rồi. Tôi yêu người ấy, tôi lấy làm vợ, rồi hôn sự làm hỏng ái tình của chúng tôi, đến nỗi người ấy hỗn láo với tôi, đến nỗi chúng tôi bỏ nhau! Mà không phải người đàn bà ấy ngoại tình, chị có hiểu cho như thế thì mới thấu triệt cái nguy hiểm của hôn sự. Từ đấy, tôi chán đời vô cùng...

Em cười khanh khách và tìm câu an ủi:

- Thế mà nhà tôi vẫn khen anh sung sướng nhất đời đấy.

- Anh ấy cũng lại nhảm!

Chàng cầm lấy mũ để báo trước sự muốn cáo lui, rồi tiếp:

- Tôi mà lại là người sung sướng nhất đời! Mới ra đời đã đau khổ vì tình. Đã lười thôi về vợ con, không được sống cái đời tầm thường của thiên hạ nữa! Mười năm nay rồi, vết thương kia cũng vẫn chưa khỏi! Tôi bị nhiễm nhiều lắm không có chí học hành gì nữa, chẳng làm được việc gì vĩ đại, chỉ ăn chơi vờ lý thôi! Đấy chị xem: tôi có tiền, có sức khỏe, có gia thế, có chút học thức nữa, mà tôi không bao giờ vui! Cái gì tôi cũng có, chỉ chút lòng yêu là không có! Tôi sang

đến bên Tây cũng không tìm nổi một người đàn bà! Vả lại, tìm sao được? Hình như người ta ai cũng đều có một số mệnh đã vạch sẵn. Chà! Người mình muốn yêu thì không được yêu được mình, mà lại chỉ những người mình không yêu mới cứ đòi yêu nhau! Yêu nhau thì phải hiểu nhau... Mà *hiểu nhau* không phải dễ như thiên hạ tưởng, vì tôi hiểu chữ "*hiểu*" khác hẳn thiên hạ. Thôi, mãi anh ấy chả về, xin phép chị cho tôi cáo lui.

Nói rồi, Tân bắt tay em rồi ra đi. Mỗi lần chàng đến chơi hoặc ra đi, là động cơ chiếc xe hơi lại nổ ran, cũng như trái tim em hồi hộp.

Từ bữa ấy, thỉnh thoảng em lại nhớ những lúc chồng em phải đến nhà ông chú tiêm thuốc thì lại hẹn Tân đến chơi. Sau những khi thấy vợ tự nhiên như đầm, đáng mặt phụ nữ tân thời, nghĩa là bạo dạn tiếp đãi Tân cho thân mật, thì chồng em tỏ vẻ sung sướng lắm, một lần chàng khen em như thế này:

- Tốt lắm, thế là rất phải! *Tu es devenue très femme du monde!*⁽¹⁾

Rồi thưởng vợ bằng một cái hôn rất kêu.

Quả thế, chàng không hề ngờ vực chi cả! Chàng không biết rằng cái nguy trang kia đã rành rành, vì Tân

(1) Mình đã trở nên một phụ nữ rất rộng đường giao thiệp (V.T.P. chú).

cứ đến ăn cơm luôn, cứ mời mọc tiệc tùng luôn, vì Tân và em vắng mặt nhau thì nhớ nhau, mặc lòng chưa ai ngờ cho ai rõ. Về phần người chồng thì còn xa mới chột nghĩ đến tấn kịch bạn và vợ có thể xảy ra được dịp khoe với thiên hạ một ông bạn có chiếc xe hơi vẫn đón mình là phỉ chí mà thôi. Và lại cứ khôn ngoan như em thì chồng nào phải ghen nữa!

Cuộc đụng chạm ấy kéo dài trong một tháng thì một hôm Tân yêu cầu chồng em cho phép em được đi thăm cảnh Tam Thanh với một người bạn gái của chàng.

- Anh Kim ạ, đó là vợ một người bạn đã quá cố của tôi, góa chồng đã sáu năm nay nhưng vẫn ở vậy thờ chồng nuôi con, mà đã muốn tôi dùng xe hơi đưa đi xem phong cảnh đường rừng mà tôi cũng đã hứa rồi, mà trước kia chưa tiện dịp. Vậy thì anh cho phép chị ấy cùng đi, gọi là hai người đàn bà có bạn đi đường với nhau cho vui, và cũng để tôi khỏi bị mang tiếng thị phi của đời trong tình bạn hữu...

Không suy nghĩ trước sau gì cả, chồng em hí hửng nói liền:

- *Mais avec grand plaisir!*⁽¹⁾

Tân lại đồng dạc nói:

(1)Ồ, rất lấy làm vui lòng.

- Nếu anh không phải đi làm thì tôi mời cả hai vợ chồng anh. Nhưng người bạn gái của tôi lại không chờ được đến ngày nghỉ, vì ở Ninh Bình lên Hà Nội có vài ngày thôi.

Chồng em lại gật đầu lia lịa:

- Được! Được!

- Thế sáng mai, bảy giờ thì xin chị tham đã sẵn sàng cả rồi, tôi đánh xe đến, chị cho bà Hội uống một chén nước nóng để giới thiệu lẫn nhau, rồi chúng ta đi ngay nhé? Đi mất độ ba giờ, về ba giờ, và bốn giờ thăm động, nghĩa là sắp sấm tối mai thì đã ở Hà Nội rồi.

- Phải! mà khi tôi giao vợ tôi cho anh thì anh phải cẩn thận tay lái nhé? Đường Lạng Sơn, những rừng với núi, anh đừng nên phóng bạt mạng...

- Anh đừng lo! Xe tốt chả sợ gì. Thưa chị, thế chị vui lòng nhé?

Em hững hờ đáp:

- Vâng.

Tân cáo lui, bị lưu lại thì lại nói:

- Chết, phải cho tôi đi ngay mới được, vì tôi còn phải sửa soạn. Phải mua một ít thức ăn đồ hộp, lại phải đi lắp cuộn phim để chụp một ít ảnh kỷ niệm chứ! Thôi, chào chị, chào anh, đến sáng mai.

Thế là vợ chồng em lại cãi cọ nhau. Chính em đã gây ra cuộc hục hặc ấy, và vì lẽ gì tưởng không phải cãi nghĩa nữa. Tuy trong bụng, em đã sướng mê tơi, nhưng em cũng cự chồng:

- Cậu lạ quá! Sao mà dễ dãi quá thế?

Chồng em ngăn người ta hỏi lâu rồi hỏi:

- Sao? Mợ không muốn đi à? Ngày mai mợ có bận gì đâu?

- Không phải tôi bận, nhưng đi xa thế, lại không có cậu, rất bất tiện!

- Những ba người thì việc gì mà bất tiện?

- Nhưng mà tôi thấy việc ấy nó thế nào ấy!

- Vì mợ còn hủ bại lắm chứ sao nữa!

- Việc là việc tôi nhận lời hay không, ít ra cậu cũng phải hỏi ý kiến tôi đã chứ? Sao cậu lại nhận lời ngay một cách hấp tấp dễ dàng quá thế?

- Không nhận lời ngay thì ra tôi nghi ngại gì bạn tôi à? Thì ra tôi sợ mợ không là người đứng đắn à? Nghi hoặc thì là người cả ghen! Thế thì lọ lắm! Sống cuộc đời mới, theo Âu hóa, thì không được nghi ngờ như người cổ hủ. Tôi tưởng giá tôi có cho mợ đi một mình với anh Tân cũng không sao! Để mợ nói thì còn gì là lịch sự nữa! Lại từ chối phắt ngay đi rồi chứ còn gì!

- Thôi đi, cậu cũng nên văn minh vừa chứ!

Chồng em đập tay xuống bàn, gắt:

- Thôi đi, mợ cũng hủ bại vừa chứ! Đừng nói nữa! Đồ ngu! Chồng càng tin cậy, càng quý hóa bao nhiêu, thì lại càng mắng chồng bấy nhiêu à?

Em vội xin lỗi. Rồi, mười phút sau, vợ chồng lại hí hửng với nhau, hôn hít nhau, y như trẻ con. Một người vợ sắp phụ tình hoặc đã ngoại tình rồi, lắm khi lại thành linh có những phút cảm hứng đột ngột khó hiểu để yêu chồng nồng nàn hơn khi măm phản gián nẩy ra trong óc, cho nên sau khi được mắng em là đồ ngu - sự ấy xảy ra rất ít - mà rồi lại được em ôm ấp rất thân mật, anh chàng cảm động vô cùng, cũng đáp lời ái tình của em một cách hùng hồn như vào buổi tân hôn. Ôm cái đầu bóng nhoáng những sáp thơm ấy vào lòng, em đã thấy chồng em hình như hoàn toàn, vì theo ý riêng của em, người chồng hoàn toàn phải là người chồng vô tâm, hết sức tin vợ, mù cả hai mắt và điếc cả hai tai nữa, hoặc nếu không điếc thì ít ra cũng phải để cho vợ có dịp thuận tiện để ngoại tình! Thì ra chồng em có đủ cả những điều kiện ấy, mà lại có những đức tính ấy một cách kín đáo, rất mỹ thuật nữa vậy.

Sáng hôm sau, em trở dậy sớm, thân thể khoan khoái, linh hồn đầy những thiện cảm với sự sống, mặt mũi như bông hoa vừa được ít mưa xuân. Những cách trang điểm ngĩ trong cả đêm trước cho xứng đáng với cuộc du lịch, khiến em chỉ tốn có độ nửa giờ

trước bàn gương thôi mà đã biến hình ra một nàng tiên hợp thời trang đặc biệt. Chao ôi! Ngày hôm nay hẳn Tân phải hết sức ngạc nhiên ở chỗ em xinh, đẹp hơn mọi ngày nhiều! Nào! Để xem cái bà Hội nào đó có còn trẻ không, có đẹp hơn không? Và có là nhân tình bí mật của Tân hay chỉ là một người bạn gái chân chính của Tân mà thôi! Sự ghen tuông bóng gió - phải chưa chi đã cái nét ấy - với những sự mơ màng tiểu thuyết về cuộc du lịch đặc biệt nó đã hứa những cái thi vị của phong cảnh thiên nhiên, rừng với núi, gió với mây, hang với đèo, lạch suối, cùng với một người đàn ông có xe hơi, có máy ảnh, tuy phải lòng mình chưa mình không biết, nhưng quý trọng mình lắm, thì chắc rồi, có lẽ sẽ yêu mình một khi đã lên tới Tam Thanh; ngẩn ấy tư tưởng về cuộc tình duyên vụng trộm hình như đã chạy cả lên mặt mũi em, khiến em có cái thần thái linh hoạt đặc biệt của những người đàn bà mà ái tình đương đợi. Và chồng em nếu bắt gặp cái tinh thần của em lúc ấy, hẳn cũng phải kinh ngạc rằng đã thích đi chơi thế, sao tối hôm trước em còn gây sự cãi nhau.

A! tiếng vo vo của xe hơi, Tân đến đây rồi! A! Bà Hội! Góm cái áo nhung đẹp nhỉ! Cũng còn trẻ đấy, cũng không xấu đâu! Họ vào... Kia! ông tham Kim vẫn chưa buộc xong đôi giày của ông! Họ vào...

- Kính chào ông bà.

- Không dám! Mời bà vào chơi.

- May quá chị đã sửa soạn xong! Chứ thấy các bà ấy còn ngồi phẫn sát thì tôi lo quá đi mất!

Tân nói xong trở ghế cho Hội ngồi. Em rót mấy chén nước chè sen, đẩy về phía Tân bao diêm và gói thuốc lá *Camel*. Bà Hội nhăn cổ nói:

- Hoài của, giả sử gặp ngày nghỉ mà ông đi chơi cùng thì vui quá nhỉ?

Chồng em, lúc ấy đã buộc xong giấy, đứng lên đáp:

- Tôi rất lấy làm tiếc đấy ạ.

Vừa lúc ấy thàng xe nhà đã lững thững đi ra, cái nón ôm khur khur trước ngực. Chồng em nhìn lên đồng hồ, sợ hãi hấp tấp mà nói rằng:

- Chết chữa! Trưa rồi, thôi xin lỗi bà, xin lỗi bác, hôm nay ông sắp dặn tôi đi sớm, chẳng may quá!

Rồi người chồng hoàn toàn ấy vui vẻ ra đi.

Ba giờ sau, thì chiếc xe hơi đã chạy cong queo quanh những sườn non thuộc địa phận tỉnh Lạng. Em đã trông thấy cảnh đường rừng! Con đường quanh co uốn khúc chạy ngược lại về phía mình, những bảng tròn hoặc tam giác báo hiệu những chỗ rẽ hiểm trở, những đàn trâu trắng khổng lồ dồn nhau đứng nép vào sườn núi khi thấy còi xe, những anh Mán tránh xe một cách sợ hãi và cẩn thận hơn bọn người Kinh, những cây cổ thụ bên đường, những ngành đá mà núi giơ ra trên mũi xe như muốn để rơi xuống, những cái lạch ở

vực sâu thăm thẳm mà dòng nước thì có vài ba thứ mẫu không trộn lẫn nhau, những cái guồng tát nước khổng lồ và kỳ quái, những lớp nhà sàn đầy thi vị ẩn hiện trong những bụi lau, những cái cây bám vào những mỏm đá ngất ngưỡng chót vót trên đỉnh núi, những đám mây đen sì đầy chướng khí bị vướng trên những sườn non, thật vậy, những cảnh ấy tuy nhoáng nhoàng ở hai bên cửa kính của hòm xe như những phim thời sự ngắn ngủi trên màn ảnh, mà cũng không bao giờ phai nhạt trong trí nhớ của em. Vì sao? Vì người “tài xế” có cái mũi *Mossant* màu da trời, với bộ quần áo kiểu trèo núi, với đôi găng bằng da hươu trắng, mà giỏi lắm, vì cho xe chạy nhanh lắm, mấy lần tưởng chết mà lại không sao cả, đã làm cho em muốn đứng lên để bá cổ mà thưởng cho mấy cái hôn, nếu không có bà Hội ngồi chập chờn ngủ gật cạnh em. Bữa ấy, Tân đã hiện ra trước mắt em không những là một người giỏi giang, tài trí đáng mặt làm giai, nhưng mà còn là cái gì như là một vị anh hùng nữa. Nghĩ thế rồi chợt nhớ tới Nguyễn Lưu một hàn sĩ, còn trẻ tuổi mà đã hủ bại như một người già, lại không biết hưởng mọi sự phong lưu ở đời, thì em thấy hai người khác nhau một vực một trời, mà sao em lại đã yêu! - Chao ôi, tại xưa kia em chưa biết gì về người non dạ, đã nông nổi trong cái ái tình thứ nhất. Cuộc thăm tỉnh Lạng bằng xe hơi, thăm động bằng chân, không có gì đáng để ý. Những câu chuyện về lịch sử, về phong tục, những lời khen chê thợ Tạo, đã chiếm hết thì giờ của cuộc du lịch. Để ý dò xét,

em chỉ thấy rằng dễ Tân với Hội chỉ là một đôi bạn thanh khí hoàn toàn. Em bắt đầu yêu Tân. Và phải ý tứ, đủ cho Hội khỏi phải thắc mắc.

Em rất tiếc rằng đã không đẹp được nỗi khát yêu cho nên cứ phải nói những lời mà bụng không nghĩ, lại đôi khi sơ ý với Hội nữa, và do mối băng khuâng ấy, không được đầy đủ tinh thần để thưởng ngoạn cảnh thiên nhiên. Người ta đã chụp ảnh kỷ niệm, đã nhặt những viên đá ngũ sắc và những hoa quả lạ để bỏ đầy vào túi áo măng-tô, rồi vục tay vào nước suối mà nghịch như trẻ con, và dắt nhau, trượt chân, hoặc cười rộ vì những cái suýt ngã ấy. Thế thôi rồi thì về Lạng, vào nhà ông chú ruột của Hội, rồi ngồi ngáp dài ở phòng khách để Hội nói chuyện riêng với người nhà, trong khi Tân đi mua nước xăng, rồi những cái quà trong miền núi, chuyện về nhung, cao hổ cốt, rắn, mật gấu, rồi những lời mời mọc và từ chối, hàng toa tàu lễ nghi phức tạp chỉ có xà ích là làm mất thời giờ... Em chán nản lạ, vì mũi xe đã quay lại phương Nam. Em đã sắp thấy cuộc du lịch là vô vị, nếu trước khi chiều về Phủ Lạng - Thương,⁽¹⁾ Tân không đỗ xe để ăn bữa cơm chiều.

Tìm được một chỗ đôi cỏ chung quanh phong cảnh cũng khá hữu tình, lại gần đường thuộc địa để vẫn

(1) Nay là Bắc Giang.

trông thấy xe hơi nữa. Tân mở hòm ở đuôi xe lấy một gói tương ra. Chàng rải cái khăn rộng trên cỏ rồi bày cỗ, một bữa đại yến! Thịt đùi lợn, lưỡi lợn, cá dầm ướp cà chua, gan ngỗng, bánh mỳ... lại có cân nho chín với một chai rượu đỏ. Trước khi ăn uống, Tân bảo Hội và em nằm nghiêng trên cỏ nâng cốc mời nhau để chàng chụp luôn mấy khung phim nữa, kỷ niệm một bữa ăn đáng nhớ trong đời.

Hội hỏi:

- Ăn thế này gọi là... *pích-ních*⁽¹⁾, phải không, anh Tân?

- Bẩm chính thế, thưa bà chị. Mà ăn thế này tuy có thiếu thốn đủ thật đấy, nhưng ngon thì ngon hơn ở nhà mình nhiều!

- Ô, ngon nhiều chứ ỉ... Thế mới biết: cái gì có khó, có hiếm, mới là quý.

Cách thức hầu hạ sẵn sàng của Tân đối với hai chúng em thì thật đáng khen lạ. Lúc làm bồi bàn hay làm tài xế thì Tân cũng đẩy những thi vị say sưa. Em lại đâm ra ngờ vực Hội, cho rằng có một người bạn giai như Tân mà Hội lại không say mê thì Hội cũng đại lắm. Trong sự này hẳn có nhiều điều bí mật gì.

(1) Ăn ngoài trời, mỗi người góp phần mình vào cùng ăn, phiên âm tiếng Pháp *pic-nique*.

Tiệt tàn, bóng xế chiều, Tân bảo hai người đàn bà đi chụp cho hết cuộn phim những 32 cái ảnh nhưng Hội xin chụp ngủ một lát, kêu nhọc mệt lắm. Rồi Hội nằm nghiêng trên cỏ mà ngủ thật, để em một mình lững thững tìm một bụi hoa, một gốc cây, với Tân...

Khi chúng em là của riêng của nhau rồi thì ngẫu nhiên lại gặp sự tòng phạm của phong cảnh nữa, vì trông ngay thấy hòn đá rất tốt cho một cặp giai gái ngồi sánh vai nhau. Sau vài câu nói vắn vơ, Tân làm như vô tâm nhảy vào đầu đề:

- Đấy, chị xem, đời tôi lúc nào cũng thiếu thốn cái gì ấy. Trước phong cảnh này, được ăn ở với bạn hữu như thế này, đáng lẽ phải vui sướng, thì tôi lại bỗng dưng thấy buồn khổ, đau đớn nữa.

Em nhìn ra xa, nói như nói vu vơ:

- Không có ái tình thì kể cũng khổ thật đấy.

Tân nghiêm mặt nói:

- Nhất là khi người mình yêu lại không biết đến nỗi khổ tâm cho mình.

Em chưa kịp đáp thì Tân đã cầm lấy bàn tay em. Giọng chàng có vẻ thành thực lạ, đáng thương lạ...

- Tôi xin phép chị nhé! Dù sao thì cũng cứ để tôi nói đã... Không còn gì khổ tâm hơn là cứ phải giấu kín tâm sự lấy một mình.

...

- Thật đấy, tôi yêu Huyền mất rồi. Khi tôi dám nói thế thì tôi đã nghĩ ngợi nhiều lắm. Yêu vợ bạn, hay có chồng rồi mà lại có nhân tình, thế cũng bậy thật. Nhưng mà con số những kẻ phải ngoại tình vẫn là hàng ức, hàng triệu, trong thế gian! Ta không làm thế nào được vì khi quả tim đã rung động thì lý trí phải nhượng bộ.

- Nếu Huyền không có thể yêu được tôi thì nghĩa là Huyền không yêu được chồng rồi, và hạnh phúc của Huyền không còn ở sự trung thành...

Em vẫn cứ nhìn xuống mũi giấy, thì Tân đã nhấc tay em lên miệng để hôn. Thấy em không kháng cự. Tân từ từ ôm chặt lấy em, hôn vào miệng em, không phải cái hôn tầm thường nhưng mà một thứ hôn đặc biệt, nhờ nó em và chàng thấy cái sung sướng tựa hồ uống được linh hồn của nhau, một cái hôn đặc thắng của ái tình trước bốn phận, mà tiếng trống ngực thành thành điểm khúc khải hoàn ca - một cái hôn nó giống của màn ảnh, do đó, tưởng chừng như đã phó thác cả thân thể em cho người ta vậy! Tờ giấy cam kết như vậy là đã có chữ ký của hai bên rồi. Một cái hôn như thế đã tổng công kích lần cuối cùng để làm hại nốt một đời đàn bà chỉ có một số tàn quân đạo đức trong thành lương tâm.

Sợ bị nghi ngờ, chúng em vội ra đánh thức Hội, bắt lên xe, mặc lòng biết làm thế kể cũng bất nhã. Chiều hôm ấy, đã về nhà rồi. Chồng em vui mừng lắm, vì cuộc du lịch là rất đáng lo, mà em lại yên lành mà về

chứ “không việc gì” cả. Hội cũng vui: nàng lên Lạng cốt để cầu cứu đến tiền nông của chú ruột nhân thể, và đã có kết quả tốt. Tân ra về với những lời cảm ơn rất đáng cảm động của chồng em.

Ấy thế là em đã được hưởng những cái khoái lạc mà chồng em chỉ khêu nhóm lên trong mình em chứ không lo đến sự phải làm cho nó thỏa mãn. Sau những lúc ngoại tình, em càng chiều đãi chồng, nên người chồng càng bị vợ lừa bao nhiêu lại càng tin vợ bấy nhiêu.

Cuộc tình duyên ấy kéo dài ra mãi hàng tháng mà đôi giai gái không hề lo sợ tai tiếng, đến nỗi riêng em, em tưởng nó sẽ được trọn một đời. Cái xe hơi thật là một thứ đồ dùng mầu nhiệm. Nó tiết kiệm thời giờ. Nó lại là một căn phòng kín đáo biết bao.

Thật thế, đã bao nhiêu lần chúng em hưởng cái thú ngây ngất của ái tình một cách hoàn toàn, một cách đầy đủ, trong chiếc xe hơi ở những con đường thuộc địa cách thành phố năm cây số, vào những đêm có chị Hằng hoặc những đêm không giăng sao ở những quãng vắng vẻ có một cây gạo hay cây xoan, mà chung quanh là cánh đồng rộng mênh mông bát ngát... ai biết nữa? Tân cho xe néo vào vệ đường, mở một ngọn đèn nhỏ đằng sau mở một ngọn đèn xanh đằng mũi, thế rồi thì là... nào, anh có yêu em không, và mình ơi, mình hôn tôi đi! Xe lăm khi đỗ chưa nguội máy thì cuộc ân ái đã xong rồi. Rồi thì - xình xình xình - Tân

lại quay mũi xe, mở tới số 100 mà về Hà Thành, bảo với Kim rằng hai người đi mua một thứ hàng gì trong thành phố mà thôi. Người chồng nhìn lên đồng hồ thấy vợ chưa quá nửa giờ, lại còn khen!

- Ngán áy việc sao mà đi chóng nhỉ. Nói chứ có xe cũng tiện thật.

Tân và em nhìn trộm nhau, mỉm cười.

Em đã sống những ngày vui vẻ, không bao giờ quên được. Em thấy sự lừa chồng là không có tội gì cả, chỉ lãng mạn và có vẻ tiểu thuyết, vẻ màn ảnh một chút mà thôi. Mà càng lừa dối bạn bao nhiêu Tân lại càng làm tăng sự thân thiện bằng những cách quý hóa tốn tiền, làm cho Kim bỗng dung trở nên như kẻ dong vợ để câu lợi mà chẳng biết.

Nhưng mà, một ngày kia...

Cuộc tình duyên vụng trộm đã hết thời hạn. Ngọn lửa thiên hạ đến lúc hết hiền lành. Người chồng mọc sùng ngẫu nhiên được linh giác dẫn cho chút ít ánh sáng đến cái óc tối tăm của nó. Gian phu dâm phụ đã đến thời kỳ chẳng hết sức giữ gìn, quá mùa ra mưa, tưởng rằng xã hội chỉ có rất những kẻ điếc, hoặc thông minh...

Ấy thế là con Huyền bắt đầu đi đến cái chạng đường khốn nạn nhất đời của nó.

IV- TRUY LẠC

Buổi chiều hôm ấy, hốt nhiên chồng em khoanh tay nghiêm nghị hỏi em:

- Hạnh phúc của một người đàn bà ở cái thời buổi văn minh này là thế nào, Huyền có biết không?

Em giật mình, không hiểu vì lẽ gì đột nhiên chồng lại hỏi mình như thế. Rồi em lúng túng, muốn đáp ngay mà không đáp ngay được, vẻ sợ hãi lộ ra nét mặt. Bất thóp được cái thần thái của em đáng nghi như thế, chồng em cười nhạt mà rằng:

- Huyền không trả lời được à? Cái vấn đề ấy tưởng cũng không khó nói mấy. Huyền yêu quý nhất đời của anh ời, không nói được thì để anh nói hộ nhé? Nó rất giản dị! Đây này: hạnh phúc của một người đàn bà ở thời buổi văn minh này là có một người chồng có tiền của, có danh giá, yêu chiều mình hết sức, để rồi thì cho chồng mọc sùng!

Thôi, thế là xong! Em lạnh giá cả người đi, tựa hồ đương trời rét mà ngã xuống sông. Những lời nói dịu

dàng, khoan thai, bất ngờ ấy có một sức mạnh ghê
gớm đến nỗi em không còn đủ thông minh để mở
mồm nói ra gì được nữa, phải cúi mặt xuống, y như
thú tội. Em không bao giờ ngờ có khi chồng em lại bất
thình lình bắt thóp em một cách đột nhiên như vậy,
nên đã không kịp sửa soạn để phòng... Em không còn
làm thế nào giữ được cho mặt khỏi tái lại, quả tim em
khỏi đập mạnh, chân tay khỏi run... Thôi, thế là xong!
Từ đây trở đi, chàng càng được thể muốn kết án em
thế nào cũng được. Hôm ấy nhà vắng, con vú gái,
thằng xe nhà, đã bị chồng em sai đi những đâu đâu.
Chàng chẳng phải dè dặt ngôn ngữ, chẳng sợ tai vách
mạch rừng.

- Đồ khốn nạn! Thú tội đi! Mày đi ngủ lang với
thằng Tân đã bao nhiêu lần rồi? Huyền! Tao ăn ở với
mày như thế, tao đã có lỗi gì với mày chưa, mà mày
lừa dối tao như thế?

Em cúi mặt im lặng trong ba phút rồi mới nghĩ ra
được có một câu:

- Ai bảo cậu thế?

- Ai bảo tao, điều ấy mày không cần biết! Điều
mày nên biết là mày có nên hổ thẹn với cái lương tâm
mày không! Thế nào, đồ khốn nạn! Con dâm phụ! Mở
mồm đi!

- Cậu đừng ghen bóng gió như thế... Nếu tôi đi
chơi với Tân là tại cậu bắt buộc tôi! Cái ấy không

phải tự tôi! Nói thí dụ tôi có ngoại tình nữa, thì cũng tại cậu!

Em chưa nói hết thì một cái đấm rất độc địa thúc vào mặt em khiến em ngã lộn nhào... Bất tỉnh nhân sự, em không biết gì nữa. Khi em tỉnh lại thì em đã được đặt lên trên giường hằn hoi. Chồng em ngồi cạnh em, hí hoáy viết bằng một mảnh bút chì trên một tờ giấy trắng kê vào bìa một cuốn sách to để trên đầu gối. Thấy em mở mắt nhìn, chàng ngừng tay, hỏi:

- Lại còn thí dụ à? Lại còn bắt người ta phải nói rõ những chứng cứ hiển nhiên nữa à? Có muốn xấu thì sẽ được xấu một thể. Có muốn tao nói rõ không? Huyền!

Chàng ngừng một lát, lại rên rĩ:

- Thật là một bài học cho bọn đàn ông ngu dại, quá tin vợ, trong số ấy có tao! Tao cũng là một thằng khốn nạn, nhưng khi tao yêu quý mày mà mắc tiếng khốn nạn thì đó không phải là một cơ chính đáng cho mày lừa tao và đi ngủ với một thằng khốn nạn khác!

Lúc ấy em vẫn còn bàng hoàng... cả một bên mặt đau tê tái, cái xương quai hàm tựa hồ như đã long khớp, hàm răng như muốn rơi ra. Rồi em sợ hãi, sợ hãi quá đi mất! Sao... tự nhiên chồng em lại cục cằn, tàn nhẫn đến thế được? Nếu em búng bình cãi lại vài lời nữa, thời sự tàn tệ của chồng còn ghê gớm đến đâu? Thế rồi em nghĩ ra ngay: những người hiền lành, bao giờ cũng cục! Đã vậy thì em nên dùng đến cái chính

sách im lặng, im lặng như là khinh bỉ, như là phần uất đến không thèm đáp nữa, còn hơn là muốn đáp nhưng chẳng biết đáp thế nào. Cái thượng sách của phụ nữ vẫn đối với bọn nam nhi, vào những trường hợp như trường hợp của em, xưa nay vẫn là lặng thinh, nếu không là cầu cứu đến nước mắt. Khi sự buộc tội đã là đích xác thì sự chối cãi cần phải rất tài tình, ta mới có hi vọng huyền hoặc được ông quan tòa là bị ngờ oan. Lúc trước, em đã trót im lặng, nhưng mà một cách khôn ngoan hơn, họa may, có thể gieo mồi ngờ vào óc trong sự công bình của con người đương kết án. Nghĩ thế, em chỉ úp mặt xuống cái gối bông.

Nhưng, than ôi! chồng em tất đã có đủ chứng cứ lăm rồi!

- Hôm thứ bảy trước, lúc bảy rưỡi, mày kêu với tao là đi mua khuy áo. Thế rồi mày thuê xe ra vườn hoa Paul Bert⁽¹⁾. Đến đấy, xe hơi của thằng Tân chờ mày rồi! Hai đứa chúng mày phóng qua cầu Sông Cái, đi ngả nào không biết. Đến 9 giờ, thì chiếc xe ấy đặt mày ở vườn hoa Hàng Đậu, cho mày thuê xe tay về đây trước, rồi thì nửa giờ sau nữa, thằng Tân mới đến rủ tao đi đánh mạt chược, có không? Thử chối cãi đi xem nào!

(1) Vườn hoa Indira Gandhi ngày nay.

Em choáng người lên! Những lời tố cáo ấy không sai một ly sự thực nào cả. Không biết chối cãi thế nào, em không có cách gì khác là cứ áp mặt xuống chiếc gối. Chẳng thấy cần chối cãi vô ích nữa, cái lúc hiem nghèo ấy, em chỉ tự hỏi vì người nào mà cuộc tình duyên vụng trộm của em đã kín đáo thế mà lại cũng vỡ lở tan hoang! Nhưng đây, chồng em lại tiếp: - Tối thứ năm vừa rồi thì nó đón mày ở “Trận Vong chiến sĩ đài”⁽¹⁾, rồi thả mày ở nhà Đấu Xảo Maurice Long⁽²⁾, sau khi bậy bạ với nhau ở con đường mạn Kim Liên. Cái xe hơi của nó chính là một cái nhà sấm! Những cơn nhục dục của chúng bay đã được cái sấm kín đáo ấy giữ cho đến bây giờ mới bại lộ! Từ xưa đến nay, mày đã ngủ lang với nó ít nhất cũng vài ba chục lần rồi! Mà lần nào cũng chỉ trong vòng một, hai tiếng đồng hồ! Đáng mặt phụ nữ tân tiến lắm! Đáng mặt thượng lưu lắm! Có hay không? Ô hay! Tao hỏi thì phải nói chứ?

Em muốn nín nhưng không được nữa. Chồng em phũ phàng nắm tóc em, lôi em trở dậy. Những câu xỉ vả, căn vặn, hằn học, vẫn không thôi hắt vào mặt em như cơn mưa rào. Khi em phải ngồi lên còn lom khom

(1) Trước cột cờ.

(2) Nhà triển lãm mang tên viên toàn quyền Đông Dương bị Phạm Hồng Thái mưu sát ở Quảng Châu. Nguyên ở chỗ này nay là Cung văn hóa Lao động Hữu nghị Việt - Xô.

thì chồng em lắng một cái, dúi em ngã lăn xuống sàn gác! Đã đến thế rồi, em hiểu ra rằng chối cãi là vô ích, mà im lặng cũng không xong! Thôi, hỏng rồi! Số phận em đã đến lúc phản gián lại em! Sau những cuộc lạc thú bất chính nó khiến ta sướng đến hóa điên, thì đây, cái giờ hình phạt đã điểm.

- Em lay anh nghìn lay! Em quả là một đứa khốn nạn, xin anh tha thứ cho!

Lạ thay là chồng em vẫn thản nhiên, chẳng hề tức giận thêm nữa, chỉ gật gù cái đầu mà nói một cách sung sướng:

- Được lắm! Như thế là biết điều lắm, chứ mà chối cãi nữa thì phiền lắm! Cứ việc quỳ như thế mà nghe đây!

Em hãi hùng đến không dám ngược mắt nhìn lên xem chồng đương làm gì nữa. Giữa lúc tâm thần rối loạn, nước mắt cứ ứa ra ròng ròng. Một lát rồi chồng em nói:

- Từ nay trở đi, thì mày có biết cái số phận của mày sẽ là thế nào không? Huyền!

- Em trông cậy ở cái bụng dạ quân tử, cái lòng tha thứ của anh, tha cho một người đàn bà khốn nạn là em, thế thôi...

Nói xong, em lại khóc nức nở. Em hối hận hết sức, ở chỗ không bao giờ lại nghĩ xa xôi rằng nếu cứ lừa

dối chồng mãi thì người chồng hiền lành, ngu dần nhất đời, cũng có quyền xỉ vả, hành hạ, bêu diếu em. Trước kia, em cứ tưởng dầu thất trinh nữa cũng không sao, chắc chồng em cũng chẳng ghê gớm đến thế. Trong thiên hạ, có biết bao nhiêu anh chồng mọc sừng mà vẫn cứ yêu vợ như thường, nếu không căm giận hết mực nhưng chẳng dám hành hạ gì vợ? Khốn nỗi người chồng này không hiền lành, không phải yêu quý vợ thương cái nghĩa của những người chồng kia! Chàng nói.

- Thế nào? Ly dị nhé? Bằng lòng không? Để tao dắt mày về nhà mà cho bố mẹ mày nghe những chuyện dê nhục của mày! Rồi tao lại dắt mày đến tòa cho mày nhận tội trước mặt những ông quan tòa! Rồi thì mày muốn lấy đứa nào thì lấy, đi theo thằng nào thì theo!

Thế thì chết! Thế thì đến tự tử! Bố mẹ em mà biết em thế này thì em không sống được! Trời ơi! Thì ra em đã có một người bố, một người mẹ! Em chưa làm nổi sự gì để đền ơn trả nghĩa mà sao em lại còn ăn ở dê mặt để cho bố mẹ phải nhục nhã như thế, hử em? Sao lại mãi đến bây giờ em mới nhớ đến bố mẹ? Rồi thấy em sẽ ra thế nào? Liệu mẹ em có sống nổi nữa không? Hử Trời? Em chấp tay như trước một bức tượng Phật, thất thanh kêu van rất thê thảm:

- Không, không ly dị!...

Chồng em xỏ vai mà rằng:

- Thế thì thế nào? thưa bà? Bà cứ muốn chêm chệ trong cái nhà này để làm bà nội tướng, để làm “người vợ yêu quý nhất đời” của thằng ngu này mãi mãi, hay sao? Sau những sự phản phúc ô uế như thế, mà bà vẫn tưởng là chưa đủ bôi gio trát trấu vào mặt tôi nữa hay sao, mà bà vẫn còn muốn cứ làm “mẹ tôi” nữa hay sao, thưa bà?

Sau khi ngẫm nghĩ rất lâu, em phủ phục xuống chân chồng, kể lể:

- Thưa anh, em biết thì đã dại mất rồi. Nếu em đến nỗi thế này thì chính chỉ là vì hiểu nhầm hai chữ văn minh, xã giao... Nếu anh xét như thế, nếu anh còn có thể bao dung cho một đứa con gái nhẹ dạ và đã ăn năn tội lỗi, thì xin anh rủ lòng thương...

- Vâng! Thôi thế cũng được. Tôi xin cố giữ kín cái sự sỉ nhục cho tôi, và cho bà, nhất là cho bà! Rồi sao nữa? Bà có biết rằng đối với hạng đàn bà quái vật như bà thì cách hình phạt nào mới là xứng đáng, bà có biết không? Bà tưởng văn minh với xã giao là lừa chồng đi ngủ với giai đó à, thưa bà? Đây này: từ đây trở đi thì sẽ là một cuộc đời khổ nhục, nếu bà không muốn tôi bọc lá chuối vào dất bà ra khỏi cửa... Thật thế, bà sẽ được coi như đứa con đòi, con sen... Bà sẽ không còn một chút quyền hành gì của một người vợ nữa! Vì rằng tôi có thể kính trọng một con nhà thổ ở ngõ Yên Thái được nhưng tôi không kính trọng bà được, vì sự thật thì cái việc của bà đã làm quả là nhơ nhuốc hơn nghề mãi

dâm... Thế nghĩa là nếu tôi thương bà được phần nào hay phần ấy, chứ bà đừng có kêu ca, đừng có phàn nàn gì, mặc lòng cách cư xử của tôi sẽ là độc ác đến bậc nào! Cứ như thế mãi, mãi mãi, mãi cho đến khi nào tôi nguôi giận, có thể quên được, thì thôi. Ấy đó, không muốn ly dị thì phải cúi đầu trước những lời giao hẹn ấy. Vậy như thế có được chăng? Không nghĩ ngợi em đáp liêu:

- Vâng. Xin vâng! Cái tội của em đã như thế thì hình phạt nào, cách xử vả nào, em cũng phải cắn răng mà chịu. Để rồi anh xem sự ăn năn tội lỗi của người đàn bà.

- Được lắm! Thôi, cho đứng lên!

Em khép nép đứng lên, không kịp nghĩ rằng sự phục tòng ấy lại còn nhục nhã hơn cuộc ngoại tình nữa. Chồng em ra ngồi ở bàn, chỉ tay bảo em ngồi xuống cái ghế đối diện, đẩy về phía em cái giấy có những dòng chì nguệch ngoạc, lại phán:

- Đọc xong rồi chép đúng nguyên văn ra một tờ giấy khác, ký tên xuống dưới. Ít ra thì cũng phải có tang chứng mới được. Tôi không thích khẩu thuyết vô bằng! Mời bà đọc đi!

"Mấy lời thú tội.

Tôi, viết những dòng này và ký tên dưới đây, vợ chính thất và chính thức của ông... xin thú tội rằng đã trót phạm tội lừa chồng tôi, đã nhiều lần ngoại tình với

một người bạn chồng tôi là Tân. Tôi đã đem nhiều tiền của chồng ra cùng với nhân tình tiêu hoang vào những cuộc chơi bờ lông phí. Mưu gian bại lộ, chồng tôi muốn ly dị, nhưng tôi không muốn. Do lẽ ấy, tôi phải ăn năn sám hối và vui lòng viết những dòng này xin chồng tôi đừng nỡ ly dị tôi, cố thương hại tôi, họa chăng mai sau cuộc đời tôi cũng không đến nỗi khốn nạn. Tôi xin cam đoan là chịu thôi không đòi hưởng quyền lợi của một người vợ chính thất, nếu chồng tôi nghĩ lại mà cho tôi hưởng thì không kể. Vậy có giấy này làm bằng. Khi thảo giấy này, tôi vui lòng mà thảo chứ không do chồng tôi bắt ép, có giấy này thì tôi mới khỏi bị ly dị, nghĩa là thoát khỏi một điều hổ thẹn mới thiên hạ, và sỉ nhục bố mẹ tôi.

“Hà Nội ngày... tháng... năm...

“Ký tên và điểm chỉ

....”

Đọc xong, em chỉ sợ không khéo mắc mưu của người chồng nguy hiểm. Ngộ sau khi thảo cái giấy nhục nhã ấy, em cứ sẽ bị ly dị? Nhưng em không dám lưỡng lự, vì lẽ đã như em thì người ta bắt mình thế nào mà chả phải chịu? Em chỉ xin chồng đừng bắt viết đến khoản đã cùng tình nhân tiêu phí nhiều tiền của chồng, vì đó là lời vu oan. Nhưng chồng em cau mày:

- Phải viết! Phải đúng như thế, không được sai một chữ. Ít ra tôi cũng phải có một thứ khí giới đối

phó với kẻ quyến rũ vợ tôi chứ, thưa bà! Thế nào? Bà không muốn viết thì thôi! Thì thôi! Nói đến đây, chàng lôi mảnh giấy về đứng phất lên. Kinh hãi quá, em vội giữ lại.

- Vâng, thì tôi xin viết đủ.

- Mau lên!

Thế là em ngồi chép những dòng chữ buộc tội gay gắt ấy như một cái máy, như một kẻ đã đến lúc quá liều. Xong đâu đấy, chồng em cất mẫu giấy vào túi áo, lấy mũ ra đi. Trước khi đi lại nói:

- Thôi! Xong! Cám ơn bà! Từ bây giờ trở đi, thì bà sẽ sống một cuộc đời khác... Tôi cho bà lên giường mà nằm trùm chăn, để nghỉ ngơi, nếu bà cần phải nghỉ ngơi.

Lúc ấy thằng xe đã về. Chàng gọi nó lên gác vào phòng, ra lệnh:

- Bà mệt! Mày liệu trông nom nhà cửa và bảo vú già sửa soạn làm cơm!

Đoạn chồng em ra hẳn. Đi đâu? Em không biết! Cái giấy thú tội kia sẽ dùng vào việc gì? Em không biết. Có phải ấy là chàng đi tìm tình địch không? Có phải ấy là chàng ra tòa không? Hay là đi tìm bố mẹ vợ? Không biết! Em không thể hiểu gì cả! Em muốn biết lắm mà em cứ phải nằm kín mít trong chăn. Em sẽ xấu hổ với làn không khí lừa vào phổi em, với ánh sáng

mặt trời soi sáng cho em, với cái mặt em hiện ra trong gương, với thằng xe, với con vú, với người đi đường thứ nhất mà em đã gặp khi bước ra ngưỡng cửa, em sẽ hổ thẹn với cả cỏ cây vạn vật!

Hình như ai cũng có quyền khinh bỉ em rồi, ấy là việc ấy chưa vỡ lở ra đến thiên hạ, hãy còn trong phạm vi phụ phụ mà thôi.

Trong mười ngày, em nằm liệt giường, không ốm đau gì mà tựa hồ như mắc phải một thứ bệnh nặng. Sự hổ thẹn với lương tâm, sự hối hận tự mình giận mình, là đáng sợ đến nỗi nó khiến ta nhoi nhói đau về tinh thần, và mệt mỏi bứt rứt hơn là xác thịt có chịu thương. Chồng em mỗi ngày bốn buổi đi về, trước mặt bọn đầy tớ thì cũng qua loa hỏi vợ vài câu, mà không có ai thì không thèm rĩ rằng lấy nửa tiếng. Riêng em trong mười ngày, em khóc lóc với cái chân bông... Than ôi, sau một cuộc ngoại tình, cái nợ phải trả sao mà quá đắt! Sướng ở xác thịt xong, nay em đau đớn ở tinh thần. Ai xui khiến em đến nông nỗi thế này? Ai làm cho em với Tân ăn phải bả với nhau?

Đó chẳng phải là tại chồng em hay sao? Ừ, chồng em, với những tư tưởng văn minh, nuông vợ như dân Tây phương, và môn trốn vợ như một thứ quý dâm dục?

Trong sự sa ngã của người vợ, người chồng ít ra cũng có đôi phần trách nhiệm, nếu không là có tất cả. Và, đã như vậy, thì há chỉ riêng em đáng chịu khổ hình mà thôi? Nghĩ thế, em căm giận sự đời lắm, tưởng

chùng như mình không có điều gì trái đạo nữa. Nhưng may sao em nguôi ngay... Sao chồng em lại không là đương chịu một thứ khổ hình? Mọc sùng, bị vợ lừa, thế đau đớn lắm chứ! Ấy trong một thời gian dài như hàng thế kỷ, em biết trách mình rồi lại trách chồng, và thương mình, rồi thương chồng, để mà, sau cùng thì hối hận một cách xót xa. Mới biết đối với Tân em chẳng có tình gì. Đó chỉ là thuộc vấn đề hoàn toàn vật chất. Thật thế, trong những lúc đau đớn vô cùng ấy, chẳng bao giờ một ý nghĩ oán trách hờn giận người nhân tình, lại thoáng thấy trong óc em.

Đến ngày thứ mười một, ra ngồi ngắm trước gương, em kinh hoàng thấy mình là một người khác. Mát em lõm xuống, má em hóp đi, da dẻ em xưa kia đến tuyết cũng không đẹp bằng, vậy mà nay xanh xao như của người ngã nước. Cái vẻ đẹp thuở xưa, cái nhan sắc hại người và hại cả mình bây giờ đã đi đâu mất, chỉ còn để lại những nét mặt góm ghềnh của một con dâm phụ ô uế, hôi tanh. Lẩn thẩn em gượng cười. Cái gương phô ra một cái cười nhợt nhạt, vô duyên một cách lạ. Thật vậy, đã đến thế này, đã đến bậc chính mình, mình cũng phải ghê tởm cho mình, thì còn chồng nào thương được mình nữa! Nếu chồng em mà còn có phen thương yêu em được nữa, thì cũng chỉ là đồ ngu đại đáng khinh! Như vậy, em sẽ hy vọng nổi gì?

Em còn đương băn khoăn về hậu lại, đương khổ sở vì một cuộc đời đau đớn trong một cảnh ngục thất

bằng tinh thần ấy, thì người vú già mang một chậu nước vào cho em.

- Thế nào u! Mấy hôm nay, cậu có làm sao không?

Chẳng biết rằng vợ chủ nhà vừa trải qua một cơn giông tố rất phũ phàng, người vú nhà quê ấy điềm nhiên đáp:

- Mợ bảo sao? Cậu con chả làm sao cả!

- Mấy hôm tôi ốm thế, cậu có hay đi chơi không?

- Tối nào cậu con cũng đi.

- Độ này nhà có hay có khách không?

- Chỉ có ông Tân đến vài lần.

- Mấy lần?

- Không biết hai lần hay ba lần. Bẩm hôm nay hẵn mợ đã khỏe? Chắc hôm nay mợ bắt đầu xuống nhà dưới được chứ? Mà sao con không thấy mợ uống thuốc nhỉ?

- Tôi uống thuốc tây thì u biết sao được! Thôi cho u xuống.

Thế này là nghĩa lý gì? Vẫn hay rằng Tân chưa biết rằng mưu gian kia đã bại lộ nên mới cứ dẫn mặt mo lại nhà này như thế, nhưng vì lẽ gì chồng em vẫn tiếp đãi Tân? Con người tưởng như hiền lành mà sự thật thì rất thâm hiểm ấy muốn gì? Mục đích của chàng là sự gì, trong khi vợ ngoại tình mà không bỏ vợ, bạn lừa dối

mà không tuyệt giao? Chồng em đương mưu một sự ghê gớm gì vậy? Nhưng câu hỏi ấy, em không thấy có câu đáp. Hốt nhiên em nghĩ thế mà rùng mình. Nhất là cái việc vụng trộm kia, chàng lại khám phá ra rành mạch đến thế. Vậy ai tố giác chúng em? Chồng em đi đâu lại biết rõ mọi sự thực? Bí mật!

Thế thì em không được gặp mặt Tân một lần cuối cùng nữa thì không xong! Thật thế, em phải gặp người yêu để bảo cho biết rằng từ đây mà đi thì chúng em đoạn tuyệt nhau, có khi căm hờn nhau suốt đời nữa! Cơ sự đã ra như thế. Tân không còn vác mặt đến nhà em nữa, nếu biết sợ hãi một cuộc phục thù ghê gớm của người chồng có những cử động khó hiểu kia. Em sẽ bảo Tân: liệu hôn! Coi chừng! Cái xe hơi của Tân sắp đến một chỗ rẽ nguy hiểm!

Sau khi đã trang điểm qua loa rồi, em bỗng thấy cái cần phải tự hỏi: có phải xin phép chồng không? Ừ, nếu lẳng lặng ra đi, em sẽ là người chưa biết hối hận, không còn ai cứu vớt nữa. Nếu xin phép chồng, em sẽ có một hành vi quang minh chính đại: gặp Tân để đoạn tuyệt cái ái tình bất chính kia. Nhưng mà liệu chồng em có hiểu như thế không? Hay sẽ cấm ngặt?

Sau cùng, em lẳng lặng ra đi. Nếu quả thật em đã hối hận, không còn tơ vương gì nữa, hẳn em không cần gặp mặt Tân nữa. Vậy mà sự dự định đoạn tuyệt kia, tự nó, nó cũng tố cáo vẫn là chứng cứ của một mối tình! Như thế, xin phép chồng là không nên. Và chẳng còn

đến với Tân nữa hay thôi, thì cuộc đời sống dưới sự xỉ vả của chồng sẽ chẳng có gì thay đổi.

Bữa ấy vào lúc bóng đã xế chiều. Đến trước cái nhà kiểu biệt thự của Tân, em thấy cái xe hơi nằm trong cái nhà chứa xe, và những bông hoa hồng ở hàng rào không đón chào em bằng cái mầu tươi thường nhật. Từ trên một cái lầu có ánh sáng đèn điện chiếu qua khe cửa, một luồng âm nhạc ẻo lả rền rĩ văng ra không gian. Em đã khẽ đẩy cái cổng sắt lằng lặng, bước trên sàn cuội, rón rén lên cái thang gỗ lim quanh co, đến trước cửa trước cửa phòng Tân rồi mà bọn gia nhân không biết... Dưới bóng điện có chùm rua xanh, cạnh một cái đỉnh trầm đồ sộ khói thơm đương bốc lên ngùn ngụt, Tân đứng tựa cái cột cẩm thạch, cầm violon dạo bản đàn *Qu'avez vous fait de mon amour?*⁽¹⁾ Âm thanh réo rắt của khúc nhạc khiến em lại trở lại với tất cả những cái thi vị cuộc ngoại tình! Thấy tiếng động - em ngồi xuống ghế dài - Tân hơi quay lại nhìn nhưng vẫn không bỏ vĩ. Những ngón tay của chàng vẫn đào tạo ra những tiếng đàn thần bí có sức mê hoặc gớm ghê... Xong bài, chàng bỏ đàn, đến phía em, kiêu ngạo hỏi:

- Đấy, Huyền xem! Cần gì phải có máy vô tuyến điện truyền thanh như anh chàng Kim dờ dẩn của

(1) Mình đã làm gì tình yêu của tôi.

Huyền, khi người ta là một nhạc sĩ, và khi người ta không muốn làm khổ lỗi tai lắng giềng, hàng xóm?

Nói xong, ngồi xuống bên cạnh em, hôn má em. Thì ra việc vỡ lở tung toé kia, Tân vẫn chưa biết! Thế là, đáng lẽ đến báo tin buồn để rồi cự tuyệt, em bỗng có cái ý muốn dò xét lòng yêu của Tân.

- Tân ơi, chúng mình yêu nhau thế này có ích gì không? Để làm gì nhỉ?

- Sao lại hỏi thế? Yêu là để yêu; Nếu chúng ta đã thấy hạnh phúc trong sự yêu nhau thì đừng nên hỏi “để làm gì”, vì mục đích của sự ấy đã ngụ cả trong tiếng gọi.

- Chúng ta có phương kế gì làm cho lòng yêu trường cửu được không?

- Được ngày nào hay ngày ấy, lòng yêu không phải là sự trường cửu thì ai làm thế nào cho nó trường cửu được.

- Mình nghĩ thế nhưng tôi nghĩ khác... Tôi muốn chúng ta phải được yêu nhau mãi mãi mới được.

Tân đứng phắt lên, xo vai mà rằng:

- Ô! Té ra em vẫn chưa hiểu anh! Cái gì nhỉ? Em muốn ly dị chồng à? Để lấy Tân à? Ô Không? Không đời nào? Tất em đã rõ là anh thù ghét hôn sự! Nếu ta lấy nhau thì ái tình sẽ tiêu diệt! Muốn cho lòng yêu của đôi ta sẽ trường cửu, thì chỉ cứ vụng trộm thế này thôi. Đấy. Huyền xem! Vì đâu Tân lại đi yêu một

người đàn bà có chồng? Vì rằng yêu như thế là không lụy đến mình, người đàn bà kia, trong khi ăn ở với chồng, sẽ trút cả những cái nhỏ nhen hằn học của cuộc đụng chạm hàng ngày, nghĩa là cái cặn bã của ái tình chính thế, cái cặn bã của ái tình đổ vào đầu chồng, để mà dành riêng cho người nhân tình những cái gì đáng gọi là tinh hoa! Người có chồng mà còn có nhân tình thì sẽ yêu nhân tình cho đến khi nhắm mắt... Huyền ngẫm mà xem, hồng nào hồng chẳng có gai? Nam nữ muốn yêu nhau thì phải lấy nhau, ấy là những cái "gai" của ái tình chính là hôn sự. Cho nên ở những nước văn minh, cái lý tưởng của người đàn ông là có vợ chung tình để mà lừa vợ với một số nhân tình khác, cũng như cái lý tưởng của người đàn bà là có một người chồng mù lòa để cho mình san sẻ cái tinh hoa của ái tình cho một người nhân ngãi... Đạo phu phụ là cái đạo dạy người ta kiềm chế nhau, gắt gỏng nhau, cãi lẫn nhau. Trái lại, chỉ là nhân tình nhân ngãi với nhau thôi, thì người ta chỉ chiều chuộng nâng niu nhau mà thôi. Vợ ngoại tình hay chồng mọc sừng, đó là dấu hiệu của văn minh, khi tạo hóa làm cho những cây hồng còn có gai nhọn và ái tình kết liễu bằng hôn sự. Nếu công nhiên lấy nhau, chúng ta sẽ không yêu mê mết đến như thế này!

Cái luận điệu như thế, xưa kia có thể là mê hoặc biết bao, thì nay chỉ khiến em bất bình, thấy là trái đạo, nếu không là thậm vô luân lý. Em đã hiểu ra - than ôi, khi muộn - Rằng một quan niệm như thế mà bảo là văn

minh được, thì vẫn minh chỉ có nghĩa là đã man mà thôi. Em nổi giận mà rằng:

- Nếu thế thì tôi không thể yêu anh được nữa!

Tân dứt hai tay vào túi quần, đi đi lại lại, vùn vằng.

- Ô, áy đấy, đàn bà họ giống nhau như đúc! Trước anh tưởng Huyền cũng khá, bây giờ anh mới rõ em cũng cổ hủ như bọn “tam tông tứ đức” mà thôi!

- *Khá* là thế nào? Là lừa chồng à? Là làm nô lệ kẻ quyến rũ mình à?

Tân nổi nóng:

- Không! Trước khi yêu tôi thì cô rõ tôi là hạng người nào, có khối óc khác người như thế nào rồi! Cô đã tự do yêu tôi chứ không phải chuyện vật nài, quyến rũ, hay ép uống, hay lay lục kêu van gì cả! Cô nhớ lại mà xem! Lúc cô bắt đầu yêu tôi, thì cô cũng chỉ thấy là hay thôi chứ chúng ta không nghĩ gì đến sự trường cửu. Mà hôn sự chính thật lại không là kế vạn toàn?

Ừ, sự thật là như thế đấy! Em biết nói năng gì nữa? Em chỉ còn ôm đầu nức nở khóc lóc mà thôi!

Tân là hạng người văn minh như thế, ai bảo em đã dây vào làm gì! Trước những dòng lệ của em, Tân đầu dụi, an ủi vào tai:

- Thôi nín đi! Em nghĩ lại cho anh! Dầu sao, anh cũng vẫn là người can đảm, thành thực, dám nói ra lời

những điều mình nghĩ. Nếu anh lừa dối Huyền, lúc kê khai tẩm yêu mà lại xúi giục em bỏ chồng để lấy anh, rồi mà sau thì lại ruồng bỏ em, thì anh, mới có lỗi chứ? Sao em không nghĩ cho chín mà đã vội yêu anh? Lại bảo là hiểu anh? Đời nào anh lại lấy vợ, điều ấy em đã rõ trước khi yêu anh kia mà?

- Nhưng ngộ việc này vỡ lở thì số phận em sẽ thế nào?

- Kín đáo như chúng ta, sợ gì vỡ lở? Vả lại anh có ở nhà lâu đâu! Anh sắp sang Pháp một chuyến nữa rồi! Em cứ việc nuôi con thờ chồng, nghĩ đến anh, yêu anh trong tâm.

Hải hùng, em thất thanh hỏi:

- Anh? Anh lại sắp sang Pháp?

- Thưa em, vâng ạ! Chứ ở đây mà làm gì? Cái không khí này không thể thở được. Chung quanh chỉ toàn là một bọn vô học, hủ lậu, dã man! Vẫn hay tuy có Huyền, nhưng chúng ta có lấy nhau đâu mà lo? Xa cách nhau, ta lại thương nhớ nhau hơn nữa!

Em đứng lên, thở dài đau đớn, nói rên rĩ:

- Thôi, thế thì chết em rồi!

- Sao?

- Việc vỡ lở rồi, anh ạ! Em muốn anh cứu vớt em ra khỏi mọi hình phạt của chồng, nhưng anh đã thế thì em cũng đành từ đây...

Tân như mê ngủ, ngơ ngác hỏi:

- Sao? Vỡ lở thế nào? Huyền nói thật hay nói đùa?
Sao nó vẫn tiếp anh tử tế?

Em bèn đem hết đầu đuôi kể lể gầy gọn rất tỉ mỉ.
Nghe xong, Tân thở dài, trách em:

- Huyền ngu quá đi mất! Sao lại không chối cãi.
Biết đầu đó lại không là vì nó ghen bóng ghen gió?

- Khốn nỗi, chồng em biết rõ cả rồi, chối cãi gì nữa!

- Là nhĩ! Việc của chúng ta kín đáo thế sao đến tai
nó được!

- Ấy đó là điều anh cần phải cắt nghĩa rõ cho em
hiểu...

- Hay là nó có mặt thám?

- Hay là tại anh có cô nhân tình nào nữa?

Tân cười nhạt:

- Lúc nào anh cũng có dăm bảy cô nhân tình! Có
lẽ ai rình mò em rồi thù em thật đấy, vì đối với em, anh
yêu em nhất, còn những ả khác chỉ là những thứ đồ
chơi tạm bợ...

- Còn em, để em không là một thứ đồ chơi?

Tân nguẩy đầu, nói chừa:

- Lòng yêu em của anh thì đặc biệt, khác hẳn,
không thể dùng lời mà tả được. Anh cam đoan với em

trước rằng trước khi chết, lời nói cuối cùng của anh phải là để gọi đến Huyền!

- Thế bây giờ anh nghĩ cho em thế nào?

- Ấy đó mới là sự rắc rối!

Đáp thế xong, Tân lại thở dài. Rồi ôm đầu nghĩ ngợi. Rồi ngã mình trên ghế độ nửa giờ, rồi lại ngồi nhồm dầy, ôm em vào lòng như để đau thương. Sau cùng, Tân bỏ em ra, mở tủ bạc lấy ra một cái nhẫn kim cương với hai tờ giấy nhận thực mua hàng, và tháo ở ngón hay út cái nhẫn kim cương thứ hai nữa. Chàng cầm tay em nói:

- Đây là phương kế cuối cùng. Em cầm lấy hai cái nhẫn này mà phòng thân. Nếu bị ly dị, hoặc vẫn ở với nó, hoặc về ở với bố mẹ, hoặc sẽ lấy một người khác nữa, hoặc sẽ phải tìm sinh kế độc lập, thì hai cái nhẫn này cũng sẽ hữu ích cho em cả. Khổ tâm lắm, em chẳng còn phương kế nào khác. Độ một tháng nữa, anh đã xuống tàu đi Pháp rồi! Anh chỉ yêu cầu Huyền có một điều là dù sao nữa thì bao giờ hình ảnh của anh cũng sẽ tồn tại mãi mãi trong tâm hồn em, ký ức em, thế thôi. Em sẽ nói: “Ấy đó là người mình đã yêu, và đã yêu mình”. Cuộc đời chia rẽ chúng ta được, nhưng không thể diệt mối tình của đôi ta được!

Nói xong, chàng để hai nhẫn vào tay em.

Cử chỉ ấy khiến em ngượng cả mặt. Tân coi em như gái giang hồ! Đó là một cử chỉ không tha thứ

được! Em không phải là một dĩ thượng lưu! Tờ giấy bạc của khách làng chơi đưa cho gái mãi dâm hay là hai cái nhẫn kim cương để vào tay em, hai thứ ấy giá trị tuy có khác nhau, song le ý nghĩa vẫn chỉ là một! Đáng lẽ ra, Tân phải đau đớn, buồn rầu, khóc lóc như em, nếu quả thật yêu quý em, xót xa em... Đáng lẽ phải hy sinh đời Tân đi, để cứu vớt em, bầy vẽ mọi cách ly dị hoặc rũ nhau làm cái chước cuối cùng của ba mươi sáu chước... Tân yêu em như thế à? Em muốn nổi giận, muốn được day nghiến, xỉa xói, nói tệ. May sao em nghĩ lại ngay! Ủ, Tân có bốn phận gì, nếu em chỉ là người đáng khinh bỉ? Lừa chồng! Ngoại tình! Nếu em làm vợ Tân rồi, biết đâu Tân sẽ chẳng là người chồng mọc sừng thứ hai? Đến cái gì còn thương được, chứ đến một người có phản phúc thì không thương được? Muốn oán trách, em phải tự oán trách mình trước đã!

Em nhìn vào mặt Tân... Một cái mặt khó hiểu lãnh đạm, cảm động ít quá.

Thế là quả quyết đứng phắt dậy, em xé tan cái phắc tuya⁽¹⁾ vút vào mặt Tân, ném hai cái nhẫn kim cương trước mặt Tân!

Chàng chưa kịp bầy giải một lần nào, em đã dùng dùng ra khỏi phòng với cái dáng điệu căm hờn của một

(1) Cái hóa đơn.

người đàn bà phần uất. Chàng gọi em lại hai ba lần, nhưng em thấy nếu quay lại, em sẽ mất giá trị lần nữa. Em ra về. Và việc từ chối anh hùng ấy hai cái nhẫn đáng giá mấy nghìn bạc⁽¹⁾ lại còn là một nguyên nhân cho em phải tiếc, phải hối hận khi về sau em dần thân vào bước giang hồ. .

Từ hôm ấy mà đi, em không bao giờ gặp mặt Tân nữa. Chàng cũng không còn dám vác mặt đến nhà người bạn quá tin cái tình bằng hữu ở cái thế kỷ đặc thủng của chủ nghĩa cá nhân.

Thế rồi, một hôm, những ông chủ chuồng ngựa dục, những bồi bàn các khách sạn lớn, những bác thợ ảnh, bọn khách quen của những tiệm khiêu vũ, của những hiệu may y phục tân thời, đã không nói chuyện đến cậu ấm phong lưu mã thượng lịch sự nhất Hà thành, người có cái xe hòm mười hai mã lực, đi trong thành phố mà cũng phóng nước đại như những ông Tây sở, Tàu bay!

Còn Huyền, bà tham Kim, hoa khôi của thủ đô, cũng không thấy mặt ở những nơi hội họp, chơi bời của đám “Thượng lưu nhân vật” nữa.

Trong ba bốn tháng đó, là một cuộc đời nhẩn nhục trong xó bếp, không một tư tưởng bình quyền, giải

(1) Thời đó một lạng vàng chỉ ba chục đồng.

phóng, không một ý nghĩa xa hoa phù phiếm, bên cạnh một người chồng khó hiểu, không thèm nói với mình một câu thân mật, cư xử như người dung nước lã, lại luôn luôn đi chơi suốt đêm. Mãi ăn nằm, em đã trở nên người đàn bà Nhật Bản. Có khi em ngồi đối ngọn đèn dầu nhỏ ngọn, chờ đức ông chồng đến bốn giờ đêm. Chàng về, đập cửa thình thịch, vào nhà, uống chén nước em rót, rửa mặt vào cái chậu thau nước do em bung lên, vút mũ áo xuống giường cho em dọn, rồi lên giường ngủ, không một lời cảm ơn, không một lời sai bảo, cũng không mắng mỏ, nếu em có gì suýt. Cái chính sách khinh bỉ bằng im lặng ấy, em thấy nó tàn nhẫn bằng vạn sự chửi rủa, đánh đập nữa. Nhưng biết làm thế nào? Em cứ phải chịu không được phép hé răng. Vì lẽ bọn tôi tớ cũ đã bị thải ra cả, nên thằng xe, con vú già mới đến rất lấy làm khen ngợi em, cho rằng chồng em có một người vợ phục tòng như vậy là tốt số nhất. Trước mặt chồng em, chúng không dám nói to. Khi có mặt chồng ở nhà, em thấy một lần không khí sợ sệt và kính cẩn. Em ngủ trên một cái giường riêng, ăn cơm với vú già, thằng xe. Bọn này chẳng lấy gì làm lạ, đã quen cả mọi lễ thói của cái gia phong mới mẻ mà chúng đã coi là sự thường.

Trong thời gian ấy, mỗi người khách của chàng hay mỗi người khách của em đều là một vị phúc tinh, một vị ân nhân cho em, mặc dầu chỉ là trong chốc lát... Vì rằng khi nhà có khách lạ, thì thế nào chồng em cũng phải bắt buộc dĩ nói với em ít ra là một vài lời

ngọt ngào, thân mật để tỏ rằng ấy đó vẫn còn là một đôi vợ chồng tử tế với nhau. Những dịp đặc biệt ấy làm cho em lại sung sướng thấy cái ảo tưởng rằng trong đạo phu phụ của chúng em, không hề đã xảy ra cái sự không còn phương cứu chữa được. Nhưng sướng bao nhiêu thì rồi lại khổ bấy nhiêu mà thôi. Vì rằng một khi khách đã đứng dậy ra về, một khi trên mặt bàn chỉ còn lỏng chỏng hơi trầu vơi và mấy chén nước cạn, thì cái mặt lạnh nhạt của đức ông chồng khiến em đủ thấy nhà cửa lạnh lẽo thêm. Những lời ngọt ngào lúc vừa rồi, đối với em than ôi! Thật chẳng khác gì những lời của ông cố đạo an ủi những tù nhân phải chịu tử hình trước lúc bước ra pháp trường với người giật máy chém.⁽¹⁾

Nói ra đây rằng cuộc đời như thế thì không thể sống được nữa, tưởng cũng là thừa.

Em đã sống cái cuộc đời của một cung phi đầy ải trong lãnh cung, mặc lòng lúc nào em cũng được gần gũi quân vương. Cái địa vị thế nhân của em lại còn cực nhục hơn của một người tù, vì một người tù, dầu là tội nặng như thế nào, dầu là hạn bị giam dài đến đường nào, cũng vẫn còn có chút ít hy vọng được ân xá.

(1) Máy chém là một lưỡi dao vuông có dây kéo lên và hạ xuống trong một cái khung, đầu người bị án tử hình đặt dưới lưỡi dao, dao phủ giập dây cho lưỡi dao chặt xuống.

Hôm ấy, về thăm nhà, tự nhiên em thấy cả nhà lạnh
đạm hẳn với em. Thấy em lườm em một cái để xo vai
thất vọng, cái ấy đã cố nhiên. Còn mẹ em mà cũng
không thềm hỏi em một lời, cái ấy khiến em ngạc
nhiên lắm! Em thấy mình quả thật đã bị coi như là
người dưng nước lã, nếu chưa là người bỏ đi. Em đứng
lên, ngồi xuống uống chén nước nhạt phèo, ăn miếng
trầu cũng không thấy đậm miệng, ngôn ngữ thấy vô
duyên một cách lạ, cử chỉ thấy ngượng nghịu một cách
lạ, ở nhà bố mẹ đẻ, ở nơi chôn rau cắt rốn, mà bị coi
như khách qua đường. Em đoán hẳn chồng em đã nói
với gia đình nhà vợ cái tội tây đình của em.

Em đã toan bẽn lễn xin ra về, thì chị ruột của em
gọi em xuống bếp, khẽ hỏi:

- Ít lâu nay, đi ăn ở với chú ấy ra làm sao mà đến
nỗi chú ấy cư xử với nhà này tệ bạc thế!

Em vội hỏi:

- Thế nhà em đến nói những gì?

Chị của em đáp:

- Nếu tôi biết rõ, việc gì tôi còn phải hỏi dì nữa!

Em cũng hơi mừng lòng: chồng em chưa nỡ cắt đứt
cái giây liên lạc thiêng liêng cuối cùng nó nối em liên
với những người thân yêu nhất đời của em. Rồi em đáp
bừa đi:

- Tôi... tôi chả hề làm gì cả.

Những lời đáp ấy tức thì bị nước mắt của em cái chính! Em cố nín đi cũng không sao ngăn được cho mình khỏi cứ hậm hực, cứ thốn thức mãi lên. Chị em vừa ngạc nhiên vừa thương hại, cứ trở mắt ra nhìn em, lay vai em, cố hỏi cho ra lẽ, thì em ấp úng:

- Chị ơi! Chị ơi! ... Chị biết sao được những nỗi cay đắng... Những điều thống khổ... của em! Bây giờ... nhưng thôi, rồi một ngày kia, thì rồi cũng có phen chị sẽ biết rõ.

Thế là em vội vã ra về, như người đi trốn. Đi qua mẹ, em chỉ chào qua loa một câu, cũng không dám nhìn thẳng vào mặt người mẹ hiền vốn rất thương em. Lúc đẩy cái màn bước ra, tuy không quay đầu lại mà em cũng biết rằng mẹ em nhìn đuối theo em với cả một tấm lòng hốt hoảng mà một người mẹ hiền có thể bị xúc cảm được.

Đó là lần cuối cùng!

Từ đấy trở đi, không bao giờ... không bao giờ em còn trông thấy mặt bố mẹ nữa!

Bữa ấy, về nhà em bỗng thấy cái cần phải tự tử! Thật thế, khi người ta đã làm những việc như em làm rồi, thì người ta không đáng sống nữa, có phải thế không? Ấy là gia đình em chưa hiểu rõ cái lẽ “com sống tại nổi hay com sống tại vung” mà đã lãnh đạm với em như thế; nếu chồng em lại đã nói rõ, thí dụ lại đã sỉ nhục bố mẹ vợ nữa thì cái hổ thẹn của thầy đẻ em

sẽ đến bậc nào, thì cái lòng khinh bỉ em của cả gia đình sẽ ghê gớm đến dường nào! Thấy mình quả thật đã cô độc ở đời rồi, em càng thấy cuộc đời là không sống được. Vậy thì... chỉ còn một cách, cái cách công hiệu nhất, giản tiện nhất, của những kẻ chán đời. Cho nên tối hôm ấy, tức thì em đã đi mua ngay một lúc ba lọ thuốc ngủ.

Ấy thế mà em không quên sinh! Nói đúng ra, thì đó là em chưa quên sinh! Từ trong thâm tâm, em thấy vẫn còn có cái gì như là một tia sáng hy vọng, mặc lòng mỗi khi lý luận cho gầy gọn, thì không còn thấy đáng hy vọng gì nữa. Tại sao thế nhỉ? Cái đó, chính em cũng không hiểu nữa. Chỉ biết cứ hết ngày này sang ngày khác, mỗi khi muốn thúc giục mình cho mình quyết định, em lại gia thêm một hạn nữa cho em “Nếu chỉ còn có cách chết, thì vội quá gì? Bao giờ chết chả được?” Ấy em vẫn cố công tự nhủ như thế. Nói cho đúng, đó chính là cái hèn nhất, cái tham sinh úy tử tự nhiên của loài người, nhờ nó mà nhân loại vẫn còn tồn tại được, nhờ nó mà trong thiên hạ chỉ có một số rất ít là dám chết, mặc lòng ở cái thế gian khốn kiếp này, bất cứ kẻ nào trong một đời cũng đã gặp rất nhiều trường hợp đau đớn đến bậc muốn chết quách cho xong.

Em vẫn cứ cố dùng cho hết sức tàn lực còn sót lại, để hy vọng hão huyền rằng họa may đức ông chồng có nghĩ lại mà tha thứ cho chăng... Trong thời hạn ấy,

mỗi lời sai bảo của chồng cũng là một cái đặc ân, cả một cái gát gông qua loa nữa, cũng có cái thế lực của một lời hứa ân xá!

Đương ở cái cảnh bứt rứt sống cũng dở chết cũng dở ấy, một hôm, trên nhật trình em lại thấy hiện ra cái mặt của người tình xưa. Trong một tấm ảnh mà dòng chữ đề dưới là “một cuộc thi sắc đẹp trong Chợ Phiên Sài Thành”, em trông thấy Tân, chính thế, quả thật là Tân, ngồi ở hàng ghế đầu trong nhà giàn, lẫn với ban giám khảo, trước mặt một số đông mỹ nữ đương uốn éo khoe khoang hình sắc. Máu em lúc ấy chỉ kịp chạy một vòng trong huyết quản mà thôi! Em đã gần hóa điên, dẫu rằng em vẫn biết chỉ nên bình tâm đi mới phải. Em không thể tha thứ cho Tân được ở cái tội đã gây cho em bao nhiêu tai họa, bỏ mặc em ở địa ngục để thân nhiên bước lên mọi cảnh thiên đường của đời!... Thì ra lúc em khổ thế này, thì Tân sung sướng thế kia! Em đã xé nát cả tờ nhật báo.

Hôm sau nữa, em đến tìm Hội. Em nhân danh chồng để hỏi tin tức về Tân.

- Bác ạ, nhà tôi phàn nàn rằng bác Tân đến Sài Gòn, chỉ gửi ra được có một lá thư thôi. Nhà tôi gửi vào mấy lá thư mà không thấy trả lời.

Hội đáp bằng cách hỏi lại em:

- Sao lại có thể như thế được?

- Ấy vì thế nên nhà tôi bảo tôi lại đây hỏi bác xem bác Tân đã xuống tàu đi Pháp chưa.

Hội đáp một cách chắc chắn:

- Anh ấy còn ở Sài thành ít nhất là ba tháng nữa mới đi Pháp.

- Sao còn ở lại lâu thế?

- Vì còn chờ một người bạn, con một ông đốc phủ⁽¹⁾ nào đó, thu xếp xong một chuyện riêng rồi hai người mới cùng đi.

- Cái tin ấy có là đích xác không?

- Đích xác lắm chứ! Thư anh ấy gửi ra tối hôm kia có nói thế mà?

Em hỏi chỗ ở hiện thời của Tân nữa, rồi xin cáo lui.

Về nhà em thấy cần phải đi tìm cho được Tân, dẫu phải trèo đèo, lặn suối... Cái cảnh địa ngục này, thật vậy, cũng đã là rất tốt cho em vịn cố sở lòng cũ mà đi.

Em, đi tìm Tân để làm gì?

Điều ấy, em không đáp ngay cho em, lúc ấy. Em thấy hình như bụng em đã dự định rằng tìm Tân mục

(1) Đốc phủ sứ là hàm cao nhất của những công chức người Việt trong các bộ máy hành chính cấp tỉnh của chế độ thuộc địa Pháp ở Nam kỳ ngày trước, tương đương với tổng đốc ở Bắc kỳ.

đích chỉ là để giết Tân đi cho hả, thế thôi. Lúc ấy, em có tự lừa dối em không? Ai mà biết được!

Nhưng nếu giá có ai hỏi rằng lúc ấy em đã biết ăn năn chưa, thì em quả quyết cam đoan ngay: đã ăn năn lắm rồi. Sự đời, lòng người, ấy đó là những điều phức tạp như thế cả!

Trong mấy ngày liền, lúc còn phân vân, em cũng không dám nghĩ cho kỹ, em cũng không dám đắn đo cho sâu xa cũng như em không dám lý luận cho phải lẽ nữa, vì em chỉ sợ nếu lĩnh hội sự đời cho rõ rệt thì rồi lại không dám quyết định. Chỉ biết rằng khi ấy em giận Tân đến cực điểm, tưởng chừng nếu gặp mặt em rất có thể rút dao phóng một mũi tên vào giữa tim hân mà không run tay. Em chẳng biết rằng lòng căm hờn ấy vẫn còn là ân ái. Nếu gặp em, Tân chẳng những không lãnh đạm nữa mà lại còn ưng cho em muốn cùng đi tới đâu thì đi, muốn cùng ở chỗ nào thì ở, thì liệu em có đủ căm hờn để giết kẻ bạc tình, để trả thù cho cả một cuộc đời bị hỏng của em nữa hay không? Đó là một vấn đề em chẳng hề dám nghĩ đến qua loa nữa.

Thế rồi, một hôm, em để lại cho chồng em lá thư như sau này:

"Thưa anh,

"Em xin phép anh em được vắng nhà trong một thời gian ngắn. Em đi đâu, để làm gì, cái đó sớm chầy

rồi anh cũng biết. Em mong rằng khi nào em quay về thì đã chuộc lại được lỗi xưa. Nếu em không về nữa, thì anh chỉ nên coi em là chết rồi.

“Than ôi, nhân đây em muốn được nói với anh rất nhiều, vậy mà chỉ sợ anh lại xo vai, cau mặt...”

Vậy thì em đành chờ cái ngày em quay về, nói mà được anh sẵn lòng nghe và em mong rằng việc em tạm xa nhà này không làm cho anh phải nghĩ ngợi gì lắm.

“Người vợ khốn khổ của anh, ký tên”

Buổi trưa hôm sau nữa, trên một toa hạng tư của chuyến xe lửa tốc hành đi Nam kỳ, có một thiếu phụ nhan sắc như của một mỹ nhân mới ốm khỏi, co ro trong một cái áo măng tô, hành lý đơn sơ chỉ có một cái va ly nhỏ, giữa lúc hành khách nào cũng được vô số kẻ tiễn người đưa thì riêng mình ngồi giấu mặt tại một góc tối, chỉ mong cái tiếng còi giục khách của người cầm cờ đỏ, chỉ sợ gặp mặt người quen...

Thiếu phụ ấy là Huyền.

Em đã bán đồ nữ trang đi, và liêu đời một chuyến nữa. Và, quái lạ, khi đoàn xe chạy rồi, em không còn tí bút rút hoặc một chút hối hận trong lương tâm! Cái cuộc hành trình này, lúc mới ở thời kỳ dự tưởng, đã khiến em phân vân, thì nay bỗng trở nên một cuộc giải thoát! Thế mới biết em có cái thứ tâm hồn của đại đa số những gái giang hồ! Đối với người thường, có lẽ tư tưởng của ai cũng phải duy nhất, cũng phải trước

sau như một, nhưng đối với hạng người giang hồ, thì tư tưởng biến đổi ra thiên hình vạn trạng tùy theo cái thiên lệch về việc muốn khả hoặc phủ con người ta. Đối với thứ tâm hồn giang hồ, dầu về những việc cản trở cũng vậy, người ta cũng vẫn đối người ta bằng những tư tưởng tốt đẹp. Vì thế mà khi có ý muốn đi tìm Tân, em chỉ nghĩ đến những cách phục thù cho em với rửa nhục cho chồng, bằng cách giết chết Tân đi mà thôi. Đến lúc này, tư tưởng giết người tình xưa nó mới chẳng còn sôi nổi mấy tí! Nó còn tùy ở sự sẽ được tiếp đãi tốt hoặc bị xử tệ bạc. Vì rằng cho mãi đến lúc ấy, em mới nhớ ra rằng nếu ta phạm đến tính mệnh người nào ở đời thì ta vào tù thì ta mất đầu, chứ nào ta có được tự do! Giết người! Làm như giết một con muỗi!

Dám chắc tâm trạng một du học sinh khi ở trên chuyến tàu nó sẽ mang mình tới một giang sơn xa lạ đây những hứa hẹn về một cuộc đời chứa chan những sự rủi ro có thể làm cho ta sung sướng hoặc đây đây những cái may mắn nó sẽ đẩy mình vào những chốn chông gai, nói tóm lại thì là cái không biết trước, cái bất ngờ, cái khó hiểu về thăng trầm của mai sau, nghĩa là những điều kiện nó làm cho cuộc phiêu lưu có vị, nó càng làm cho ta phân vân bao nhiêu thì lại càng thúc giục ta trên dặm trường dần bước mạnh bạo bấy nhiêu; cái thứ tâm trạng ấy, em dám chắc nó rất giống với của em. Bởi thế cho nên ngồi trên xe, em chẳng nghĩ ngợi chí lý gì, chỉ mặc cho tri giác triển miên theo cái nhịp

xình xịch nghiêng trên đường sắt. Em chỉ mới kịp phác họa một chương trình hành động rất mờ mờ, khi nào gặp cái con người đáng ngờ là bạc tình lang. Em sẽ nói rõ với Tân cách cư xử của chồng em, tả rõ cái tính cách địa ngục của sự hình phạt bằng tinh thần ấy, ngõ hầu Tân sẽ chịu một phần trách nhiệm... Còn nếu Tân cứ xử tệ, cứ dứt tình, coi em như miếng ruột thừa cần phải chịu đau mình cắt thì em sẽ liệu đường đối phó cho đáo để, tuy chưa định rõ bằng cách nào, nhưng mà cam đoan trước gái này quyết làm thế nào cho chàng Sở kim thời phải khổ sở, nhục nhã, điều đứng, cắt đầu không nổi, sao cho nó bỏ với cuộc hành trình, với cuộc kiếm chuyện đáng gọi là “lôi thôi”. Em có thể như Thần Chết rình mò kẻ bệnh nằm bàn mổ, nếu kẻ ấy đã có gan muốn để cắt đứt... Phải làm, nghĩ qua loa thế thôi, nhưng thế thôi, há chưa đáng gọi là đủ rồi? Đời một người đàn bà mà như em, từ bé đến lớn chỉ những liều là liều, thì làm gì còn có sự xếp đặt trước sau của hạng người cơ chỉ nữa? Duy có điều này đáng kể, là cứ biết em hãy đợi ở chỗ đã dám thoát ly cảnh địa ngục của chồng, thế thôi. Ở giai đoạn chịu cực hình, mỗi phút dài như năm, mỗi năm dài như thế kỷ, vậy bỏ nhà ra đi là bỏ công nhiều lắm. Liều! Đã liều, thì còn cần gì!

Nhưng đời vẫn để dành cho ta rất nhiều sự ta cứ phải cần, mặc dầu ta đã liều, ấy thế mới là sự đáng than ôi!

Là vì khi đến Sài Gòn, tìm được đến địa chỉ của Tân, em biết rằng Tân đã vừa đi du lịch Đế Thiên Đế Thích.⁽¹⁾

Người ta bảo Tân còn những tuần lễ nữa mới quay về, đáng lẽ cứ nằm đợi ở Sài Thành cho tiết kiệm, thì vì nóng ruột, cho nên như một nhà du lịch em cũng đi Angkor. Đáy bể mò kim, thế là trong mắt bao nhiêu nhà em đã nhọc xác đi tìm Tân, chẳng còn tâm trí nào để ý đến những cảnh kiến trúc hùng vĩ ta không thể dám tưởng tượng là có, của nước Cao Miên cổ hữu. Mãi cho đến thì thấy chỗ trọ của Tân ở vùng Angkor, em mới ngã người ra vì thiên hạ đã bảo là chàng vừa quay về Nam vang.⁽²⁾ Họa vô đơn chí, khi quay về Nam Vang, chủ khách sạn lại kêu Tân đã về đến Sài Gòn. Đến khi em quay về Sài Thành, thì đồng tiền giắt trong người chỉ đủ cho mình sống nổi có hai bữa nữa!

Có phải Tân đã biết rõ nên đã chạy trốn em không? Cứ tự đặt cho mình một câu hỏi ấy thôi, em cũng đủ khổ sở lắm, không dám tin như thế. Nhưng sự quả báo nhãn tiền hình như là không có giới hạn nữa, cho nên khi tìm được chỗ trọ của Tân ở Sài Gòn rồi, em lại biết thêm rằng người tình đã cùng bạn sang Vọng Các⁽³⁾ du

(1) Angkor Vat và Angkor Thom.

(2) Phnôm-pênh.

(3) Băng Cốc.

thủy, du sơn... Đến lúc ấy, sự kiên tâm của em đã đến biên thủy của nó. Tuy đã quyết chí trèo đèo lặn suối đầy nhưng khốn nỗi: không tiền. Em hoàn toàn thất vọng khi đến hỏi Công an Cục ở Sài Thành mà được đáp rằng nếu không có sổ tiền ký quỹ hai trăm bạc thì đừng hòng sang kinh đô nước Xiêm⁽¹⁾.

Ôi thôi! Ăn ai là gì, mà cầm hờn hay phục thù đi nữa thì cũng có đáng kể gì, nếu nghĩ đến miếng ăn ngày hôm sau mà ta cũng hết phương giải quyết! Đã liều thì có cần gì! Cái ý kiến ấy đặc sách có vào lúc em mới bước lên chuyến xe hỏa tốc hành mà thôi. Bao giờ cũng vậy, người ta chỉ biết đại muợn quá, ấy thế.

Vậy thì, cái vấn đề cấp bách chẳng còn là sự quyết định cứ ở đây đợi Tân quay về, hay là chính mình quay về... cái chỗ phải về. Nó là tiền bữa ăn hôm sau, tiền phòng trọ, để giải quyết cái vẻ nhìn sắc mắc đầy những đa nghi của ông chủ khách sạn và sự bàn tán vụng trộm của bọn bồi chúng đã đến lúc yên trí rằng mình là gái giang hồ bị bỏ lạc giữa nơi đất khách, trơ vơ...

Một người đàn bà trẻ, có chút nhan sắc nhưng không có tiền, sa cơ nhỡ bước mà đến nỗi lạc loài nơi đất khách, thì đối với người ấy, bọn mày râu cư xử thế

(1) Tên cũ nước Thái Lan.

nào? Liệu họ có rủ lòng thương hại? Đây này, thì họ quyết đẩy người đàn bà ấy vào vũng bùn nhơ... Vì họ chỉ muốn được quyền hỏi thẳng: “Này, mày ở đâu mà đến? Trốn chúa hay lộn chồng? Hay là gái tơ ngựa nghè, bỏ nhà theo giai? Trông chừng gái này chẳng phải thiện nhân vì nếu quả là thiện nhân thì... vị hà duyên có?”⁽¹⁾ Như vậy thì một thiện nhân chính danh bất khả xâm phạm mà nhỡ lâm vào cảnh ngộ như của em cũng khó lòng mà giữ giá cho nổi, huống hồ lại kể đến một kẻ hư hỏng thật sự, bình sinh chẳng biết cái chi là sự giữ ngọc gìn vàng.

- Nè cô, hết tiếng xài phí thì có hề chi cái đó? Chịu khó trò chuyện chơi một đêm dới một quý khách nhà nè, rồi ra ta lãi ăng xài tự do!

Không bao giờ em lại quên được những lời vỗ lòng quý hóa ấy của lão chủ khách sạn, và cũng là đứa ma cô⁽²⁾ số một trong cái đời là gió cánh chim của em.

Hôm sau, chẳng thể dừng, vô kế khả thi, em đã đành chịu “chuyện trò” một đêm với một khách làng chơi người Bạc Liêu. Rồi, sau khi thấy tập giấy bạc dưới gối, em đã khóc nức nở như một đứa trẻ thơ bỏ

(1) Vì duyên có gì?

(2) Kẻ gọi gái cho khách làng chơi làm kế sinh nhai, nói theo tiếng Pháp: maquereau.

côi mẹ, có dì ghẻ ác mà đã trót tay đánh vỡ mất cái lọ quý nhất trong nhà.

Nhưng mà nào đã đủ! Có bữa ăn hôm nay rồi còn phải nghĩ đến bữa ngày mai. Thừa tiền ăn rồi, lại còn phải lo tiền lộ phí về Bắc. Có cả tiền tàu nữa rồi, thì mới lại đổi ý, muốn cứ nấn ná chờ Tân về Sài Thành, hoặc muốn tìm Tân ở tận Vọng Các! Đến khi hết cái tiền nhần mong gặp mặt tình nhân cũ, đã quyết định quay về, thì mới lại thấy rằng số tiền đã kiếm cũng lại hết theo! Ấy cứ lúng túng vì không biết quyết định thế nào, cho nên chưa chi em ở Nam kỳ đã được một tháng tròn vào lúc nào không biết!

Lần đầu bán mình cho khách làng chơi không phải chuyện dễ, vì con người ta ở đời, dầu trụy lạc và hèn hạ đến bậc nào đi nữa, thì cũng vẫn còn có một chút lòng tự ái, một ít bứt rứt của lương tâm. Cho nên em đã phải tự nhủ và tự an ủi: “Nếu không liều thì còn có cách nào khác?... Vả lại như mình thì nào có trong sạch nỗi gì, vậy giá có nhor bán thêm chút nữa, tưởng cũng “vô hại”. Đi trên con đường lầy lội, ta cố tìm chỗ đất khô ráo cho khỏi bẩn đôi giày mới của ta... Nhưng nếu chẳng may cứ dẫm phải bùn? Còn giữ gìn gì được nữa, âu là thà cứ nhắm mắt bước liều đi, cho được nhanh chóng. Thêm nữa, ta quyết chỉ nhượng bộ số phận một lần này mà thôi...”. Khốn nỗi, người ta lại còn phải nhượng bộ lần thứ hai nữa sau khi cũng đã tự dặn như lần trước. Rồi đến lần thứ ba thì... thôi hết!

Còn đâu là cái hổ thẹn, còn đâu là lòng tự ái, còn đâu là cái bứt rứt lương tâm! Cứ chịu khó rèn nữa đi, mãi cũng trở nên thợ rèn...⁽¹⁾

Khi biết đích xác là Tân đã từ Vọng Các xuống tàu đi Pháp, em mới quay về Bắc. Lúc từ giã đất Sài Thành thật tình em chẳng tiếc gì thế sự, vì rằng nào có phải em đã quyết định cứ giữ mãi cái nghề nguyệt hoa! Em vẫn muốn làm lại cuộc đời.

Nhưng về đến Hà Thành, không hiểu một sức mạnh ghê gớm gì đã dun dủi cho em không thể nào có đủ can đảm về với chồng hay về nhà bố mẹ đẻ nữa, dẫu rằng em vẫn tự nhủ: đã dám liều ra đi thì rất có thể cũng dám liều quay về được lắm. Thật thế, liệu còn mặt mũi nào? Liệu ăn nói làm sao bây giờ! Em không bao giờ hiểu nổi cái tính nết mâu thuẫn quái gở của một người đàn bà đã dám bán mình cho một khách lạ, mà lại không thể nào có đủ cam tâm tưởng đến sự quay về nhìn mặt những người thân yêu, dẫu là chỉ thử đánh một canh bạc về liêm sỉ một lần cuối mà thôi.

Cho nên, đáng lẽ đi con đường khác, thì em rẽ vào con đường này, đến đây với cái bà ấm, bà chủ to béo đã chuyện trò thân mật với các anh đêm kia.

(1) Nói theo câu tục ngữ của Pháp "en forgeant on devient forgeron".

Từ bấy đến nay, cái đời nổi chìm, trôi dạt của một gái giang hồ... có bao nhiêu lúc lên voi xuống chó, có những phút sướng mà đến ứa nước mắt hay khổ mà cứ phải cười sằng sặc, và chỉ cố tự an ủi bằng những cuộc khoái lạc ô trọc chứ không nghĩ đến tương lai, bởi cứ rằng cứ theo sự kinh nghiệm cuộc đời mà suy thì thấy cái cách ông Trời đối phó với mọi sự giữ gìn chu đáo và mọi cuộc kiến thiết xa xôi của cả thế nhân, mà đủ chán ngắt!

ĐOẠN CUỐI

Huyền uể oải bỏ quyển vở xuống cạnh gối, nhọc mệt ngồi lên, rót nước uống...

Hai chai bia đều không còn một giọt, mấy cái cốc chỉ còn đựng ít cặn vàng, những vỏ hạt dưa điểm rải rác khắp cả gối đệm, ngọn đèn dầu lạc đã nhọc mệt chiếu một thứ ánh sáng héo hắt, cảnh tượng ấy đã ám thị cho chúng tôi biết cái lúc phải hạ hồi phân giải cho cuộc truy hoan, mặc lòng tôi chưa biết rằng thế là hết chuyện hay chưa... Những cảm tưởng lúc ấy xô vào trí giác của tôi như những ngọn sóng bạc đầu thất vọng đập vào cồn đá biển có gió mạnh, cho nên tôi cứ nằm lặng im để nếm cái sự huyền ảo ấy của tâm hồn. Tôi nhắm mắt lại để được nghỉ ngơi cho thỏa chí...

Nhưng chợt Quý hỏi:

- Chỉ mới có thế thôi à, em? Thế là hết à, hờ em?

Huyền đáp:

- Em muốn viết nữa, nhưng đã lâu chưa có thời giờ...

Nói xong lại nằm xuống, để tay ngang trán với vẻ nhọc mệt rất đáng ái ngại. Tôi ngồi lên, sốt sắng:

- Thế thôi, nhưng mà là đủ lắm rồi!

Huyền nhìn tôi bằng cặp mắt đầy ánh sáng vui vẻ.

Tôi cầm lấy quyển vở, giở đi giở lại như xoi mói một thứ sách có nhiều tranh đẹp, tuy trước mắt chỉ thấy chỉ chút những dòng chữ bút chì khó đọc mà thôi. Đời Huyền, gần cả một đời của Huyền, đã thu gọn trong tập vật liệu mỏng mảnh ấy. Dẫu sao, tôi cũng thấy Huyền là khả ái, ở chỗ thông minh hơn đa số - nếu không tất cả - những gái giang hồ. Và nhờ tập bút ký ấy, có lẽ mà cái bỏ đi của Huyền cũng không đến nỗi là bỏ đi, đối với đàn bà con gái khác. Nghĩ đến cách là phải đem dùng mớ vật liệu ấy, tôi hút một môi thuốc Lào khoan khoái, rồi trịnh trọng nói:

- Huyền ơi, Huyền, xin cảm ơn em...

Nó quay lại nhìn tôi, ngạc nhiên một cách vẫn còn ngây thơ, hỏi:

- O hay? Vì lẽ gì mà anh cảm ơn?

Cố nhiên tôi sốt sắng lắm:

- Cảm ơn về thiên bút ký em đưa cho đọc, về câu chuyện em vui lòng kể, về cái phiên phải cất nghĩa thêm những khi anh chưa hiểu kỹ những đoạn chúng ta đã đọc, và nhất là về cái lòng thật thà ít có mà em cho hai người này được hưởng chứ sao!

Huyền cười rất ngắn và nói đáng quý hóa:

- Thế mà cũng gọi là ơn với huệ. Anh rõ khéo thù dặt cho quá nặng tình... Chẳng nói thì các anh cũng thừa biết: bởi cố em muốn đem dùng những sự từng trải của em cho nên mới chịu khó viết vào đây cả cuộc đời mình, và đã viết thì không phải là để giữ làm của riêng hay để cho con cháu sau này đem ra cúng cơm, nếu mai sau em cũng có chồng con... Thế thì em phải cảm ơn anh mới là hợp lý chứ? Trong cái số những khách làng chơi vô vị mà em lại gặp anh thế này, có khác gì vào nơi hội chợ mà tình cờ được gặp cố nhân...

- Thì chúng ta quả cũng là cố nhân của nhau chứ sao!

- Đã đành! Thì em cũng chỉ nói thế.

- Thế thì anh lấy thiên ký ức này ngay bây giờ...

- Ấy, để em viết nốt đã rồi nhờ anh sau.

Nghĩ một lát tôi quả quyết:

- Không cần, vì thế này là đủ lắm.

Chưa hiểu, Huyền lại giương to đôi mắt dằm.

- Vì rằng viết nữa, có lẽ sẽ là thừa.

Cũng vẫn chưa hiểu, Huyền lại hỏi:

- Thì nào em đã viết nốt cái đoạn đời từ khi đã truy lạc cho đến bây giờ đâu?

Tôi đành phải cắt nghĩa kỹ, dẫu tôi rất sợ mình nhớ có gì sơ suất:

- Đối với thiên hạ, thì đời một người như em, đương ở chốn yên lành mà vào nơi chông gai, chỉ có đoạn ấy là đáng nói thôi. Tại sao con nhà tử tế hần hoi, con nhà quý phái nữa, mà rồi đến nỗi... trụy lạc, ấy người đời chỉ cần biết rõ những nguyên nhân ấy... Chứ một quyển sách tả một đời trụy lạc, kể từ lúc trụy lạc trở đi, thế thôi, thiết tưởng lại chẳng có ích gì cho đời. Anh bảo em không cần viết thêm nữa, là vì thế.

Tôi đã như đỡ hộ cho Huyền một gánh nặng đương mắc trên vai. Sự vui vẻ của nó hiện ra mặt, rõ rệt quá. Nó lại ngồi lên, khỏe mạnh, rót nước uống và nhân tiện mời cả chúng tôi. Không đủ ba chén, nó gọi bồi bàn âm ỹ mãi. Rồi nói:

- Thế thì em hiểu ra rồi. Trước kia, tưởng còn phải ghi chép nữa, em thấy phiền lắm, không biết đến bao giờ mới là xong quyển sách... Vâng, thế thì anh cứ cầm về.

Tuy chưa cầm cầm lấy, tôi cũng cầm lấy ngay thiên bút ký ấy để sang chỗ tôi nằm, để tỏ cho tôi biết là tôi đã có quyền sở hữu về vật ấy. Huyền lại nói:

- Vậy nhờ anh sửa đổi, thêm bớt, xếp đặt sao cho thành ra nghe được, rồi cứ việc công bố nó lên... Chỉ yêu cầu anh có thể.

- Điều ấy, em không phải dặn. Vả cũng không phải sửa mấy tí...

Huyền tìm giầu rồi xoa tay:

- Sướng quá, nếu không nhờ anh chỉ bảo, thì em cứ tưởng là chưa làm xong cái việc hệ trọng của đời em!
- À, để em xuống sai bồi nó pha nước nữa, uống mới được... Gớm, ráo cổ quá!

Ông giáo Quý cầm lấy quyển vở, ngắm nghía rồi phê bình:

- Một thép giấy... một đời người... bao nhiêu sự thực ghê gớm...

Sợ ông bạn quý hóa lại phạm điều gì đáng "cấm phạt" tôi giằng phất lấy, và may sao, Quý cũng im ngay. Huyền để hai tay gài cạnh sườn, trề môi và cũng tự kỷ phê bình:

- Bao nhiêu sự thực xấu xa, ghê tởm, đáng nôn oẹ...

Tuy biết Huyền không mĩa mai gì ai đâu, tôi cũng phải nói:

- Nếu tập văn này có một chút giá trị gì đó, thì ấy là chỉ vì nó mô tả những sự thực ấy, những cái xấu xa ấy...

Huyền đứng đấy một lát rồi xuống nhà dưới.

Bốn tiếng chuông đồng hồ báo lúc mưa phùn gió bắc nay, đêm khuya sắp tàn, và đời đã lại sắp hé một buổi lê minh.

Đến bảy giờ, bạn tôi mới tỏ cái lòng thật thà ra với tôi bằng cách lắc đầu hoài mà rằng:

- Ba đêm liền chỉ hết bia lại thuốc phiện, uống xong tức khắc thấy cái cần phải hút cho khỏi say, rồi rượu rồi lại thấy phải hút để có sức thức mà nghe, hút xong rồi thì lại thấy cần phải uống nữa cho đỡ ráo cổ... Ấy sự đời lẩn quẩn loanh quanh chạy vòng tròn như thế mãi thì nói khí vô phép, vì cái nguyên nhân hư hỏng của một người đàn bà chứ đâu của một nghìn người đàn bà thì đây cũng xin chịu! Thôi thôi, mai thì tao xin đi.

Tôi bỗng ác cảm bạn, thấy quả nhiên là thằng này được ăn, được nói, lại được gói mang về! Tôi có thể tuyệt giao được lắm, nếu tôi không nghĩ kỹ để mà rồi lấy làm may. Thì lần đầu gặp Huyền, bạn tôi há đã chẳng phải rơi lụy đó sao? Tôi há đã chẳng phải bận tâm thấy mình đứng trước một vấn đề tình cảm hệ trọng của bạn đó sao? Tôi đã chẳng ngay ngáy lo xa rằng rồi không khéo mà Quý sẽ vương thì rồi lòi thôi to, vì tôi có thể sẽ phải chịu trách nhiệm về sự làm hại gia đình người ta đó sao? Bây giờ Quý đã nói được thế, hẳn là tôi yên tâm, không còn sợ sự xảy ra về sau cho bạn nữa. Tôi thở dài, thấy nhẹ cả mình. Và tôi lại ngạc nhiên nữa sao Quý lại thay đổi dễ thế? Sau khi nghe một thiên thú tội, một thiên sám hối nữa, của người đẹp mà mình đã say đắm, Quý chẳng những không nhỏ thêm một vài giọt lệ thương xót, mà lại còn hết yêu đến bạc, trở nên tàn nhẫn ở chỗ thản nhiên? Cho nên tôi hỏi:

- Mà không... phải lòng Nàng Thơ của mày nữa à?

Quý bình tĩnh lắc đầu.

- Sao đêm kia mày đã khóc lóc một cách lạ thế?

Quý đáp bằng cách hỏi lại tôi:

- Ủ nhỉ, sao lúc ấy tao đàn bà thế, mà bây giờ lòng tao lại không còn thốn thức gì cả, đến nỗi khô khan thế này?

Rồi không thấy tôi nói gì, hồi lâu bạn lại tự đáp:

- Nhưng mà... nghĩ cho cùng... thì con nhà tử tế, mà như thế, khó thương lắm! Đĩ quá, hư quá, ai mà hình dung được.

Tôi vẫn im lặng, thấy bạn là tâm thường không cùng một nhân sinh quan với tôi. Giả dụ có thuyết lý triết để nữa, chắc bạn cũng không hiểu nổi. Và lại... nói để làm gì? Cuộc đời há lại chẳng cầu toàn, nhưng khối óc tâm thường như thế, ngộ hầu thiên hạ đỡ được nhiều chuyện "lôi thôi"? Và tôi bỗng tin vững rằng *phần nhiều* đàn ông chúng ta đều cùng ở cái trình độ tình cảm của bạn tôi cả, nếu tôi chưa dám đoán già rằng *tất cả* đàn ông đều ở cái thủy bình tuyến⁽¹⁾ ấy, nghĩa là tâm thường một cách ngoan ngoãn và yên ổn. Thì ầu cũng là may mắn chứ sao!

(1) Cái mặt phẳng ấy, bây giờ ta nói ở cái trình độ ấy.

Nhưng bạn tôi bỗng đổi giọng, đổi lối xưng hô, để đứng đắn hỏi tôi:

- Chết nỗi! Anh sẽ công bố tập văn này nguyên văn?

- Chỉ phải chữa rất ít.

- Anh cứ để nguyên những thủ đoạn... tả chân nói về xác thịt?

Tôi cứ ngạc nhiên hỏi bạn:

- Chứ gì?

- Anh nói thật hay nói đùa?

Sự ngạc nhiên của tôi bây giờ đã trở nên sự bức mình nữa. Thôi, thế này thì đành phải cắt nghĩa kỹ lưỡng mới xong! Tôi bèn bảo bạn:

- Ô hay! Thì cả tập văn bản này chỉ có nói xác thịt! Anh muốn tôi sửa đổi hay bỏ dứt những đoạn tả đúng sự thực? Ô hay, thì người đàn bà hư hỏng chính chỉ là những sự thực ấy, cho dầu đó là những sự thực xấu xa! Những cái xấu ấy, người đời không biết, hay làm thinh không để ý tới, cam tâm làm ra như ngu dốt và do thế di hại cho kẻ biết bao nhiêu người khác vì cái sự nhầm mắt làm ngơ. Tất nhiên là tôi phải làm cho họ không nhầm mắt nữa. Sở dĩ có cái hại, cái xấu nhưng khi nhiều người đã biết tất rồi phải có những cách bài trừ cứu chữa thuốc thang! Bắt tôi đừng nói về sự trụy lạc của xác thịt ư? Thì sao không kiếm cách nào bắt người đời không ai được hư hỏng! Bắt tôi bỏ những đoạn văn

tả đúng sự thực những cái xấu xa, bản thủ trong tập văn này? Thế thì bắt Huyền đừng hư hỏng nữa, và bắt xã hội này sao cho đừng có hàng vạn gái đi như Huyền, có giản dị hơn không?

- Thế anh không sợ cái bọn đạo đức giả họ công kích?

- Đối với hạng có dã tâm ấy thì chỉ nên giữ im lặng mà khinh bỉ họ là hơn cả. Và lại, may mà thời này cũng đã là thời đại của khoa học rồi. Người đời đã chịu để ý, tìm tòi, nghiên cứu. Cái số những kẻ đạo đức giả hoặc đạo đức không phải đường, kể cũng không còn bao lắm.

- Tuy nhiên, ta cũng nên đề phòng...Ta chẳng nên quên rằng quyền *Kiểu* cũng đã bị kết án là sách hối dâm.

- Anh đừng khuyên đời người cứ hèn nhát, vì không có anh thì người đời xưa nay cũng đã đủ hèn nhát lắm rồi! Việc tôi làm, tôi hiểu, người khác cứ yên tâm. Khi một nước có giặc, phải ra lính thì đã đâu quân, ta chỉ có hai đường: một là giết được, hai là bị giặc giết. Khuyên người lính chớ giết giặc hay đề phòng thế nào cho khỏi chết trận hay sao? Thế thì thà bắt người lính ấy cứ ngồi ở nhà!

Tôi còn muốn nói nữa, nói nhiều nữa, thì đây kia, Huyền đã lại lên. Nó cầm cái ấm nước sôi, đã để cho nhỏ cả một bàn tay trắng ngần như tuyết. Thấy tôi đã mặc áo ngoài, Huyền sa sầm nét mặt:

- Các anh đã về đây à? Thế em không bằng lòng đâu!

Tôi đồ dành:

- Em có vẻ nhọc mệt lắm, muốn để em đi nghỉ...

Không ngờ nó biết nói một câu:

- Nhọc mệt thì có quản gì, nếu ta phải thức luôn ba đêm nhưng mà đã giải quyết được nỗi ưu tư của cả đời ta!

Đồng hồ chưa chi đã lại điểm năm tiếng.

Sau khi uống chén nước trà, nhận thấy rằng mặt bạn tôi sút kém hẳn nhiên, hốc hác trông thấy, tôi cũng giạt mình lo sợ cho tôi, biết chắc rằng chẳng còn nên thương hoa tiếc ngọc gì nữa, chẳng còn nên nấn ná lại phút nào nữa, tôi cầm hai tay của Huyền:

- Một lần nữa, anh xin có lời cảm ơn em.

Cô Kiều lại cho tôi nhìn thấy đôi hàm răng ngọc và khê bảo tôi:

- Anh... anh cho em nói thêm.

Kể cũng thông minh đấy, Quý lảng ngay ra phía cửa sổ, quay lưng lại chúng tôi, làm như bận ngắm cảnh bình minh mầu xám. Và, đáng lẽ nói gì thì Huyền chỉ vòng tay ôm lấy cổ tôi, chào tôi bằng một cái hôn mà tôi tưởng lầm đó là ân ái, và mình cũng đã có số... đào hoa!

Rồi Huyền bắt tay Quý, rất đúng đắn.

Ba giờ sau ngày hôm ấy, bạn tôi lại quay về thượng du. Lúc chia tay nhau, tôi chỉ còn biết cảm ơn bạn bằng cách bắt tay rất chặt, cảm ơn vì bạn đã khóc lóc một cách hơi lộ, cho nên tôi mới được dịp hiến quốc dân thiên phóng sự tiểu thuyết này.

*

* *

Huyền ơi!

Cuốn tiểu thuyết của đời em, đây, nó đã đây.

Liệu nó có đạt cái mục đích, cái nguyện vọng của chúng ta, nghĩa là như em đã ao ước, rằng sẵn cái lòng thực thà hoàn toàn của em, lại thêm với sự cố gắng của anh, ta sẽ làm nên một công chuyện gì không đến nỗi là vô ích? Nào biết rằng cái “*thân tàn gạn đục khơi trong*” của Huyền đã đủ chuộc tội được với đời, dấu rằng đời chẳng thiếu gì những cảnh trái ngược “*nước đục bụi trong*”!

Nhờ em, anh đã được thêm cái dịp may mắn để hiểu tại sao loài người chúng ta xấu xa, tại sao loài người chúng ta ô uế, và nhất lại tại sao loài người chúng ta đau khổ. Lại cũng nhờ em, mà anh được nghe cái bài học trọng đại của đời, là cái xấu xa, cái ưu phiền của ta mà vẫn tưởng chỉ là của riêng một ta thôi, bao giờ cũng là cái xấu xa và cái ưu phiền của một người khác nữa, nếu không là của nhiều người nữa. Em

đã sống một đời ô uế đầy những điều bất thiện, và em hy vọng rằng việc đem công bố cái mảnh đời tai hại ấy cho thiên hạ sẽ là một việc thiện đáng kể, trong cả đời em... Tuy thế là tham lam lắm đó, song nguyện vọng của anh trong sự này, cũng không khác thế.

Nhưng mà... hiện giờ thì em ở đâu? Em đã thành ra cái gì? Vẫn bề trăm luan, hay đã lâu rỗng gác phượng?

Coi chừng kéo mà ta lại hiểu nhầm nhau...

Dẫu sao đi nữa, chắc ta chưa quên sự này: em là một gái giang hồ, anh là người khách một đêm... Nhất là chúng ta đã có một lời thề, anh không được quan tâm đến tương lai của em, cũng như em sẽ giữ thế nào cho khỏi quấy rối cảnh gia đình yên ổn của người hàn sĩ. Thì nào phải anh đã quên hết lời em! *“Cứ trông cái cách ông trời đối phó với mọi sự giữ gìn chu đáo và mọi cuộc kiến thiết xa xôi của cả thế nhân mà đã đủ chán ngắt... Cho nên sau này, dẫu em ngồi xe hơi hòm kính hay đi đẩy xe bò, có một vị khai quốc công thần quỳ dưới chân mình hay bị vài thằng chống bồi sấm nó đánh, nó chửi, sẽ chết trên Kiệu bát cống⁽¹⁾ có nhiều ông Bắc đẩu bội tinh⁽²⁾ đi đưa, hay chết khốn nạn trong phúc “đường”⁽³⁾, thì bất quá cũng đến vậy mà*

(1) Kiệu sang nhất, mười sáu người khiêng.

(2) Huân chương cao nhất của nước Pháp từ hai thế kỷ nay.

(3) Nhà thương lặt phước, gọi nôm na là nhà thương bố thí.

thôi. Ai hoài hơi đi lo rằng rừng xanh, có một chiếc lá vàng đã rụng!” Không, em sẽ sướng hay em sẽ khổ, anh, như đã nguyện, cái ấy anh chẳng quan tâm làm gì.

Nhưng mà này, Huyền ơi, em có nhớ ra không, cái bữa gặp nhau lần cuối cùng, chúng ta không ngờ rằng nó lại là lần cuối cùng, vì rằng ta chưa hề giao hẹn nhau, rằng, chỉ gặp nhau một lần ấy nữa mà thôi. Hôm thứ bảy sau nữa, anh có quay lại cái chỗ chúng ta đã gặp nhau, nào ngờ đâu được người ta đáp thế này: “Cô ấy sau cũng có đến để chờ ông mãi!... Bây giờ không biết cô ấy đã đi đâu, chẳng ai còn biết phương nào mà tìm”. Huyền ơi, việc ấy làm cho anh buồn không biết đâu mà kể. Tuy vậy anh cũng vui lòng sợ anh đã có lỗi, mà muốn xin lỗi thì làm thế nào mà gặp được em? Cho nên anh phải cứ liều có đoạn này nói nốt với Huyền, để trả lời cho một sự phân vân mà em đã mấy lần đem ra hỏi. Không, anh không khinh bỉ em đâu! Nếu anh không kiếm cách bênh vực Huyền, ấy là vì anh muốn giữ địa vị khách quan để người đời tha hồ phê phán... Huyền hiểu chưa? Thế thì đối với người nhân tình hay người chồng cả ghen sẽ lục tọt đến cái quá khứ của Huyền, em cứ việc đưa ra cái mảnh đời này, và đáp: “Đây, tại sao tôi đến nỗi này, những nguyên cớ ấy, nó đây... ấy chính là đời tôi, tuy những tên người, tên phố, đã bị đổi cả”.

Nếu thiên này chẳng hữu ích cho nhiều người, thôi thì em hãy cứ ước rằng nó không đến nỗi hoàn toàn vô ích, vào một việc ấy cho riêng em!

Sau cùng, thì anh muốn hỏi rõ: anh có lầm lỗi và nhâm lẫn gì không, anh có “phản” gì Huyền ở đây không? Em sẽ viết thư cho anh, nếu em đã được bằng lòng.

Và, vì lẽ em hay giận như thế, cho nên anh không cảm ơn em ở đây lần nữa.

Tháng mười năm 1936.

PHỤ LỤC

THƯ NGỎ CHO ÔNG THÁI PHI CHỦ BÁO "TIN VĂN" VỀ BÀI "VĂN CHƯƠNG DÂM UẾ"

Thưa ông Thái Phi,

Trong số báo *Tin văn* 25 vừa đây, ông lên tiếng cảnh cáo những nhà văn sĩ tả chân⁽¹⁾ về câu chuyện văn chương dâm uế.

Sở dĩ tôi đáp ông bằng thư này không phải là tôi nhận văn chương của tôi là dâm uế, nhưng vì tôi là một trong số những nhà văn sĩ tả chân. Nếu bài cảnh cáo của ông viết mà nghe xuôi tai được, tất nhiên tôi đã bỏ bút mà hàng phục, mà nghe theo ý ông, vì tôi chính là một trong số những người biết phục thiện, lại rất cần có người khác chỉ bảo những điều khuyết điểm của mình. Phải, ai lại dám tự phụ là hoàn toàn, không làm điều gì dở.

(1) Ngày nay gọi là hiện thực chủ nghĩa.

Khốn nỗi bài cảnh cáo của ông không những cho tôi kinh hoàng mà còn làm cho tôi thất vọng. Ông chớ nóng nảy, tôi kinh hoàng chỉ vì tôi chưa hề nghĩ ra rằng một người ra làm việc cho văn chương như ông mà lý sự lại luẩn quẩn, tối tăm như thế, và tôi thất vọng là vì ông chủ một cơ quan văn học mà quan niệm về văn chương lơ mơ, mù mịt, hỗn loạn đến như ông, thì thật là một sự phỉ báng, và hơn nữa, một tội phạm thượng đối với văn chương!

Đây nhé, để tôi cứ việc trích lại những câu ông đã viết xem tôi nói có đúng hay nhầm.

Mở đầu bài ông đã nói:

“Nhưng giá các cụ biết thưởng thức cái văn chương đậm ứ ấy ở trong văn học Pháp thì các cụ sẽ biết rằng ở người ta, tuy đậm ứ mà văn chương vẫn là văn chương.

Không cứ rằng hể đã là văn chương, thì tất phải thành thực tao nhã. Tả một cái gì, dù xấu xa, bẩn thỉu, mà đạt đến chỗ hoàn toàn của nghệ thuật, ấy cũng là văn chương”.

Tôi xin cảm ơn ông, vâng, cảm ơn ông lắm, ông nghe chưa?

Nhưng mà thế nào là đến chỗ hoàn toàn của nghệ thuật?

Đây, ông đã giải thích chỗ ấy một cách gián tiếp, nghĩa là ông bài bác những điều mà ông cho là chưa hoàn toàn.

“... Họ (bốn văn sĩ tả chân) thấy thiên hạ ưa thích cái dâm uế thì hoặc là cố nhồi nhét cái dâm uế vào bất cứ chuyện gì mà mình viết, hoặc là việc cái chủ nghĩa tả chân, dụng tâm tả cái dâm uế một cách quá táo bạo và, vì thế, thành ra sống sượng khó coi, cố làm rung động giác quan của người đọc hơn là nghĩ đến nghệ thuật”.

Sau khi để độc giả biết thế, đến đây tôi cần xin một đôi dấu ngoặc thuyết minh về cái điều dâm. Cái dâm tự nó không uế, nếu nó không loạn. Cái dâm của cặp vợ chồng chẳng hạn thì chỉ là sự thường như sự ăn uống, không có gì là uế tạp, như bắn mà lại còn là điều thanh tao, cao thượng nữa, song người ta không cần tả đến, vì nếu nói đến tất nhiên là khiêu dâm. Song còn những thứ dâm đáng gọi là uế, thí dụ hiệp dâm, gian dâm, loạn luân, nghĩa là những thứ dâm của hạng nam nữ mà không là vợ chồng. Nhà văn sĩ tả chân có quyền và có bổn phận tả những điều ấy, mặc lòng đó là những thứ dâm uế tạp, như bắn; khi tả một cuộc dâm loạn bắn thủ, ô uế thì là đến chỗ hoàn toàn của nghệ thuật rồi, chứ ông Thái Phỉ còn bắt bẻ thế nào nữa?

Nhưng đây ông Thái Phỉ còn nói:

“Bởi họ tả một cách lố lồ, sống sượng nên những người biết đọc thành ra thấy ghê tởm. Họ muốn bày ra cái sự thực trần trụi hằn, nhưng họ quên rằng khi nói cái sự thực đã trần trụi thì người sợ mà không thích nó nữa”.

Ồ, ông nói lạ! Ông lại muốn bắt bọn văn sĩ tả chân, trong khi tả cái sự thực trần trụi như bản, dâm loạn, mà lại phải làm cho độc giả ưa thích, thấy những chuyện kia là thanh tao, nhã nhặn dễ thương mà lại hợp với cái luân lý, để bắt chước theo bọn người như bản trong truyện đó sao? Ông có quyền không thích cái sống sượng nhưng ông không có quyền bắt chúng tôi khiêu dâm người đọc!

Nhưng cái sự ngu dại của ông không phải đến những lý luận tôi vừa nêu trên kia mà đã là bờ bến.

Quá lắm nữa, ông lại còn khuyên chúng tôi bằng câu này:

“ Chính vì sự quá lố ấy mà tôi phải viết bài này, mà tôi mang các nhà kỹ nghệ viết văn dâm uế nên hăm bớt cái đà của các ông lại thì vừa, đừng để đến lúc công chúng phải nổi nóng công phần”.

Công phần? Thì chúng tôi chỉ mong có thể!

Nhưng cái công phần ấy - chỗ hoàn toàn của nghệ thuật ấy - là cái mà công chúng để đối phó với điều như bản, với những sai phạm những điều như bản tả trong chuyện, và cái công phần ấy là chính đáng lắm,

chứ có phải đâu là cái công phần đối với kẻ thuật chuyện như ông Thái Phỉ lo sợ.

Thưa các ngài, nếu tôi mách các ngài rằng trong số đồng bạn của các ngài hoặc trong số con em của các ngài có đứa phạm phải những điều như bản, dâm loạn đáng ghê tởm như thế này... thế này... thì các ngài sẽ công phần với tôi, một người chỉ tố cáo sự đáng ghê tởm kia? Nếu các ngài không cảm ơn tôi mà còn nổi lòng công phần như lời ông Thái Phỉ thì than ôi! tôi có cần gì quan tâm đến cái sự công phần vô nghĩa lý ấy?!

Nhưng mà tại sao ông Thái Phỉ lại viết bài cảnh cáo ngậy ngô, trẻ con kia hử ông Thái Phỉ?

Có lẽ tại ông, theo như ông đã thú trong bài *văn chương dâm uế*, thì thế này: Không, tôi không phải là một ông Thánh, tôi chỉ là người, mà trong mỗi người đều có một con thú, nếu ta không khéo giữ nó lại thì nó thức dậy, thì nó làm dữ ngay!

Eo ơi! Cứ như ông nói thì ông đương có bệnh, ông đương bị một sức ám ảnh (hantise) ghê gớm rất nguy hiểm cho thuần phong mỹ tục, ông đang là một kẻ bất thường (anormal) đáng để cho bác sĩ Mangus Hirschfeld khảo cứu trong cuốn sách của ông ta, khảo cứu về sự dâm uế của những người bất thường. Cái bệnh của ông, sức ám ảnh kia, đã khiến ông mất hết lý trí đến nỗi trong khi ông đọc một đoạn văn tả cái như bản, sống sượng đáng ghê tởm thì không thấy thích

(resie),⁽¹⁾ thì muốn tác giả phải viết văn chương bóng bẩy thế nào cho ông thấy thích, rồi mà lại ghê tởm, rồi mà lại công phần nữa, tuy vậy mà vẫn không tìm nổi được cái con thú trong lòng ông - điều ấy mới vô lý - và để đến nỗi bị cái con thú nó hành!

Một lần cuối cùng, tôi xin ông cứ việc buồn nôn, buồn mửa, và thấy là ghê tởm, nếu ông đọc đoạn văn nào trong đó tả một cảnh uế tạp, bẩn thỉu, và cố sức tìm con thú trong lòng ông lại, đừng khao khát gì nữa, đừng bắt ai trong khi tả một cảnh như bẩn mà lại phải dùng những câu văn thanh nhã nửa hở nửa kín, đọc lên không những không thấy ngượng mồm mà lại còn thấy hay ho, văn chương nữa, do thế cho ông thấy thích, thấy muốn ngâm nga hoặc muốn đọc lại để mà nghĩ đến dâm dục được kỹ càng!

Tôi khuyên ông nên đi chữa bệnh, rồi hãy nói chuyện văn chương.

Kính thư

VŨ TRỌNG PHỤNG

Hà Nội báo, số 38, ngày 23-9-1936

(1) Tiếng latinh *sis* nghĩa là đúng thế đấy và *resic* lại đúng thế đấy nữa; chữ thường dùng trong văn Pháp để nhấn mạnh đó là nguyên văn, nguyên ý của một người nào mà ta trích dẫn dù văn ấy, ý ấy có sai trái đến đâu, đến đâu nữa.

CHUNG QUANH THIÊN PHÓNG SỰ *LỤC SÌ*

Bức thư ngỏ cho một độc giả

Thưa ngài

Tôi đã đọc kỹ lá thư của ngài rồi!

Cảm ơn ngài lắm. Về những lời ngợi khen cái tôn chỉ của *Tương lai*, chúng tôi sẽ không phụ, và cứ tiến hành như đã tuyên bố. Rồi ngài sẽ hài lòng, có phải thế không? Nhưng, mạn phép ngài, tôi xin nói thẳng là tôi không đồng ý với ngài về chỗ ngài... bất mãn về một đoạn trong thiên phóng sự *Lục sì*. “Vẫn hay rằng đó là nhà nước làm ra, song le tôi tưởng không nên trích đoạn thơ vệ sinh ấy lên báo vì nó có hại lớn. Tôi không biết các cô gái nhỏ đọc đoạn thơ ấy thì nghĩ thế nào... Riêng tôi, số báo ấy tôi đã cất kín tủ, không dám để bọn trẻ nhà tôi coi... thật là đáng tiếc...”.

Ấy đó, những lời ngài trách tôi. Vậy tôi xin nói: ngài cất báo vào tủ cũng phải vì ngài có toàn quyền về việc đề phòng con cái của ngài. Nhưng mà xin ngài

nhớ cho rằng không những chỉ số báo *Tương lai* có đoạn ấy là không nên để trẻ con đọc, mà các báo chí khác nữa, ngài cũng nên làm như thế. Vì rằng đối với trẻ con thì báo nào cũng có hại cả, cho nên ở những nước văn minh người lớn có báo của người lớn, trẻ con có báo của trẻ con. Tờ báo không phải để làm việc cho đủ mọi người trong một gia đình cũng như trong xã hội, tờ báo không thể bênh vực ông quan lớn lẫn thằng dân đen, cả ông chủ nhân bóc lột lẫn người thợ thuyền bị áp chế. Tóm lại, khi một tờ báo đã có ích cho hạng người này thì tất nhiên phải có hại cho hạng người kia. Nhất là cơ quan chính trị và xã hội như báo *Tương lai*, thì là không phải để cho trẻ con xem, nhưng mà là bạn của bố mẹ chúng. Không, chẳng bao giờ một tờ báo lại có ích được cho đủ mọi hạng người.

Nói thế rồi, tôi lại phải xin ngài hiểu cho rằng viết thiên phóng sự *Lục sì* tôi không phải là chỉ một nhà văn, nhưng còn là một nhà báo. Nhà báo thì phải nói sự thật cho mọi người biết. Nếu một việc đã có thực thì bốn phần của tôi chỉ là thông báo cho mọi người biết, chứ không phải là lo sợ rằng cái việc làm phạm sự ấy lợi hại cho ai. Thí dụ như tờ báo, trong khi đăng tin ông Đinh Công Huy làm giấy bạc giả, ông sư Hà Văn Thụy hiếp dân, ông Vi Văn Huyền giết người và tự tử vì tình thì tờ báo ấy đã làm tròn phận sự thông tin rồi, chứ không phải lo thông tin như thế là hại cho quan trường, hại cho Phật giáo, hại cho tiếng thơm họ Vi.

Còn ngài, không hiểu rằng đọc bài thơ vệ sinh kia, thì cô gái nhỏ ấy sẽ nghĩ thế nào? Theo ý riêng tôi, thì cô gái nhỏ ấy sẽ ghê tởm, thấy nhà lục sì là đáng sợ, thấy người đàn bà mà phải học những “bài” như thế là mất cả nhân cách con người, thì nếu cô gái nhỏ biết nghĩ chút nữa, cô gái tự răn mình đừng làm gì đến nỗi phải bắt vào nhà lục sì, nghĩa là đừng có hư hỏng và tôi tưởng như thế là phúc lớn cho xã hội rồi đó. Ngài sợ đoạn thơ ấy ám thị cho cô gái nhỏ có ý dâm chăng? Thưa không! Cái gì đã dẫn thủ đến làm cho ta nôn oẹ như thế thì nó không có tính chất khiêu dâm đâu, ngài ạ... Khiêu dâm là những danh từ bóng bẩy văn hoa, là sự nói cái dâm bằng những danh từ điêu trá của văn chương nó không chướng cái lỗ tai của ngài, nhưng quả thật nó có hại cho cô gái nhỏ vô cùng!

Nay, tôi xin nói thẳng ngay rằng nếu cô gái nhỏ ấy mà có khao khát ái tình - nghĩa là dục tình - mà có lãng mạn, mà có nhân tình hay là bạn trai, hay là sẽ bỏ chồng, hay là sẽ giải phóng, hay là sẽ cách mệnh lại gia đình thì đó có ảnh hưởng của thứ văn đại khái như *Tố Tâm*, *Đoạn Tuyệt*, *Lạnh lùng* hay là một bài thơ của Hồ Xuân Hương, hay là một cuốn văn “ thanh tao ” nào khác của một tui vô lại, nhưng tội còn nặng hơn nữa, chứ không phải vì đoạn thơ vệ sinh của nhà nước mà tôi đang trong *Tương lai*.

Thế thì ngài đã hiểu ra chưa?

Đối với trẻ con, sách nào cũng có hại, báo nào cũng có hại. Ngài ơi, cái sự khốn kiếp của loài người là thế đó, ngu thì muốn học cho biết thì đã là hại rồi! Than ôi! Nhân đây tôi muốn nói với ngài như trạng sư Mors Grafferi trong khi cãi cho nhà văn sĩ Anquetil, đã nói với cả các ông quan tòa “cái con đĩ lữ to béo ấy, cái tính cả thẹn của loài người! (*Cette grande prostiuee quest la pudeur humaine!*) thật thế đấy. Người đời sợ sự thực, nó ô uế, nó xấu xa. Có một vết thương sâu quảng, người đời chỉ muốn lấy lụa là, gấm vóc phủ lên trên, nhưng thế có phải đâu là chữa bệnh! Phải mổ nó ra, mặc lòng nó bẩn mắt, nó khó chịu khứu quan. Xã hội này có vết thương, tôi phò nó ra để ngài biết mà chạy chữa. Lục sĩ là nạn mãi dâm, là nạn hoa liễu, nó được đục khoét chín phần mười cái xã hội của ngài, thưa ngài!

Sao lại vì một chữ như “*đương vật*” mà đã rụng rời hết vía thế.

Này, ngài ơi, ngài thử đọc những quảng cáo thuốc phong tình, di tinh, liệt dương nhan nhản trên các báo mà xem những chữ như thế, hoặc đáng “tởm” hơn thế, có đắc dụng hay không?

Vậy mà sao lại chỉ chê trách có một mình tôi là làm bẩn mắt ngài mà không trách các chủ báo và các ông vua thuốc lậu? Ô hay ngài vẫn chưa biết *Lục sĩ* là một thiên phóng sự mà tôi ao ước có tính chất khoa học hay sao? Thôi đi, đã một thế kỷ nay rồi, Victor

Hugo đã phải hò hét đòi cái quyền được gọi con lợn là con lợn. Đây tôi không lý luận như Zola, Flaubert, Baudelaire, Margueritte, Richepin⁽¹⁾ những người cũng đã bị kết án là khiêu dâm, là ô uế, là vô liêm sỉ mà bây giờ được tôn là văn hào, để mà lòe ngài đầu. Ngài nhớ ra mà xem, ngài cũng đã có đủ học thức, nhưng ngài đã quên khuấy đi mất đấy!

Nhân loại đã tiến bộ rồi!

Thế kỷ này phải trọng khoa học, trong sự thật mặc đầu có khi nó uế tạp, gớm ghiếc, chỉ có những đồ vô học thức thì mới bướng bỉnh bằng cái tính e thẹn của những quân bồi sấm!

Cái nhơ bẩn không khiêu dâm. Khiêu dâm là sự nửa kín nửa hở, là cuốn phim trường giả về Music

(1) Emile Zola (1840-1902) nhà văn Pháp thủ lĩnh phái tự nhiên chủ nghĩa, chủ trương mô tả các hiện tượng cá nhân và xã hội với sự chặt chẽ của các khoa học tự nhiên.

- Gustave Flaubert (1821-1840) nhà văn hiện thực chủ nghĩa Pháp, bị ra tòa vì cuốn tiểu thuyết *Madam Bovary* 1857.

- Charles Baudelaire (1821-1867) nhà thơ Pháp vĩ đại tác giả tập thơ "*Những đóa hoa Yêu Quí*".

- Jean Richepin (1849-1926) nhà thơ Pháp tác giả tập "*Bài hát của bọn hành khất*".

- Margueritte, hai anh em nhà văn Pháp Paul (1860-1981) và Victor (1867-1942) cùng nhau viết nhiều tiểu thuyết trong đó có các cuốn *Đàn bò mới*, *Gái diêm*.

Hall⁽¹⁾ những âm ảnh của báo *Beauté magazine*, báo *Sex appel*⁽²⁾, cô gái nhảy mặc áo tân thời bằng voan mỏng, những chuyện tình “cao thượng” nó làm hại cô gái nhỏ, cậu con trai của ngài, hay là nó khiêu dâm cả chính ngài! Đó là về phần ngài! Còn về phần cô gái nhỏ mà ngài lo sợ? Thưa ngài hiện giờ ở bên Pháp dự án Scillier đương ở thời kỳ thảo luận. Nay mai, chỉ nay mai thôi, nó sẽ ban hành ở Pháp và ở đây. Đối với nạn mãi dâm, sẽ có khoản nam nữ giao cấu giáo dục (*éducation sexuelle*) cho các trường sơ đẳng...

Lúc ấy - nó sắp đến - thì cậu con trai ngài hay ngài, hay “cô gái nhỏ” sẽ phải học đến những danh từ khoa học dùng để chỉ mọi phần của những cơ quan sinh dục và nó được nhắc đến ở miệng trẻ con luôn. Lúc ấy tôi đợi ngài bảo Nha học chính Đông Dương⁽³⁾ là dâm uest, khiêu dâm, đều giả và vô liêm sỉ.

Kính thư

VŨ TRỌNG PHỤNG

Báo Tương lai số 11, 1937 tháng ba

(1) Nhà hát trình bày các cảnh múa nhảy của vũ nữ ăn mặc sơ sài, gần như khỏa thân.

(2) *Beauté magazine* tên *Tập san Sắc đẹp* chuyên in ảnh phụ nữ khỏa thân, cũng *Sex appel* (kêu gọi tên của giới tính).

(3) Cơ quan điều khiển toàn thể nền giáo dục của Đông Dương.

ĐỂ ĐÁP LỜI BÁO NGÀY NAY:

DÂM HAY LÀ KHÔNG DÂM?

Tự lực văn đoàn, bằng báo *Ngày nay* số 51, đã có cho đăng một bài công kích tôi, quanh quẩn lại cái vấn đề “chống dâm uế”. Cũng như ông Lê Thăng trả thù *Tương lai* bằng cách bảo tôi là thằng khốn nạn, *Ngày nay* cũng trả thù *Tương lai* bằng cách công kích thiên phóng sự *Lục sì*. Tuy báo *Ngày nay* ở chỗ để rõ “ý kiến một người đọc” đã không chịu hoàn toàn trách nhiệm về bài công kích ấy, tôi cũng xin có lời cảm tạ Tự lực văn đoàn, vì công kích tôi là cho tôi có được dịp bày tỏ cái chủ trương của tôi xưa nay. Song tôi xin đọc giả để ý rằng *Ngày nay* đã giao hẹn bài công kích tôi là “một độc giả”, nhưng ông Nhất Chi Mai, tác giả của bài ấy, sự thực lại còn là người viết giúp Tự lực văn đoàn khi còn *Phong hóa* nữa. Có nói kỹ lưỡng thế ta mới hiểu được vì đâu có bài công kích kia. Vì đâu?

Độc giả hẳn còn nhớ rằng *Tương lai* không công nhận sự “tố giác”! *Phổ thông bán nguyệt san* của *Ngày*

ngày là xứng đáng của người quân tử. Chỉ vì thế nên chỉ ông Nhất Chi Mai mới nói những cảm giác phần uất, khó chịu và tức tối, khi ông đọc truyện *Thị Mịch* và phóng sự *Cơm thấy cơm cô* của tôi. Nhưng 5 cái này đã đăng ở *Hà Nội báo* từ năm 1935, mà bây giờ chưa in ra sách. Đáng lẽ công kích tôi từ ngay khi xưa, hoặc chờ mai sau in ra sách xong đã, thì ông Nhất Chi Mai lại làm việc ấy và báo *Ngày nay* lại đăng bài ấy giữa lúc này khi các ông đối với *Tương lai* có một mối thâm thù, do thế, tôi rất ngờ lòng thành thực của các ông, khi các ông tự nhận là bênh vực cho cái nghệ thuật mà tôi làm cho ô uế!

Tội nghiệp biết bao! Đáng lẽ khi thấy tôi nói rằng: đối với trẻ con, báo nào, sách nào cũng có hại và sách *Đoạn tuyệt*, *Lạnh lùng* có thể có hại cho trẻ con hơn là *Lục si* các ông nên cho là phải; nhất là khi chúng tôi phải đếm xỉa đến luân lý trong lúc nói chuyện nghệ thuật... Bằng cớ tức tối về câu nói kia nữa, thời cũng nên dùng một chiến lược khác nguy hiểm cho tôi hơn. Than ôi! Mấy ông kia đã định hại tôi một cách hớ hênh làm sao! Khờ dại làm sao! Thù hằn báo *Tương lai* và tôi, mà lại hành động như vậy thì thật là giúp ích cho chúng tôi vô kể! Độc giả của cả hai tờ báo, không phải là những người ngu cho chúng ta tự do muốn làm gì thì làm.

Vậy thì, ông Nhất Chi Mai, hay là báo *Ngày nay*, công kích tôi những gì? Không, tôi sẽ không như các

ông, trong khi tranh luận với kẻ thù, chỉ kiểm hết cách nói ra ngoài đề, mục đích là làm hại kẻ thù chứ không phải là để bênh vực cho một lý thuyết, hay tìm kiếm lẽ phải. Vậy tôi xin trả lời các ông từng dòng từng chữ, và xin độc giả cũng thể tất cho, nếu bài này sẽ dài vì có trích (nhiều) lời công kích của các ông kia.

Trước hết, ông Nhất Chi Mai hay phân bua chỉ là một độc giả chứ không phải là nhà phê bình chuyên môn, không ở văn phái nào cả. Thôi, cũng được! Thì tôi cũng đành nhận là thế, mặc lòng ông là tay trợ bút cũ của báo *Phong hóa*, mặc lòng bây giờ ông viết bằng một tên khác, mà tôi không nên nói rõ, ở báo *Ngày nay*. Thế là - rồi ông cho tôi là một thằng “văn sĩ nửa mùa” và đã lòn đời bằng cái học vấn “sơ học” của tôi! Thì cũng lại được nữa, chứ sao? Ông có cho tôi đâu? Mà ai lại cãi được khi người ta bảo mình là văn sĩ nửa mùa và ít học thức? Một lần nữa, tôi xin chịu khi các ông tự nhận là có học thức hơn tôi. Thế rồi sao nữa?

“Nhưng mục đích bài này không phải để vạch cái hành tung đáng ngờ của nhà văn xã hội Vũ Trọng Phụng, mà chính là vạch cái bản thủ, như nhớp, dơ dáy của văn ông ta”. Rồi ông Nhất Chi Mai kể ra một vài câu chuyện vặt trong *Giông tố* và *Cơm thấy cơm cô* của tôi. Đây tôi xin không cãi, vì công kích một chi tiết vặt trong cả cuốn truyện dài, hay là một hai chữ trong 300 trang tiểu thuyết như các ông dẫn cáo theo kiểu

Hàn dãi Đậu mà không kể đến cái luận lý của toàn truyện, thì tôi cũng có thừa sức nêu ra những điều “ô uê” trong những sách báo của Tự Lực Văn Đoàn từ xưa đến nay, thí dụ trong những tranh khôi hài, chuyện vui cười, *Hà Nội ban đêm*, *Lạnh lùng*... của các báo và sách ấy. Tôi không cãi vội, chờ đến lúc văn phẩm của tôi in xong đã, để chờ được cãi lại nếu các ông muốn, như vậy có được không, hờ các ông?

Từ đây trở đi, may sao cho tôi đã có thể đáp lại.

“Không ai cấm nhà văn Vũ Trọng Phụng dùng những chữ bẩn thỉu để mô tả những sự bẩn thỉu, nhưng trong khi viết những câu văn mà mình cho là khoái trá, tưởng cũng nên nghĩ đến độc giả một chút”.

Thưa ông, tôi nghĩ đến độc giả của tôi lắm. Nếu không thì tôi đã sợ sức phản động của phái người cổ hủ hoặc bảo thủ để mà phóng bút viết như Bichopin, Margueritte, Carco, Choisy, Colette⁽¹⁾ rồi, chứ còn gì! Và khi dùng một chữ bẩn thỉu, tôi chẳng thấy khoái

(1) Francis Carco (1886-1958) - Nhà văn Pháp chuyên viết tiểu thuyết về bọn thanh niên trụy lạc và nghệ sĩ lãng tử.

- Choisy, tu sĩ Pháp (1644-1724) thích ngụy trang thành đàn bà, tác giả một bộ *Hồi ký phóng dăng*.

- Colette, nữ văn hào Pháp (1873-1964) viết nhiều tiểu thuyết về tâm tình phụ nữ rất phóng khoáng như *Cô gái lang thang*.

trá như khi các ông tìm được một kiểu áo phụ nữ mới mẻ, nhưng lúc ấy, tôi chỉ thấy thương hại cái nhân loại ô uế bẩn thỉu, nó bắt tôi viết như thế, và nó bắt vãn phái các ông phải chạy xa sự thực bằng những danh từ điêu trá của văn chương. Các ông quen nhìn một cô gái nhảy là một phụ nữ tân thời, vui vẻ trẻ trung, hy sinh cho ái tình hoặc cách mạng lại gia đình. Riêng tôi, tôi chỉ thấy đó là một người đàn bà vô học, chẳng có thi vị, lại hư hỏng, lại bất hiếu bất mục nữa, lại có nhiều vi trùng trong người nữa. Tôi không biết gọi gái đi là nàg - chữ ấy nó thi vị lắm - hoặc tô điểm cho gái đi ấy những cái thi vị mà gái đi ấy không có, đến nỗi đọc xong truyện người ta chỉ thấy một gái đi là làm gương cho thế gian noi theo! Thí dụ các ông có thể coi phong trào khiêu vũ là dấu hiệu tiến hóa mà các ông chủ trương. Riêng tôi, tôi chỉ thấy đó là một cách dâm bôn làm tăng số gái giang hồ, một tai họa cho nước nhà, mà, giữa tình thế này, người biết nghĩ phải cho là đáng nhục. Tại sao ta lại không thành thực? Tại sao khi con gái mình, em gái mình hư hỏng, thì mình muốn tự tử, mà con gái hay em gái người khác bỏ chồng, bỏ nhà theo bạn trai mà lại gọi là giải phóng, là bình quyền, là chiến đấu cho hạnh phúc cá nhân? Đó, thưa các ông, cái chỗ bất đồng ý kiến giữa chúng ta. Các ông muốn tiểu thuyết cứ là tiểu thuyết. Tôi và các nhà văn cùng chí hướng như tôi, muốn tiểu thuyết là sự thực ở đời. Cứ một chỗ trái ngược nhau ấy cũng đủ khiến chúng ta còn xung đột nhau nữa. Các

ông muốn theo thuyết tùy thời, chỉ nói cái gì thiên hạ thích nghe nhất là sự giả dối. Chúng tôi chỉ muốn nói cái gì đúng sự thực, thành ra nguy hiểm, vì sự thực mất lòng.

Vậy xin đừng có phí lời khuyên tôi “nghĩ đến độc giả” vì tôi lo cho tôi hơn các ông nhiều, thua các ông.

“Nhà văn Vũ Trọng Phụng lại hô lớn rằng: nhân loại đã tiến hóa rồi! Tuồng như nhân loại đã tiến ở chỗ, nói tục, dùng những danh từ bần thủ uế tạp, và ở chỗ đây rầy những chuyện hiếp dâm, làm đi, ăn cắp, bịp bạc! Nếu nhân loại tiến ở đó thì cũng đáng buồn cho nhân loại. May sao cái nhân loại đó chỉ là cái nhân loại riêng của nhà văn Vũ Trọng Phụng thôi. Đối với nhà văn xã hội kỳ quái này, thì những người biết thận trọng lời nói, biết dằn đo dè dặt ngôn ngữ, biết khiêu viết văn đều là những đồ “vô học thức” có “tính không cả thẹn của quân bồi sấm”.

Không, đó là ông Nhất Chi Mai và báo *Ngày nay* có ý hiểu nhầm. Nhân loại tiến hóa vì bần thủ, phức tạp, hiếp dâm, làm đi, ăn cắp hay thế nào không rõ, nhưng tôi cho nhân loại tiến hóa ở chỗ trọng sự thực, nếu những nhà văn dám nói rõ những vết thương ấy cho mọi người nghe. Chứ sao? Theo ý ông, thì nhân loại chỉ có nàng ly tao, Thơ mới, những ông Tham, Đốc, Huyện, con quan, gái tân thời, thanh cao, lương thiện cả mà thôi, hay sao? Ông Nhất Chi Mai có biết Margueritte đã phải than phiền nạn mãi dâm bằng

cuốn sách *Prostiuees* 22⁽¹⁾ không? Các ông có biết những sự dâm bôn của các triều đình cũ và mới bên Pháp trong tập báo *Grapouillot*⁽²⁾ không? Các ông có biết nạn kê giao (*pederastre*) mà bên Đức thì hàng triệu người theo, mà ở Pháp thì những ông mặt to tai lớn như A.Gide, Rostand, Verlaine, là những lãnh tụ, hay là không? Không, cái nhân loại ấy, không thuộc riêng tôi đâu, mà điều ấy thì người nào có cái học vấn “sơ học” trở lên, tôi tưởng đều nên biết thì mới tưởng nhân loại không có sự nhơ bẩn nào, ô uế nào. Tôi không bảo người không viết văn như tôi là vô học thức, có tính không cả thẹn của quân bồi sấm; nhưng phạm kẻ nào giả dối nhắm mắt buộc tôi là vu oan, chối cãi rằng nhân loại không bẩn thỉu như đã nói trên, thì tôi bảo như vậy! Nhân loại tiến hóa rồi! Thật thế, vì nay mai Pháp định ưng chuẩn bị cho dự án của Scillier, thì những điều các ông cho là dâm uế đã được người ta giảng dạy cho trẻ con! Đến lúc ấy những cái dâm uế của tôi sẽ không làm cho các ông “phản uất” và tôi tưởng các ông có học vấn như thế, hẳn là phải biết trước khi mọi người biết, mới là hợp lẽ.

“Kết luận, tôi phải nói cái cảm tưởng của tôi khi đọc văn Vũ Trọng Phụng.

(1) Gái điếm.

(2) *Grapouillot*, tạp chí Pháp lấy tên một loại súng cối hình con cóc, chuyên đăng những chuyện giết gân.

“Đọc xong một đoạn văn, tôi thấy trong lòng phần uất khó chịu, tức tối.

“Không phải phần uất, khó chịu, vì cái vết thương xã hội tả trong câu văn, mà chính là vì cảm thấy tư tưởng hắc ám, căm hờn nhỏ nhen ẩn trong đó.

“Đành rằng nhà văn có cái thiên chức nêu những cái thống khổ của nhân loại, vạch cái xấu xa của loài người, nhưng bao giờ cũng cần phải có một ý nghĩa cao thượng, một tư tưởng vị tha, một lòng tin ngưỡng ở sự tiến hóa mong cho nhân loại ra khỏi nơi u ám và một ngày một hay hơn, một sung sướng hơn lên.

“Đọc văn Vũ Trọng Phụng, thực không bao giờ tôi thấy một tia hy vọng, một tư tưởng lạc quan. Đọc xong ta phải tưởng tượng nhân gian là một nơi địa ngục và chung quanh mình toàn những kẻ giết người, làm dĩ, ăn tục, nói càn, một thế giới khốn nạn vô cùng.

“Phải chăng đó là tấm gương phản chiếu tính tình, lý tưởng của nhà văn, một nhà văn nhìn thế gian qua cặp kính đen, có một bộ óc cũng đen và một nguồn văn cũng đen nữa?” (Nhất Chi Mai - *Ngày nay* số 51).

Ông Nhất Chi Mai chối cãi rằng cái “phần uất, khó chịu, tức tối” ấy không phải vì thấy xã hội là xấu xa, nhưng vì tư tưởng của tôi hắc ám, nhỏ nhen, căm hờn...

Hắc ám, có! Vì tôi vốn là người bi quan, căm hờn cũng có, vì tôi cho rằng cái xã hội nước nhà mà lại

không đáng cảm hờn, mà lại cứ “vui vẻ trẻ trung, trưởng giả, ăn mặc tân thời, khiêu vũ, v.v...” như các ông chủ trương thì một là không muốn cải cách gì xã hội, hai là ích kỷ một cách đáng sỉ nhục.

Còn bảo nhỏ nhen thì là thế nào?

Tả thực cái xã hội khốn nạn, công kích cái xa hoa dâm dăng của bọn người có nhiều tiền, kêu ca những sự thống khổ của dân nghèo bị bóc lột, bị áp chế, bị cưỡng bức, muốn cho xã hội công bình hơn nữa, đừng có những chuyện ô uế, dâm dăng, mà bảo là nhỏ nhen, thì há dễ Zola, Hugo, Malraux, Dostoievsky, Maxime Gorki⁽¹⁾ lại không cũng là nhỏ nhen?

Nói như ông Nhất Chi Mai, thì tôi há lại không có thể nhìn vào tờ *Phong hóa*, tờ *Ngày nay* mà kêu rằng xã hội riêng của Tự lực Văn đoàn là “một nơi địa ngục” chung quanh toàn là những Lý Toét, Xã Xệ, Bang Bạng, Hà Nội lắm than, ăn cướp, ăn cắp, ăn trộm,

(1) André Malraux (1901-1976), Nhà văn Pháp chuyên viết tiểu thuyết chống sự thối nát của xã hội, là những nhà văn dẫn thân đã chiến đấu trong chiến tranh Tây Ban Nha và kháng chiến chống Đức quốc xã ở Pháp.

- Maxim Gorki (1868-1936), nhà văn sáng lập văn học xã hội Xô Viết.

- Fidor Dostoievsky (1821-1881), văn hào Nga bị án tử hình rồi ân xá và đày đi Xibia, một trong những nhà văn thiết tha nhân đạo nhất thế giới.

đàn bà nghiện hút, buôn người, đồng bóng, sư vãi hoang dâm, và mới đây, Hà Nội lâm than, nghĩa là các cô gái nháy? Nhưng thôi, đến đây ta không muốn cả cười, ta nên im lặng.

Ông Nhất Chi Mai muốn biết tôi có cặp kính đen, bộ óc đen, và một nguồn văn cũng đen?

Nếu các ông không muốn sờ lên gáy thì thôi, bao nhiêu chuyện gì thanh cao, tao nhã, cao thượng của loài người, xin các ông cứ cố mà hương hoa khăn khứa. Tôi xin để phần ấy cho các ông.

Riêng tôi, xã hội này, tôi chỉ thấy là khốn nạn: Quan tham, lại những, đàn bà hư hỏng, đàn ông dâm bôn, một tụi văn sĩ đầu cơ xảo quyết, mà cái xa hoa chơi bời của bọn giàu thì thật là những câu chữ rửa vào cái xã hội dân quê, thợ thuyền bị lâm than, bị bóc lột. Lạc quan được, cho đời là vui, là không cần cải cách, cho là cái xã hội chó đũa này là hay ho tốt đẹp, rồi ngồi mà đánh phấn bôi môi hình quả tim để đi đua ngựa, chợ phiên, khiêu vũ, theo ý tôi thế là giả dối, là bị mình lừa mình và di họa cho đời, nếu không là vô liêm sỉ một cách thành thực.

Tôi tưởng tôi đã đủ đáp lại sự khinh bỉ tôi của các ông.

VŨ TRỌNG PHỤNG

Báo Tương lai, 25-3-1937

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Làm Đi

TIỂU THUYẾT

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN VĂN LƯU

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ HẠNH

Trình bày: MINH THANH

Vẽ bìa: VĂN SÁNG

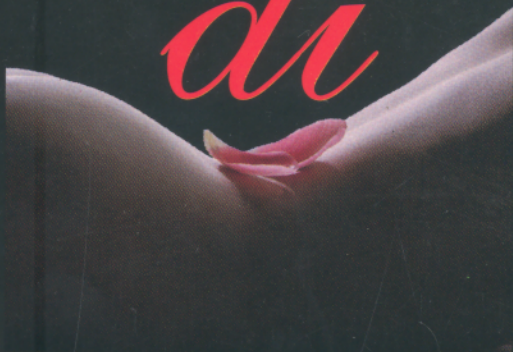
Sửa bản in: ĐẶNG NGỌC

In 1.000 cuốn khổ 13 x 19cm, tại Trung tâm chế bản và in - Nhà xuất bản Thế Giới, Hà Nội. Giấy phép xuất bản số: 48/XB-QLXB/164/VHGP ngày 14/6/2005. In xong và nộp lưu chiểu năm 2005.

VŨ TRỌNG PHỤNG

Làm đi

TIỂU THUYẾT



làm đi (27000)



1

001052

900934

27.000 VNĐ

Giá : 27.000đ